

LÊ VĂN TRƯƠNG

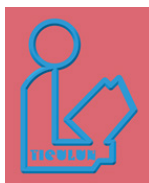
TRƯỜNG ĐỜI

TRUYỆN DÀI

SÔNG MỚI

trường đời

Lê Văn Trương



trường đời

Lê Văn Trương

Bìa: *Sống Mới*

Nguồn: *Bibliothèque de France*

trường đời

LÊ VĂN TRƯỜNG

SỐNG MỚI

xuất bản - Hanoi 1940

I

Tháng Tám, năm 1935, một chàng tuổi trẻ bước chân vào sông bạc Pakha.

Lúc ấy vào khoảng tám giờ đêm. Những chiếc “tai-cong-tăng¹” ném cái ánh lửa trắng tinh, chiếu một quang cảnh hỗn độn trong một bầu không khí làm mưa ra... dạ dày.

Chàng tuổi trẻ vừa giẫm chân lên cái giường cửa đã in dấu bụi của bao

¹ Những chiếc đèn manchon lớn thường hay dùng ở các sông bạc.

con người máu mê thì liền bị cái mùi hôi hám bắt ngừng ngay lại. Thốt nhiên, chàng đưa tay lên che mũi và miệng, rồi lẩm bẩm:

– Chà chà! Thế này thì sống làm sao cho được?

Chàng không sống được, nhưng những con người ở trong vẫn sống được, sống say mê, sống sôi nổi, chung đúc tất cả bao nhiêu nguồn sống lên cái diện tích nhỏ xíu của mấy đồng tiền sắp ngửa, dồn dập tất cả cảm giác vào cái khắc – cái khắc ngắn ngủi nhưng dài bằng cả một thời gian vô tận – của chiếc bát đồng lúc bật ra.

Hôm ấy là ngày phiên chợ. Tất cả tài nguyên của các thung lũng đã biến thành những tờ giấy bạc mỏng meo bay đến các bàn bạc. Nhẹ ở sức mang, nhưng nặng những mồ hôi của sức làm, những

tờ giấy bạc ấy càng nhiều bao nhiêu lại càng tăng nhiệt độ của sự sống ở sông bạc bấy nhiêu.

“Canh bạc hôm ấy to quá!” Đó là một miếng ngon mà người máu mê nhớ mãi cũng như “bữa phiện nay ấy khoái quá” là một thứ kỷ niệm mà những con người hút xách không bao giờ quên.

Đời người thường phần nhiều bị đánh dấu bằng những cái mốc vui, buồn, những bản sinh, tử, giá thú, nhưng người đánh bạc nhớ lại đời mình toàn bằng những con số, chỉ bằng những con số thôi: “canh ấy cháy năm trăm, canh nọ sát một nghìn”. Những vui, buồn, sống, chết, đối với họ chỉ là những mũi kim bằng trước cái đui được, thua.

Sòng bạc ở Thượng du là chỗ hẹn hò những dục vọng của người các giống: Mèo, Mán, Mường, La Chí, Xạ Phang,

Nùng, Xá, khách Quảng Đông, người Nam, thích cánh nhau, xô đẩy nhau, chen chúc chung quanh chiếu bạc; và bóc lột nhau bằng những cái nhìn đỏ ngầu như thèm khát.

Khi người trẻ tuổi bước vào, những con bạc đang bị thôi miên bởi phép mầu của thần đồ bạc, chẳng một ai quay cổ lại. Nhưng, bọn hồ lý như những con quạ đánh hơi thấy xác chết, đã đổ dồn vào người trẻ tuổi những cái nhìn nó cân nhắc một cái túi. Rồi hình như sự cân nhắc ấy làm cho họ được vừa ý, họ vội vàng du mấy người châu rìa ra để lấy chỗ cho người trẻ tuổi ngồi.

Bạc lúc ấy đang rên, đã đi một hơi sáu cái lẻ. Mà làng thì chẳng một ai khát nước. Nhà cái nhìn chiếu bạc, lắc đầu:

– Về bớt đi. Bối ai dám ăn!

Hồ lý vừa toan kèm thì chàng trẻ tuổi đã giơ tay ngăn:

- Thế thì để tôi. Ông thừa bao nhiêu?
- Lẻ thừa, lẻ thừa... trăm tám.
- Đắt.

Chàng trẻ tuổi vừa đưa tay về phía cái bát thì tên hồ lý vội ngăn lại:

- Ngài hăng cựa ra đã.

Chàng trẻ tuổi ngược mắt nhìn tên hồ lý bằng một cái nhìn nó đè chết một người dưới sự khinh bỉ, rồi quay sang anh xóc cái:

- Ông xứng lên.

Một sự lạ xưa nay chưa từng có: tên hồ lý không nèo tiền cựa nữa, một điều kiện mà dù bố đẻ ra y có thò tay mở bát, y cũng bắt phải tuân theo. Không biết y

bị ảnh hưởng bởi sự ăn mặc lạnh lặn hay khẩu súng lục của chàng trẻ tuổi ở lưng. Hay bởi cái nhìn ngay thẳng ở trên cái khuôn mặt khô ngô kia nó thăm bảo y: người này không phải là người mở chạc.

– Lê thừa trăm tám!

Hai cô vợ tây ngồi cạnh người xóc cái, ánh chùng bị cám dỗ bởi cái mặt giỏi trai và cái thân hình rắn rỏi, bỗng khẩn thăm cho chàng trẻ tuổi được, mặc dầu các cô đã đánh mỗi người hai đồng bạc. Các cô lăm bắm:

– Cái này không khéo ông chủ gõ được.

– Lê thừa trăm tám!

Người xóc cái xướng dứt, nhắc tay khỏi cái bát; chàng trẻ tuổi quờ tay vào. Những tiếng reo nó chứng tỏ những mảnh lòng bị cháy:

– Lại mắt vịt! Lại mắt vịt!

Lúc ấy, anh hồ lý mới vụt nhận thấy rằng mình đã dại, không bắt được tiền trước khi mở. Anh nhìn chàng trẻ tuổi bằng một cái nhìn bắn khoăn. Chàng trẻ tuổi mặt thoáng tái đi, song cử chỉ vẫn ung dung. Chàng khẽ đặt cái bát xuống chiếu, rồi đưa tay ra móc túi quần sau. Anh hồ lý thở một cái thở dài của người mới trút được gánh nặng. Hai cô me tây thì xuýt xoa:

– Thế mà lại còn lẻ nữa!

Anh xóc cái nhìn hai cô một cách bặm bải:

– Lẻ thì hai cô được chơi chứ sao.

– Nhưng ông kia thua nhiều quá!

– Thì ông ấy gỡ tiếng sau.

Trái với lời người xóc cái, chàng trẻ tuổi không có cơ hội để gỡ tiếng sau, vì chàng đã hết tiền rồi. Chàng móc ví ném ra hai tờ giấy một trăm, lấy lại hai chục bạc lẻ, rồi đứng dậy đi ra, cũng chẳng thèm theo cái lối thường của những kẻ thua bạc là lắng nghe một cách an ủi những tiếng xuýt xoa của kẻ đã được, tự coi là một bốn phần phải than thở cho người thua.

Ngoài đường tối om, lại lác đác mưa. Người trẻ tuổi, đã ra khỏi cửa sòng, còn đang ngập ngừng chưa biết có nên đi hay không thì bỗng người mặc quần áo vàng, tay cầm một chiếc ô, ở phía chợ chạy lại:

– Thừa cậu, áo mưa đây. Con đi tìm mãi cậu về xơi cơm, đâu cũng chẳng thấy. Sau có người bảo cậu vào sòng. Cậu cũng vào sòng à? Cậu có đánh không? Được hay thua?

Vừa nói, người lão bộc vừa khoác áo mưa lên lưng cho chủ.

Chàng trẻ tuổi lảng lạng đi. Người lão bộc theo sau che ô và bấm đèn soi đường. Qua cửa chợ, đường chỗ ấy gồ ghề và trơn, người lão bộc trượt chân suýt ngã.

– Thôi, không phải che cho tôi nữa. Đi cẩn thận khéo ngã. Ngã bây giờ, có làm sao thì thật là khốn đốn.

– Nhưng ướt đầu cậu.

– Ướt cũng chẳng sao.

– Cậu cứ không gìn giữ, nhớ cảm một cái thì làm thế nào?

– Cảm một tí mà cảm được thì có họa là người giấy.

Mặc dù chủ đã bảo, người lão bộc vẫn cứ đi theo che. Chàng trẻ tuổi đứng

lại, nắm hai cánh tay người lão bộc du lên trước.

– Cái thân ông già, ông không lo, ông lại cứ đi lo cho tôi. Ai đời lại dở hơi như thế, bảo mãi mà không nghe!

Người lão bộc buộc lòng phải đi trước một mình, nhưng vẫn còn ngoái cổ lại, nói một cách cầu khẩn:

– Thế cậu lôi cái che đầu ở cổ áo mưa lên vậy.

Bấy giờ, gió rét căm căm và mưa bay xiên càn nặng hạt, nhưng chàng trẻ tuổi vì trong lòng đang dồn dập những cảm giác, vẫn thấy như phát sốt ở trong chiếc áo mưa.

Chàng dần lòng kéo cái “ca-puít-sông” (capuchon) lên đầu.

Tay kéo, miệng nói một cách bức tức và gay gắt:

– Đây, kéo rồi, đi trước đi.

Người lão bộc như hả lòng, lúc ấy mới lúi lúi đi, không dám nói một câu nào nữa. Qua cửa nhà dây thép, chàng trẻ tuổi chừng như chột hối về chỗ đã tàn nhẫn với người chỉ vì yêu thương mình mà lo lắng – dù sự lo lắng ấy nhiều khi làm bức dọc – liền đổi giọng:

– À thế nào, ông Phó, cơm có gì ăn không? Tôi đói lắm.

Người lão bộc hớn hở, quay ngay lại:

– Thưa cậu có. Con lụng mãi mới mua được một con vịt. Con đánh tiết canh, tốt lắm. Con đã mua chai vang. Hôm nay, cậu nên uống vài cốc. Đã lâu lắm, cậu chưa uống vang.

– Tiền đâu mà mua đủ thứ thế?

Câu hỏi rất thường ấy làm cho người lão bộc bối rối. Y ấp úng mãi, mới thốt ra được một câu để không trả lời:

– Thì cậu... cứ xơi đi. Cậu cứ hỏi tiền đâu, tiền đâu làm gì!

Chàng trẻ tuổi nhìn ông Phó, thở dài, rồi lặng im. Ông Phó thấy chủ không cần vặn nữa thì có vẻ sung sướng, nói tiếp:

– Con vịt béo quá, lúc tần, phải bớt ra bao nhiêu là mỡ. Rượu vang ở đây không có hạng tốt, thành ra con không mua được thứ Médoc mà cậu vẫn thích. Ấy gần đến nhà rồi, cậu bước khéo, không lại vấp phải những bậc đá như hôm qua.

Ông Phó vừa nói, vừa lùi lại, bấm đèn soi đường cho chủ đi.

Hai người bước vào đến hiên: hai con ngựa buộc ở đấy, mừng hí lên. Chàng trẻ tuổi ngừng lại, vuốt ve con ngựa đen, cao và mập:

– Ông Phó, tôi trông hình như nó gầy đi có phải không? Ấng chừng mấy hôm nay không có ngô cho nó ăn.

– Thừa cậu, vẫn có đấy chứ. Nhưng ít thôi.

Chàng trẻ tuổi lại thở dài, vỗ vỗ vào cổ con ngựa, rồi đẩy cửa vào. Chàng gieo mình xuống chiếc giường vải đi rừng. Ông Phó lại vặn to ngọn đèn búp-măng rồi tiến lại trước mặt chủ:

– Cậu để con cởi áo mưa.

– Ừ nhỉ, tôi quên.

Cất chiếc áo mưa lên mắc, ông Phó ngồi xuống tháo đôi ủng trong khi người

thiếu niên cởi bì súng lục ném vào đầu giường.

– Cậu thay quần áo, rồi rửa mặt xoi cơm không nguội.

Chàng trẻ tuổi lảng lạng cởi áo blouson và quần ngựa. Khi chàng đã mặc xong bộ quần áo ngủ, thì ông Phó đã từ dưới bếp bung lên một chậu nước nóng để cạnh bàn. Rửa mặt xong chàng trẻ tuổi nằm kên ra giường. Ông Phó mở ngăn kéo lấy một quyển sách đặt ở cạnh giường, rồi quay ra bung chậu nước xuống bếp. Trên tay chàng thiếu niên, quyển sách đã mở ra rồi lại bị gập lại sau những tiếng thở dài. Rồi sau nó bị để hằn xuống dưới chân. Chàng ngồi nhồm dậy, nhìn quanh nhà một lượt, rồi lại nằm xuống. Tâm hồn chàng lúc ấy dường như bị căng xé bởi nhiều ý nghĩ đen tối, cũng đen tối như gian nhà trọ.

II

Mời cậu xơi cơm.

Chàng trẻ tuổi ném chiếc chăn dạ phủ ngang bụng, vùng dậy:

– Nào thì ăn.

Chàng ngồi xuống ghế, nhìn đĩa tiết canh:

– Ở đây cũng có húng dấy à? Ông đánh khéo quá nhỉ.

Trên khuôn mặt r ám nắng của ông Phó, thoáng một hân hoan:

– Con phải vào tận trong nư ờng người Kinh mới mua được đấy.

Miệng nói, tay rót rượu:

– Thú rượu này, chắc cũng không được ngon lắm. Ấy thế mà họ cũng bán nhưng tám hào rưỡi.

Chàng trẻ tuổi cầm cốc rượu vừa toan uống thì ông Phó đã vội ngăn:

– Kìa, cậu không uống viên ký–ninh đi đã. Hôm nay cậu đ ờ dẫn làm sao ấy.

Chàng trẻ tuổi l ảng l ảng cầm viên ký–ninh đặt vào l ưỡi, chiêu bằng một hớp rượu:

– Ông cũng vẫn thường uống đấy chứ?

– Con ấy à? Con ở trong này ngoài hai mươi năm đã quen rồi, còn bao giờ ngã nước được nữa. Lâu lâu, cậu tiêm cho con thể là đủ rồi. Trước kia, còn mồ ma cụ, con chẳng tiêm cũng chẳng sao. Cậu xem con vịt có béo không?

Chàng trẻ tuổi vừa cầm đĩa thì có tiếng đấm cửa gấp và mạnh. Ông Phó, bực mình vì có người đến quấy chủ mình trong bữa ăn, nói một cách càu nhàu:

– Ai mà đập góm thế? Phá nhà người ta hay sao đấy?

– Thì ra mau xem ai.

Cửa mở, một người nhảy xổ vào.

– À, anh Khôi, tưởng ai. Cơm chưa? Ngồi ăn một thể. Thật tình là mới ngồi vào, chưa gấp miếng nào.

– Tôi lên làm thuế gỗ ở Bao Nhai,

nghe người ta nói bao nhiêu bè gỗ của anh về gần đến Việt Trì thì bị trận bão hôm nọ làm vỡ tan cả, tôi vội vàng lên hỏi anh xem có đúng không.

– Đúng, vỡ ráo. Lại bão về đêm, thành ra chẳng theo vớt được một cây nào.

Khôi lắc đầu:

– Thôi, thế là hơn hai vạn đồng bạc trôi ra bể!

– Ủ, ra bể.

– Thế bây giờ anh định tính làm sao?

– Tôi cũng đang băn khoăn tự hỏi tôi như thế đấy.

Khôi im lặng, nhìn chăm chăm vào bạn, rồi vùng nắm lấy hai bàn tay:

– Anh Trọng Khang, anh đừng quá thất vọng nhé.

– Thất vọng? Không. Nhưng buồn thì buồn lắm.

– Một lúc mất ngân lấy tiền, ai mà chả phải buồn.

– Giá một mình tôi thì thua keo này, ta bày keo khác. Nhưng trong cái số tiền hơn hai vạn ấy, có năm nghìn đồng của thầy mẹ tôi để lại cho em gái tôi. Anh tính thời buổi này, một người con gái nghèo...

– Chắc cô ấy cũng hiểu mà không oán trách anh. Dần dà, ta mưu việc khác.

– Không, em gái tôi thương tôi lắm, không bao giờ oán trách tôi. Nhưng mưu việc khác...? Chờ đến lúc tôi có tiền thì em gái tôi đã luống tuổi rồi. Thời buổi này là thời buổi muốn lấy được một

người chồng khá giả, người con gái cần phải có vốn.

– Đó là một tang chứng suy đồi của nhân tâm.

– Nhưng cũng là một thực trạng của thời đại. Tính việc, mình không thể không nhìn đến cái thực trạng ấy.

Ông Phó đã lấy thêm đĩa bát. Trọng Khang rót rượu:

– Thôi, những chuyện ấy không nói đến nữa, hãy ăn đi. Thần khẩu anh linh lắm đấy nhé. Giá anh đến sáng hôm nay thì anh bị... ăn chay.

– Tính anh thích ăn thịt lắm cơ mà, anh chả thường bảo với tôi không có thịt, anh không ăn được cơm là gì?

Trọng Khang cười khanh khách:

– Sự ăn chay của tôi là một miễn cưỡng. Anh đã hiểu chưa? Uống đi. Xếp những lo nghĩ lại ngày mai. Cổ nhân dùng chén rượu trong lúc biệt ly, có nghĩa lắm. Hôm nay, anh phải uống thật say để đưa ma cái đời sung túc của tôi. Uống!

– Hơi men có sức nhiệm mầu làm át được mùi xác chết.

– Nhưng anh phải cho tôi hút một điếu thuốc lảo đã.

– Kìa, ông Phó ông ấy đã biết tính anh, cái điếu cây đã dựng đằng sau lưng anh đấy.

Khôi lục túi:

– Ô hay, mình lại bỏ quên gói thuốc lảo đâu mất rồi. Ông Phó cho xin một điếu nào.

Ông Phó móc túi đưa ra một cái hộp

nhỏ. Khôi mở hộp véo lấy một điều, rồi đặt cái hộp cạnh cốc rượu. Những ảnh xanh, đỏ vẽ trên nắp hộp bỗng làm cho Trọng Khang để ý. Chàng cầm hộp rồi nhìn ông Phó một cách nghiêm khắc:

– Cái hộp bạc của ông đâu mà lại mua cái hộp này đây?

Ông Phó lúng quính:

– Thưa cậu... không biết con... để quên đâu mất, tìm mãi không thấy.

Trọng Khang nhìn con vẹt, nhìn chai rượu, rồi gật gù:

– Tôi biết chỗ tìm. Và tôi cũng lại biết nó đã biến ra những thứ gì rồi.

Ông Phó lại càng bối rối:

– Thưa cậu... thưa cậu... có phải hâm lại vẹt không à?

Hai anh em ngồi tần ngần nhìn những giọt cà phê rỏ đều đều xuống cốc. Ông Phó lại móc túi quần của chủ lấy ra một cái «píp», nhồi thuốc thật chặt, đặt ở cạnh cốc cà phê. Trọng Khang cầm lấy, ông Phó đánh diêm.

– Thôi ông xuống nhà ăn cơm đi.

Ông Phó đi khỏi, Khôi bảo bạn:

– Anh có một người đầy tớ ngoan quá.

– Còn là đầy tớ đâu nữa. Ông ta ở với nhà tôi tất cả hơn bốn mươi năm, từ hồi còn để chỏm. Thấy mẹ tôi lúc còn sống tin ông ta lắm. Tôi cũng thế. Tiền trăm, tiền nghìn giao cho không hề suy suyển bao giờ. Ông ta thương tôi lắm. Mấy hôm nay hết tiền, tôi phải ăn muối vùng. Ông ta đem bán cái ống thuốc bạc để mua vịt và rượu cho tôi đấy.

– Anh đã đến cái nông nổi ấy cơ à?

– Thì làm gì chả đến. Có bao nhiêu bỏ ra làm gỗ cả. Bây giờ mất hết tiền thì còn gì nữa?

Khôi móc ví:

– Tôi còn ít tiền đây. Anh hãy lấy mà tiêu tạm.

– Bao nhiêu?

– Tôi còn sáu chục, anh có thể lấy năm chục.

Trọng Khang lắc đầu:

– Năm chục thì nhiều quá để sống chờ thời trong dăm ba ngày, mà ít quá để gây dựng lại một cơ nghiệp. Anh cũng nghèo. Lương hơn trăm thì còn hai cụ và sáu bảy đứa em. Chiều hôm nay, tôi cũng vừa lĩnh được cái măng-đa hai trăm của em gái tôi gửi cho tôi. Tôi định vào sông

để phất, chẳng may lại thua. Nhưng tôi cũng còn hai chục. Thôi, cảm ơn anh.

– Thì anh cứ cầm lấy, nhờ có tiêu gì chẳng?

– Chẳng được ích gì đâu mà bắt anh phải chạy tiền từ giờ đến cuối tháng. Tôi biết lòng anh đối với tôi tốt, thế là đủ rồi.

Khôi nèo mãi. Trọng Khang cầm lấy năm đồng.

– Thôi tôi xin anh năm đồng. Tôi xin, vì vay thì chưa biết bao giờ lại giả được.

– Anh cứ cầm cả lấy không giả thì thôi.

– Nếu có ích cho tôi, tôi cầm ngay. Hà tất để anh phải ép.

Trọng Khang lên tiếng gọi ông Phó:

– Đây năm đồng, ngày mai đi chuộc

cái ống thuốc về. Ống thuốc ấy là của thầy tôi cho ông. Ông không thể vin vào bất cứ một lẽ gì mà bỏ mất đi được.

Ông Phó ập ứng, muốn nói thì Trọng Khang đã gắt:

– Cầm lấy tiền. Mai chuộc về. Không nói lời thôi. Tôi cấm ông từ nay không bao giờ được làm như thế nữa. Ông còn làm như thế tôi đuổi ông về quê ngay lập tức.

Ông Phó mặt tiu ngiêu, cầm lấy tờ giấy năm đồng.

– Tôi không khiến ông lo cho tôi, sao ông cứ lo?

Ông Phó rơm rớm nước mắt, miệng lải nhải:

– Thì cậu... cậu gặp...

Trọng Khang bực mình đứng phắt dậy, lấy tay đẩy ông Phó xuống bếp:

– Lúc này chỉ còn thiếu có cái nước mắt nữa thôi. Tôi không cần ai phải buồn cho tôi cả. Mai cuốn gói về quê đi, tôi không chịu được cái nét mặt sầu thảm của ông đâu.

– Ông ta trung thành với anh như thế, sao anh cũng bực?

– Chỉ bực về chỗ quá trung thành ấy. Lại càng bực hơn khi biết rằng lòng y tốt như thế mà mình ở vào một cảnh ngộ không có cái gì để đền bù lại.

– Ô, tấm lòng tốt thì còn cái gì đền bù được. Và tôi chắc một người như ông ta thấy anh gặp cảnh này, còn đau đớn hơn anh, bởi vì tôi xem cách thức ông ta đối xử với anh thì thật là khăng khít hơn da với thịt.

– Có thể, mà tôi cũng không hiểu tại làm sao. Lắm lúc tôi thấy ông ta già tôi không muốn cho ông ta hầu hạ. Nhưng ông ta hình như lấy sự chăm nom nâng giắc tôi làm lẽ sống của ông ta vậy.

Ngừng một lát, đôi con mắt lơ lơ như nhìn về một quá khứ nào, Trọng Khang tiếp:

– Thấy mẹ tôi lấy vợ cho ông ta, lại chạy luôn cho chức phó lý. Ở nhà quê, thế là có một địa vị rồi đấy. Cấy dăm sáu mẫu ruộng, con trai hiện nay lại làm chủ ông bà, kể thì đời ông ta cũng sung túc an nhàn. Nhưng ông ta lại không chịu ở nhà quê. Làm phó lý một năm, ông ta thấy buồn nản xin từ dịch để ra hầu hạ thầy mẹ tôi. Thấy tôi thấy thế quát tháo ầm ĩ và đuổi về. Ông ta khóc mà về, nhưng được nửa tháng lại bò ra, nói rằng nhớ thầy mẹ tôi và chúng tôi lắm, không

thể ở nhà quê được. Lúc còn mồ ma thấy mẹ tôi, ông ta phải ở gần thấy mẹ tôi thì mới thấy vui. Thấy mẹ tôi mất đi, ông ta phải ở với chúng tôi. Ấy bây giờ, giá tôi đuổi về, nhất định ông ta cũng không về nhà quê đâu. Thế nào ông ta cũng lại lần về Hà Nội ở với em gái tôi.

Chép miệng, Trọng Khang đứng dậy, đi đi, lại lại:

– Song dù thế nào, tôi cũng buộc lòng phải đuổi ông ta về vì tôi đã sa vào một tình thế không thể chu cấp nổi ông ta nữa rồi. Nay mai thì... chính tôi phải lăn lừng để tự nuôi mình.

– Nhưng anh định làm gì mới được chứ?

– Làm gì? Chính tôi cũng chưa biết. Nhưng tôi cảm thấy tôi làm gì cũng được, miễn là có thể sống.

Đến đây, một mối lo vụt kéo đến xâm chiếm tâm hồn, Trọng Khang kéo một hơi thuốc dài, rồi nhún vai:

– Nếu có một mình tôi, thì thật tôi chẳng cần phải nghĩ, nhưng chết cái, tôi còn em gái tôi. Bao nhiêu dẫn vốn của nó... Nó không trách oán tôi đâu. Nhưng lòng kẻ làm anh...

Trọng Khang ngồi xuống cạnh Khôi:

– Anh có biết mấy hôm trước đây tính kế gì không? Tôi định tải thuốc phiện ở Pa-Kha, Xì Mầu sang Tàu bán rồi tôi mua hàng lậu về.

– Ấy chết! Bây giờ bên Tàu cấm ngặt thuốc phiện. Anh tải sang họ bắt được, thế nào cũng bị xử bắn.

– Người ta sống chết chẳng qua một may một rủi; nhưng sự mưu toan ấy đã không thành rồi. Tôi không có tiền. Chứ

nếu có tiền thì thế nào tôi cũng liều. Vì chỉ có cách ấy, tôi mới hy vọng khôi phục lại cơ đồ trong một thời gian rất ngắn. Em tôi năm nay đã hai mươi rồi. Có lẽ trời không cho tôi thành công trong việc này. Tôi viết giấy về bảo nó vay hộ bà cô cho tôi một nghìn, nó chỉ gửi lên cho tôi có hai trăm.

Trọng Khang lại đầu giường lục túi quần đưa ra một phong thư.

– Đây bức thư nó viết cho tôi. Anh thử xem với một đứa em gái như thế này, người ta có thể đi ăn cướp, giết người để mưu hạnh phúc cho nó. Phương chi cái hạnh phúc của nó lại chính tự tay tôi phá đổ.

– Nào phải tự anh, đó là một sự chẳng may.

– Tôi không thể vịn vào cái có ấy để tha thứ cho mình được.

Khang giở bức thư, lẩm bẩm đọc.

Anh cả yêu quý.

Em nhận được thư của anh liền đưa cho cô xem. Cô xuýt xoa mãi, vì cô có hơn nghìn bạc vừa mới cho người ta vay mất rồi. giá mà thư anh về trước độ năm ngày... Cô bảo em viết thư lên cho anh nếu có cần gì thì độ một tháng nữa, anh về mà lấy. Nhưng em đã thưa với cô một tháng nữa thì anh lại không cần dùng đến, vì anh chả viết giấy cho em nói bè gỗ của anh đã thả ra sông; chỉ mười lăm ngày nữa thì về đến Hà Nội là gì.

Em mở cái két nhỏ thì số tiền anh cho em để tiêu vặt còn vừa vặn hai trăm mười bốn đồng. Em vội vàng ra dây thép mua măng-đa gửi lên cho anh hai trăm. Còn

mười bốn đồng em tiêu từ nay đến hôm anh về cũng đủ chán.

À, em đã đan xong cho anh cái áo len đẹp quá. Anh chắc phải bằng lòng. Buồng anh bây giờ sáng nào em cũng thay hoa vì em không muốn cho anh bắt chộp được em như lần trước nữa đâu: về đến nhà, trong buồng chẳng có một bông hoa nào. Anh là cứ hay chơi cái vố bất thành linh lắm.

Cô thấy thế cứ ngầy ngà em:

– Anh mà nó đã về đâu mà cứ mua hoa thế cho nó tốn. Chờ nó về hẵng cắm hoa, có được không.

Trên ấy, chắc độ này rét lắm có phải không? Ở đây đã hơi mát, chớ không nực nữa. Thôi thế là rằm tháng tám này, em lại không được đi chơi trăng nữa. Vì không có anh ở nhà, ai đưa em đi.

Anh cố thu xếp về trước tháng chín nhé, anh chuởng bạ con ông Phó mấy hôm trước có ra đây, khẩn khoản mời anh em mình đến mừng năm tháng chín về xem hội. Em thích về nhà quê chơi quá, anh ạ. Năm nay ra Sầm Sơn, không có anh buồn quá.

À, chị Lan chị ấy hứa với em nếu em về quê chơi thì chị ấy cũng về. Cái tin ấy hẳn làm cho anh bằng lòng, và hẳn có sức mạnh làm cho anh thu xếp công việc về trước tháng chín. Ngày nào chị ấy cũng lại đây thăm với em và... làm gì nào, đồ biết. Và nói chuyện về anh. Chị ấy thích cái tủ sách của anh lắm. Chị ấy hỏi em sao anh bận công việc như thế mà còn thì giờ để đọc sách.

Em tưởng đã đến lúc anh mưu hạnh phúc rồi đấy. Với một người chị như thế, em sung sướng lắm nhé. Anh nên về trước

tháng chín để... nói rõ ý muốn của anh với chị ấy đi vì em nghe như có người rục rịch muốn hỏi chị ấy đấy.

Xem ý chị ấy, thì không ao ước gì hơn được làm vợ anh.

Thôi viết dài, mỏi tay lắm rồi. Anh cố mà về sớm để đưa em về quê chơi thăm bà Phó nhé. À ông Phó có mạnh khỏe không? Bảo ông ấy thế nào cũng phải mua một ít vải Mèo cho em để em căng cửa sổ đấy.

Em bé của anh

TUYẾT VI

III

Thế em anh chưa biết cái tin bè bị vỡ à?

– Tôi chưa dám nói cho nó biết, vì tôi sợ nó buồn. Và khi tôi viết giấy về bảo nó vay tiền, tôi cũng nói một cách hờ hững: có sẵn thì vay, không thôi, tôi cũng không cần lắm. Nếu tôi nói tôi cần thì cô tôi không có, nó đã đem bán hết tư trang để lấy tiền gửi lên cho tôi rồi.

– Anh có một người em gái thật là... đáng yêu. À, còn cô Lan nói trong thư là ý trung nhân của anh phải không?

– Nói rằng ý trung nhân thì cũng không đúng. Nhưng nếu một ngày kia mà tôi cần phải lấy vợ thì thế nào tôi cũng lấy cô ta.

– Tại sao lại thế? Thế hai bên chưa gán bó gì cả à?

– Cô ta là bạn thân của em gái tôi, cô ta đến nhà chúng tôi chơi luôn. Rồi đây có lẽ... tôi sẽ yêu cô ta vì em gái tôi yêu cô ta lắm. Tôi tự nghĩ: nếu tôi lấy một người mà em gái tôi đã yêu quý thì sau này chị dâu em chồng sẽ không có điều gì xích mích. Vì thế có lần em gái tôi yêu cầu tôi lấy cô ấy, tôi ngỏ ý bằng lòng. Tôi bảo chờ một vài năm, khi nào tôi có thật nhiều tiền. Nhưng thế này thì biết đến bao giờ? Thấy mẹ tôi mất đi để cho hai anh em được gán vạ đồng bạc. Tôi làm ăn trong bốn năm được thành hơn hai vạ. Ngờ đâu chỉ trong một buổi tối mất cả. Tôi

nghĩ chỉ còn cách đi buôn lậu, nhưng vì số tiền không đủ, tôi lại sòng để đánh, ai ngờ thua mất trăm tám. Người ta cùng sinh nghĩ vậy. Lần này là lần đầu tiên và có lẽ là lần cuối cùng tôi bước chân vào sòng. Cái không khí ở đấy ghê tởm quá. Vận mình lúc bấy giờ...

Khôi nhìn bạn:

– Nhưng dù sao anh cũng phải tính thế nào chứ.

– Lòng tôi bây giờ còn hoang mang, chưa biết tính cách nào. Mà tính cách nào cũng phải có tiền. Tiền tôi không có.

– Tôi rất hận rằng tôi không giàu. Anh giúp đỡ tôi bao nhiêu phen mà đến khi anh gặp khúc, tôi chẳng giúp đỡ gì được anh cả.

– Anh chớ nên phàn nàn. Chúng ta biết lòng nhau là đủ rồi. Lán gổ của tôi

bây giờ chưa có tiền làm, vậy lâu lâu anh tạt qua trông coi hộ, để khỏi bị ăn trộm, thế là đủ rồi. Có lẽ tôi bán lán. Có lẽ tôi về Hà Nội xoay kế khác, chứ làm gỗ ít tiền không thể làm được. Có lẽ rồi tôi đi làm công. Đời tôi muốn xoay chuyển ra thế nào, tôi cũng không sợ, tôi sợ nhất là khi phải báo cái tin buồn cho em gái tôi thôi. Nó bây giờ như con chim sơn ca, đang thời xuân trẻ, ca hót vang lừng, chẳng biết gì là buồn, tin tưởng vui sống dưới sự che chở đùm bọc của tôi. Vì tôi làm ăn không lên thân... Tưởng tượng vì túng thiếu mà mất cái tiếng hót vang lừng kia, tôi thấy mạch máu tôi đông lại, anh ạ.

– Anh không nên quá lo xa và nghĩ vơ vẩn. Cô ấy là người có lòng, tất đủ nghị lực để vui cái cảnh đời mới.

Hai người đang nói chuyện thì có

tiếng ngựa hí và tiếng ồn ào ở ngoài cửa.
Lại xen lẫn vào những câu tiếng Tây.

– Ngựa thồ ở đâu về mà nhiều thế?

Khôi chạy ra mở cửa, rồi lại chạy vào:

– À, bọn Nam Long, chủ thầu ở Hà Nội, sang thầu đường ở bên Tàu. Ủi chà, công việc họ làm to lắm, những gần một trăm vạn. Hôm nay, chỉ còn vài chục ngựa thồ, chứ hôm qua đã đi hơn trăm con rồi. Tôi có gặp họ ở Phố Lu.

– Tây à?

– Không, ta.

– Thế họ nói tiếng Tây với ai?

– Với nhau.

– Thế họ không biết tiếng ta à?

– Sao lại không biết. Nhưng họ thích

thế. Nói tiếng Tây bây giờ là dấu hiệu của những con người sang.

Trọng Khang chép miệng:

– Người mình bây giờ lắm đứa lọ lĩnh quá. Sang gì hờ anh?.....

.....

– Họ học ở Tây về quen đi rồi. Cô gái ông chủ thầu cũng nói thạo lắm. Tôi chỉ nghe thấy cô ta nói toàn tiếng Tây.

– Anh có quen bọn ấy à?

– Không quen. nhưng có gặp ở nhà một người quen tại Phố Lu ngày hôm kia. Cô ta đẹp lắm, cử chỉ như đầm. Nghe đâu có đi Tây học, đỗ bằng luật khoa cử nhân.

– Đàn bà lên đây làm cái gì?

– À, tính cô ta thích mạo hiểm, thích

du lịch. Đi ngựa, đánh quần, và ăn mặc quần áo cưỡi ngựa trông oách lắm. Lại có một ông kỹ sư đi theo, ăn mặc cũng oách như cô ta. Nghe đâu là chồng chưa cưới thì phải. Hai người thường cưỡi ngựa đi rong chơi ở Phố Lu. Ông bố hình như cũng chiều con lắm, và cách ăn ở có lẽ Tây lắm, nên mới để cho tự do như thế. Lão đội kiếm lâm lâm với tôi hôm vừa rồi, cũng kiếm gần được trăm bạc, trong khi đánh mỗi bán cho họ ba con ngựa. Con nào cũng hơn trăm, nhưng xoàng cả. Giá con ngựa ô của anh thì mấy trăm họ cũng mua.

Sáng hôm sau, Trọng Khang ra đứng ở cửa nhìn ông Phó đóng ngựa cho mình để lại thăm. Khôi thì thấy một người con gái ăn mặc quần áo cưỡi ngựa, chân đi giày ủng, lưng đeo một khẩu súng lục nhỏ, tay ve vẩy một chiếc roi ngựa bằng sừng hiện từ phía chợ đi lại.

Người con gái ấy trạc hai mươi hai, hai mươi ba, cắt tóc ngắn theo lối đầm, trang điểm một cách rất Tây phương. Cách đi đứng tỏ ra một người bạo dạn. Trọng Khang đoán ngay là con gái ông chủ thầu.

Trong khi Trọng Khang nhìn nàng, thì nàng nhìn con ngựa. Rồi nàng quay lại nói với tên người nhà đi theo sau:

– Con ngựa đẹp quá mà cao quá nhỉ!

Nàng rào cản đến trước mặt Trọng Khang hỏi bằng tiếng Pháp:

– Con ngựa này của ngài đấy ư? Ngài có thể cho phép tôi được xem một tí không?

Vụt Trọng Khang thấy bức tức, bức tức về chỗ một người đồng loại nói với một người đồng loại mà lại không dùng tiếng mẹ đẻ, hơn nữa cái người nói ấy

lại là một người đàn bà. Chàng tự nhủ: nữ này có lấy chồng cũng chẳng qua là để hưởng khoái lạc, chứ không phải là để làm vợ, làm mẹ. Tuy lòng chàng khó chịu như thế, nhưng sức đẹp vốn có cái sức mạnh bắt buộc người ta phải lịch sự. Trọng Khang cũng trả lời một cách rất lễ phép, song bằng tiếng ta. Đó cũng là một cách phản đối, nhưng cái lối phản đối ấy người con gái không để ý đến:

– Vâng xin mời cô cứ xem.

Người con gái lại gần vỗ vào cổ ngựa, nhìn kỹ từ đầu đến chân rồi hỏi, cũng vẫn bằng tiếng Pháp, với cái giọng của một người xưa nay chưa hề bị trái ý bao giờ:

– Ngài bán con ngựa của ngài cho tôi nhé? Bao nhiêu tôi cũng mua. Tôi không kỳ quẩn về đồng tiền đâu, ngài muốn bao nhiêu ngài cứ nói thật đi.

Lúc này Trọng Khang không thể chịu được nữa. Lâm vào cảnh nghèo, chàng mới cảm thấy tất cả sự sỗ sàng của người giàu sang. Vẫn bằng tiếng ta, giọng hơi gay gắt vì khinh mạn, chàng đáp:

– Thế thì cô không phải là người biết chơi ngựa rồi. Bởi vì một người biết chơi ngựa bao giờ cũng hiểu rằng một khi người ta có con ngựa hay như thế này, người ta không bán bao giờ. Thứ nhất ở trên chốn rừng núi này, con ngựa này là một người bạn đồng hành trung thành và tận tâm nhất.

– Tôi trả ngài năm trăm. Ngài bảo sao?

Vẫn bằng tiếng ta, Trọng Khang trả lời:

– Tôi đã bảo rằng thì tôi được lãi ba trăm rưỡi, vì tôi mua nó có một trăm

rưỡi. Nhưng ba trăm rưỡi cũng không bù được với những công việc nó đã giúp ích cho tôi và tấm lòng tôi mến nó.

– Nếu tôi tăng giá nữa thì ngài nghĩ sao?

– Tôi nghĩ rằng lòng mến là một thứ không thể đem đánh giá bằng tiền được.

Cái nhìn của người con gái lúc bấy giờ mới đặt một cách chăm chú lên khuôn mặt của Trọng Khang:

– Tôi xem ra ngài cũng giàu và không cần đến tiền thì phải.

Trọng Khang nhếch một nụ cười:

– Tôi hiện nghèo lắm, ngày mai chưa biết sống bằng gì?

– Thế tại làm sao ngài không bán con ngựa của ngài đi?

Trọng Khang cau mặt:

– Thì tôi đã bảo lòng mến là một thứ không thể đem ra đấu cơ trong lúc túng thiếu được cơ mà.

Người con gái cười, để lộ hàm răng trắng như ngà:

– Ngài là một người hơi kỳ quái. Thôi tôi xin lỗi ngài nhé.

Nói xong, người con gái tháo chiếc «găng» bằng da, giơ tay bắt Trọng Khang. Cái cử chỉ thành thật và bông bột ấy làm cho Trọng Khang xuê xoa được sự ghét bỏ gây ra bởi sự ăn nói lỗ lã của nàng. Bất giác, chàng trả lời bằng tiếng Pháp:

– De rien, mademoiselle.

Câu tiếng Pháp của chàng lúc này có một sức phản động đột ngột. Nó làm cho người con gái nghĩ ngay đến cái chỗ lúc

nãy mình toàn hỏi bằng tiếng Pháp mà người ta chỉ trả lời bằng tiếng Nam.

Nàng tùm tùm cười rồi, lần này, hỏi Trọng Khang bằng tiếng ta:

– Sự tôi nói tiếng Pháp chắc làm ngài khó chịu lắm nhỉ?

Trọng Khang phắc một cử chỉ để chối.

Người con gái gặng lại:

– Không. Chắc là ngài khó chịu lắm, cho nên ngài một niềm trả lời tôi bằng tiếng ta.

Một ý nghĩ đến ngay trong óc Trọng Khang: «Người này vì hoàn cảnh mà sinh ra lơ lửng, chứ bản tâm vẫn là một con người tốt».

– Vâng, tôi không giấu cô. Thoạt tiên tôi thấy một người Nam nói với một

người Nam mà không dùng tiếng mẹ đẻ thì tôi hơi khó chịu thật. Người Pháp họ nói với nhau có dùng tiếng «Ăng-lê» bao giờ. Họ quý tiếng họ lắm. Tại sao mình lại không?

– Tôi vì du học ở Pháp, nên quen mồm.

Trọng Khang tủm tỉm:

– Biết đâu sự quen mồm ấy chẳng cũng là để tỏ cho người ngoài biết rằng mình là một người học thức.

Người con gái cũng cười:

– Non, ce n'est pas de la vanité, mais c'est peut-être du snobisme. Ấy chết, tôi lại nói tiếng Pháp rồi. Tôi quen nghĩ bằng tiếng Pháp, vả chũ snobisme, tiếng Nam không biết dịch là gì. Thế thì có lẽ tôi là một người Việt Nam không tốt.

Trọng Khang xốc khẩu súng lục đeo ở lưng:

– Cô đã biết nghĩ thế, thì cô bây giờ là người Việt Nam rất tốt rồi.

– Chà, khẩu súng lục ngài đeo sao to thế? Hình như nặng thì phải. Đến vài cân.

– Chả mấy. Hơn ba cân.

– Thế thì lúc bắn thế nào?

– Dùng nó quen đi. Tôi cho là không nặng. Chúng tôi sống cái đời ở rừng núi, phải cần đến thứ súng Mauser này mới bắn được xa. Chứ thứ súng của cô, không bắn xa được mấy. Đi ngựa mà đeo súng trọng trường thì bất tiện lắm.

– Súng của ngài bắn xa được bao nhiêu?

– Có thể được một hai cây số.

– Thế cơ à? Bao nhiêu phát?

– Hai mươi bốn phát. Sang đến đất Tàu, những thứ súng này cần lắm. Bên đó giặc cỏ như rươi.

– Ba tôi cũng đem đi mười mấy khẩu súng trận. Sang đến địa phận Tàu lại có lính của chính phủ Vân Nam đón chúng tôi. Như thế cũng chả ngại. Ông có thể cho tôi xem khẩu súng của ông được không?

– Xin vâng, nhưng xin mời cô vào trong này.

Người con gái mạnh bạo theo Trọng Khang vào trong nhà, chẳng một chút e lệ. Trọng Khang tháo khẩu súng đưa cho người con gái xem.

– Súng này có một cái lợi là nếu muốn bắn xa và bắn lâu thì tháo cái bao gỗ này lắp vào như một cái báng.

Người con gái cầm khẩu súng giơ lên:

– Trời ôi! Sao nặng thế này. Tôi thì tôi chịu đấy. Ba tôi có lẽ cũng chịu. Họa chẳng anh François mới dùng đến. Nhưng cũng vị tất, vì anh ấy cũng chẳng khỏe hơn tôi nào. Ông bắn có giỏi không? Ở nhà, tôi với anh François cũng tập bắn bia đến hơn 100 phút, nhưng cũng chưa lấy làm gì tin lắm. Mười phút cũng còn sai đích đến ba bốn.

– Bắn bia khác, bắn thật khác. Bắn bia thì người ta không bị xúc động. Tôi đã biết lắm người bắn bia rất giỏi mà lúc bắn thật thì trúng rất ít. Sự bắn giỏi hay không là một vấn đề thần kinh hệ. Người nào trấn tĩnh được lòng mình thì người ấy có thể bắn giỏi. Ở đất Tàu có nhiều giặc cỏ, cô sang mà không sợ à?

Người con gái nhún vai, trả lời một cách rất tự nhiên:

– Không. Có lẽ vì nghe người ta nói thế, nên tôi nhất định nèo ba tôi phải cho đi kỳ được.

Hai người còn đang trò chuyện thì có người nhà đến mời con gái ông chủ thầu về ăn điểm tâm.

Trọng Khang đứng dậy, tiến ra tận cửa.

Trước khi quay đi, người con gái còn lại gần ôm cổ con ngựa, hôn một cái rồi nói bằng một giọng tiếc rẻ:

– Tôi yêu con ngựa này quá. Tôi tiếc rằng ông cũng yêu nó quá mà không chịu bán cho tôi.

– Tôi cũng rất tiếc là không chiều được...

– Tôi cũng có mua ở Phố Lu mấy con, nhưng xoàng cả. Biết thế này, tôi buộc ba tôi phải đem con ngựa của tôi lên đây.

– Đem lên đây chỉ trong vài tuần lễ nó sẽ ngã nước chết. Mà dù có khỏi thì nó cũng không quen đường núi, như thế rất nguy hiểm cho tính mệnh người cưỡi.

– Thôi thế là đành rằng trong thời kỳ tôi ở trên này, tôi không có được một con nào vừa ý như ngựa của ông.

Nhìn Trọng Khang bằng cái nhìn rất «đàn bà», nàng tiếp:

– Tôi mong ông đổi ý kiến.

Trọng Khang cười lặng im.

– Nếu ông đổi ý kiến thì... nhà tôi ở trước chợ, ông nhớ lại nhé.

Nói xong, giơ tay bắt tay thật chặt, rồi đi thoăn thoắt. Trọng Khang nhìn

theo một lát bỗng gọi giật lại:

– Này cô!

Người con gái tươi cười vội quay lại:

– Ông đã đổi ý kiến rồi ư? Sung sướng cho tôi quá!

– Không. Nhưng tôi có thể chiều cô một lát được. Tôi cho cô mượn cưới về nhà, rồi cô lại cho người đem đến đây trả tôi.

– Ô! Quý hóa quá! Vừa rồi, tôi cũng đã toan hỏi ông như thế.

IV

Trọng Khang ngần ngừ, rồi dứt
đặc bước vào. Con gái ông chủ
thầu lúc ấy đang cho phim vào máy ảnh,
vội ngừng đầu lên. Một nét mừng bùng
nở như hoa. Nàng chạy vội ra đón Trọng
Khang:

– Ngài đã đổi ý kiến rồi à? Ngài đem
ngựa lại bán cho tôi đấy à?

Sức nhớ lại cuộc nói chuyện ngày
hôm qua về chỗ người Nam lại đi nói
chuyện với nhau bằng tiếng Pháp, nàng
cười giòn tan:

– Ấy chết, tôi lại quên! Tôi lại nói tiếng Pháp với ngài rồi. Ngài nên biết cả đêm hôm qua, tôi cứ nghĩ vẫn vợ về con ngựa của ngài mà không tài nào ngủ được. Nếu ngài đổi ý kiến thì tôi sung sướng biết mấy.

– Tôi rất tiếc không thể làm cho cô sung sướng được. Tôi đến đây không phải là để bán ngựa, mà là để xin... việc làm.

– Việc làm? Tôi tuyệt nhiên chẳng biết một tí gì, tôi lên đây chỉ là đi chơi xem phong cảnh. Nếu thế xin mời ngài lên gác. Ba tôi với anh François đang ngồi ở trên đó bàn tính công việc.

Trọng Khang đi theo đến cầu thang thì người con gái bỗng quay lại:

– Tôi không biết có công việc gì có thể để cho ngài làm được không. Nhưng

nếu có công việc, ngài cùng đi với chúng tôi thì vui lắm.

Trọng Khang khẽ nghiêng đầu để cảm ơn. Lên khỏi cầu thang, người con gái vừa chạy, vừa gọi to:

– Ba ơi, người có ngựa hôm qua đã đến đây này.

Đến cửa, Trọng Khang ngừng lại. Cửa mở, Trọng Khang ngó vào thì thấy ông chủ thầu đang hí húi chỉ trỏ một tấm địa đồ và bàn luận với người mà con gái ông gọi bằng anh François. Con gái ông vào, ông cũng không ngừng đầu lên.

– Con thích thì con mua, rồi trả tiền người ta, chứ gọi ba làm gì?

Người con gái ấy đặt tay vào vai ông rồi nói một cách nũng nịu:

– Nhưng người ta đến không phải là bán ngựa...

– Thế thì người ta đến làm gì?

– Người ta đến xin việc làm.

Ông chủ thầu lúc ấy, mới ngừng đầu lên. Trọng Khang tiến vào. Ông ta nhìn chàng, rồi giơ tay bắt tay.

Đây ông François Giáp, kỹ sư giúp việc cho tôi.

Trọng Khang lại bắt tay Giáp:

– Còn đây là con gái tôi, chắc ông đã biết rồi.

Ông chủ thầu vừa nói, vừa quàng tay ra sau lưng con gái.

– Chúng tôi được hân hạnh biết cô là con ngài, nhưng chưa được cái vinh dự biết...

– Tên tôi chứ gì? Tên tôi là Marie Ngọc. Nhưng ông không thích tên Tây thì ông có thể gọi tôi là Khánh Ngọc.

Khánh Ngọc nói xong, chạy lại gần bên Giáp, hỏi bằng tiếng Pháp:

– Từ sáng đến giờ anh làm được nhiều việc chưa?

– Nhiều rồi. Thế nào, hôm nay đẹp trời, cơm xong, chúng ta đi chụp ảnh chứ?

– Còn để xem...

– Sao lại còn để xem?

Khánh Ngọc trả lời một cách hóm hỉnh:

– Ngộ trời mưa thì sao.

Rồi nàng chạy lại cạnh cha:

– Ba có việc gì cho ông ấy làm để thỉnh thoảng con được cỡi nhờ con ngựa của ông ấy.

Ông chủ thầu đặt điều thuốc lá xuống bàn:

– Kể việc thì cũng có nhiều. Nhưng không rõ ông biết làm những gì, thì tôi mới có thể liệu mà mượn ông được chứ?

Đương làm chủ, nay phút chốc gặp cảnh ngộ phải tụt xuống người làm công, Trọng Khang thấy khó chịu về những câu hỏi của ông chủ thầu. Nhưng chàng cố nén lòng tự ái:

– Những công việc chuyên nghiệp thì tôi không biết. Và tôi chắc ngài đã mượn đủ người làm rồi. Song sang đất Tàu và làm một công việc to lớn như thế này, hẳn ngài phải giao thiệp nhiều, tất ngài cần đến một người thông ngôn tin

cần. Tôi biết tiếng Vân Nam nhiều, có thể thông ngôn được một cách rõ ràng. Với lại ở cái đất đầy giặc cỏ như thế, một người... can trường và tay súng giỏi cũng có thể giúp ngài được nhiều việc.

Khánh Ngọc hấp tấp hỏi ngay:

– Ông bắn giỏi lắm à?

– Tôi có thể bắn vỡ một quả trứng ngoài ba mươi thước.

Ông chủ thầu ngẫm nghĩ một lát:

– Phải, ông đoán đúng. Tôi hiện bây giờ cũng đã có nhiều người thông ngôn, nhưng tôi chưa được vừa ý. Trước khi mượn ông, tôi cần biết trước kia ông làm gì, và ông định lấy tôi một số lương độ bao nhiêu?

Trọng Khang tần ngần một khắc:

– Tôi trước đây mười lăm hôm là một người buôn gỗ. Vì trận bão hôm nọ, bao nhiêu bè gỗ của tôi bị vỡ sạch. Hết vốn, tôi phải buộc lòng đi làm công. Lương hậu thì tôi chưa cần nói vội, để ngài dùng tôi trong ít lâu, xem tôi đáng bao nhiêu thì ngài trả. Bao nhiêu tôi cũng xin vui lòng. Nhưng tôi cũng cần thưa để ngài biết, cái chủ định của tôi đến đây không phải là để làm công mãi. Tôi ở đất này đã lâu, thời thường cũng có sang Tàu chơi, có quen biết ít người ở bên ấy, công việc của ngài thì nhiều, nếu còn đoạn đường nào, ngài cho thuê lại, tôi xin mộ cu-li làm. Chứ ngài tính một khi đã buôn bán bạc vạn thì dầu bây giờ mỗi tháng có được một trăm bạc lương chẳng nữa cũng vẫn là ít.

– Sự thuê lại thì tôi chưa dám nói trước. Để sang bên ấy, rồi tôi sẽ liệu. Nhưng có phải ngài giỏi tiếng xạ phang

thì ngài hãy cứ theo chúng tôi, công xá tôi sẽ liệu cho ngài sau. Nếu ngài giúp việc cho tôi đắc lực thì tôi quyết chẳng để cho ngài phải ân hận. Sáng ngày kia tôi đi, ngài về thu xếp rồi ta cùng đi.

Ở nhà ông chủ thầu bước ra, Trọng Khang lòng nặng như chì, chàng về nhà nằm lặng ở giường nghĩ ngợi. Ông Phó thấy chủ buồn, cứ xoắn xeo ở chung quanh, nhưng không dám hỏi. Trọng Khang nằm chùng mười phút, rồi lấy giấy viết một bức thư dài cho em gái. Viết xong, chàng gọi ông Phó lại gần.

– Tôi không muốn chi cái cảnh thầy trò xa nhau, nhưng cảnh ngộ bắt buộc chúng ta phải thế. Bây giờ, tôi đã nhận lời làm công với ông chủ thầu đằng kia, tôi phải sang Tàu với ông ta.

Ông Phó vừa nghe đến đây, đã ứa nước mắt:

– Cậu đi làm công, khổ cực cậu chịu làm sao được! Ai hầu hạ trông nom cậu.

Ông Phó nói đến đấy ngồi thụp xuống, lấy hai tay bưng mặt khóc hu hu. Trọng Khang cúi tiết quát rầm nhà:

– Nếu ông khóc thì tôi tống ông về Hà Nội ngay mà không nói với ông một lời nào nữa.

Thấy chủ giận, ông Phó vội vàng lau nước mắt:

– Thì con nín rồi, cậu cứ nói đi.

– Ông bảo nếu tôi không đi làm như thế lấy gì mà sống sau này?

– Thì còn hơn sáu mẫu ruộng ở nhà quê, bán đi cũng được một vài nghìn. Ít tiền thì ta làm ít vậy. Sang năm, gỗ may ra có giá thì cũng được ba bốn nghìn rồi. Ta lại gây dần dần vậy.

– Thế ngộ lỗ và bè vỡ như năm nay thì sao?

– Thì thôi.

Trọng Khang nắm tay ông Phó lôi dậy:

– Không tính quẩn như thế được. Ông ở với thầy mẹ tôi ngót bốn mươi năm, mới gây được một cái cơ đồ như thế. Vả lại ông còn vợ, còn con ông...

– Vợ con không đứa nào dám nói gì. Nói gì thì con giết. Con về bán chỉ mười ngày là con có thể mang tiền lên cho cậu. Cậu đừng đi làm công, người ta sai, khổ lắm.

– Tôi đã bảo ông đừng tính quẩn mà! Ý tôi đã quyết rồi, không được nói gì nữa. Nói nữa thì thầy trò lìa nhau đấy.

– Cậu lìa con, nhưng con không bao

giờ là cậu.

– Thế thì ông im đi mà nghe tôi, đừng
lôi thôi gì nữa.

– Thì con xin nghe.

– Ông cầm bức thư này về đưa cho
em gái tôi, và ông cố khuyên giải nó đừng
có buồn phiền gì cả. Tôi đi với người ta
chừng một năm, xong công việc, thì thế
nào tôi cũng có một cái vốn to trở về.
Tôi chỉ lên làm công ít lâu thôi, rồi tôi sẽ
thầu lại công việc của người ta.

– Thế thì cậu cho con đi theo với.

–Ồ! Theo là theo thế nào? Có đời
nhà ai đã đi làm đầy tớ lại còn đem đầy
tớ đi theo không?

– Nhưng cậu đi một mình như thế,
không có người theo hầu hạ thì con chịu
làm sao được?

– Thế ông già, mai kia ông chết đi thì ai hầu tôi. Ông đội đá ở đời mà hầu tôi mãi được à?

– Lúc ấy lại khác, chứ bây giờ...

– Thôi đừng có nói cùng. Người ta ở cảnh phú quý thì xử theo phú quý, ở cảnh bần hàn, phải xử theo cảnh bần hàn. Đàn ông như con dao pha, cảnh ngộ nào cũng xử được thì mới sống được chứ. Người ta muốn tôi để làm việc, chứ không phải để làm ông hạng. Xưa nay, tôi nể ông cho nên đem ông theo, chứ tôi có thích để ông hầu hạ tôi đâu. Thôi, thu xếp đồ để về đi. Chỉ để vào cái túi da cho tôi mấy cái sơ mi, hai bộ quần áo ngủ, cái áo len, cái áo da, vài quyển sách tôi chưa xem thôi, còn thì đem gửi ông Khôi. Thồ cả về Phố Lu. Đến Phố Lu ông bán con ngựa đi. Được bao nhiêu cho ông cả, mua quà về cho cháu. Đây còn

hai mươi đồng, thầy trò chia nhau, mỗi người một nửa.

– Thì cậu cầm lấy cả mà tiêu. Con chuộc cái ống thuốc, mất có bốn đồng, còn một đồng đây, con về Phố Lu đủ rồi.

– Tôi đã bảo tôi không muốn ông cãi tôi một điều gì cả. Đây mười đồng, cầm lấy, rồi thu xếp đi, mai về sớm.

Ông Phó cầm lấy mười đồng bạc, vừa mếu vừa khóc:

– Thế cậu không cho con đi theo thật ư?

– Chẳng thật thì dối à?

– Nếu cậu thấu được thì con cũng có thể giúp cậu được nhiều việc.

– Ai chả biết thế. Nhưng từ nay cho đến ngày ấy thì tôi lấy cơm gạo đâu mà nuôi ông.

– Thì còn hai mươi đồng bạc đấy, con ăn dè cũng đủ đến ngày ấy.

– Thôi, lý sự thế thì không cùng. Thu xếp đi, rồi mai về sớm, có thể thôi. Ông có nghe tôi hay không thì ông bảo. Ông muốn cho tôi buồn tôi chết thì ông cứ trái lời tôi đi.

V

Đoàn người ngựa từ Pa Kha đi về
ngã Nam Cổ.

Trọng Khang tự biết phận mình bây giờ là một kẻ làm công, gò ngựa cho đi chậm chậm, để ông Nam Long, Khánh Ngọc và Giáp đi lên trước. Chàng đi lẫn vào với bọn thư ký và cai, nhưng chàng chẳng nói năng gì. Nếu có ai hỏi chuyện thì chàng trả lời một cách để cho không hỏi nữa.

Chàng thấy lòng buồn rười rượi. Nhưng cái buồn ấy đối với con người ấy,

không phải là thứ buồn gây ra bởi sự so sánh cái địa vị thấp kém ngày nay. Chàng buồn vì không thể gây cho em gái một ngày mai tốt đẹp theo ý muốn đã định.

Xác ngồi trên ngựa, mà hồn thì bay về Hà Nội, về gian nhà mà chàng đã sống với em gái những ngày cực kỳ hạnh phúc. Những kỷ niệm đã chìm trong thời gian đều nhô dần ra để gieo thêm đắng cay vào lòng. Chàng hồi tưởng mấy năm trước đây, lúc cha chàng mất đi, rồi mẹ chàng vì không chịu nổi đau buồn cũng thụ bệnh. Khi hấp hối, mẹ chàng nắm tay Tuyết Vi gửi gắm cho chàng. Chàng đã thể trước cái xác chết yêu quý sẽ hy sinh tất cả để gây hạnh phúc cho em gái. Ai ngờ đâu...!

Tuy vậy, chàng cũng không nản lòng về ngày mai. Chàng tin rằng với tài sức mình, nếu gặp cơ hội thì cơ đồ lại nổi

như chơi. Nhưng cái cơ hội ấy biết bao giờ mới đến? Năm nay em gái chàng đã hai mươi tuổi rồi. Vài, bốn năm nữa, một người con gái đã kể là già.

Ý nghĩ ấy làm cho Trọng Khang nóng sốt cả người. Chàng cắn răng để khỏi thở dài, nắm chặt lấy đầu yên ngựa để trấn áp sự ngứa ngáy nó thúc chàng cho ngựa phi nước đại.

Với chàng, thì giàu, nghèo, không cần; miễn sao được sống một cuộc đời khoáng đạt, một cuộc đời tự do và hoạt động là đẹp dễ rồi. Nhưng đối với em gái chàng thì, một khi nghèo, cái hạnh phúc sẽ chẳng bao giờ đến cả.

Bao nhiêu cảnh đẹp bên đường, chàng chẳng trông thấy gì hết, chỉ toàn thấy những cảnh quần bách theo nhau để phá tan cuộc đời tươi vui của em gái chàng.

Vụt, bốn năm phát súng nổ liên. Chàng ngừng đầu, ngơ ngác nhìn lên phía trước như người vừa tỉnh một cơn mê ghê gớm. Chàng nghe rõ ràng tiếng Khánh Ngọc gọi chàng. Chàng vội thúc gót vào sườn ngựa cho phi. Chỉ một loáng đã tới nơi. Những tiếng súng mà chàng ngờ rằng báo một tai nạn, chỉ là những tiếng súng của Khánh Ngọc và Giáp bắn bia chơi với nhau. Chàng cau mày, khó chịu. Khánh Ngọc tay còn cầm khẩu súng, cười bảo chàng:

– Sao ông cứ đi tụt lại sau thế? Ông không lên mà xem tôi với François ngồi trên ngựa bắn cái thân cây kia, mỗi người mấy phát đều trượt cả. Ông thử bắn đi cho tôi xem nào.

Trọng Khang nhìn cái thân cây, cách chỗ mình đứng độ hai mươi thước.

– Ở cái đất giặc cỏ này, thiếu gì cơ hội

để thử súng, hà tất phải bắn bia cho nó phí đạn. Nay mai qua con Tiểu-bạch-hà, đến rặng núi Mai-lin-phố, sài cứu² kéo ra hàng đàn, chỉ sợ không có đủ đạn mà bắn để bảo vệ tính mạng thôi.

Khánh Ngọc cho ngựa lại gần Trọng Khang:

– Đến lúc ấy sẽ hay, bây giờ ông hãy bắn thử một phát cho tôi xem, chỉ một phát thôi.

Trọng Khang còn ngần ngừ thì Giáp đã bảo chàng:

– Thôi thì ông chiều cô ấy, không để nói lời thôi mãi, điếc tai lắm.

Ông Nam Long cũng quay đầu ngựa lại:

– Thì ông cứ bắn thử đi, để chúng tôi

² Một thứ chó sói hay ăn mắt người ở phía Đông tỉnh Vân Nam.

xem có thể tin ở sự bảo vệ của cây súng ông không nào?

– Chỉ sợ cụ không cho chúng tôi được cái vinh hạnh ấy. Chứ nếu cụ đã có lòng tin thì quyết không khi nào tôi để cho nhỡ nhàng. Đây, cô trông... như cái thân cây ấy to và gần quá, tôi bắn vào cái mốc ở trên ngọn kia kia.

– Bé thế sợ không tin. Và xa quá.

Trọng Khang giờ súng. Pẹt. Cành cây gãy rơi ngay xuống.

Khánh Ngọc vỗ tay:

– Khá quá! Nhưng ông không ngắm tí nào mà sao lại trúng?

– Tôi bắn quen, đã có đà tay. Nếu tôi ngắm lâu thì có lẽ không trúng nữa, vì súng nặng, tay run.

– Ủ, có lẽ, khẩu súng của ông nặng gấp mấy của tôi. Mai kia, ông nhớ dạy tôi với François bắn nhé. Hình như ở cái đất này, cũng phải cần bắn giỏi thì phải.

– Cần lắm lắm. Nhưng dạy thì... cô cứ bắn mãi rồi tự khắc quen tay, chứ chẳng cần phải dạy.

Bọn người, ngựa đi sau đã theo kịp. Trọng Khang nhìn ngay thấy ông Phó vai vác súng tay dắt ngựa đi trà trộn ở trong. Chàng thúc ngựa tiến lại gần, cầm khẩu súng gõ lên đầu ông Phó.

– Tôi bảo ông không nghe, tôi bắn chết ông bây giờ đây này. Ông trốn ở đâu? Bây giờ ông ở lỗ nào dò ra đấy? Quay về ngay, không một phát súng, ông chết tươi ngay bây giờ. Ông làm khổ tôi vừa vừa chứ!

Ông Phó không trả lời, cũng không

quay đi, chỉ ứa nước mắt, Khánh Ngọc thấy bọn người xúm xít, cũng cho ngựa tiến lại.

– Có việc gì đấy, ông Trọng Khang?

Trọng Khang chưa kịp trả lời thì ông Phó đã òa khóc, rồi vãi Khánh Ngọc lia lịa:

– Lạy cô, cô cho con theo đi với. Con nấu bếp giỏi, con làm giỏi, con biết nói tiếng Xạ phang, con biết nói tiếng Nùng, con biết nói tiếng Mèo, con biết nói đủ các thứ tiếng. Lạy cô, cô cho con đi theo hầu cô vậy.

Khánh Ngọc chẳng hiểu đầu đuôi, quay nhìn Trọng Khang.

– Đây là người đầy tớ của tôi. Tôi đã đuổi ông ta về Hà Nội nhưng cứ nhất định trốn theo.

– Thì cho đi theo đã sao.

Ông Phó lại vái:

– Vâng, cho con đi theo thì con giúp được nhiều việc lắm. Đấy cậu con đã rõ, con biết cả cái vùng này như bàn tay con.

Trọng Khang quắc mắt:

– Theo để hầu ai?

– Hầu ai cũng được. Miễn là cho con đi theo.

Khánh Ngọc nhìn cái nét mặt sâu thẳm của ông Phó, lại nhìn đến cái nét mặt bần khoản của Trọng Khang:

– Thôi cứ cho hẵn đi, ông ạ. Tôi xem hình như hẵn mền ông lắm.

– Nhưng cái cảnh tôi bây giờ không phải là cái cảnh tôi ngày trước...

– Không sao. Ông cứ cho đi. Ông thôi đừng nghĩ đến việc ấy nữa. Ông già kia cứ đi với chúng tôi. Cậu ông bằng lòng rồi.

Trọng Khang lặng lẽ sóng cường đi cạnh Khánh Ngọc.

– Thì cho hẳn đi theo để hầu hạ, có làm sao, mà ông phải nghĩ ngợi lôi thôi.

– Tôi không nói giấu gì cô, trước kia tôi cũng không đến nỗi nghèo, thầy trò vẫn ở với nhau không rời một bước. Nhưng bây giờ, tôi đã là người đi làm công, cô bảo lấy đâu mà bao bọc nỗi cho y nữa. Y thì không bao giờ muốn xa tôi cả. Y ở với nhà tôi ngót bốn chục năm nay. Xa tôi thì y thấy khổ sở vô cùng. Còn tôi, cho đi theo, tôi cũng thấy khó chịu lắm.

– Việc gì mà ông phải khó chịu. Cho đi để hầu hạ ông có được không?

Trọng Khang cười nhạt:

– Đến cái địa vị này, tôi còn đâu dám nghĩ đến chỗ để cho ai hầu hạ mình nữa. Chẳng những không dám nghĩ, mà tôi cũng không muốn nữa. Con người ta ở cảnh ngộ nào thì phải xử theo cảnh ngộ ấy.

– Tuy thế, nhưng y là một người nghĩa bộc, nên mới không muốn bỏ chủ trong lúc thất thế. Có dăm ba người nữa theo, ba tôi cũng không nói gì đâu. Để rồi tôi sẽ bảo ba tôi. Vả lại y thông thạo vùng này như thế, y cũng giúp được nhiều việc.

Tiếng Giáp ở đằng trước gọi. Khánh Ngọc quát ngựa tiến lên. Trọng Khang không theo. Ngựa đi được một quãng

ngắn, không thấy Trọng Khang, nàng quay lại:

– Ô hay! Sao ông không đi lên cùng với chúng tôi. Đi lên đây nói chuyện cho vui.

Lúc ngựa Trọng Khang đến gần, nàng vui vẻ bảo:

– Chúng tôi không ai coi ông là người làm công đâu, ông đừng có e ngại. Ta cứ coi nhau như những người bạn cùng đi đường xa, như thế thì nó vui vẻ hơn.

Rồi lúc lại gần ông Nam Long, nàng cười khanh khách hỏi cha:

– Đố ba biết tại làm sao ông Trọng Khang cứ đi tụt lại đằng sau? Ông ấy giữ lẽ đấy. Ông ấy tự cho mình là một người làm công. Ông ấy bảo ông ấy hộ vệ cho ba mà ông ấy không đi liền thì nhờ có việc gì, làm sao ông ấy hộ vệ cho kịp.

Nam Long biết con gái thích nói chuyện với Trọng Khang liền bảo chàng:

– Ông không cần phải bày vẽ ra thế. Ông cứ đi chung với chúng tôi cho vui. Ông biết rõ vùng này khi đi đến đâu, có phong cảnh gì đẹp, ông bảo cho cháu nó chụp.

– Phải đấy, lúc con ở Hà Nội, con đã hứa với các bạn con sẽ chụp đủ năm trăm phong cảnh thật đẹp. Nếu không đủ thì con có quyền bắt đền ông Trọng Khang. Nhưng nào đã thấy phong cảnh gì đẹp đâu. Người ta bảo đường khó đi, nhưng có khó đi tí nào đâu?

– Đường khó đi thì khi sang phà Khẩu Chấn rồi cô sẽ biết. Còn phong cảnh đẹp thì chừng một cây số nữa đến Nàm Cồ, cô sẽ tha hồ mà chụp.

– Thì ông hãy nói qua cho tôi nghe.

– Nói thì nó mất cái thi vị đột ngột đi. Chốc nữa đến con đường rẽ sang Khẩu Chấn, tôi sẽ đưa cô đi xem một chỗ gọi là Sủi-ón-lùng [Long âm thủy.]. Ở đó, đã có hàng nghìn án mạng thê thảm xảy ra. Ai chết đều mất tăm.

– Tôi thích những sự ghê gớm như thế. Nhưng thôi, ông đừng nói nữa. Nói hết rồi thì khi đến xem nó mất vị đi. Tối hôm nay, tôi chắc có nhiều chuyện để biên vào nhật ký.

Trọng Khang cười tùm:

– Nếu tối hôm nay ta sang qua biên giới, nghĩa là qua dốc Khẩu Chấn mới đóng trại để nghỉ, thì tôi đánh cuộc với cô, cô không còn hơi sức đâu để viết nữa. Mà có lẽ bữa cơm tối, cô cũng không muốn ăn nữa, hay chỉ là ăn gượng không thấy ngon.

– Ô, đường gập ghềnh đến thế cơ à? Nếu thế thì tôi thích lắm. Xưa nay, tôi chưa biết sự mệt mỏi là gì. Và cả anh Francois cũng thế.

– Thế thì lần này cô với ông François sẽ được vừa ý.

– Chúng tôi cũng mong như thế. Nhưng tôi ở Pháp về chỉ mới biết sự mệt mỏi sau khi đánh quần để tranh giải championnat mixte. Kể lần ấy cũng đã mệt đấy chứ, anh François nhỉ?

– Cũng khá. Lần ấy có lẽ là lần mà chúng mình mệt nhất.

Ông Nam Long đã đi qua con đường này hai lần, lúc sang xem công việc, liền cười:

– Tôi chỉ sợ lần này, anh nãy đem đóm mắt, rồi anh không dùng đến tiếng mệt nữa. Lúc ấy, phải dùng đến tiếng lả.

Sáng mai, dậy lên ngựa, anh tưởng người anh nặng đến nghìn cân. Này Marie, ba đã bảo không đi được, con cứ nằng nặc đòi đi, có mệt nhoài, đừng có kêu ca đấy nhé.

– Không bao giờ con kêu ca. Con xin đi với ba là chỉ để cho biết cái mệt ghê gớm mà ba đã tả là thế nào thôi. Giá ba không nói đến những nguy hiểm và đường đá cheo leo thì có lẽ con cũng không đòi đi đâu.

– Ủ, rồi con sẽ được biết. Sự tập thể thao của con chỉ là những trò trẻ thôi. Mệt con nghỉ được. Chứ đằng này, muốn nghỉ cũng không thể nghỉ. Con sẽ hiểu: tập chơi với làm thực là hai thứ khác nhau. Suốt ngày phải dầm mưa, dãi nắng với nghỉ cả ngày ở nhà, bốn giờ chiều mới ra sân đánh quần, nó xa nhau như cái pháo tếp với khẩu súng. Đời ba vất vả đã

nhiều, ấy thế mà lần đầu ba lên dốc Khẩu Chấn, ba cũng tưởng chừng như đứt hơi. Ba nằm vật ra gần một tiếng đồng hồ, rồi mới nói được. Hôm ấy không mưa, nếu mưa thì chưa biết còn mệt đến thế nào. Những bạn thể thao của con, ăn dừng ngồi rồi, tập tành được cái ngực to, cái đùi nở, đã tưởng rằng sức lực của mình ghê gớm lắm. Tóm lấy lũ ấy, bắt trèo, hay chỉ bắt xuống dốc Khẩu Chấn thôi, họ sẽ thấy cái sức lực mà họ khoe khoang là một thứ đáng xấu hổ.

– Con hiểu ba rồi, ba muốn nói là người ta cần phải mó tay vào việc mới rõ ai là thế nào chứ gì.

– Chính thế. Cái sức lực và cái tài trí có đem ra ứng dụng vào việc đời mới biết ai hơn, ai kém. Chứ ở nơi đất bằng, ai cũng có thể nói là mình tài giỏi cả.

VI

Nước và núi bao vi khu Nàm Cồ hiện ra ngoài cái tưởng tượng của con người ta. Ngoắt một rừng cây, con mắt khách bộ hành liền đập ngay vào dãy núi xanh biếc, vây quanh một bể nước mênh mông như những cái thành chậu khổng lồ. Nước trắng xóa một màu; ở giữa cái khu trắng xóa ấy, lại nhô lên một hòn núi nhỏ làm cho bất cứ ai, đã nếm cái thi vị phồn hoa, đến đây cũng phải thốt ra một lời ước:

– Giá có một cái nhà ở kia.

Rồi thì liền đó tưởng tượng làm việc. người ta hình dung ngay thấy một con thuyền bơi ra, bơi vô; người ta bỗng thấy mình lâng lâng như đã rũ sạch được hết bụi trần.

Những thác nước ngoằn ngoèo đổ bất tuyệt ở chung quanh, làm bốc lên những đám mù trắng xóa, lũng lơ bay như một cái gì huyền ảo, và đem lại cho cái rộng vô biên một điệu nhạc thiêng liêng nó gọi lên trong lòng người biết bao âm hưởng. Đám mây, vòm trời mà khi ở rừng cây, người ta nhìn chẳng có một cái gì đẹp thì nay đến đây, chúng phụ họa vào với nước, với núi, bỗng lộng lẫy và hùng vĩ lạ thường.

Trong óc khách tha hương, vụt nổi lên một cảm tưởng là nước, núi, trời, mây, không thể bao giờ xa được nhau; xa nhau thì chẳng còn thứ nào có nghĩa.

Cái nọ nhận màu của cái kia, cái kia biến tính để trở lên vì cái nọ. Núi hình tượng một cái gì oai hùng, nước một cái gì mềm dẻo, mây một cái gì mơ màng, vòm trời một cái gì phiêu diêu. Tất cả ngàn ấy thứ gọi lên ở trong thần trí ta một cái gì cao cả, rồi đổ dồn vào thành một khung cảnh: khung cảnh hữu tình.

Khánh Ngọc thoát trông thấy reo ngay lên:

– Thật là một phong cảnh Thụy Sĩ, nhưng chỉ thiếu có tuyết. Trời ơi, đẹp vô ngần là đẹp!

Ông Nam Long thấy con vui vẻ, mỉm cười:

– Trông thì cũng rất vui, nhưng giá ba có phép gì đem dời cả khu này về cách Hà Nội ba cây số thì mỗi năm ba sẽ có thể thu lợi được chừng mười vạn đồng.

Lúc ấy có lẽ ba trông còn đẹp hơn bây giờ.

– Ba kỳ quá, cái đẹp đâu có phải là thứ dùng để sinh lợi. Cái óc kinh doanh của ba...

–... Chỉ nhìn thấy cái đẹp ở chỗ nào mà có thể biến được ra những thứ đem cất vào tủ sắt.

– Nếu ba có cái phép đảo hải di sơn ấy, con cũng không cho ba làm.

– Thì thôi.

– Ủ, ba phải chiều con thế chứ. À François, anh lấy máy ảnh chụp đi. Tôi đứng ở rìa nước, anh đứng ra tận xa kia thì vừa chụp được cả tôi và cả phong cảnh.

Chụp xong, Khánh Ngọc hỏi Trọng Khang:

– Đã sắp đến Sủi-ón-lùng chưa hở ông?

– Còn độ ba bốn cây nữa. Nhưng không ở gần đường cái. Từ đường cái vào đấy độ hơn một cây.

– Thế thì ta đi trước, để lúc xem xong, đoàn người ngựa đến thì vừa.

– Không thể được. Từ đây đã bắt đầu vào con đường nguy hiểm. Chúng ta tải bao nhiêu là bạc. Nếu vì ham vui chơi mà nhỡ công việc...

– Ô, có bao nhiêu là lính đông, bao nhiêu là người mà. Ông cứ đưa tôi đi.

Trọng Khang nhìn ông Nam Long.

– Tôi tưởng đoạn đường này cũng chưa nguy hiểm lắm, có thì từ Khẩu Chấn trở đi. Ông có thể đưa cháu đi. Tôi với François ở đây là được rồi.

Trọng Khang và Khánh Ngọc thúc ngựa vượt lên. Ông Nam Long nhìn theo con gái với một cảm giác khoan khoái, nhưng Giáp thì thấy có một cái gì nó làm cho se lòng lại; chàng thấy mình không làm vui cho Khánh Ngọc bằng Trọng Khang.

Tuy rằng đôi bên đã đính ước, và ông Nam Long đã hứa sau khi làm xong công việc này trở về, sẽ cho làm lễ cưới, nhưng Giáp cũng cảm thấy mơ hồ, thấy như người sắp gặp phải một tai nạn gì.

Rồi tự nhiên ở đâu, một cái buồn không căn, không có đột nhập lòng chàng. Chàng muốn nói với ông Nam Long để xin phóng ngựa đi theo, lấy cớ là để chụp ảnh cho Khánh Ngọc, nhưng chàng chưa kịp nói, thì ông Nam Long đã rút ở túi ra một quyển sổ, rồi cùng chàng bàn tính về công việc.

- Con ngựa của ông chạy nhanh quá.
- Thế có cho ngựa cô đi trước, tôi cho ngựa cô theo.

Đi gần đến con đường rẽ sang Khẩu Chấn, một dãy núi cao vút đã đột ngột hiện ra ở trước mặt. Trọng Khang đưa Khánh Ngọc xuống một con đường rẽ.

Tiếng gầm như thiên binh vạn mã.

- Ô quái! Nước gầm ở đâu mà tôi không nhìn thấy?

- Cô xuống quá dưới này, rồi sẽ trông thấy.

Hai người đi chừng năm trăm thước đến một ngọn núi, Khánh Ngọc nhìn xuống bỗng rú lên:

- Nước chảy mạnh đến thế cơ à? Nước ở đâu đổ về mà nhiều thế? Nếu người mà lặn xuống đây thì chắc bị cuốn

phăng rồi va phải đá, chết ngay lập tức.

– Cô đã hiểu thế nào là nước chảy như thác chưa? Dây núi này chạy dài không biết bao nhiêu trăm cây số; cái suối kẹp ở chân hai dãy núi kia cũng dài không biết tới đâu mà kể. Đã có một hôm, tôi lần theo con suối này, đi suốt một ngày, nhưng tới chiều, đến ngọn núi đỏ kia, nhìn về vẫn thấy ngọn núi này, tôi đành chịu không đi nữa. Một ngày đi như thế, ra mới được chừng mười cây số. Cô thử tưởng tượng trong một con đường dài như thế, có bao nhiêu thác nước đổ xuống. Một phút kể có hàng bao nhiêu vạn thước vuông.

– Nhưng nước ở đâu ra mà nhiều thế?

– Ta ở ngọn núi thấp này không biết, chú ở những ngọn núi cao mây phủ kia, mưa suốt ngày đêm ấy.

– Thế đây gọi là Sủi-ón-lùng à?

– Không. Tôi đưa cô đến đây để cô được trông thấy nước nhiều đến thế nào. Rồi chốc nữa, lại đằng kia, cô mới hình tượng được rõ tất cả cái lạ lùng, bí mật của Sủi-ón-lùng.

Hai con ngựa sổng cương xuống núi, ngoắt về phía bên trái, dõng theo một dòng suối nhỏ, nước chảy mạnh đến nỗi lúc nào cũng sủi ngầu lên. Đi quanh co một lúc đến một khoảng đất bằng, con suối biến vào trong đất mất. Nước ở đấy lúc nào cũng bắn tóe lên, tiếng reo vang trời.

– A, a, bây giờ tôi mới hiểu tại sao mà người ta gọi là Long ẩm thủy. Cái miệng nó chỉ nhỏ bằng cái nong thế kia, mà sao nó uống được hết nhỉ?

Trọng Khang buộc ngựa của mình vào một bụi cây gần đấy. Con ngựa trông

thấy hồ nước réo, sợ hãi, cứ muốn giật ra để chạy. Trọng Khang quát cho một roi, nó mới chịu đứng im.

Chàng buộc ngựa xong, lại đỡ cho Khánh Ngọc xuống. Chung quanh miệng rộng có những phiến đá nhô lên như những cái mặt bàn. Trọng Khang lấy mùi soa phủi một hòn đá mời Khánh Ngọc ngồi. Nàng ngồi trầm ngâm nhìn một lát rồi vụt hỏi:

– Tất cả cái nước này nó tiêu đi đâu nhỉ?

– Nó tiêu đi đâu thì không ai biết cả, nhưng có một điều là nó không trả lại những thứ người ta đã ném xuống. Kìa, cô trông, nước xoáy mạnh đến hôm xuống như một cái phễu thế kia cơ mà. Có một điều thần tình là nếu ném một hòn đá nhỏ cho chúng trúng vào cái xoáy ốc ở giữa kia, thì thế nào hòn đá cũng

nảy lên khỏi mặt nước một lần, rồi mới rơi xuống chìm nghỉm. Và nếu là hòn đá bệt thì có khi nó bật qua khỏi mặt nước lên đến trên đất.

– Sức nước mạnh biết chừng nào, ông nhỉ.

– Thì cô tính ngần kia nước xô vào có một chỗ nhỏ như thế, cô xem đá xanh còn mòn đi, nhẵn bóng như thế kia.

– Nếu chung quanh không là đá thì chắc sức nước đã làm cho lở xuống âm âm.

– Hẳn thế.

Trọng Khang nhặt mấy viên đá đưa cho Khánh Ngọc.

Nàng cầm ném xuống thì y như lời Trọng Khang; hòn đá nào cũng nảy lên một lần, rồi mới lại rơi xuống. Nhiều

hòn mông nảy lên đến hai ba lượt.

Ném hết đá, Khánh Ngọc nhìn khắp chung quanh rồi hỏi:

– À lúc nãy, ông nói đến những án mạng khủng khiếp, thế nào? Ông kể cho tôi nghe.

– Đi lên trên đường kia rồi tôi sẽ nói.

Miệng nói chân quay đi, toan lại dắt ngựa thì Khánh Ngọc đã nắm áo kéo lại:

– Không, ông kể ở đây. Mắt nhìn mà tai nghe thì mới thú. Chứ lên trên kia mất cả cái không khí rùng rợn đi rồi, câu chuyện của ông vì thế mà kém ý nhị đi chẳng.

– Từ khi có cái hầm nước này, tính ra kể đã có bao nhiêu người chết rồi. Có khi bọn giặc cỏ bắt cả một làng ném xuống đây. Bao nhiêu vụ thủ oán đã xảy

ra ở chỗ này. Muốn giết ai, chỉ việc ném xuống, ấy thế là mất tích. Biết bao nhiêu gia đình, có người nhà bỗng dưng biến mất, cứ nhớ ngày đi, đem xôi gà đến đây làm giỗ. Biết bao nhiêu trai gái thất vọng cùng trối tay nhau nhảy xuống đây. Kể ra thì nhiều chuyện thê thảm lắm. Nhưng có độc một chuyện là não nùng ai oán hơn cả, bởi vì nó là một chuyện tình, mà hai người lại là hai người trẻ đẹp. Kìa cô trông, đồng lá lù lù ở dưới chân núi kia là một người con gái đấy.

– Thế còn mộ người con trai?

Trọng Khang trở tay xuống mặt nước đang sủi bọt:

– Dưới này.

– Tại sao họ không cùng chết một chỗ?

– Nếu thế thì nó đã không bi đát. Người con gái ấy, tục truyền là con một ông tù trưởng vùng đây, tên gọi nàng Mười. Người ta nói nàng đẹp như chúa Ngàn, và tài thêu thùa của nàng thì nội vùng đây không có ai hơn. Nàng đã đính hôn với con một ông tù trưởng khác ở Xi-ma-kai tên là chàng Tư. Hai bên cùng trẻ đẹp, nên yêu nhau một cách tha thiết. Không một buổi chiều nào, chàng Tư không từ Xi-ma-kai cưỡi ngựa về dạo quanh thung lũng nàng ở, rồi thối khen inh ỏi...

– Khen là cái gì?

– Một thứ kèn nghe nó cũng chẳng có gì là du dương. Nhưng một khi con người ta đã yêu nhau... Nàng Mười cứ cơm chiều xong, là ra ngồi dưới gió... để đón lấy những... nỗi lòng của người yêu nhờ ngọn gió đưa lại. Vì mấy năm mất

mùa luân, nên hai bên chưa kịp lấy nhau thì một hôm nàng Mười đi chợ gặp một tên tướng giặc ở miền Pha Long. Sắc đẹp của nàng làm cho tên tướng giặc say mê. Y cho người đến hỏi, cha mẹ nàng không bằng lòng. Biết để dây dưa thì sanh chuyện, hai nhà bàn nhau cho cưới ngay, chẳng lấy một chút sính lễ. Hôm cưới, dùng dùng giặc cõ kéo về đây ngàn san dã, vây kín chung quanh. Chàng Tư một ngựa, một dao xông ra đánh, nhưng vì ít không địch được nhiều, nên bị thương, rồi bị bắt. Bọn giặc xông vào trói gô tất cả hai họ lại. Tên tướng giặc hứa với nàng Mười nếu bằng lòng lấy y thì y tha chết cho cả hai họ và cả chàng Tư nữa. Nhưng đã yêu, khi nào nàng bằng lòng. Ấy thế là tên tướng giặc đem buộc chàng Tư vào một cái cần, cho khiêng tới đây. Y đóng cái cần ở bờ này, nhưng đóng một cách để cho chân chàng Tư vừa chấm đến mặt

nước. Y bảo nàng Mười:

– Nếu em không bằng lòng lấy tôi thì tôi cho chặt cần.

Chàng Tư bị thương đã mệt rũ, cũng cố ngóc đầu lên nói với người yêu:

– Thà rằng anh chết, chứ em bằng lòng lấy nó thì anh cũng không sống được đâu. Sống thì phải có nhau mới sống được. Em đừng bằng lòng, thà anh chết!

Nghe người yêu khẩn khoản thế, nàng Mười đòi nào bằng lòng:

– Mày giết chồng tao thì tao chết theo. Có thể thôi!

Gặng hỏi mấy lần, nàng đều một niềm trả lời như thế, tên tướng giặc hạ lệnh cho chặt gốc cần, nhưng chỉ chặt có một nhát, cái cần ẻo xuống, chàng

Tư bị ngập nước nửa mình, rồi bị sức nước xoay tít đi như chong chóng. Nàng Mười thấy thế sợ hãi cuống cuống, ú ớ nói không thành tiếng... Chàng Tư, lúc ấy, tuy bị vặn đau như dấn, nhưng cũng biết nếu mình không chết ngay đi, thì thế nào người yêu cũng vì mình mà ứng thuật, nên tuy bị xoáy như chong chóng, chàng cứ nói nheo nhéo:

– Thà rằng anh chết! Thà rằng anh chết! Em đừng bằng lòng! Sống thì phải có nhau!

Cô thử tưởng tượng cái thảm kịch lúc ấy: một người thất vọng ở dưới xoáy nước kêu lên, một người khắc khoải ở trên bờ nhìn xuống. Chàng Tư vừa nói, vừa tập trung tất cả sức lực còn lại, dún mình lên cao một cái để cố làm cho gãy cái cần. Mình chàng vừa qua khỏi mặt nước, lại ngã bồm ngay xuống. Lần này

thì vì cái cần đã gãy một nửa, lại bị sức nặng lôi đi, nên nó ngã ngay xuống. Ấy thế là chàng bị chìm nghỉm. Ấy thế là cả chàng cả cái cần bị nước cuốn bật gốc hút phăng đi. Mấy người đứng cạnh sà ra nắm lại, nhưng không kịp!

Khánh Ngọc nghe đến đấy liền òa khóc.

Trọng Khang mỉm cười:

– Cô không muốn nghe nốt chuyện nữa hay sao mà cô khóc?

Cái mỉm cười và câu hỏi ấy làm cho Khánh Ngọc tức giận:

– Không! Tôi không muốn nghe nữa!

Nàng nói xong, đứng phắt dậy, vùng vằng lại tháo cương ngựa, rồi nhảy tót lên, quất cho chạy bay lên phía đường cái. Trọng Khang lặng lẽ trèo lên ngựa,

rồi cho đi thùng thẳng theo nòng.

Lên đến đường cái Khánh Ngọc ghìm ngựa lại, đứng đợi Trọng Khang cũng vẫn cứ cho ngựa đi từ từ. Khánh Ngọc hình như còn bức tức cho ngựa quay đi, nhưng được một quãng lại quay lại.

Khi hai người đã gần nhau, vẫn bằng cái mỉm cười ấy Trọng Khang bảo:

– Tôi không ngờ cô dễ xúc động và dễ giận đến như thế?

– Phải, đàn bà chúng tôi thế, chỉ có đàn ông các ông là ghê gớm.

– Chính thế. Đàn ông cần phải ghê gớm. Những người đàn ông nào không ghê gớm chỉ mới đàn ông có một nửa. Người đàn ông nào thật đàn ông thì phải biết dành những xúc cảm ảo lả cho đàn bà. Ngay bây giờ, nếu cô không bằng lòng tôi thì tôi xin quay đầu ngựa về Pa-kha.

Khánh Ngọc lặng im.

– À, thế nghĩa là cô không bằng lòng tôi?

Khánh Ngọc vẫn lặng im. Trọng Khang quay đầu ngựa. Nhưng chàng mới đi được mười bước thì Khánh Ngọc đã gọi giật lại:

– Thế ông bỏ tôi một mình ở đây à?

– Đoàn người ngựa cũng sắp đến nơi rồi.

– Ông thật là người vô lễ.

– Ai là người vô lễ trước? Người ta cần phải biết vô lễ với những người vô lễ với mình?

– Thôi... không... mà bây giờ... Ông làm là làm với ba tôi, chứ có phải đâu làm với tôi.

– Dù thế, nhưng một khi cô đã không bằng lòng tôi thì sự làm ăn nó cũng chẳng còn gì là thú nữa. Vả tính tôi không chịu được những cái gì...

– Ông chẳng phải chịu cái gì cả. Thôi, ông đừng nhắc tới nữa, lúc ấy, bộ thần kinh của tôi có rối loạn thật. Tôi xin lỗi ông.

Trọng Khang cúi đầu ngẫm nghĩ một lát:

– Thế bây giờ cô muốn xuống ngựa nghỉ ở đây đợi hay ta đi lại?

– Thôi ngồi nghỉ ở đây.

Trọng Khang buộc ngựa, rồi lại đỡ Khánh Ngọc xuống. Chàng dắt ngựa của nàng lại một bãi cỏ, rồi móc thuốc lá nhồi vào cái «píp». Vừa hút, vừa đứng nhìn ra Sủi-ón-lũng.

Bổng chàng nghe ở sau lưng có tiếng tách. Chàng quay lại thì đã thấy Khánh Ngọc tươi cười chạy đến.

– Tôi đã chụp đến ông một bức ảnh rồi. Lỗi tại tôi thật. Chốc nữa, ông đừng nói gì với ba tôi và anh François nhé, người ta cười tôi. Lúc đó, lòng tôi thương cảm quá. Thôi, ông bắt tay tôi đi và đừng nghĩ gì đến nữa.

Khánh Ngọc giơ tay. Trọng Khang nắm lấy.

– Ông khí khái mà tôi thì trẻ con.

Trọng Khang cười:

– Một người đã biết mình là trẻ con thì không còn là trẻ con nữa. Thôi, ta lên ngựa. Cụ và ông François đã đến kia rồi.

VII

Trời hôm ấy nắng gắt. Đến bến đò Khẩu Chấn thì mọi người đã mệt nhoài. Ông Nam Long cho dừng lại để ăn cơm. Ông Phó sau khi tháo yên và buộc ngựa cho Trọng Khang và Khánh Ngọc, vội vàng lấy ở túi dết ra một cái khăn mặt, đem xuống sông vò, rồi mang lên cho chủ lau mặt. Khánh Ngọc trông thấy thế, tủm tỉm cười:

- Ông có người đầy tớ ngoan quá.
- Tôi nhường cho cô đấy.
- Dù tôi có trả y một tháng bao nhiêu

tiền, y cũng không hầu tôi một cách sung sướng và chăm chú như là hầu ông. Hôm nọ, ông vừa nói với tôi: lòng mến là một thứ không thể đánh giá. Sự tận tâm của y không thể lấy tiền mà mua được.

Cơm đã dọn ra, Trọng Khang đứng dậy, toan đi về phía bọn cai và thư ký thì Khánh Ngọc đã vội giữ lại:

– Ông ngồi đây ăn cơm với chúng tôi, đi đâu. Anh François và ba tôi chắc rất thích ngồi cùng ăn với ông.

Ông Nam Long cũng nói.

– Một khi ông đã là thư ký riêng và thông ngôn của tôi thì lúc nào cũng phải gần tôi. Tôi cần bàn với ông nhiều chuyện. Hình như qua mảng rồi, đi khỏi dốc Khẩu Chấn một quãng thì đến biên giới có phải không?

– Vâng.

– Chắc thế nào tại đây, cũng có lính đón chúng ta. Chúng ta ngủ đêm ở đây.

– Sang qua Khẩu Chấn thì đường đi nguy hiểm lắm rồi, ta không thể cho đi chụm cả lại như lúc này được nữa. Tôi với hai anh lính đồng đi trước để dò địa thế. Bắt hai lính đồng và hai người nhà có súng đi kèm đồ. Còn những hòm bạc thì cho đi sau cùng. Bao nhiêu lính đồng và bao nhiêu người nhà có súng phải đi kèm. Cứ mỗi hòm bạc lại một lính đồng và một người nhà. Con ngựa nào cũng bắt mã phu dắt, chứ không cho thả đi tự do như lúc này được nữa. Nhỡ động đụng, phải bắt chúng nó hạ cả thổ xuống để chụm vào một chỗ. Cấm không được đi xa nhau. Dù giặc nhiều hay ít mặc kệ, cấm không được đường đường đối phó, chết uổng mạng và vô ích. Ta chỉ cần bảo vệ đồ đạc và hòm bạc. Phục cả chung quanh, đứa nào thò đầu ra là ta bắn. Lúc

ấy, tôi sẽ ở phía đằng đầu đem người quay lại, rồi ta muốn định liệu thế nào sẽ hay. Tôi biết vùng này và đã rõ những hành động của bọn giặc. Cụ có thể tin ở tôi. Chốc nữa, sang mảng thì phải cho buộc hòm bạc vào đây rồi hăng cho sang. Bây giờ nước lớn, có nhiều khi chân sào không bắt kịp, mảng trôi băng đi. Lúc ấy, ra chỉ việc cầm đầu dây kéo hòm bạc lại. Tuy ướt, nhưng còn hơn mất.

– Ông bàn chí lý. Bây giờ, bao nhiêu việc đi ở đường sá và trong đêm tối, tôi giao cả cho ông, ông liệu làm sao cho bình yên vô sự thì làm. Tuy ta có mấy chục tay súng, nhưng giặc cỏ bên này thường đông lắm. Ta cũng cần phải đề phòng. Ông cứ chịu khó, nếu an toàn và có lãi, tôi sẽ chia cho ông một phần, chứ không để ông thiệt đâu. Ông có thể tin ở lời nói danh dự của tôi. Trong bọn người đi theo tôi thì thật là thừa người để làm

công việc, nhưng thiếu người để đương đầu với bọn cướp, có ông cũng là một cái may cho tôi. Tuy sang đến chỗ làm, chính phủ Tàu cho tôi hai mươi bốn tên lính, nhưng ta cũng không nên tin họ lắm. Tôi định đóng ở Mai-lìn-phố thì xa chỗ làm những mười lăm, mười sáu cây. Công việc diệu vợi.

– Nhưng dù sao cũng phải gửi tiền ở đấy, chứ ở giữa rừng thì tài nào cũng không giữ được. Công việc lại là công việc lâu ngày, thế nào cũng đến tai bọn giặc cỏ. Chúng nó có đủ thì giờ tổ chức để đến cướp mình.

– Nếu có nhiều cu-li thì cũng không lâu lắm. Tuy hạn một năm, nhưng có nhiều cu-li thì có thể xong trong sáu bảy tháng. Cầu cũng không phải bắc mấy, chỉ phải cái núi nhiều.

– Con đường ta làm nối liền con đường Sảy–thùng–chối sang đến đường đi Quảng Tây?

Trọng Khang quay hỏi François lúc ấy đang thì thầm với Khánh Ngọc.

– Ông cũng đã theo cụ lên xem xét kỹ càng rồi?

– Không, kỹ sư Tàu đã làm sẵn bản đồ. Tôi chỉ việc xem theo đấy, bảo cho họ làm.

– Việc này có cái gì khó đâu. Chỉ có năm sáu cái cầu, nhưng cũng là cầu gỗ. Chỉ vì họ thiếu cốt–mìn phá núi, nên họ phải triệu đến tôi. Gia dĩ ở đây đồ làm ăn đem từ Hà Nội lên thì tiện và gần hơn đem từ Vân Nam xuống. Từ Vân Nam đi mất gần hai mươi ngày mà từ Hà Nội chỉ có năm ngày. Công việc thì ông không lo, tôi đã tính kỹ cả, Chỉ lo có giặc cướp,

cậu François vừa đỗ kỹ sư cầu cống ở Tây về, tôi muốn cho cậu ấy đi theo cho biết việc và để đỡ tay phòng khi tôi phải về Hà Nội lấy tiền.

– Nước ở vùng này độc lắm, cô Khánh Ngọc sang xem cho biết phong cảnh, rồi cũng nên về chứ không nên ở lâu.

Khánh Ngọc chau mày:

– Tôi không cần ông phải lo cho tôi. Xong công việc tôi mới về.

Ông Nam Long nghiêm sắc mặt:

– Độ hơn tháng nữa tôi về, nó cũng sẽ về với tôi, chứ ở lâu thế nào được.

Khánh Ngọc ngả đầu vào vai cha:

– Không, con không về đâu, ở Hà Nội buồn lắm. Anh François...

Nói đến đây, không hiểu sao nàng lú lười rồi lặng im.

Đoàn người ngựa sang mả gần hết, chỉ còn hai chuyến nữa thì, người chở mả vì phải đẩy nhiều lần mệt quá, run tay chống sào không vững, chiếc mả liền bị dòng nước chảy xiết lôi đi. Người chở mả chống hai lần để ghìm đều không trúng phải đá, sào bị cắm xuống bùn, mả cứ trôi. Hai người cai ở trên mả sợ hãi kêu rồi rít. Nhanh như chớp Trọng Khang vớt lấy cuộn dây giòng kết bạc lúc nãy, chạy xuống mạn hạ lưu đứng đợi. Tiếng chàng hét lấp cả tiếng nước reo:

– Cố nắm lấy! Nắm thật chặt! Nhảy xuống sông, rồi tôi sẽ kéo lên.

Mả vừa lướt tới, cuộn dây ném ra, cả ba đều vớ được. Trọng Khang chạy quanh, quấn vội ngay đầu dây vào một

cái cây. Mảng củ trôi, cả ba đều sa xuống nước. Khánh Ngọc lúc ấy cũng chạy đến phụ lực với chàng kéo ba người lên.

Mảng trôi chừng năm thước nữa va phải đá, vỡ tan tành.

Ba người lên được đến bờ cảm ơn Trọng Khang rồi rít.

– Ổn với huệ gì, mảng vỡ rồi, còn bảy người và bốn con ngựa đây, làm sao mà sang được bây giờ.

Chàng nhìn trước nhìn sau không còn cách gì.

– Cô Khánh Ngọc, chỉ còn một kế là ta chịu ướt vậy. Cô có biết bơi không?

– Biết, nhưng nước chảy xiết thế kia, nó cuốn phăng đi, chứ bơi làm sao được?

– Miễn là đừng sợ, tôi đã có cách. Sợi dây này to không thể đứt được. Bây giờ

làm thế nào ném được đầu dây này sang bên kia, rồi ta buộc hai đầu vào hai cái cây, ta lần dây mà bơi sang.

– Nhưng sông rộng đến bốn năm mươi thước, làm sao mà ném dây sang được?

Trọng Khang quay hỏi một người cai:

– Trong hành lý có cuộn gai nào không?

– Có.

– Thế thì được rồi. Cụ bảo ai lấy cuộn dây gai, rồi buộc một hòn đá vào đầu ném sang đây cho tôi. Tôi sẽ buộc vào đầu dây thừng này cho kéo sang. Rồi cụ sai buộc thừng cho chặt vào một gốc cây để chúng tôi lần sang chứ chờ đong được mảng khác thì biết bao nhiêu ngày.

Khi bắt được dây gai rồi, Trọng Khang đem buộc vào đầu dây thừng cho kéo sang. Dây thừng buộc chéo theo dòng nước chảy để cho ngựa sang khỏi bị sức nước đẩy mạnh quá.

– Nào ai sang trước thì sang đi, cởi giày và quần áo ra.

Mọi người nhìn dòng nước chảy xiết, dùng dằng.

Trọng Khang liền cởi ủng, cởi quần áo ngoài, chỉ mặc một cái “quần cộc” rồi dắt một con ngựa xuống. Con ngựa ấy vừa đặt mõm xuống gần nước, liền chồm lên, quay đầu, nhất định không chịu sang. Khánh Ngọc đánh thế nào nó cũng không xuống.

– Cô bảo dắt con ngựa của tôi để cho nó sang trước. Bác Cai, dắt tất cả ngựa lại đây cho chúng nhìn.

Con ngựa ô chủ dắt thì sang ngay. Trọng Khang khoác cương vào vai, còn hai tay lần dây thừng mà sang. Đến giữa dòng, nước chảy mạnh, con ngựa bị lôi đi kéo Trọng Khang làm cho sợi dây thừng căng ra. Trọng Khang nắm chặt lấy sợi dây, ráng sức dướn mình nắm dây tiến lên. Qua khỏi dòng nước mạnh đến bờ. Chàng giao ngựa cho ông Phó, rồi lại lần sang. Không có ngựa, chỉ thoát một cái là đến nơi.

– Ông Giáp sang chứ, cởi quần áo ngoài và giày ra.

– Tôi bơi kém lắm, ông liệu thế nào chứ...

– Có việc gì mà phải bơi, ông cứ nắm chặt lấy dây thừng mà lần sang.

Nước vừa ngập tới bụng. Giáp thấy mình như sắp bị cuốn băng đi, vội vàng chạy ngay lên bờ:

– Trời ơi, nước lạnh quá đi thôi!

Anh Mèo chở mảng đứng cạnh đấy, thấy thế cười khì khì. Trọng Khang thuận tay tát cho nó một cái.

– Mày chở mảng không nên để cho người ta phải khổ sở và mất thì giờ thế này, còn cười gì. Lát nữa, mày mà không cho được tất cả ngựa sang, tao dìm mày xuống đấy.

Chàng lấy một sợi thừng khác buộc dưới nách Giáp:

– Thế này thì thật chẳng còn sợ gì nữa. Nói đại, ông có tuột tay đã có tôi kéo ông lên.

Từ lúc này, Khánh Ngọc chỉ đứng nhìn. Vụt trong óc nàng nảy ra một sự so sánh. Nàng đem so sánh cái thân thể trắng nhễ trắng nhại của Giáp với cái thân thể ngăm ngăm đen của Trọng Khang. Nàng

thấy một bên mềm yếu, còn một bên thì rắn chắc. Cái màu đen thật là hợp với màu đất, màu núi, màu cây, màu nước; sự quả cảm và nhanh nhẹn hợp với sức sống mãnh liệt của vũ trụ đang biểu diễn chung quanh nàng.

Trọng Khang cầm dây, đứng nhìn cho Giáp lần sang thì nghe đằng sau có tiếng tách. Chàng quay lại, cau mặt, cái cau mặt trách móc, nó như có ý bảo: “Lúc này là cô còn nghĩ đến sự vui đùa được ư?”

Khánh Ngọc vội vàng đeo cái ống ảnh lên vai, xin lỗi:

- Tính tôi nó quen như thế rồi.
- Thôi bây giờ cô cởi giày và bộ quần áo đi ngựa ra.
- Vâng, nhưng em yêu cầu ông một điều...

–???

– Máy ảnh đây, ông chụp cho em một tấm trong khi em lần sang để em giữ làm kỷ niệm.

Tiếng em nàng nói lần đầu tiên bằng một giọng từng phục khiến cho Trọng Khang không thể từ chối.

– Xin vâng. Cô ngồi xuống đây để tôi rút đôi giày ủng ra cho cô.

Khánh Ngọc ngồi lên một nhánh cây. Trọng Khang quỳ xuống, một tay nắm đùi, một tay cầm gót giày lôi mạnh ra. Khánh Ngọc có cái cảm giác như có một cái gì bằng sắt và bằng thép nắm vào mình.

Tháo xong đôi giày ủng. Trọng Khang lại cởi giùm nàng cả hai dạng cúc ở hai bên ống quần. Trong lòng Khánh Ngọc, lúc bấy giờ đột hiện lên một cái gì

sung sướng, thứ sung sướng mà không lần nào, nàng tìm thấy ở cạnh Giáp, mặc dầu Giáp đã nhiều lần chiều nàng những việc tương tự như thế.

Tiếng ông Nam Long nghe lạnh lạnh:

– Ông cẩn thận cho cháu nghe không?

– Cụ cứ yên tâm, không sao đâu.

– Để tôi buộc dây vào lưng cô đã chứ.

– Em không cần...

– Không nên có những sự liều vô ích. Người ta chỉ nên liều khi không thể không liều được.

– Nhưng... cái dây thùng lòng thông thì chụp ảnh, nó mất vẻ mỹ quan đi.

Trọng Khang bật cười:

– Người ta bảo đàn bà làm đom ngay cả trong khi hấp hối, đúng thật, tôi xin chiều ý cô.

– Ông nhớ chụp nhé.

Ra đến giữa dòng sông, thấy Trọng Khang giờ máy ảnh ngắm vào mình, Khánh Ngọc giờ tay lên vẫy vẫy, tiếng ông Nam Long hét:

– Ô kìa! không nắm cả hai tay vào dây kia, con tưởng là một trò đùa đấy à!

Khánh Ngọc sang rồi Trọng Khang quay bảo anh Mèo chở mảng:

– Mày khỏe cười, bây giờ mày phải cho hai con ngựa sang cho tao. Nếu để cho ngựa trôi đi, ông bắn cho chết giữa dòng sông này.

– À à, cái ông không phải bắn ló, tôi cho sang được ló.

Mọi người đã sang tất cả, Trọng Khang lấy dây quần tất cả quần áo, giày của mình và của Khánh Ngọc làm một gói rồi đeo lên vai lẫn sang. Sang đến bờ bên kia đã thấy Khánh Ngọc trắng toát trong một bộ “combinaison”, tay cầm một chai Rhum và một cái cốc đứng đón.

– Đây, em đến công ông một cốc rượu.

Trọng Khang nốc cạn một hơi.

– Ông xơi cốc nữa.

– Thôi cảm ơn cô, uống cốc nữa thì bốc nóng, không lên nổi cái dốc này đâu.

VIII

Khánh Ngọc toan lên ngựa thì Trọng Khang cản lại:

– Cô cưỡi ngựa thôi. Ngựa của cô không lên nổi dốc này đâu. Nội đây, chỉ có con ngựa của tôi là lên được, nhưng cũng phải lên một cách chật vật.

Rồi gọi ông Phó:

– Ông đi dắt ngựa để cô lên. Nhớ lâu lâu cho nó nghỉ thì nó mới còn sức mà lên. Coi chừng không cô ngã thì khổ đấy.

Quay sang Giáp:

– Thôi chúng ta chặt lấy mỗi người một cái gậy, để ngựa cho chúng nó dắt, chứ không tài nào cưỡi ngựa được đâu.

Giáp ngược đầu nhìn lên đỉnh núi cao vút:

– Phải, tôi trông cũng khiếp lắm.

– Ông nhớ đi từ từ, đừng có cố. Cố thì đến lưng chừng, đứt hơi đấy.

Muốn tưởng tượng được hết sự vất vả khi lên cái dốc Khẩu Chấn này, phải biết rõ khi người ta xuống nó thế nào.

Là một con đường ngòong ngoèo dài chừng sáu bảy cây số, nối ngọn núi đến bờ sông, ấy thế mà san bằng, người ta đo từ ngọn núi ra bờ sông chỉ độ ba bốn trăm thước.

Một cái dốc vô cùng vĩ đại mà mỗi khi xuống nó, ai cũng đều phải chạy như bị giặc đuổi. Mỗi quá, muốn nghỉ, người ta phải bám lấy thân cây ở bên vệ đường, rồi ngồi sệp xuống, chứ không thì thế nào cũng bị lăn băng đi. Tuy chạy, nhưng mắt lúc nào cũng phải chăm chăm nhìn vào con đường, chờ đến chỗ ngoặt, phải lái ngay mình theo nó, chứ không thì thế nào cũng bị đâm bổ xuống dòng sông.

Sáu cây số đường dốc ấy, một người khỏe và đã xuống quen, chỉ đi mất có gần nửa giờ. Nhưng trèo lên, thì một người giỏi đến đâu, cũng mất xấp xỉ hai giờ. Có nhiều người yếu không trèo quen, lên khỏi dốc, nằm bệt, rồi phát sốt, phát rét âm âm.

Ít người ở trên đỉnh núi xếp đá gỗ lăn xuống thì một vạn quân cũng không thể lên. Đá lăn xuống chạy mạnh đến

nổi nhiều khi có tiếng rú lên như còi báo động.

Ông Nam Long đã lên một lần, nên ông đã rõ biết sự khó khăn. Ông mua sẵn một chiếc ba toong đầu bịt sắt nhọn. Lúc bắt đầu lên, ông sai hai người khỏe mạnh đi cùng để đỡ cho ông. Tuy thế, ông cũng phải nghỉ mười chặng mới lên đến trên đỉnh núi, ông phải vào ngay nhà lý trưởng Cờ Cái nằm vật ra đến nửa giờ mới lại hồn.

Khánh Ngọc nhờ có con ngựa và nhờ ông Phó là người đã thông thạo, nên trèo lên cũng không mệt nhọc mấy.

Nhưng nhiều khi dốc quá, nàng tưởng chừng như tuột khỏi lưng ngựa, nàng rú lên, rồi ôm lấy cổ ngựa.

– Cô không sợ, ngựa của cậu con nó lên quen rồi.

– Nhỡ đứt thắng đài thì chết.

– Không. Yên ngựa của cậu con thừa riêng thắng đài để leo dốc, chỉ bện năm lần, không tài nào đứt được.

Giá cứ thả ngựa cho lên, thì Khánh Ngọc thế nào cũng đến đỉnh trước mọi người. Nhưng một vì nàng thương con ngựa, thương ông Phó và muốn chờ Trọng Khang và Giáp nên nàng cứ cho ngựa nghỉ luôn.

Trời nắng như đốt, mồ hôi nàng vã ra ướt đầm cả chiếc áo ngoài, con ngựa thì mình như dội nước.

Trọng Khang dìu Giáp lên được chừng một cây số thì Giáp đã thấy run chân và hoa mắt. Ngực đã như bể thối.

– Tôi khát nước lắm.

– Thế ta hẩn ngồi nghỉ ở cái mỏm đá này vậy.

Trọng Khang lấy bình nước đeo ở vai rót ra một chút đưa cho Giáp.

– Trời ơi! Ít thế này sao đủ khát được?

– Ấy, đừng nốc cả một hơi, ông chiêm chiêm tí một. Trời nắng, leo dốc, không nên uống nước nhiều. Càng uống nước mồ hôi càng ra. Dù uống bao nhiêu cũng không hết khát được. Ông phải chịu khó nhịn.

Đá núi bốc ra nóng chín người. Gió núi thổi vù vù. Giáp toan cởi áo ngoài thì Trọng Khang đã vội cản:

– Ấy cảm chết! Nắng thế này, mệt thế này, cần phải mặc ấm.

Lên được bốn cây thì Giáp đã thấy cứng chân, tim trong ngực đập mạnh như muốn đứt ra.

– Nghỉ một chút, chứ tôi không thể nào đi được nữa.

Trọng Khang lái Giáp vào một gốc cây, rồi gọi một tên mã phu nắn gân chân cho Giáp, Giáp nằm thẳng cẳng gối đầu lên một hòn đá. Tên mã phu bóc một múi chanh đưa cho Giáp. Giáp nhai ngấu nghiến ngay.

– Ô, cái nị ngậm chứ, lại nhai thì khỏi mệt làm sao được?

Trọng Khang nhìn bạn đồng hành, ái ngại:

– Ông cố đi một chút nữa, chỉ còn hai cây thôi.

Giáp mệt quá, lặng im, không trả lời, và có lẽ cũng không nghe tiếng.

Nghỉ được mười phút, Trọng Khang lại giục:

– Thôi ta dậy chú. Chiều nay phải đến Động Diêm sinh mới nghỉ cơ mà.

Giáp gượng gạo đứng dậy:

– Trời ơi! Không bao giờ tôi bị mệt như bây giờ. Dốc gì mà dốc ghê gớm như thế.

Ngừng đầu nhìn con đường cháy nắng một cách kinh hãi:

– Thế ông không mệt à?

– Cũng mệt chứ, nhưng chúng tôi chịu đựng quen, mệt gọi là thôi. Ông chớp một ngụm nước nữa rồi ta đi.

– Gần đến rồi chứ?

– Vâng, gần đến rồi.

– Xa nữa thì tôi đành chịu. Đầu tôi nhức lắm. Ông có dầu bạc hà đấy không?

– Đẩy tớ tôi nó cầm cả. Để đến Cờ Cải, rồi xoa một thể.

Lần này, Khánh Ngọc nhất định chờ hai người. Đến một gốc cây, nàng xuống ngựa. Gặp ai đi qua, nàng cũng hỏi. Đều một câu trả lời:

– Còn nghỉ lại sau.

Nhìn đồng hồ tay, thấy chờ gần một giờ mà hai người chưa lên, nàng bần khoản hỏi ông Phó:

– Sao lâu thế, hay ngã nghiêng làm sao? Hay xảy ra việc gì?

Ông Phó trả lời bằng một giọng tin tưởng:

– Có cậu con thì quyết không xảy ra sự gì được cả.

Khánh Ngọc mỉm cười:

– Cậu ông “ghê gớm” thế cơ à?

Hỏi dứt miệng, nàng vụt có vài cảm giác như thên thện, thện vì nàng đã vô tình nhắc lại hai chữ ghê gớm mà Trọng Khang đã nói với mình ở Sủi-ón-lùng. Rồi thì tất cả những việc hôm ấy hiện đến trước mặt nàng. Nào lúc Trọng Khang bắn súng, nào lúc kể chuyện thê thảm, nào khi ném dây cho người trên mảng, nào lúc dắt ngựa lần dây bơi qua sông, nào lúc Trọng Khang cởi giày cho mình. Không hiểu sao lòng nàng bỗng thấy rạo rức một khoái cảm. Nàng thấy hai tai bùng nóng. Nàng bàng khuâng nhìn ông Phó, chờ câu trả lời.

Ông Phó vẫn thản nhiên, vẫn một giọng tin tưởng mãnh liệt:

– Leo cái dốc này, cậu con coi vào cái mùi gì. Có ông Giáp trông bị thịt như thế thì mệt, chứ cậu con ít khi mệt lắm.

Nhiều lần, nước lũ lên to, sợ người làm cuốn gỗ không kịp, cậu con cũng xuống suối vắn gỗ với chúng con cả ngày.

Cậu con tuy trông mảnh khảnh như thế, nhưng khỏe vô chùng.

Ông Phó vốn ít nói nhưng lần này, cạnh người đàn bà này, ông Phó thấy cần dùng phải nói nhiều về chủ mình, sự cần dùng ấy sinh ra bởi lòng ông bị ép trong hai ngày hôm nay dưới sự thắc mắc: không biết chủ có cho đi theo không. Người chủ đang giàu, vụt bị nghèo, hiện ra ở trước ông với bao nhiêu tính nết tốt đang ca tụng, và xứng đáng với tấm lòng trung thành, luyện ái của ông. Nếu Khánh Ngọc không ngắt lời thì có lẽ ông còn nói, nói nhiều nữa, nói cho hả cái lòng vui sướng được đi theo chủ. Ông càng muốn nói với Khánh Ngọc vì nhờ Khánh Ngọc mà ông được cái sung

sướng ấy. Lúc này, ông thấy yêu Khánh Ngọc một cách lạ thường, ông cảm thấy ông có thể hy sinh cho nàng cũng như hy sinh cho chủ.

– Tại sao cậu không cho ông đi theo?

– Vì cậu con bảo một khi đã phải đi làm công thì không thể đem đầy tớ theo. Con thì con nghĩ khác.

– Ông nghĩ thế nào?

– Con nghĩ cậu con càng nghèo, càng khổ bao nhiêu, con càng cần phải theo để hầu hạ bấy nhiêu. Sáng ngày, cô nói cho một câu, con ơn cô quá. Thấy nghèo mà bỏ đi thì lòng con không đang cho được.

Ông Phó nói xong, lại ứa nước mắt.

– Tại cậu ông không cho ông đi theo, chứ có phải ông bỏ đâu.

– Thì cũng gần như là bỏ. Xưa nay, con không dám trái ý cậu con bao giờ, nhưng sáng hôm nay, thì con liều lắm. Nhất là cậu con giết con thì thôi, chứ còn sống thì con thế nào cũng phải theo. Không có cô sáng hôm nay thì không biết cậu con xử trí với con ra sao. Nhưng dù thế nào thì thấy con khóc lóc, cậu con cũng đến phải bằng lòng. Bởi tuy cậu con ngoài miệng rất ác, nhưng lòng thì tốt lắm.

– Và cũng thương ông.

– Thương thì hẳn là thương rồi vì con bế cậu con từ tấm bé. Mấy hôm trước đây, cậu con còn giàu, tiền trăm, tiền nghìn đều giao phó cho con. Ăn tiêu trong nhà, mọi thứ đều một tay con, không bao giờ cậu con hỏi con đã mua gì, còn bao nhiêu. Mà con thì cẩn thận không suy ly đi đâu của cậu con một xu.

– Thế cậu ông trước kia có giàu lắm không? Làm sao mà chóng hết thế?

– Giàu lắm thì không giàu, nhưng cũng có vài ba vạn. Vì trận bão hôm nọ, bao nhiêu bè gỗ đắm hết. Con thì khóc lóc lo cuống cuống, cậu con cứ thản nhiên. Lắm khi thấy con buồn, cậu con còn mắng con nữa: “Tôi có chết đâu mà ông đã khóc. Còn người thì còn của. Gặp cơ hội, chỉ một việc lại có bạc vạn ngay, sao ông đốn mạt và hèn thế?”.

Rồi cậu con dọa đuổi con về nhà quê, con nấu cả ruột, mà cứ phải gượng làm vui để khỏi bị đuổi đi.

– Cậu ông buôn gỗ từ bao giờ?

– Từ năm cậu con hai mươi, nghĩa là bảy năm nay rồi. Hai mươi tuổi cậu con đã lên rừng, lên núi, sang Tàu, đi khắp, chẳng sợ cái gì cả.

Khánh Ngọc ngồi tần ngần một lát, rồi lại hỏi:

– Thế trước kia cậu ông học ở đâu, đỗ gì không?

– Cậu con học đâu hay đỗ gì thì con không biết, bởi ngoài công việc ra, con có dám hỏi gì cậu con đâu. Cậu con cả ngày mặt cứ nghiêm như ông thần, còn ai dám hỏi gì nữa. Nhưng con nghe người ta nói cậu con giỏi lắm, bởi không cái gì là cậu con không biết. Nội vùng đây, ai có điều gì đều cũng phải đến hỏi cậu con cả, từ ông kiểm lâm, ông đồn, ông châu. Ngoài thì giờ làm việc và đi bắn, cậu con xem sách cả ngày. Trước khi cậu con đi nằm, bao giờ con cũng phải đem quyển sách cậu con xem dở ngày hôm ấy để trước vào đầu giường. Mỗi lần, cậu con về Hà Nội đều mua hàng hòm sách lên. Cậu con đọc, đọc cả ngày. Có nhiều lần,

cô con ở Hà Nội cũng gửi lên nữa.

Khánh Ngọc bỗng hình như thấy trái tim mình mó máy. Nàng cố mãi mới hỏi ông Phó được một câu:

– Cô... nào?

– Cô, em gái của cậu con.

Đương ngồi, nàng vụt đứng dậy, đứng dậy để xua đuổi những tiếng gì nó đang xào xạc ở trong đầu nàng. Tuy thế, nhưng nàng cũng có cái cảm tưởng rằng con mắt của ông Phó đang nhìn chằm chằm vào mình; và hình như đã biết những tư tưởng nó đang xao động ở trong thần trí mà chính nàng, lúc ấy, cũng không biết là tư tưởng gì. Nàng chỉ nhận thấy rằng nó có, nó có hiển nhiên ở trong người nàng mà thôi. Nàng vội vàng đánh lảng sang chuyện khác.

– Trời hôm nay nóng quá nhỉ? Quái!
Tại làm sao mãi chưa thấy lên?

– Chắc vì ông Giáp mệt, cậu con còn phải dắt ông ấy.

Ông Phó nói xong trèo lên cành cây nhìn xuống, rồi ông reo lên:

– Kia rồi, con biết ngay mà. Ông Giáp mệt quá, không lê chân đi được nữa. Cậu con phải xốc nách cho ông ấy.

– Đâu, đâu? Xuống đi, cho tôi trèo lên xem nào.

– Cô đi giày “nhọn” gót thế này thì trèo sao được.

– Ông tưởng thế. Tôi trèo giỏi lắm cơ. Ông xuống đi để tôi trèo lên ông xem.

IX

Giáp lúc này chỉ còn là cái xác người. Mặt đỏ gay, mắt đỏ tía, ngực thở không ra hơi, thái dương thì nghe như có một đàn ong vỡ tổ.

– Trời ơi, anh mệt đến thế cơ à?

Giáp chẳng trả lời, thấy bóng mát thì nằm ngay xuống.

Khánh Ngọc cúi xuống lấy mùi xoa lau mặt cho Giáp:

– Anh có làm sao không?

Giáp lim dim hai mắt không nói. Và

cũng không nhận thấy rằng Khánh Ngọc đang lau mặt cho mình. Trọng Khang lấy lọ dầu bạc hà của ông Phó xoa mặt, xoa cổ, xoa thái dương, xoa khắp cả mình mấy cho Giáp. Một lúc lâu, Giáp mới hơi tỉnh:

– Ông cho tôi uống nước, không tôi đứt ruột mất.

– Ông uống từ từ nhé. Không sao, ông cứ nằm nghỉ một lát thì khỏi. Mệt và say nắng đấy thôi.

Giáp quay nhìn lên đỉnh núi:

– Nhưng còn từ đây lên thì làm thế nào? Cố nữa thì sợ ốm, rồi lại phải nằm ở Cờ Cải thì nhớ hết cả hành trình của bao nhiêu người.

Khánh Ngọc nói ngay:

– Hay để tôi nhường ngựa cho anh

François.

Trọng Khang gạt ngay đi:

– Không được. Từ đây cho đến nơi cũng còn nhiều đường đất.

– Anh François mệt lắm rồi. Ông cũng phải để cho tôi thử qua cái mùi nhọc mệt một tí chứ.

Trọng Khang trở Giáp đang nằm thêm thiếp:

– Thì cô cứ trông đây cũng đã hình dung được nó là thế nào rồi.

– Sao bằng cảm thấy tung hoành ngay ở trong cơ thể mình. Để cho François trèo nữa, nhớ ốm một cái thì rầy rà.

– Thế cô không sợ cô ốm à?

– Còn một phần đường nữa. Mà tôi vì được đi ngựa nên chưa mệt tí nào.

– Nếu cô có bụng tốt như thế thì càng hay.

Cúi xuống lay Giáp:

– Thôi ông dậy đi. Cô Khánh Ngọc nhường ngựa cho ông đấy. Lên trên kia nghỉ hân một thế.

Giáp thở hển hển ngồi dậy, nhìn xung quanh:

– Chết người! Thế Marie lấy gì mà đi?

– Tôi chưa mệt. Gần đến nơi rồi. Tôi có thể trèo được. Anh cứ đi đi, không nhớ ốm nặng.

– Cám ơn Marie, tôi thấy cứng cả chân không thể nào trèo được nữa. Đầu như muốn vỡ ra.

Giáp lão đảo trèo lên ngựa. Chàng quên không bám lấy đầu yên, thành ra

con ngựa vừa đi được mấy bước thì một suýt nữa, chàng bị ngã ngựa ra đằng sau, nếu Khánh Ngọc không nhanh chân lại đỡ kịp.

– Đường dốc, anh phải nắm lấy yên.

Giáp đi rồi, Khánh Ngọc quay lại nhìn thấy Trọng Khang đang lúi húi đeo lại cái gậy:

– Cô cũng nhanh ghê nhỉ. Nhưng nếu ở đường bằng mà cô chạy sát ngay chân ngựa như thế, thì có khi giật mình, nó đá phải. Vì nó mệt rồi, hai nữa đương lúc lên dốc, nó không cất nổi chân, mà có lẽ vì nó khôn, nó biết rằng cô. Lần sau, cô nhớ đừng có chạy sát ngay đằng sau nó như thế. Có muốn đỡ thì phải đứng lánh ra một bên.

– Nhưng trong lúc vội vàng, ai còn nghĩ được thế?

– À, cái khó là phải nghĩ được.

– Nhưng tôi có phải là... đàn ông đâu?

Khánh Ngọc nói xong nhìn Trọng Khang tủm tỉm cười. Trọng Khang đưa cái gậy cho nàng:

– À đã vậy, từ giờ cô đừng có trách đàn ông chúng tôi vô lễ và ghê gớm nữa nhé.

Khánh Ngọc đón lấy chiếc gậy:

– Không. Bây giờ chẳng những tôi không trách, mà tôi lại còn cho rằng đàn ông cần phải ghê gớm. Và lâu lâu... cũng cần phải biết vô lễ. Và... có lẽ chỉ những người đàn ông ghê gớm mới biết vô lễ một cách... phải lẽ mà thôi.

Trọng Khang mỉm cười, móc mũi soa ở túi:

– Cô phải để tôi quấn cổ tay cho cô, chứ không chống gậy rẽ cánh ra rồi không cầm nổi cương ngựa nữa.

Khánh Ngọc tháo găng da, cởi khuy “măng-xét”, vén áo, để lộ một cổ tay tròn và trắng như ngà.

– Ông buộc nhẹ nhẹ chứ nhé, bàn tay ông thế kia mà ông ghì mạnh, thì có lẽ tôi đến gãy xương.

– Cô là một tay thể thao cừ khôi cơ mà?

–Ồ! Cái thú thể thao tiêu cơm của những con người vô công rồi nghề dùng gì được ở chốn này.

Trọng Khang quấn khăn mặt vào cổ tay cho nàng xong thì nàng vùng hỏi:

– À, ông, có lẽ... trong đời ông, ông

không bị cảm xúc mạnh bao giờ có phải không?

—...

— Lúc này, khi chiếc mành bị nước cuốn đi, nếu ông cũng bị xúc động như chúng tôi thì có lẽ cái phút quý báu đã trôi mất, mà ngày hôm nay đã có tai nạn. Ông nói phải: nên dành sự xúc cảm cho đàn bà.

— Thế cô cho tôi là hòn đá à?

— Không phải. Nhưng...

— Nhưng làm sao?

— Thế ông cũng có khi bị xúc động à?

— À, một khi người ta không phải là hòn đá. Nhưng...

— Nhưng làm sao?

– Tôi chỉ xúc động khi nào có một cái gì đáng để cho tôi xúc động.

– Thế cái mạng trôi với ba người kêu cứu ở trên không phải là một cố chính đáng để cho lòng ta xúc động sao?

– Như thế gọi là hoảng hốt. Mà sự hoảng hốt thì không đẹp đẽ, và không bao giờ dùng được việc gì cả. Những thứ lòng như thế gọi là lòng sò, lòng hến. Còn có thứ gì cứng, mạnh và bền chắc mọc được ở trong ấy nữa!

– Thế lòng tôi tức là lòng sò, lòng hến có phải không?

Trọng Khang cười:

– Cô thật là lôi thôi. Tôi nói là... không nên dễ cảm động quá, chứ tôi có chê sự cảm động đâu. Tôi ghét thứ lòng đá gổ ngang với với thứ lòng sò hến. Cô thử tính coi: một tí, một tí gì cũng có thể

làm cho lòng mình rối loạn thì còn đâu là sinh lực để hành động nữa?

– Thế nghĩa là ông chê thứ lòng đàn bà chúng tôi chứ gì?

– Cô lắm chuyện lắm. Thôi ta đi.

Khánh Ngọc dận gót giày xuống đất:

– Ông phải trả lời thì tôi mới đi.

Trọng Khang cầm tay Khánh Ngọc kéo đi:

– Thì vâng, tôi chê. Ta đi đi không tối.

Khánh Ngọc bước theo:

– Ông chê mặc ông, nhưng lòng tôi thế nào, tôi cứ giữ, tôi không bỏ.

– Cái đó là quyền cô.

Rồi giờ gây, chỉ con đường dốc ngược:

– Nhưng nếu cô lên hết con đường dốc này mà cô thở thì cái đó lại không là quyền ở cô.

– Tôi không muốn thở mà nó cứ thở thì có phải tại tôi đâu?

– Ấy, cái đó mà sai khiến được thì mới là khó chứ!

Trèo được hai trăm thước, Khánh Ngọc đang đi trước, quay lại:

– Thế này, thảo nào François mệt là phải.

– Thì người ta đã gọi là cái dốc bạc đầu cơ mà.

– À, lần đầu ông trèo cái dốc này, ông có mệt không?

– Cũng mệt. Nhưng chưa đến nỗi như ông Giáp. Hôm ấy trời mưa, thành thử tôi cứ phải bò bốn chân luôn.

Khánh Ngọc đi giày cao gót, dẫm phải một hòn cuội, té sắp xuống, ném cả gậy. Nhưng may, nàng chống hai tay đỡ kịp. Nàng phá lên cười:

– Ông vừa mới nói bò bốn chân, tôi đã thực hành ngay.

Trọng Khang nhặt chiếc gậy đem lại:

– Cô đã đổ ửng cả mặt. Cô nắm vào cánh tay tôi mà đi.

– Ấy tôi cũng vừa mới định xin với ông như thế. Nhưng ông đã mệt chưa? Thêm một gánh nặng cho ông...

– Cô cứ vịn, không sao.

Đi được ba trăm thước nữa, Trọng Khang đã thấy hơi thở gấp của Khánh

Ngọc tràn vào gáy mình. Chàng dừng lại:

– Hay ta nghỉ một chút?

– Thôi ta cứ đi, ta nghỉ nhiều lắm rồi. Ba tôi thấy tôi lâu lên, ba tôi lại nóng ruột.

Trọng Khang lại đi, nhưng từ đây thì chàng thấy bàn tay bám vào vai mình mỗi lúc một nặng thêm. Chàng đổi tay gậy, luồn tay ra sau lưng Khánh Ngọc:

– Cô dựa nhiều vào tôi mà đi. Và nếu có mệt quá thì thôi vất gậy đi, tôi đỡ cô cũng được rồi.

Khánh Ngọc lẳng vất gậy, nắm vào cánh tay Trọng Khang. Nàng thở dốc và hai chân thấy nặng như chì. Tuy là mệt, nhưng nàng cũng không còn đủ sáng suốt mà nhận thấy rằng người bên cạnh nàng cứ bước phăng phăng; mà bàn tay nó quàng vào lưng nàng là một thứ

gì rắn chắc ghê gớm. Nàng có cái cảm tưởng như mình dựa vào một cái gì bằng sắt, bằng đá. Rồi ở chỗ sâu thẳm của lòng nàng, đột khởi lên một ước nguyện mơ hồ: giá luôn luôn và mãi mãi, nàng được nâng đỡ bởi cái sức mạnh ghê gớm ấy. Trước cái sức mạnh ấy, nàng cảm thấy mình yếu, yếu một cách lạ lùng. Nhưng nàng lại cũng sung sướng cảm thấy rằng mình yếu để được nâng đỡ, được che chở.

Từ trước tới nay, bao giờ nàng cũng thờ cái thuyết đàn ông và đàn bà ngang nhau. Và nàng coi như một cái nhục, nếu để cho người đàn ông phải che chở và dìu dắt mình. Trong những cuộc giao thiệp của nàng với Giáp và với tất cả các bạn trai khác, nàng không chịu nhận một sự săn sóc của ai bao giờ. Và không bao giờ nàng chịu được cái ý nghĩ: để cho một người đàn ông coi mình như một kẻ vị

thành niên, lúc nào cũng cần phải chăm chút đến.

Cạnh Trọng Khang, bao nhiêu ý tưởng ấy đều biến đổi ráo. Nàng cảm thấy rằng mình yếu đuối, yếu đuối trước sự sống dồn dập và tàn nhẫn trong một khung cảnh mà loài người chỉ có thể trông cậy vào sức mình. Nàng thấy mình kém cả về phần sức, phần trí và phần hồn.

Cái điều tin chắc rằng văn hóa Tây phương đã đúc cho mình «những bắp thịt, một tinh thần» đủ để đối chọi với sự sống, bây giờ đã lung lay. Nàng cảm thấy rằng thứ bắp thịt ấy chỉ đủ để nhảy nhót trong sân vận động mà cái tinh thần ấy chỉ đủ để lòe nhau trong những phòng khách. Va đầu vào sự sống to, rộng và tàn bạo trong những nơi mà mình không được che chở bởi cái địa vị

sẵn có của mình, những thứ ấy ngã ngục ngay xuống như cành khô chạm phải sức nặng. Bao nhiêu năm du học chỉ đem đến cho nàng và cho Giáp những mảnh bằng, đủ để đi làm công, và để hãnh diện với xã hội. Chứ đứng trước sự sống nó chuyển những khối sức mạnh hùng liệt của nó, trước sự sống mà đâu đâu cũng có thể nấp một nguy hiểm, phục một thiên tai, đợi một quyết định, nàng và Giáp chỉ là những cái gì lèo lẹt nhưng cực kỳ vô dụng.

Liếc nhìn con người mặt khắc khổ, mắt sáng quắc, cú thần nhiên bước đi như sức sống mãnh liệt và tàn nhẫn, nàng vụt thấy con người ấy lớn lên như một khổng lồ. Lòng rạo rực, nàng đặt má nàng vào cánh tay của Trọng Khang, sung sướng bởi sự gần gũi, sung sướng được nâng đỡ bởi một bàn tay thép.

Trọng Khang thấy thế lại tưởng nàng mệt lắm, vội vàng dìu nàng lại dưới một gốc cây:

- Chúng ta nghỉ một tí chứ.
- Em chưa muốn nghỉ.

Chàng cười một cái cười nhân từ:

- Nhưng tôi cần phải nghỉ.

Và chế giễu:

- Tôi thở dốc ra đây này.

Khánh Ngọc vội vàng lấy hai bàn tay che ngực:

- Ông cứ chế em.

Dưới làn lụa đầm mồ hôi, cái ức đồng trinh đang phập phồng như con chim câu lúc bị bắt.

Trọng Khang nhếch mép, rồi tháo bình nước rót một cốc:

– Cô uống đi.

– Uống từ từ...

Trọng Khang phì cười, lật mũ. Những giọt mồ hôi lã chã rỏ xuống. Chàng cho tay vào túi quần. Khánh Ngọc vội vàng rút chiếc khăn mặt vải nhỏ thơm sực mùi nước hoa thượng hảo hạng đưa ra:

– Khăn mặt ông đã buộc tay cho em rồi, còn đâu đấy nữa mà móc. Đáng lẽ ra thì hôm nay ông không bị mồ hôi ra nhiều như thế này đâu?

– Tại sao?

– Tại vì em và François báo hại ông. Và nếu ông không tử tế nhường ngựa cho em và François cưỡi thì bây giờ ông đã ung dung ở trên đỉnh núi kia rồi.

Trọng Khang đưa trả chiếc mùi soa đã ướt đầm:

– Nếu thế thì không bao giờ tôi tha thứ cho sự ích kỷ ấy của tôi cả.

– Sao lại gọi là ích kỷ. Con ngựa ấy của ông cơ mà. Em với François mới là những người lợi dụng lòng tử tế của ông chứ.

Trọng Khang cười chế giễu:

– Cô hay dùng những chữ to lớn quá đi thôi. Kìa, ông Phó ông ấy đã mang ngựa xuống kia. Cô có lợi dụng thì cứ lợi dụng nữa đi.

– Ông bảo mang xuống đây à?

– Không.

– Thế tại làm sao ông Phó lại mang xuống?

– Có lẽ ông ta sợ cô mệt.

– Tôi làm gì mà được ông ta săn sóc cho như thế?

– Y bây giờ cũng như tôi, không phải là một người làm công cho cô sao?

Khánh Ngọc nhìn Trọng Khang bằng một con mắt cầu xin:

– Từ giờ ông đừng nói thế nữa. Em bằng lòng rằng ông Phó chỉ là đầy tớ, đầy tớ của ông không thôi – Ông Phó, ai bảo ông mang ngựa xuống đấy? Như thế có phải mệt cả nó và mệt cả ông không?

Ông Phó không trả lời, móc túi lấy ra hai trái lê xanh rờn, đưa cho mỗi người một quả.

Khánh Ngọc mừng quá:

– Chà! Em cứ trông thấy trái lê này, mà em thấy hết mệt và mát cả người.

Thuận tay rút con dao sẵn của Trọng Khang đeo ở bên mình:

– Ấy, đừng cần cả vỏ thế, để em gọt cho.

Ông Phó buộc ngựa, rồi rút cái quạt ở thắt lưng phẩy cho hai người.

– Ô, “cụ” Phó, sao bây giờ “cụ” bày vẽ thế? Thôi “cụ” có quạt cho cô Khánh Ngọc thì “cụ” quạt, chứ nếu “cụ” quạt cho tôi thì tôi mát, tôi nằm đây ngủ ngay một giấc, không ai khiêng được tôi đi bây giờ đâu.

Khánh Ngọc gọt trái lên rồi bỏ làm ba.

– Ông Phó ăn một miếng đi.

– Bẩm con đã ăn mía rồi.

Khánh Ngọc bắt chước giọng Trọng Khang:

– Ô, cụ Phó. Từ giờ cụ đừng bấm báo nữa. Cụ cứ ăn đi cho tôi bằng lòng.

Ông Phó bật phì cười:

– Con chưa thấy ai tính dễ dãi và vui vẻ như cô. Cô giống như cô Tuyết Vi con ở Hà Nội.

– Ô nếu thì may mắn cho tôi lắm. Tôi lại được là em ông Trọng Khang cơ à.

Trọng Khang ngược mắt nhìn ông Phó. Ông Phó sợ tái mặt.

– Trên đầu đã hai thứ tóc như thế này mà cứ hay bép xép.

Khánh Ngọc bênh ngay:

– Ấy, không phải lỗi tại ông ấy đâu. Lỗi tại tôi ngựa mồm hay hỏi. Vả ông ấy là người không có đủ đảm lược để... vô lễ như ông, nên ông ấy phải trả lời tôi. Ông có mắng thì mắng tôi này này.

Khánh Ngọc gọt quả lê thứ hai, cắt một miếng đặt vào lòng bàn tay đưa lại tận mồm con ngựa:

– Mày ăn lê đi, và bảo chủ mày đừng có mắng tao nhé.

X

Con mệt lắm hay sao? Ba đã bảo con đừng có đi cơ mà.

– Không, con có mệt đâu.

– Sao trông con uể oải như thế.

Khánh Ngọc quất ngựa cho chạy lên mười bước, rồi quay lại tươi cười:

– Ba trông con có uể oải đâu nào. Có anh François uể oải thì có.

– Tôi mệt thật, giá bây giờ có chỗ nào để nằm ngủ một giấc thì sung sướng ghê.

Khánh Ngọc giờ roi, quất vào mông ngựa của Giáp:

– Này ngủ!

Con ngựa đau, chạy lồng lên và phải một tên lính đồng:

– Marie cứ nghịch tinh thể, nhỡ lao xuống dốc thì khốn!

Khánh Ngọc cười sảng sặc:

– Thì anh lại nằm sóng sượt như ở dốc Khẩu Chẩn.

Ông Nam Long thấy con cười, sung sướng:

– Thế mà con gái ba khỏe đáo để cơ đấy.

Cầm roi trở bọn thư ký và cai, ai ai cũng mặt mũi bơ phờ, ngồi gật gù trên mình ngựa:

– Con ba thế mà còn dai sức hơn các ông tướng này cơ đấy.

Khánh Ngọc móc túi lấy một điều thuốc lá thơm, hút mấy hơi, thở khói lên trời:

– Ba trông, con nhả ra mây.

Sự vui vẻ gượng gạo của Khánh Ngọc không lâu. Mười lăm phút sau, nàng ngồi lăm lăm lì lì trên ngựa, chẳng nhìn gì đến những đồng ruộng như hoa như gấm, chênh chếch ở trên sườn núi.

Ông Nam Long thấy thế lại hỏi:

– Con mệt đấy à? Con có sao không?

Khánh Ngọc như vừa bị lôi khỏi một giấc mộng. Nàng giật mình:

– Không.

Rồi từ đấy, nàng cũng chẳng gượng vui nữa. Nguồn vui của nàng từ khi ở Cơ Cải đi ra, hình như đã bị Trọng Khang đem lên đăng đầu đoàn người ngựa mất rồi. Trọng Khang không ở gần nàng, nàng thấy trong mình buồn buồn làm sao. Đã mấy lần, nàng muốn tiến lên trước, nhưng lần nào, nàng cũng bị ông Nam Long ngăn cản:

– Đây đã đến những con đường nguy hiểm, con phải ở gần ba.

Bao nhiêu phong cảnh, nàng nhìn mà không phân biệt thấy gì hết. Gần đến động Diêm Sinh, nàng đang cúi đầu nghĩ ngợi thì vụt, ở một con đường rẽ, Trọng Khang phi ngựa lại, cách nàng có mấy bước. Nàng giật mình rú lên. Rồi nàng cười.

– Ông làm tôi sợ quá. Ông quay lại có việc gì thế?

– Có một vệ đội và một ông phải-chương đón cụ ở nhà kia. Tôi lại để báo cho cụ nhà biết. Họ xếp hàng cả ở rìa đường, cạnh gian mà nhà họ đã chọn cho chúng ta.

– Cụ nên lên “duyet binh” qua một tí.

– Duyệt binh cơ à, to chuyện thế?

– Cái con bé hay quá. Để yên cho người ta nói chuyện nào.

– Thế cách đây có xa không?

– Hai cây số. Đáng lẽ ông phải-chương cũng lại chào cụ, nhưng tôi gạt đi. Chúng ta phải đến một cách rất oai vệ để cho họ phải phục. Sự gặp gỡ lúc đầu cũng ảnh hưởng to lắm.

– Ông nghĩ phải. Ông đã rõ phong tục bên này, bây giờ ta phải thế nào?

– Gần đến nơi, cụ và tôi, chúng ta đi lên trước, cho bốn tên người nhà vác súng xếp hàng đôi theo sau.

– Thế không cho tôi đi à?

– Cô và ông Giáp cũng đi chứ. – Họ xếp hàng ở rìa đường. Đến nơi chúng tôi dừng lại, cụ cứ tiến lên, điếu qua mặt họ, họ bỗng súng chào, cụ giơ tay chào trả. Rồi cụ vẫy tôi, tôi đến làm thông ngôn. Cụ nói mấy câu ủy lạo họ. Ta nói rộng ra một chút. Nhưng mà nói rộng thế nào, cũng không linh ứng bằng cụ cho họ một trăm bạc. Bọn này họ ở trông nom cho ta mãi đến khi xong việc.

– Được rồi.

– Cụ chỉ giao thiệp với những người bề trên họ, cụ không rõ. Đòi những lính và dân đây khổ cực lắm. Họ chỉ thấy biết có đồng tiền.

– Không, tôi đi qua đây một lần, tôi cũng đã hiểu sơ sơ.

Trọng Khang cho gọi bốn tên người nhà lại:

– Các bác nên nhớ sang đến đây, khác hẳn ở bên nước nhà. Cái thanh thế của cụ chủ là một thứ gì to lắm. Ủ ăn mặc quần áo vàng, mũ vàng, lại giày như thế kia chỉ oách hơn lính Tàu nhiều lắm rồi. Các bác phải xếp hàng hai cho đều, và mặt mũi lúc nào cũng phải nghiêm trang kính cẩn nghe không?

– Cái đó ông không cần phải dặn. Bọn này ở với tôi đã lâu, chúng nó biết cả rồi. Có cái con Khánh Ngọc kia kìa. Lúc nào, nó mà thích cười thì đến ở đâu nó cũng cười.

– Chốc nữa, ba duyệt đạo binh tí hon, con cười cho mà xem. Ba với ông Trọng

Khang dàn cảnh khiếp quá; cứ nghĩ thế con đã đủ bật phì cười rồi.

Nàng cười lên sảng sặc. Cả bọn cùng cười.

– Thôi, thôi ba xin con.

– Thì cụ cứ để yên. Tôi chỉ sợ lúc ấy, cô không cười được nữa mà thôi.

– À, ông thách tôi có phải không?

– Ai lại thách cô một thứ dở hơi như thế?

Khánh Ngọc cho ngựa đi gần Trọng Khang, rồi khẽ nói:

– Trong cái sự dàn cảnh này, đàn ông các ông chẳng ghê gớm một tí nào.

Trọng Khang cười tùm, quay sang François:

– Chốc nữa gặp lão phải-chương, tôi sẽ giới thiệu ông một cách đặc biệt.

Giáp chưa nói, thì Khánh Ngọc đã xen vào:

– Ông có giới thiệu cái chỗ anh ấy lên dốc Khẩu Chẩn bỏ mồi hôi tai ra không đấy? À ông cứ nói phải-chương, phải-chương nghĩa là gì?

– Chúc cũng như quan một. Cô thấy không: ở xứ nhà thì bao giờ chúng ta có được một ông quan một dàn binh đi đón. Cái vinh dự ấy không đáng một chút công bày cảnh hay sao?

Đoàn người ngựa đến cách động Diêm Sinh chừng hai trăm thước thì phải-chương họ Minh đã cùng một tên vệ binh đi ngựa tới đón.

Đôi bên vái chào, rồi họ Minh đưa ra một chiếc danh thiếp để tự giới thiệu.

Ông Nam Long cũng giới thiệu mọi người. Trọng Khang làm thông ngôn. Hai mươi bốn người lính xếp hàng ở bên vệ đường cùng quay mặt vào phía làng. Đó chỉ là mười túp lều tồi tàn làm trên tít ngọn núi. Mọi người đứng lại. Ông Nam Long và họ Minh tiến lên. Một người đội hô. Cả bọn bỗng sùng. Ông Nam Long tay giơ cạnh vành mũ chào lại rất oai vệ. Trọng Khang hất hàm làm hiệu:

– Sao cô không cười đi?

– Ông này nhớ dai lắm. Kìa, ba tôi vậy ông.

Trọng Khang thúc ngựa lại. Ông Nam Long gò cương nói mấy câu. Trọng Khang thông ngôn:

– Tôi vì việc nước của các ông mà sang đây, nay quan đốc bản Mai-lin Phố sai các ông đến đây đưa đón tôi thế này,

lòng tôi thật là cảm kích khôn cùng. Tôi xin tỏ lòng cảm ơn các ông đã vì tôi mà phải khó nhọc.

Họ Minh trả lời ngay:

– Đó là bốn phận của chúng tôi. Ông chủ không cần phải băn khoăn như thế.

– Tôi rất mong rằng nhờ sự trông nom của các ông mà không xảy ra sự gì để công việc có thể mau chóng. Trước khi tôi đi, ông lãnh sự Trung Hoa ở Hà Nội đã nói với tôi rằng tôi có thể tin ở sự che chở của các ông, và tôi sẽ gặp ở đây những người bạn rất tốt. Điều đó thì bây giờ tôi có thể chắc.

Giơ tay vẫy người đội lại gần:

– Đây, ông cầm lấy trăm bạc phân phát cho anh em gọi là để đền chút công khó nhọc. Rồi đây, tôi làm ở trên ấy,

chúng ta còn nhiều... tình nghĩa đi lại về sau.

Họ Minh đưa mọi người đến một gian nhà mà thoát trông, Khánh Ngọc đã giãy nảy:

– Trời ơi, ngủ ở đây ấy à? Thế thì chắc mai tôi phải ốm mà chết.

– Cô nên biết người ta phải quét dọn cả một ngày hôm nay để tiếp đón mình rồi đấy.

– Quét dọn một ngày mà còn thế này? Nếu không quét dọn thì còn bẩn đến thế nào?

– Thì phân trâu, phân bò và phân lợn ngập lên đến gối không còn chỗ nào mà để chân nữa.

– Chà chà! Người Tàu thật chiếm kỷ lục về khoa ở bẩn.

Vừa vào trong nhà được một lát, mọi người đã bị bọt chó và mạt gà đốt ran. Khánh Ngọc gãi luôn tay.

– Thế này thì tôi ngủ làm sao được?

– Thế rồi mà cũng phải quen cả.

– Quen làm sao được?

– Không quen cũng không được, vì từ đây đi đến đâu, cô cũng bị mạt gà và bọt chó đốt. Cô xem tôi, nó có đốt nữa đâu.

– Da ai mà bì với da ông được.

Ba gian nhà trống, tuy đất quét đã sạch sẽ, nhưng vẫn còn nguyên dấu vết của những vùng nước dãi, những phân trâu, bò. Ngay trước cửa những đồng phân còn lù lù. Chung quanh nhà, những vũng bùn và gò phân vây bọc. Mái nhà

đen nhầy những mồ hóng. Ruồi nhặng rình rình.

– Ba ơi, căng cái “tăng” ra, chứ đây thì ở làm sao được?

– Căng vào đâu, hở con? Con trông ngoài có chỗ nào là chỗ không lây lị.

Trọng Khang gọi ông Phó:

– Ông hãy giăng tạm cái giường vải ra ngoài hiên kia cho cô ngả lưng. Rồi ông tẩy uế gian nhà này đi. Cô ra ngoài kia một lát, nửa giờ nữa, cô vào đây, tôi sẽ làm cho gian nhà này ở được cho cô xem. Bây giờ cô đã biết cái mùi phong trần chưa. Đây lại Mai-lin Phố, còn hai ngày nữa, rồi cô còn thấy. Cô bảo dựng “tăng” lên, nhưng nhớ đêm động đặng, thì làm thế nào. Thà chịu bắn một tị.

Khánh Ngọc nằm trên ghế vải chỉ một lát là thiếp đi.

Sáu giờ rưỡi, nàng mở mắt đã thấy trong nhà đèn đất đốt sáng trưng. Những cái màn trắng toát đã căng ra. Nàng choàng dậy vào nhà, thấy Trọng Khang đang đeo một cái gióng gỗ. Ba nàng và François đã mặc quần áo ngủ, ngồi cạnh bàn, uống rượu:

– Con tôi ngủ một giấc ngon nhỉ? Đi rửa mặt mũi tay chân rồi thay quần áo, ăn cơm con.

– Ô, đã không hôi mấy.

– Rẫy bao nhiêu là crésyl và đốt bao nhiêu là rác mới được thế này đây.

Khi nàng trang điểm xong xúng xính trong bộ kimono lại bàn vẫn còn thấy Trọng Khang đóng và đeo.

– Kìa, ông Trọng Khang, không lại uống rượu với chúng tôi.

– Cô cứ dùng trước đi.

– Ông làm gì đấy?

– Tôi còn phải soát lại cửa và cửa sổ. Thôi, thế này thì đêm nay, dù có trăm giặc đến, ta cũng có thể yên như thường. Các người nhà có súng nằm đây. Vệ binh cắt canh nhau, gác ngoài kia. Cô có thể ngủ kỹ.

Khánh Ngọc nhìn quanh nhà, thấy có ba cái giường vải kê song song.

– Thế ông nằm đâu?

– Tôi đấy à? Đâu chẳng được.

– Ông không có giường ư?

– Giá ông Phó không đi theo thì không có. Nhưng ông ấy...

– Thế sao ông chưa cho căng lên?

– Ông Phó, sao chưa căng giường lên cho cậu ông?

– Thưa cô, nhà chật quá, chưa biết căng vào chỗ nào.

Khánh Ngọc nhìn khắp nhà:

– Thu những cái giường kia gần lại.

Trọng Khang giơ tay cản:

– Không được. Đêm hôm tôi còn phải dậy luôn. Kê gần đấy, cụ và ông Giáp không ngủ được. Ở nơi đèo heo hút gió này, ngủ say là một điều tối nguy hiểm. Tôi còn phải ra vào luôn để xem lính họ có gác cẩn thận không chứ.

Khánh Ngọc lặng yên. Năm phút sau, Trọng Khang ra, nàng cũng theo ra. Trọng Khang ngồi ghéch chân lên ghế cho ông Phó tháo giày thì nàng đến cạnh:

– Ông không mệt tý nào à?

– Cũng có mệt. Những đến cái trường hợp không thể mệt được thì cũng phải nén nó đi chứ.

Khánh Ngọc mấp máy môi muốn nói câu gì, nhưng không hiểu nàng nghĩ sao, nàng lại không nói. Nàng đứng yên một lát, rồi nàng bảo:

– Ông mau mau vào uống rượu nhé.

Nàng quay đi, rồi lại quay lại:

– Tôi tưởng ông chẳng cần phải vất vả như thế. Cứ để người nhà nó cắt phiên nhau canh gác cũng được rồi. Nếu ba tôi không gặp được ông thì sao?

– À, thế lại khác. Nhưng một khi đã có tôi, tôi muốn rằng mọi điều phải chu đáo. Mình phòng bị đủ lẽ, nhỡ có xảy ra việc gì, mình không còn ân hận nữa.

Giáp ngồi ở trong, thấy Khánh Ngọc ra cũng lại theo ra.

– Marie làm gì đấy? Không vào uống rượu đi, rồi còn ăn cơm chứ.

– Anh cứ uống trước đi. Tôi còn hỏi ông Trọng Khang câu chuyện này.

XI

Bữa cơm hôm ấy, mọi người mệt mỏi, chỉ ăn qua loa, duy Trọng Khang thì ngồi nghiêm nhiên đánh từ đầu bữa đến cuối. Khánh Ngọc không dám nhìn, chỉ liếc trộm vì ông Phó luôn luôn đứng hầu ở sau lưng Trọng Khang. Một lần, chàng giục ông Phó đi ăn với mọi người thì ông đều trả lời:

– Để cậu xơi xong, rồi con ăn.

Cái tình thầy trò khăng khít trong khi nghèo nàn làm cho ông Nam Long phải thốt ra:

– Ông nghèo mà ông còn có được một người đầy tớ trung thành như thế. Giá bây giờ mà tôi bị phá sản như ông thì chắc chẳng còn ai ở quanh mình.

Khánh Ngọc ngồi sát lại cạnh cha, nũng nịu:

– Còn con chứ ba.

– Lúc ấy thì ba lại phải hầu con.

Trọng Khang nhếch mép cười. Giáp thấy khó chịu liền hỏi:

– Ông cười cái gì?

Trọng Khang cứ điềm đạm nhai nốt miếng cơm. Nuốt xong, chàng mới ôn tồn:

– Tôi cười vì cụ đi tiên tri tương lai là một thứ không thể tiên tri được. Cụ đã bị phá sản đâu mà cụ biết ai trung thành và ai không trung thành? Chờ lúc phá

sản mới biết được.

Khánh Ngọc thấy Trọng Khang ăn ngon lành quá vùng nói:

– Tôi trông thấy ông ăn mà tôi thèm.

Trọng Khang đưa bát cho ông Phó xới cơm, không trả lời. Giáp thấy Khánh Ngọc chẳng để ý gì đến mình, liền gọi chuyện bắt nàng phải nhìn mình, nhưng chỉ được ba câu, Khánh Ngọc lại không để ý tiếp chuyện nữa. Câu hỏi của Giáp rơi giữa khoảng không yên lặng, làm dội vào lòng chàng một tê tái. Chàng có cái cảm tưởng: mặc dầu đã đính ước, Khánh Ngọc cũng có thể thoát khỏi tay chàng, như một vật gì trơn quá không tài nào nắm được.

Tuy thế, nhưng xét ý tình, thấy Trọng Khang không sốt sắng với nàng, Giáp còn hy vọng đó là một cái thích chốc lát

của Khánh Ngọc. Chàng tự nhủ: “Một tháng nữa đây Marie về Hà Nội thì cái thích chốc lát ấy cũng hết đi. Một khi nghĩ đến tương lai, Marie không thể nào lấy một người như thế, Marie đổ cả nhân luật, không khi nào có thể lấy một người trong tay chẳng có bằng cấp gì. Ba Marie làm thầu khoán, bao nhiêu công việc lớn lao phải cần đến một kỹ sư cầu cống như mình. Vả lại địa vị trong xã hội đã to, lấy một người như thế thì chị em Marie sẽ cười... Mình hà tất phải lo hão, lo huyền. Có lẽ vì Marie thấy lạ thì để ý, chứ vị tất đã phải là yêu. Mình nặng mặt ra, Marie cho thế là bất lịch sự, Marie có thể giận mình. Bây giờ mình chỉ cố tìm cách để chiều Marie thì mọi việc rồi sẽ như ý cả”.

Lúc uống cà phê, Giáp bỏ đường rồi lấy cùi dĩa quấy lên tử tế mới đưa cho Khánh Ngọc:

– Marie uống đi rồi ngủ không mệt, mai ta còn phải đi sớm.

– Anh hăng cú lo cho anh. Ngày hôm nay, anh hình như mệt hơn tôi thì phải. Tôi thế nào cũng thức đến mười giờ để xem cảnh trăng lên ở trên núi. Có phải hôm nay, độ mười giờ thì có trăng không, ông Trọng Khang?

– Vâng, hình như thế.

Trọng Khang uống một hơi cạn cốc cà phê, rồi cầm cái “píp” mà ông Phó đã nhồi thuốc sẵn, đứng dậy, lại chỗ bọn người nhà, lúc ấy đã ăn xong, đang ngồi nói chuyện.

– Các anh em đã được cụ chủ cho theo lên đây, tất là tín cần được. Ngoài các ông ký và các ông cai không kể, trong anh em có mười người thì bây giờ phải thay phiên nhau gác mỗi người một giờ.

Liệu thu xếp với nhau thế nào cho ổn thì thôi. Tuy ngoài kia đã có hai mươi bốn vệ binh rồi, nhưng mình cũng không có thể tin được họ. Ở vùng này, giặc cỏ nhiều lắm, các anh em nên nhớ: tuy gác đây là vì cả mọi người, nhưng chính cũng là vì thân mình nữa đấy. Thấy hơi có cái gì khác, phải đánh thức tôi dậy ngay.

Ông Nam Long cũng lại gần:

– Mọi công việc bây giờ tôi giao hết cả cho ông Trọng Khang, ông ấy bảo điều gì, các anh em phải nghe cũng như nghe tôi vậy.

– Các anh em nên nhớ những chỗ này, trong những lúc này, không thể nghĩ đến sự nhọc mệt được... Súng của chúng tôi, chúng tôi giữ không kể. Còn mười khẩu súng của anh em, lúc nào cũng phải để liền ngay cả đây. Bì đạn của anh em cũng để liền ngay với súng. Người gác

phải đứng không được ngồi. Các anh em nên vui lòng nghe theo để cho mọi điều được êm đẹp, không nhớ xảy ra việc gì, các anh em lại bảo tôi không dạn trước. Mỗi lần thay gác, phải soạn lại các kết tiền ở dưới chân giường tôi kia. Hễ ai giao thiếu cái gì, phải gọi tôi dậy, đừng có nhận. Trong giờ nào, mất cái gì, người gác ấy phải chịu trách nhiệm. Bắt đầu từ bác Xuân, gác trước đi. Vác súng và đeo bì đạn cẩn thận. Cấm không được ngồi. Tính mệnh của mọi người là ở sự tận tâm của người gác đấy.

Trọng Khang dạn xong, lại phía giường mà ông Phó đã kê cho chàng ở cạnh cửa, mở chăn chui vào. Ông Phó đưa cho chàng quyển sách, cái màn, rồi kéo một cái ghế vải nhỏ lại gần bên giường đặt cốc nước, cái đèn bấm, gói thuốc lá, khẩu súng và bì đạn lên.

Khánh Ngọc thấy chàng đi nằm vội hỏi ngay:

– Ông đã đi ngủ đấy à? Ông không chờ xem trăng với tôi à? Ông cũng mệt à?

Trọng Khang chống tay, ngóc đầu dậy:

– Vâng, tôi mệt lắm. Cô muốn xem trăng thì để ông Giáp chờ cô. Nhưng giá cô để hôm khác thì hơn. Trong những giờ phút nghiêm trọng này, đem sự vui chơi pha trộn vào với việc làm thì nguy hiểm lắm. Cô chưa từng ở trên này bao giờ, cô chưa rõ. Tôi có thể nói rằng giặc ở đây như muỗi. Cô nên nghe tôi, không xảy ra việc gì lại hối không kịp.

Ông Nam Long vuốt tóc con:

– Ông Trọng Khang nói phải đấy. Con nên nghe. Khi xong công việc, con

muốn gì, ba cũng chiều.

Giáp cũng tiếp lời:

– Phải đấy. Thôi Marie đi ngủ đi.

Giáp nói xong nắm tay Khánh Ngọc. Nàng lặng lẽ nhìn về phía giường Trọng Khang, rồi rút tay lại, lặng lẽ về phía giường mình.

Khánh Ngọc mệt, nhưng vì buổi chiều đã được ngủ một giấc, nên nàng không thiếp đi ngay như ông Nam Long và Giáp. Nằm trong chăn, nàng thấy bâng khuâng thế nào. Nàng lắng tai nghe thì thấy sự im lặng tiềm nhập vào nàng như một cái gì khắc khoải. Nàng nhìn vào chiếc đồng hồ đeo tay dạ quang chín giờ mười lăm. Nàng hình dung thấy ở ngoài một vầng trăng sáng đang lửng lơ đầu núi. Nàng muốn đứng dậy mở cửa để ra xem, nhưng nghĩ đến câu nói của Trọng

Khang, và thứ nhất cái giọng nói nghiêm nghị, nàng thấy nể nên không dám. Mỗi khi cái lòng ham muốn của nàng đến thì câu nói kia cũng đến theo:

– Trong cái giờ phút nghiêm trọng này, đem sự vui chơi pha trộn vào với việc làm thì nguy hiểm lắm.

Bất giác, nàng sẽ mở màn, quay nhìn về phía cửa thì thấy Trọng Khang vẫn còn xem sách mà người gác vẫn vác súng gần đấy. Ông Phó đã trải tấm chăn ngựa nằm cạnh giường của chủ.

Lúc ấy, nàng cũng muốn có một quyển sách để xem, nhưng sức nghĩ, sách đóng cả ở các hòm đồ, dậy mở thì làm rộn mọi người, nàng lại cố nén. Nàng vớ gói thuốc thơm ở dưới gối lấy ra một điếu, nhưng khi tìm đến diêm thì không có. Mấy lần, nàng toan dậy ra phía chiếc đèn treo ở giữa nhà ngang, ngay phía đầu giường

của Trọng Khang để châm, nhưng lần nào, nàng cũng bị những ý nghĩ phức tạp ngăn lại. Nàng thấy ngượng ngịu, khi phải lại gần cái đèn ấy, chỉ vì cái đèn ấy ở cạnh một người đàn ông, mà trí nhớ cứ bắt nàng phải nghĩ đến luôn. Cái nó làm cho nàng mấy lần toan vùng dậy mà lại phải nằm yên là cái im lặng nặng nề, lâu lâu chỉ bị rộn lên bởi những tiếng ngựa hí ở ngoài tường. Nàng có cái cảm tưởng nếu mình đứng dậy thì cái im lặng ấy sẽ không im lặng nữa. Một bước chân, một giờ tay, một hơi thở của nàng sẽ làm cho nó loạn động lên, rồi nó làm loạn động cả cái mớ rạo rực mà nàng cảm thấy đang bị đè nén ở trong lòng nàng.

Nhưng rồi sau, vì buồn quá, vì thấy cần phải hút thuốc lá quá, nàng tự cho mình là vô lý, nàng vùng ngồi dậy. Nhưng đến khi cho chân xuống giường, nó mới khó và vất vả làm sao! Chân đã đi vào

giày rồi, nàng rón rén mấy bước về phía chiếc đèn, cầu mong Trọng Khang mãi xem sách không nhìn thấy mình. Nhưng mới được có ba bước thì nàng sực nghĩ ra rằng tay mình không cầm thuốc lá. Lúc này, nàng tức với mình lắm, nàng tự hỏi tại làm sao mình phải rụt rè, phải rón rén? Nàng đi mạnh lại phía giường tung gối, cầm bao thuốc lá, rồi đi vội về phía chiếc đèn, giơ điếu thuốc lá lên gần lửa. Thằng gác quay lại, thấy thế cũng cứ lặng im nhìn nàng, mà Trọng Khang thì cũng cứ lặng im xem sách dường như không biết là có nàng lại gần vậy.

Lúc ấy, nàng thấy tức sôi lên, Tức sôi lên vì trước khi lại đây, nàng tưởng rằng cái cử chỉ ấy nó ghê gớm lắm, ai ngờ chẳng có gì cả, chẳng ai thèm để ý đến cả. Rồi muốn rằng Trọng Khang phải nhìn thấy mình, muốn rằng mọi người trong nhà phải biết rằng mình đã dậy, nàng đi

thật mạnh chân. Nhưng nhà thì nhà đất mà dép thì lại là dép dứa, thành ra chẳng dội lên được tiếng gì cả, chỉ duy có tiếng thình thịch của trái tim nàng.

Nàng gieo mình thật mạnh xuống giường. Thành gỗ kết lên. Cái tiếng kết ấy làm cho bao nhiêu cơn tức bồng tiêu tan đi hết. Lúc ấy, nàng mới nhận ra mình kỳ quái. Nàng cười thầm mình là trẻ con. Nàng hút một hơi thuốc lá, ném khói ra bóng đêm, rồi nhìn về phía Trọng Khang thì thấy chàng vẫn cứ nằm yên xem sách, nàng cũng nằm xuống. Một câu hỏi chớm mọc ở đầu liền bị xua đuổi đi bằng những cái thở phì của những hơi thuốc lá.

Điều thuốc lá ấy hết, nàng nổi lửa châm điếu nữa. Nàng nằm nhìn lên đỉnh màn nghĩ ngợi, hồi tưởng đến những kỷ niệm khi du học ở Pháp, khi đánh quần

vợt với chị em ở Hà Nội, toàn những điều nghĩ nó không ăn nhập gì với những rộn rục của lòng nàng lúc bấy giờ.

Điều thuốc lá thứ hai cũng đã hết. Bên phía cửa có tiếng giường kẹt, nàng quay sang, thì thấy Trọng Khang đang đi về phía những người nhà nằm. Chàng nhìn dấy súng, đóng đồ đạc rồi quay về. Đến gần ông Phó, chàng cúi xuống xua mấy con muỗi đang đốt má, rồi kéo cái chăn phủ kín đầu cho ông. Chàng ra phía cửa, nhìn lại theo cửa, đứng yên lặng nghe động tĩnh ở ngoài một khắc, rồi quay về giường.

Chàng ngồi xuống thành giường, cầm cốc nước uống, soát lại khẩu súng lục.

Những hình ảnh ấy rộn ràng trước mắt Khánh Ngọc một khắc, rồi nàng thiếp đi lúc nào không hay. Khi nàng mở

mắt dậy thì đã thấy đồ đạc ở trong nhà dọn sạch lảng cả. Quay nhìn sang giường bên, ba nàng và Giáp vẫn còn ngủ. Nàng với cái áo len, quàng lên vai. Ra cửa, đã thấy Trọng Khang, quần áo gọn ghẽ đang ngồi đóng móng ngựa ở giữa sân.

Trọng Khang thấy nàng, ngừng tay:

– Cô đã dậy đấy à? Cô đánh thức cụ và ông Giáp dậy để còn đi chứ. Bây giờ hơn bảy giờ rồi, ăn điểm tâm xong tám giờ. Có lẽ quá trưa mới đến chỗ nghỉ.

Khánh Ngọc nói như để xin lỗi:

– Hôm qua mệt quá, tôi ngủ thiếp đi thành ra dậy trưa. Ông biết đóng móng ngựa đấy à?

– Đi đường trường, cái gì cũng phải biết một tí. Nếu hôm nay, tôi không xuống chuồng ngựa thì thế nào con ngựa

của cô cũng bị què. Móng cùn đã gãy, chỉ còn có một nửa.

– Cám ơn ông.

Ông Phó lễ mễ bưng một chậu nước bốc khói vào trong nhà:

– Cô rửa mặt.

– Ừ phải đấy, từ giờ ông hầu tôi. Nhưng ông cũng phải tận tâm như là hầu cậu ông cơ.

Khánh Ngọc vào khua hai người dậy. Ông Nam Long nhìn ra ngoài:

– Trưa quá nhỉ. Đóng đồ xong thì chín mười giờ rồi, làm sao đến Pín-Lôi cho kịp được.

Khánh Ngọc chau mỏ:

– Ông Trọng Khang ông ấy đã bảo mọi người đóng sẵn sàng rồi. Chỉ chờ ba

mặc quần áo xong, ăn điểm tâm, rồi đi. Để ba với anh François thì có đến nửa ngày.

Trọng Khang vào thì thấy ông Phó đang đi giày cho Khánh Ngọc.

– Chiều hôm nay thế nào cũng mưa, cô nên mặc ấm vào. Và để sẵn áo đi mưa ở trên yên ngựa. Có lẽ có nhiều vắt. Ông Phó lấy cái phu-la quần kín cổ cho cô. Và nhớ có bị vắt cắn thì gọi tôi ngay, tôi lấy thuốc xoa cho, chứ không có khi thành sâu quầng.

XII

Trọng Khang vừa trèo lên ngựa định đi trước mọi người thì ở trong nhà, Khánh Ngọc đã gọi giật giọng:

– Ông rồi hãy đi, tôi nhờ cái này đã.

Trọng Khang xuống ngựa, Khánh Ngọc đã chạy lại gần:

– Ông hãy đưa tôi đi xem động Diêm Sinh để cho tôi biết cái suối nước có diêm sinh nó thế nào đã?

– Tôi rất tiếc không thể chiều ý cô. Chúng ta sang đến địa hạt Tàu. Đường

đi vừa khó khăn vừa nguy hiểm. Lúc này là lúc phải nghĩ đến công việc, không thể vui chơi được nữa. Cô muốn xem thì để lúc về.

– Tôi muốn xem ngay bây giờ cơ.

– Thế thì tôi không thể đi với cô.

Trọng Khang trả lời xong, trèo lên ngựa.

Khánh Ngọc nói bằng một giọng giận dỗi:

– Nếu ông không đi, tôi sẽ bảo người khác đưa tôi đi.

– Vâng, cái đó tùy cô.

Trọng Khang thúc ngựa đi, nhưng đi được mấy bước lại quay lại. Khánh Ngọc thấy Trọng Khang quay lại, mặt đang nặng chịch, bỗng tươi lên:

– Ông đã đổi ý kiến đấy chứ? Phải không ông...

– Tôi không phải là người có thể đổi ý kiến. Tôi chỉ khuyên cô đừng có đi. Vì đi như thế, cô rất có thể gặp giặc cỏ nó bắt cóc.

– Nó bắt cóc đi thì càng hay chứ sao! Ông thì cần gì!

– Cô Khánh Ngọc cô nên biết điều một chút. Cụ nhà ta sang đây làm công việc này rất hệ trọng. Cô đừng nên vì những cái thích kỳ quái của cô mà để nhỡ việc cụ. Nhỡ việc thì người Tàu họ sẽ coi khinh người mình. Cái thanh thế của người Nam chẳng còn gì nữa. Tôi không thể chiều ý cô bởi vì một khi mó tay vào những việc quan hệ, người ta không thể xử sự như một cô con gái cả đời chỉ biết có ăn với chơi.

Rồi nhìn Khánh Ngọc một cách nghiêm nghị:

– Cô đừng nên để tôi khinh cô.

Khánh Ngọc cắn môi, để khỏi òa khóc.

Trọng Khang ái ngại:

– Tôi xin hứa khi về tôi sẽ đưa cô đi xem.

Khánh Ngọc ngừng đầu ngập ngừng:

– Nhưng tôi về trước ông thì ai đưa tôi đi.

– Thì... cũng đành vậy. Nhưng nếu cô muốn giữ nguyên tấm lòng quý trọng của tôi đối với cô, thì cô đừng nên đi hôm nay. Nhỡ xảy ra việc gì chẳng lành thì bao nhiêu công việc dở bết cả. Thôi, cô đừng buồn nữa, tôi rất muốn chiều

ý cô, nhưng lẽ phải buộc tôi không thể chiều cô được.

Một khắc im lặng.

Rồi Khánh Ngọc vùng nói:

– Thôi, thế tôi nghe ông. Nhưng ông phải kể nốt câu chuyện Sủi–ón–lùng cho tôi nghe nhé.

– Cái đó tôi có thể chiều được.

Khánh Ngọc chạy vào trước cửa:

– Ba ơi, con đi trước với ông Trọng Khang nhé.

Rồi cũng chẳng đợi trả lời, nàng chạy ra nhảy tót lên ngựa.

Hai người lặng lẽ đi chùng một trăm thước.

– Câu chuyện hôm nọ đến đâu rồi nhỉ?

Khánh Ngọc đang như người chìm trong mộng, vùng ngừng đầu:

– Đến...

– À, à, đến chỗ chàng Tư bị nước hút đi.

– Vâng phải đấy. Thế rồi nàng Mười ra sao?

– Sau lúc đó, mọi người thấy nàng gục xuống, mồm và mũi, máu tươi đổ ra ròn ròn, người ta sờ đến tim nàng thì đã hết đập!

– Trời! Có lẽ vì xúc cảm mạnh quá mà đứt mạch máu.

– Chính thế.

– Tên tướng giặc thấy nàng chết bỗng như điên, như dại; y cúi xuống vừa ôm, vừa cắn, vừa cấu, vừa hôn hít thi thể nàng.

– Nó cũng yêu có phải không ông?

– Thì đã hẳn. Rồi sợ hai oan hồn khi về âm ti có thể phối hợp với nhau, nó sai đem chôn nàng ra tận chân núi.

– Thằng khốn nạn! Chắc nó thù lắm.

– Thù thì không đúng. Nó ghen.

– Ghen mà đến thế ư? Ghê gớm quá!

– Chỉ có lòng ghen mới có thể tàn nhẫn được đến thế. Nhưng...

– Nhưng nó cũng chưa ghê gớm lắm. Nếu tôi...

– Ông làm sao?

Trọng Khang cười tùm:

– Nếu tôi mà đã yêu thì ở trong trường hợp ấy, tôi không giết người chồng. Tôi sẽ ôm nàng mà nhảy xuống

Sủi-ón-lùng. Bởi vì thằng tướng giặc kia dù có sống... thì cũng như là một người chết, sao bằng... Cô thử nghĩ xem...

Mặt Trọng Khang vẫn cứ thản nhiên. Khánh Ngọc chỉ nhìn chàng bằng cái nhìn rất dài, không nói.

– Chỉ có thể thì mới hả được. Nhưng may cho tôi, tôi lại có một cái tâm tính không bao giờ có thể yêu được một người đàn bà mà người khác đã yêu.

XIII

Đường đi từ đây bắt đầu khó đi. Thật là những cái thang bắc ngang lưng chừng trời. Một bên thì núi cao vút, một bên thì vực sâu thẳm, lại thêm đá gan gà lởm chởm. Lối đi ngoắt ngoéo lại chỉ vừa một con ngựa.

Những người đi theo đã bắt đầu kêu khổ. Trọng Khang luôn luôn hò hét mọi người phải cầm dây cương cho cẩn thận, và luôn luôn thôi thúc bọn mã phu phải đi liền ngay với ngựa thồ.

Đi được hai cây số thì trời mưa như trút nước, hơi mù bốc lên dày đặc, khiến cách xa một bước chẳng còn trông thấy ai hết.

Gió núi lại bắt đầu thổi lùa cái lạnh thấu xương vào cơ thể. Trọng Khang cứ luôn luôn đi đi lại lại để kiểm soát những ngựa thồ và nghe ngóng vân mòng. Khánh Ngọc thấy thế liền bảo:

– Thôi ông nghỉ một chút đã. Tôi chắc chẳng xảy ra việc gì đâu. Ông vất vả như thế nhỡ mai ốm thì ai trông coi cho chúng tôi.

– Nếu có sự chẳng may như thế thì đến lúc đó sẽ hay, chứ bây giờ, tôi còn khỏe mạnh, tôi hẳn cứ làm cho hết bốn phận. Cô thử tưởng tượng trong lúc sương mù dày đặc thế này, một vài tên mã phu đánh lạc ít con ngựa thồ đi thì có phải thiệt hại biết chừng nào.

Ông Nam Long đi cạnh con gái nghe nói thế liền bảo:

– Nhỡ có lạc thì thôi. Ông cũng nên gìn giữ sức khỏe. Cái sức khỏe của ông quý cho chúng tôi hơn mấy thổ đồ.

– Tôi chịu sương gió và mệt nhọc đã quen, cụ không ngại.

Giáp trong lúc ấy, vì phải chú ý vào đường đi để cho khỏi bị ngã, nên không nghe thấy những câu chuyện người ta nói ở sau mình. Chàng cũng chẳng trông thấy gì hết, ngoài con đường mấp mô những đá và mỗi bước ngựa lại làm cho chàng xiêu vẹo đi ở trên yên. Và cái làn mưa nó làm cho chàng vuốt mặt không kịp.

May mà con ngựa của chàng là ngựa đi núi đã quen, chứ không, những tiếng sấm liên hồi như bổ tan núi làm cho nó

chồm lên mà đưa chàng xuống vực.

Tiếng sấm, tiếng gió hòa với tiếng thác nước đổ ầm ầm chung quanh, gây nên một không khí rùng rợn, nó gieo cái sợ hãi vào tâm hồn mọi người.

Khánh Ngọc không muốn cho Trọng Khang rời khỏi mình, nên cứ luôn luôn bảo:

– Ông đừng đi đâu cả đấy.

Bỗng ở mé trước, tiếng gì ầm ầm như súng trái phá nổ. Tiếng kêu dữ dội phả vào gió gấm nghe lạnh cả gáy. Bọn người không ai bảo ai đều dừng cả ngựa lại, rồi cùng thốt ra:

– Cái gì thế, ông Trọng Khang?

– Có lẽ lở núi. Chết chửa, tiếng lở nghe gần quá, không biết đá có đè phải ai không?

Chàng nói xong thúc ngựa, lách mọi người tiến lên. Qua một con đường queo, cả một cảnh tượng thê thảm bày ra trước mắt. Nửa sườn núi lở xuống chôn sống ba con ngựa thồ và hai tên mã phu ở trong. Đá chặn mất lối đi! Những người thoát chết mặt tái mét, đang run bắn, nhìn một cách sợ hãi lên phía núi. Những người đi trước đứng ở phía bên kia hỏi nheo nhéo:

– Những ai bị núi đè đấy?

Cạnh Trọng Khang, nhiều người sợ phát khóc lên.

Chàng xuống ngựa, đưa cương cho một người cầm:

– Không sợ. Núi vát thế kia, không đổ nữa. Nếu có đổ thì đã đổ rồi. Ông chủ và mọi người có đến thì bảo chờ tôi ở đây! Ồ khóc! Khóc cái gì? Sợ chết thì

khóc mà khỏi được à? Lúc này sợ hãi mà được nữa à? Lúc này, muốn sống thì đừng có sợ! Phải mau mau kiếm cách mà cuộc đường để đi, không thì bão đến nơi, chết cả một nút bây giờ.

Chàng cố men đá, trèo sang phía bên kia, cho người chạy đi báo cho cả bọn đứng lại. Chàng sai dỡ một thổ xẻng cuốc, rồi bảo mọi người:

– Chờ ông chủ đến rồi cũng đi. Nhưng bây giờ, phải chọn lấy mười người khỏe mạnh ở lại với tôi để bới cái đất núi này lên mà cứu lấy những người ở trong ấy.

– Còn cứu làm sao được nữa? Chết cả rồi! Có bới thì cũng phải chờ tạnh mưa.

Bọn mã phu đồng thanh nói thế và đều không nhúc nhích.

– Những ai ở lại làm thì tôi cho mỗi

người một đồng. Ai khỏe mạnh mà không bằng lòng làm thì liền bị du xuống vực kia.

Cả bọn vẫn không nhúc nhích.

– Nào những anh em người Kinh đâu? Hãy mó tay vào, để cho họ bắt chước!

Trong bọn có bốn người xuống ngựa.

– Các anh em hãy cố trèo bên kia khơi tạm một con đường để cho bọn người đi sau sang được đây.

Bọn người Kinh vác cuốc đi rồi, Trọng Khang tiến lại gần một tên mã phu cao lớn đứng ở đầu hàng:

– Có phải mày nhất định không làm phải không?

– Mưa, làm thế nào? Làm để mà chết à?

Tên ấy vừa nói liền bị Trọng Khang đâm cho một quả trúng hàm, ngã chúi vào sườn núi. Chàng đánh xong, rút súng, quát:

– Dậy vác cuốc đi làm ngay, không tao bắn. Những người bị vùi trong này là anh em của chúng mày. Dậy cầm cuốc mau!

Tên mã phu loáng choáng đứng dậy đi lại phía thổ xẻng cuốc.

– Còn sáu bảy thằng kia nữa. Làm đi, tao cho mỗi đứa hai đồng. Không làm thì một phát súng. Muốn chọn đảng nào thì hơn.

Mười người lính Tàu đi trước với một ông quan một, lúc ấy cũng đã quay lại, nghe thấy Trọng Khang phân trần, kéo đến đánh bọn mã phu túi bụi. Năm sáu người lính cũng bỏ súng kéo đến làm giúp.

Tiếng ông Nam Long gọi chàng ở bên kia. Chàng quay lại nói với ông phải-chương.

– Ngài làm ơn cắt hai người lính để họ trông làm ở đây hộ tôi. Lúc ông chủ tôi sang thì xin ngài cứ cho áp giải thổ đi trước.

Nói xong Trọng Khang vác hai cái cuốc và hai cái xẻng bò sang bên kia:

– Trong số ba thổ bị vùi ở đây thì có một thổ đồ ăn, một thổ tiền và một thổ quần áo của cô Khánh Ngọc.

Ông với cô cứ đi trước đi, đợi tôi ở Pín-Lôi. Nếu xong sớm thì ta sẽ cứ đi, nhược bằng chậm thì ta ngủ đêm lại đây.

– Thế chúng tôi chờ ông làm xong rồi cùng đi có được không?

– Không thể được. Trời này không

khéo giông bão. Nếu ở lại, nhỡ gặp bão núi, thì chết hết.

Khánh Ngọc nhìn chăm chăm vào chàng:

– Ông đã biết thế, sao ông ở lại?

Trọng Khang cau mày:

– Lúc này không phải là lúc bàn luận và dẫn đo hơn thiệt. Lúc này, cô chỉ nên nghe lời – Ông Phó, nói đại nhỡ có bão thì lập tức phải đi loan báo cho tất cả hạ đồ xuống tìm chỗ sườn núi nào khuất gió mà ẩn, chứ không thì bay hết cả xuống vực đấy. Thôi cô với cụ đi mau lên. Dắt ngựa và trèo cho khéo. Bác Xuân, bác Viễn ở lại đây với tôi. Ngựa buộc chặt vào kia. Chịu khó làm chỉ hai giờ đồng hồ là xong.

Đoàn người ngựa đến Pín-Lôi được chừng nửa giờ thì cơn bão nổi lên ầm

âm. Bao nhiêu mái nhà tranh ở chung quanh bị bốc lên hết. Duy có chiếc nhà ông Nam Long ẩn, mái ngói, lại xây, nên không việc gì.

Ông Phó đứng ngồi không yên, nhìn ra ngoài trời kêu khổ luôn mồm. Nhưng nhìn đến Khánh Ngọc ngồi thừ ra, mắt đăm đăm nhìn ra phía núi, như chứa cả một thế giới lo sợ, ông lại thấy cần phải an ủi nàng:

– Cô đừng lo. Cậu con khỏe mạnh và quyền biến lắm. Chắc không việc gì.

Những phút ấy là những phút mà người ta cởi mở tâm hồn cho nhau:

– Cậu ông có bao giờ đi đường bị gặp bão như thế này không?

– Có. Đã có lần, cậu cháu phải trói nhau vào một cây cổ thụ để cho gió khỏi cuốn đi. Nhưng ở đây tuy chẳng có cây

cổ thụ, thì cậu con thế nào cũng tìm được một chỗ đất hõm để nằm xuống nấp. Cô đừng lo. Kìa, gió cuốn cây táo kia đi! Trời ơi, nếu cậu con có mệnh hệ nào!

Ông Phó bùng mặt khóc. Lại đến lượt Khánh Ngọc phải dỗ ông.

– Sao ông bảo cậu ông giỏi lắm cơ mà?

– Giỏi, nhưng gió to thế này, giỏi thế nào lại được!

Một giờ.

Hai giờ.

Rồi ba giờ.

Bão đã dịu, Trọng Khang vẫn chưa thấy về. Khánh Ngọc đã sống những thời khắc mà mình không còn gì để giấu mình nữa. Nàng cảm thấy rằng mình đã yêu Trọng Khang một cách say mê. Nhìn

thấy Giáp lúc ấy trùm chần kín mít, nằm ngủ, nàng thấy ghét và khinh một cách lạ lùng. Tự nhiên, nàng đem so sánh cuộc đời hoạt động và mạo hiểm của Trọng Khang với cuộc đời hèn yếu của Giáp.

Đột nhiên, một mối lo đến xâm chiếm lòng nàng. Nàng sợ Trọng Khang không yêu mình. Nàng nhớ lại câu Trọng Khang nói với mình lúc ban sáng:

“May tôi lại không bao giờ có thể yêu một người đàn bà đã có một người khác yêu”.

Lúc ấy, mối lo nhỡ xảy ra tai nạn cho Trọng Khang cũng ngang với mối lo Trọng Khang biết Giáp đã đính hôn với mình mà không yêu mình nữa. Bao ở ngoài trời mà bao cả ở trong lòng nàng.

Nàng thấy mình không thể lấy Giáp được nữa. Và nghĩ đến những sự thân

mặt của Giáp đối với mình ở trước mặt Trọng Khang, nàng bỗng thấy như có cái gì nóng nóng chạy từ ngực lên tai.

Ông Nam Long thấy con gái thần thờ liên bảo:

– Thì con việc gì phải quá lo như thế.

Nàng nhún vai chỉ Giáp:

– Ba bảo không lo. Trong khi một người vì mình mà trải bao nguy hiểm như thế, không lo cho người ta thì mình có còn lòng dạ gì nữa.

– Nhưng lo cũng không ích gì.

– Thì mình cứ lo... như thế thì dầu có sao sự hy sinh của người ta đối với mình không phải là một việc vô ích.

Gần tối Trọng Khang thồ hai cái xác và hòm xiểng về. Mọi người mừng reo

lên. Khánh Ngọc chạy ngay ra nắm lấy hai tay chàng:

– Áo mưa của ông đâu mà để ướt như chuột thế này.

Trọng Khang đang bị rét run:

– Chiếc vải sơn bọc hòm bạc rách cả. Tôi phải lấy áo mưa quần không ướt hết bạc còn gì.

– Ông Phó! Lấy mau quần áo để cậu ông thay. Tôi lấy dầu xoa cho ông nhé.

Nàng chạy vào trong nhà thì bị Giáp nắm áo giữ lại:

– Em làm gì mà rối rít lên thế? Anh...

Nàng nhìn thẳng vào mặt Giáp, rồi hất tay ra một cách khinh bỉ:

– Tôi cần phải rối rít đối với một người đã rối rít vì ba tôi.

– Nếu em mà... thế nữa thì anh về đây.

– Tôi làm sao? Tôi chỉ sợ anh không dám về một mình thôi.

Nàng với lọ dầu rồi đi ra. Nàng lại bị Giáp nắm lại:

– À, vì đồng tiền ai chả phải hy sinh.

– Anh đừng nói xấu người ta, nếu anh muốn giữa chúng ta còn có một cảm tình đẹp đẽ.

Nàng ra đến nhà ngoài thì thấy Trọng Khang đang nằm thêm thiếp.

– Trời ơi, ông làm sao đấy, ông Phó đâu?

Nàng mở nút lọ dầu chổi, đổ vào lòng bàn tay xoa hai thái dương, Trọng Khang vẫn nằm im. Nàng hốt hoảng rú lên:

– Ba ơi! Ông Trọng Khang làm sao đây này?

Tiếng rú ấy làm cho Trọng Khang mở mắt:

– Tôi có làm sao đâu? Tôi đói quá, mệt lả đi. Cô cho tôi cốc rượu.

– Thế ông hãy thay quần áo đi đã chứ.

– Ông Phó ông ấy còn đi lấy.

Khánh Ngọc cầm cốc rượu lại. Trọng Khang nốc một hơi, rồi chớp môi:

– À, rượu ngon.

– Ông làm em sợ quá.

– Cô tính, tôi như con trâu chương thế này, lại đói từ sáng, lại cuốc, lại đi bộ, thì gì mà không lả.

– Thế ngựa ông đâu?

– Phải để thôi chú! À, thế nào, cô ra xem cụ xử trí với hai người chết ra sao. Hình như có em chúng nó cũng đi với chúng mình.

Khánh Ngọc quay ra, còn ngoái cổ lại:

– Ông thay áo mau rồi ăn cơm. Tôi đã mở một hộp gan để dành cho ông đấy.

XIV

Trọng Khang quyết chí hoặc lấy cái nghề thầu khoán, cho nên nhiều khi Giáp hẳn học với chàng, chàng cũng tảng lờ đi như không biết. Chàng tự nhủ: “Mình không yêu người tình của hẳn, thì rồi một ngày kia, hẳn sẽ thấy. Nhân tâm con người ta ai là chẳng ghen. Hẳn bực tức với mình cũng là lẽ thường của lòng người. Mình phải nên rộng lượng. Khánh Ngọc tuy yêu mình, nhưng thấy mình không yêu trả lại thì rồi một ngày kia, tất cũng chán. Vả chừng tháng nữa, nàng về Hà Nội rồi, lúc ấy, nàng sẽ quên

mình đi như người ta quên một cái áo. Đối với những người tâm tình nông nổi như thế, cảm tình có gì là sâu. Chẳng qua là động cốn trong chốc lát. Nếu bây giờ mình kháng cự lại Giáp? Mà Giáp có làm gì mà mình kháng cự. Chẳng qua chỉ là những sự bóng gió ngấm ngấm. Hay mình cự tuyệt trắng ra với Khánh Ngọc? Thì cái giao tình của mình với cụ Nam Long sẽ xảy ra lăm điều ngang ngửa. Cụ ta chiều con lắm. Mình sẽ bỏ lỡ một cơ hội tốt để khôi phục cơ đồ. Ấu là mình cứ làm lơ như chẳng biết gì cả. Thế là hơn. Mình hắt hủi Khánh Ngọc thì cũng không nên, bởi dù thế nào cũng do tấm lòng nàng quý mến mình mà ra. Bây giờ mình cứ nghĩ vào việc làm ăn và giả ngây giả điên thế là xong cả”.

Vì nghĩ thế, cho nên khi đến chỗ làm, Trọng Khang nhất định bảo ông Phó kê giường của mình sang gian các thư ký và

cai, không ở chung với ông Nam Long và Khánh Ngọc nữa. Chàng cho như thế thế nào rồi Khánh Ngọc cũng hiểu mà trở lại với Giáp. Nhưng chàng đã không tính đến lòng yêu đương của người con gái, cùng những mưu cơ và sự quả cảm do lòng yêu xui nên. Chàng định ninh rằng tối hôm ấy, Khánh Ngọc sẽ biết cái ý định của chàng. Chàng mỉm cười nhủ thầm: “Khó chịu một tí, nhưng rồi thì biết, biết rồi thì thôi. Những cô gái nhà giàu từ xưa đến nay chẳng ai trái ý... À, bất quá mình cũng bị mấy cái lườm nguýt. Nhưng mình tảng lờ và coi những cái lườm nguýt ấy là những cái nhìn thường thì rồi cũng đến chịu. Chứ chả lẽ lại dám bảo mình: ‘Sao ông không ngủ cùng buông với tôi?’”

Tám giờ tối hôm ấy, sau khi chàng với ông Nam Long sang điều đình việc mộ phu với các hương trưởng trở về,

chàng phải sững sốt, khi bước vào nhà, thấy cái giường của mình đã kê ở một góc nhà, đối diện ngay chiếc giường của Giáp. Chàng quắc mắt nhìn ông Phó. Cái nhìn ấy như nói: “Sao tôi đã bảo ông kê chiếc giường tôi ở gian bên kia, mà ông lại dám kê sang bên đây”. Ông Phó sợ hãi vội phân trần:

– Con đã kê giường cậu sang gian bên, nhưng cô Khánh Ngọc bảo con dọn sang đây. Cô...

Khánh Ngọc lúc ấy đang ngồi vờ vẫn gảy mandoline, đỡ lời ngay:

– Tôi biết ba tôi thế nào cũng muốn ông cùng ở với chúng tôi, nên tôi bảo ông Phó dọn sang đây. Ở một nơi đèo heo hút gió thế này, chúng tôi cần phải có một người... can đảm và tỉnh ngủ như ông ở cạnh thì mới không lo sợ được. Có phải thế không ba?

Ông Nam Long vô tình, trả lời ngay:

– Ừ phải. Ông với tôi bây giờ như người nhà. Sao lại ở bên ấy? Bên ấy để cho người làm.

Khánh Ngọc lại nhìn Trọng Khang một cách hóm hỉnh:

– Ba tôi lại cần bàn chuyện với ông luôn.

Giáp nhìn Khánh Ngọc, lòng giận sôi lên, nhưng cũng phải nói xuôi, bằng cái lối người bề trên che chở:

– Gian bên đông người, ông ở bên này với chúng tôi có phải rộng rãi mát mẻ không.

Trọng Khang lẳng lặng tháo súng, rồi ngồi lại giường duỗi chân cho ông Phó kéo ủng. Nhìn đến quyển sách, chàng vụt nảy ra một ý kiến:

– Tính tôi hay xem sách khuya, ở đây sợ để đèn, cụ và cô không ngủ được chẳng?

Khánh Ngọc cười:

– Ông kiểu cách lắm. Thế bao nhiêu đêm chong đèn suốt sáng, sao chúng tôi vẫn ngủ được. Chúng tôi kéo cái diềm vải che kín giường là hết thấy sáng ngay.

Trọng Khang đành chịu. “Người ta quý mình, mến mình, mình cũng chẳng nên làm quá. Thôi, mười mười lăm hôm nữa, người ta về, thế là xong chuyện. Con một ông chủ thầu giàu có lấy một ông kỹ sư cầu cống là phải lắm rồi. Bằng kỹ sư với bằng cử nhân sánh với nhau, tốt đôi lắm. Rồi về đến cái xã hội xa hoa ở Hà Nội, người liền quên ngay cái thích một hôm ở trong rừng. Sự đời có phải là sống ở rừng mãi đâu, mà bảo người ta thích mình mãi được”.

Chỉ trong hai tuần lễ, Trọng Khang đã quen hết các công việc. Mộ phu, điều đình với các người mộ phu, mua bán các vật liệu, phân phát công việc làm cho cai, nhất nhất việc gì, chàng cũng có thể thay ông Nam Long được cả. Giáp xem địa đồ, chỉ bảo qua loa là chàng coi cai làm được đúng ngay. Lại một điều chàng có oai và biết tiếng Xạ-phang nên cu-ly rất sợ. Các thứ ký đặc điển và cai thì vì chàng tính nết xuề xòa, nên cũng rất yêu. Họ không ưa Giáp vì Giáp kiêu điệu. Tất cả, thấy Khánh Ngọc thân mật với chàng và xa dần Giáp đều bằng lòng.

Được ba tuần lễ, một hôm, sau buổi làm, ông Nam Long bảo chàng:

– Cứ xem cái tình hình này ông có thể thay tôi được lắm lắm. Vài tuần lễ nữa, tôi về Hà Nội, có lẽ tôi chỉ sai người mang tiền lên mà cũng không cần phải

lên ngay nữa. Ông trông coi về mọi công việc tiền nong mua bán, còn cậu François thì về công việc tạo tác. Tôi về thì yên lòng lắm. Trừ khi nào xảy ra việc gì quan trọng mới phải đánh dây thép để cho tôi lên. Tôi giao toàn quyền cho hai người, có thể được lắm.

Giáp nghe ông Nam Long nói thế, mặt bỗng sa sầm ngay xuống. Trọng Khang hiểu ý liền nói ngay:

– Bây giờ cụ còn ở đây, những công việc cụ chỉ bảo và sai đi điều đình, tôi cứ theo lời cụ mà làm thì sao chẳng được. Nhưng một ngày kia, cụ về rồi, trong nhiều công việc cần phải quyết định, tôi sợ rằng tôi không đủ kiến thức và kinh nghiệm chẳng. Gia dĩ, tôi dù sao cũng là người ngoài, tôi tưởng việc tiền nong cụ nên giao cho ông Giáp, rồi có việc gì cần đến tôi thì tôi giúp. Như thế tiện

hơn. Đằng nào ông Giáp với ông cũng là người thân.

Trọng Khang nói đến đây thì Khánh Ngọc cau mặt lại. Nàng vụt mạnh ngọn roi ngựa xuống đôi ủng. Chàng giả ngộ như không thấy biết gì hết.

– Vả lại ông Giáp là kỹ sư. Để cho ông đứng đầu công việc thì người ta phục hơn. Chú tôi...

Ông Nam Long xua tay:

– Cậu François mới ở trường ra đã biết gì đâu. Vài ba năm nữa, sau khi theo tôi làm một vài việc như thế này rồi thì mới cáng đáng được. Ông ở đây, vừa biết tiếng, lại vừa biết phong tục. Cầu cống, đường sá, thì một ông kỹ sư làm được, bởi đã có dạy ở trong sách, và lại kiểu mẫu nó đã rành rành ra đấy. Nhưng còn những việc... không có cái gì làm định lệ

và mực thước, nhưng những việc chúng ta vừa làm thì cần phải có kinh nghiệm và khôn ngoan lắm lắm. Ông tuy chưa làm thầu khoán bao giờ, nhưng trong công việc buôn bán ông đã nhiều kinh nghiệm lắm. Gia dĩ ông lại có đởm lực, có thể thay tôi được. Tôi đi thầu, năm nay ngoài ba mươi năm, tôi biết người lắm, cứ chịu khó giúp tôi. Tôi biết ông có thể đương được những việc lớn lao. Xong việc này, biết đâu ta chẳng còn làm với nhau nhiều việc nữa. Ông đừng từ chối, tôi sẽ chẳng để cho ông thiệt đâu. Sự hạnh ngộ này may cả cho ông và cả cho tôi.

Trọng Khang ngăn ngừa một lát:

– Cụ có lòng tin mà giao cho như thế, tôi thật cảm kích khôn cùng. Nhưng có điều này, tôi cần phải thưa thực. Trước kia, tôi cũng có ít vốn, chẳng may cái số

long đong bị phá sản phải đi làm công. Như tôi đã thưa với cụ hôm đầu, tôi theo cụ là hy vọng có một ngày kia bao thầu lại của cụ một đoạn đường mà làm. Bây giờ đoạn cuối chưa làm, mà lại san cu-ly. Bây giờ cụ cho tôi mộ cu-ly bao thầu lại đoạn ấy thì...

Ông Nam Long ngắt lời ngay:

– Ông đã nói thật thì tôi cũng lại nói thật. Bây giờ, tôi cần đến ông nhiều lắm. Không khi nào tôi để cho ông đi làm riêng. Trước kia, tôi định bụng chỉ về Hà Nội lấy tiền rồi lại lên ngay vì tôi biết cái công việc lớn như thế này, khó lòng có thể giao cho ai được. Thì đấy ông xem bao nhiêu thư ký và người nhà, tôi mang lên đấy. Họ chỉ có thể làm những công việc phụ mà thôi. Và có đứng đầu, chẳng qua chỉ có thể đứng đầu những công việc nhỏ. Thôi, tôi tính thế này thì ông cũng

không thiệt và cũng như là ông làm cho ông. Lãi trong cái công việc này, trừ chi phí đi, tôi sẽ chia cho ông mười lăm phần trăm. Ông cố làm, lãi nhiều thì ông cũng được nhiều. Nếu ông bằng lòng thì mai tôi sẽ làm giấy cho ông.

– Cụ nghĩ thế thì cháu được đội ơn cụ biết mấy. Cần gì phải giấy má, một lời nói của cụ...

– Không, ông không ơn tôi. Cái số tiền tôi chia cho ông, chính ông làm ra, bởi nếu có một người mẫn tiệp, biết tháo vát thì đáng lãi tám nó sẽ lãi lên mười. Mà tôi thì khỏi lên đây vất vả. Tôi nói thiệt, chính tôi cũng đã thấy sợ cái nước độc ở đất này rồi. Vả lại giặc cướp như ong, nếu không có ông, tôi cũng ghê về chỗ đó lắm. Để con cháu ở đây mãi, tôi cũng ngại lắm.

– Ba ngại, nhưng con chẳng ngại tí nào.

Rồi thấy mặt Giáp sa sầm, nàng thương hại:

– À, thế còn anh François, ba định chia cho anh ấy bao nhiêu?

Ông Nam Long cười, trở Khánh Ngọc:

– Tôi sẽ chia cho anh cái món lãi kia, chắc anh không bằng lòng tí nào.

Thấy cha mình nói thế trước mặt Trọng Khang, Khánh Ngọc bồng đỏ mặt:

– Nhưng nếu con không bằng lòng để cho ba... chia như thế thì ba cũng đến chịu, ba nhĩ?

– Như thế thì ba cũng chịu nhưng... sao con lại không bằng lòng. Thôi chúng ta về ăn cơm chứ ba thấy đói lắm rồi.

Công việc chạy lăm. Nếu cú thế này không xảy ra việc gì thì chắc khá to. Ông Trọng Khang, ông nên nhớ ông cũng có bạc vạn ở trong cái sổ đó đấy.

XV

Người đi lấy thư ở Pa-kha về, trong lúc mọi người ăn cơm xong. Khánh Ngọc trông thấy mừng reo vội vàng đỡ lấy cái bọc:

– Nào, xem họ viết những gì? Đố François biết tôi có tất cả bao nhiêu thư? Những ai gửi cho tôi nào? Ông Trọng Khang có chờ một bức thư nào khẩn cấp không?

– Hình như có.

– Sao lại hình như. Nếu thế thì hãy cất đi, mai chúng ta xem một thể.

Trọng Khang tỏ vẻ khó chịu:

– Cô ác thế, chắc từ trước đến nay, cô chưa bao giờ hiểu được cái khắc khoải của...

– Của một người chờ tin một người thân yêu chứ gì?

– Có lẽ.

Khánh Ngọc đang tươi cười, thoáng thấy lòng se lại, nàng gượng gạo hỏi Trọng Khang:

– Ông nói cho tôi biết cái tin tức mà ông khắc khoải chờ mong ấy của ai, rồi thì tôi sẽ mở cái gói này, không tin nhất định là sáng mai.

– Của ai, bất cứ của ai, một khi đã khắc khoải chờ mong thì cái người gửi thư ấy đối với ta cũng là thân thiết rồi.

Thấy Trọng Khang nói một cách bí

mật như thế, Khánh Ngọc càng khó chịu:

– Ông không nói thì nhất định... mời ông chờ đến sáng mai.

– Kìa cô, sao cô lại độc ác thế? Tôi chờ một cái tin cần lắm mà.

– Tin cần mặc?

Ông Nam Long đặt điều xì gà:

– Ô, trẻ con nào, mở ra, ba cũng chờ mấy cái tin cần.

– Những tin của ba toàn về công việc và tiền nong cả, chẳng có cái gì là cần.

Trọng Khang thừa một khắc Khánh Ngọc không để ý, liền giật phăng lấy gói thư. Khánh Ngọc vội vàng choài qua bàn để giật lại, trong lúc hấp tấp va phải chén cà phê, rơi xuống vỡ tan.

– Ô, cái con bé này trẻ con quá.

– Trẻ con, ba không có việc gì cần.

Rồi nàng nắm chặt gói thư không cho Trọng Khang cởi. Trọng Khang bắn khoăn:

– Tôi đã thưa với cô rằng tôi chờ một cái tin cần lắm mà.

Cái vẻ bắn khoăn ấy làm dội một lo sợ không căn cứ vào lòng Khánh Ngọc, nàng buông tay. Vừa lúc ấy, Giáp cũng nắm tay nàng kéo lại:

– Thôi đừng chơi ác thế nữa?

Nàng quay lại quắc mắt nhìn Giáp:

– Việc gì đến anh đấy.

Trọng Khang mở gói thư, lục lấy ba bức, rồi đi về phía giường. Một bức của Khôi và hai bức của em gái. Bức thứ nhất, em gái chàng trách chàng gặp tai biến như thế mà giấu không cho biết.

Bức này gửi trước khi nhận được thư của Trọng Khang báo tin cái bè vỡ, đã phải buộc lòng đi làm công. Bức thứ hai có năm cái măng-đa hai trăm (ở những nhà dây thép nhỏ, người ta chỉ có quyền gửi một cái măng-đa nhiều nhất là hai trăm) và cái tin Lan đã đi lấy chồng.

Trọng Khang không yêu Lan, nên sự Lan đi lấy chồng không làm cho chàng đau đớn, nhưng chàng buồn vì nhân tình thế cố. Chàng đọc bức thư mà không cầm được thở dài.

Anh cả yêu quý.

Em nhận được thư của anh ngày hôm nay nói anh phải đi làm công cho người ta, mà em ứa hai hàng nước mắt. Anh đi làm công? Cứ nghĩ anh bị người ta sai khiến mà em thấy ruột em loạn cả lên.

Anh ngỏ ý lo cho hậu vận của em.

Điều đó, anh đừng nghĩ. Có lẽ chúng ta nghèo là một cái phúc. May ra em lấy được một người chồng yêu em vì em, chứ không phải yêu em vì tiền. Lúc còn thầy mẹ, em đã nhờ thầy mẹ mà được sung sướng. Thầy mẹ mất đi, em lại được nhờ anh mà không phải lo lắng một tí gì về mọi thứ cần dùng hàng ngày. Ngày nay bè vỡ, anh hết vốn. Người ta cho là một cái chẳng may, nhưng riêng em cho đó là một cái may, vì em đã có một cơ hội để tỏ cho anh biết em cũng thương yêu anh chẳng kém tấm lòng anh thương yêu em. Anh đừng có lo gì về em cả. Em có thể sống được ở Hà Nội một cách ung dung, mặc dầu anh không có tiền gửi cho em nữa. Em đã nhận một chỗ dạy học ở trường của một người bạn, tháng ba mươi lăm đồng. Nếu anh có cần, em có thể gửi cả lên cho anh, vì em ở với cô, một tháng chẳng phải tiêu đi đâu một xu. Cô được tin bè vỡ,

khóc suốt suốt. Lúc ấy, em thấy yêu cô hơn trước, bởi vì em biết được rằng cô yêu anh, yêu chúng ta một cách tha thiết. Cô vội vàng đi thu nhật tiền nong được 300 đ bảo gửi lên ngay cho anh. Em cũng nhờ cô bán đồ vàng của em, nhưng cô nhất định không bán, cô chỉ đem cầm được 700 đ. Nếu anh có cần dùng tiền nữa thì anh viết giấy về cho em. Em sẽ bán đi cũng được năm ba trăm nữa. Anh đừng nên để tâm đến chỗ em không có đồ vàng đeo. Chính ra từ ngày anh sắm cho em, em cũng để đấy chứ có đeo đến bao giờ đâu. Lòng sở nguyện của em là cầu sao cho anh được mạnh khỏe thể thôi. Em tin rằng đối với những người như anh, hoạn nạn chỉ làm cho anh to lớn và tài giỏi thêm ra. Thế cho nên dù thế nào, em cũng vẫn nhìn tương lai bằng một con mắt trong trẻo. Em chỉ xin anh đừng có áy náy gì về em bởi em biết lòng anh thương em lắm, anh chỉ áy

náy về chỗ đó thôi.

– À, còn cái tin này hơi buồn, chị Lan đi lấy chồng rồi!

Thì ra chỉ khi nào hoạn nạn, người ta mới biết bụng người. Và bọn con gái trưởng giả toàn là một lúc hèn chỉ biết sống cho đồng tiền, địa vị. Họ không có đủ trác kiến để biết giá trị một con người như anh. Cái đó cũng là một cái vô phúc cho họ. Họ không bao giờ có được cái vinh dự sống với một con hổ trong loài người. Em chắc anh cũng như em, không giận, mà chỉ thấy thương hại cho họ.

Hôm em báo cái tin anh bị phá sản, em thấy mặt chị ấy tái hắc đi. Rồi năm hôm sau, có một người bạn em nói cho em biết chị ấy đã vâng lời cha mẹ, thuận lấy một ông Tham. Rồi từ đấy, chị ấy không gặp em nữa. Thì ra anh xét người tài hơn em thật. Anh vẫn bảo với em rằng anh không

tìm thấy ở chị ấy một điều gì đáng yêu cả, nhưng vì em quý mà anh bằng lòng lấy làm vợ. Em cũng nhất quyết không bao giờ lấy một người, yêu em, chỉ vì đồng tiền của em. Vì nghèo như thế này, em cho là một cái may mắn.

À, trong thư em xem đến đoạn anh nói ông Phó nhất định theo anh mà em cảm động quá. Con trai ông ấy hôm nọ cũng có ra đây, đem biếu em đôi gà sống thối. Thì ra thầy mẹ chúng ta đã có cái đức cảm hóa được lòng người. À, kỳ giỗ hôm này, anh chắc không về được, thôi để em cúng lấy vậy.

Anh cả, anh đừng có băn khoăn gì về em nhé. Em bây giờ ngày hai buổi đi dạy học, vui vẻ lắm. Âu cũng là một cơ hội để em khỏi ăn dưng, ngồi rồi. Thôi em xin cầu chúc cho anh mạnh khỏe. Anh mà mạnh khỏe thì em tin rằng cái nguy cơ đến đâu

anh cũng lại chuyển lại được như thường.

Em gái nhỏ của anh.

TUYẾT VI

T.B. – Đây theo lời yêu cầu của anh, em gửi cho anh cái ảnh mới chụp, để anh treo ở đầu giường. Đấy anh trông, em có buồn một tí nào đâu.

Chiếc đồng hồ báo thức đánh tám tiếng, Trọng Khang cất bức thư xuống dưới gối, rồi đứng dậy sang buồng bên, cắt gác cho mọi người. Chàng cầm chiếc đèn bấm ra soi chung quanh nhà, tàu ngựa, chỗ lính đóng.

Lòng nặng trĩu những cảm giác, đi qua chiếc ghế dài kê ở mé trước sân, dưới một gốc cây, chàng ngồi xuống. Ông Phó rón rén lại gần:

– Cậu nhận được thư của cô. Cô có nói gì không?

– Nó gửi cho tôi một nghìn bạc. Và bảo tôi đừng nghĩ ngợi gì. Bây giờ, nó đã đi dạy học. À, anh chường bạ gần đến ngày giỗ, có đem ra biếu đôi gà sống thien.

– Thưa cậu, thế hôm nay giỗ ở đây, con cũng định làm cỗ xôi gà, cậu nghĩ thế nào?

– Tôi cũng định bảo ông thế.

Ông Phó đứng im một lúc lâu, rồi vùng hỏi:

– Thưa cậu, con không hiểu tại sao ông Giáp ông ấy ghét gì con và ông ấy hay hạch con quá.

– Thôi, mọi việc nhẫn nại đi, chỉ dăm bảy tháng nữa là công việc xong.

– Không, con có nói gì đâu. Con thấy hình như ông ấy có... điều gì bất bình với cậu. Những hôm cậu đi vắng, con thường nghe ông ấy nói xấu cậu với cụ chủ. Cậu cũng nên để tâm về chỗ ấy.

– Thế cô Khánh Ngọc có đấy không?

– Không. Bởi vì lần nào có cô Khánh Ngọc đấy, cô ấy cũng bệnh cậu. Sáng hôm qua, hai người cãi nhau vì cậu, nhưng rồi sau họ nói tiếng Tây, con chẳng hiểu gì. Khánh Ngọc đối với con cũng tốt lắm.

– Thế là đủ rồi. Từ giờ, ông cứ giả câm giả điếc đi là êm hết mọi chuyện. Vào lấy cái “píp” ra đây cho tôi. Rồi xem trong ấy có sai gì không. Ông nên nhớ bây giờ ông ở với người ta, chứ không phải ở với tôi.

Trọng Khang đánh diêm hút được mấy hơi thì bỗng có cái cảm giác như có

ai ở đằng sau nhìn mình. Rồi chàng nghe có tiếng chân người lại, chàng cũng cứ ngồi lặng im.

Một bàn tay đặt lên vai, Trọng Khang quay lại. Khánh Ngọc ngáp ngừng, rồi nói thẳng một hơi:

– Tôi xin lỗi ông vì lúc nãy tôi đã làm cho ông phải đợi một cái tin.

Trọng Khang mời Khánh Ngọc ngồi:

– Gớm, cô hay vẽ chuyện lắm.

Khánh Ngọc ngồi xuống ghế, trở tay ra khoảng không đen mù mù:

– Gớm, trông âm thầm quá nhỉ?

– Ghê rợn là khác nữa. Biết đâu bây giờ ở những đầu núi mà ta không nhìn rõ kia, chẳng có những bọn giặc cỏ đang bàn tính với nhau để sang cướp nhà chúng ta?

– Tiền để cả ở Mai-lin Phố thì còn gì mà cướp?

– Họ cướp được cô, được cụ, được ông Giáp thì là được tiền chứ còn gì.

– Thế còn ông?

– Tôi thì họ cướp để làm gì? Họ bắt cóc tôi để nuôi ăn không à?

– Ông tưởng thế chứ.

Rồi nàng vùng hỏi:

– Ông hình như được tin buồn ở nhà?

– Không?

– Ông giấu tôi. Tôi rất khó chịu một điều là... chúng tôi thì chẳng có cái gì giấu ông mà ông... thì bí mật với chúng tôi quá.

– Thế nghĩa là tôi cũng chẳng có cái gì để giấu cả. Kia tiếng ai như tiếng ông Giáp gọi cô.

– Gọi gì tôi?

Trọng Khang cảm thấy Khánh Ngọc sắp nói với mình những câu mà mình không muốn nghe, bởi vì nếu nghe thì sẽ phải có những câu từ chối tàn nhẫn nó làm vẩn đục cái giao tình của đôi bên, đôi bên, chàng liền găm mồm Khánh Ngọc bằng một câu hỏi:

– À thế nào, sau khi xong công việc này về đến Hà Nội, chắc cô cùng ông Giáp làm lễ cưới. Cô nên tin thế nào cũng sẽ có mặt tôi ở đấy để uống rượu mừng cô.

Khánh Ngọc vụt có cái cảm giác như ai dí lửa vào da mình. Nàng nghẹn thở, không nói được, Trọng Khang biết thế, nhưng vẫn cứ cười:

– Thật tôi chưa thấy một đôi vợ chồng nào được nhiều cái may mắn như thế. Dem nhau đi thiên sơn vạn thủy, cùng chịu nguy hiểm gian lao với nhau. Đến khi cưới nhau thật là đầy đủ hạnh phúc.

Khánh Ngọc đứng phắt dậy.

Nàng toan quay vào thì vừa lúc ấy, Giáp cũng đi ra:

– Marie còn làm gì đấy, chưa đi ngủ cơ à?

– Chưa. Tôi còn ngồi nói chuyện với ông Trọng Khang. François ra đây.

Giọng nói có vẻ bức tức. Cái bức tức ấy duy có Trọng Khang biết.

François có biết tôi với ông Trọng Khang nói chuyện gì với nhau không?

François nói bằng giọng mát mẻ:

– Ai nghe trộm mà biết được.

– Ông ấy bảo chúng mình một khi đã đưa nhau đi thiên sơn vạn thủy, cùng chịu gian lao, cùng chịu nguy hiểm thì lúc lấy nhau hẳn là hoàn toàn hạnh phúc. Tôi cũng nghĩ thế...

Giáp ngơ ngác không hiểu.

– Ông ấy lại bảo thế nào đến khi chúng mình cưới nhau ông ấy cũng đến uống rượu mừng.

Giáp nói với Trọng Khang bằng một giọng mỉa mai:

– Xong công việc này, thì ông với chúng tôi đã gần thành người nhà rồi. Thế nào lúc ấy tôi cũng mời ông. Ông sẽ được uống rượu cả hai nhà.

– Tôi cũng chỉ mong có thể thôi.

Khánh Ngọc cười khanh khách:

– Thế thì ông là người tham uống quá nhỉ.

Nàng nói xong, khoác tay Giáp đi vào trong nhà.

Tiếng cười của Khánh Ngọc làm cho Trọng Khang thương hại: “Cô ả bực lắm, nhưng biết làm thế nào”. Rồi vùng nghĩ đến Lan “những cô con gái nhà giàu đều có thú tình cảm nông nổi như thế cả. Họ chỉ biết chạy theo cái thích một lúc. Chứ trong lòng họ, còn có cái gì là sâu và bền. Thế cũng xong, khỏi lôi thôi. Từ nay, mình cũng đỡ bị họ quấy rầy”.

Chàng đứng dậy, vào nhà. Ở bàn chỉ có ông Nam Long và Giáp đang ngồi xem nhật trình mới ở Pakha đưa lại, Khánh Ngọc thì đã vào giường. Không hiểu sao, chàng thấy cần phải hỏi:

– Cô Khánh Ngọc đi ngủ sớm thế cơ à?

Một câu trả lời buông lỏng ở trong màn đưa ra:

– Chẳng đi ngủ thì còn thức để làm gì?

XVI

Thường ngày, bao giờ Trọng Khang cũng dậy từ năm giờ, đánh thức các cai, ăn điểm tâm với họ, rồi ra chỗ làm. Giáp và ông Nam Long thì mãi tám giờ mới ra. Những ngày mát trời, Khánh Ngọc cũng theo ra xem. Còn những ngày mưa, nàng ở nhà làm sổ sách với bọn thư ký.

Mười một giờ, tan làm, Giáp với ông Nam Long lên ngựa về ngay. Trọng Khang còn phải ở lại điểm phu và ký giấy cho các cai, nên có khi gần mười hai giờ mới về đến nhà. Ăn cơm xong, chàng

lại phải ra ngay chỗ làm vì một giờ đã khởi công. Các cai thì ăn ngay ở chỗ làm chỉ buổi tối mới về. Đã nhiều lần, Trọng Khang muốn ở luôn buổi trưa ở chỗ làm, nhưng ông Nam Long và Khánh Ngọc không nghe. Nhiều lần, ông Nam Long bảo chàng hai giờ trưa hăng ra, nhưng chàng đều từ chối.

– Ở nhà một giờ, hơn vạn cu-ly không người coi, hại cho cụ bao nhiêu là tiền.

– Thì bao nhiêu cai đấy.

– Cai nào cũng không bằng mình.

Công việc làm trên một con đường dài. Giáp và các thư ký đặc điền theo địa đồ đo đạc, rồi đóng cọc làm dấu, còn Trọng Khang thì chia ra từng đoạn, đốc cu-ly và cai làm. Chàng giao cho cai mỗi người coi từng nơi một. Mỗi người cai

nam có dưới quyền mình năm bảy người cai xạ-phang và một người thông ngôn. Trọng Khang suốt ngày đi từ nơi nọ đến nơi kia để kiểm soát công việc. Đường làm mỗi ngày một xa dần chỗ ở, thành thử Trọng Khang chỉ kịp thì giờ về ăn rồi lại đi ngay.

Khánh Ngọc thấy chàng vất vả, sợ chàng ốm, nhiều lần đã khuyên chàng nghỉ ngơi buổi trưa vài giờ, chàng đều nói:

– Công việc làm có năm bảy tháng, sức tôi có thể kham được. Cám ơn cô đã lo cho tôi.

Sáng hôm ấy, lúc Khánh Ngọc trở dậy, nàng vụt trông thấy chiếc ảnh của Tuyết Vi gài bằng kim băng ở diềm màn. Nàng choáng váng cả người, tuy đêm hôm qua vì bức mình, nàng đã tỏ ý thân mật với Giáp ở trước mặt Trọng Khang.

Hôm nay, phút bực mình qua đi, nàng lại hối. Hối về chỗ Trọng Khang có thể khinh mình mà không bao giờ yêu mình nữa.

Nàng muốn lại gần nhìn kỹ bức ảnh, nhưng vì Giáp còn ở đấy, nàng e lệ không dám lại, thứ e lệ này gây ra bởi lòng nàng yêu Trọng Khang chứ không phải vì nể Giáp. Nàng chỉ muốn mau mau cho Giáp ra chỗ làm, để được xem kỹ càng. Giáp không biết ý ấy, thấy mát trời, lại rủ nàng đi, nàng chối phắt.

Nàng tự nhủ có lẽ vì Trọng Khang đã có người yêu, nên không để ý đến nàng, và tìm hết cách để xa nàng. Đã nhiều lần, nàng muốn hỏi ông Phó, nhưng nàng thấy ngượng lại thôi. Cái thái độ của Trọng Khang sốt sắng muốn được xem thư ngay đã làm nàng nghi. Tấm ảnh treo ở đầu giường ngay hôm nay làm cho mỗi

ngghi ngờ của nàng biến thành sự thực. Lòng nàng bỗng dưng thấy héo đi. Cả bầu trời sáng sủa của một buổi sáng ở trên núi rực rỡ, nàng nhìn thấy tối đen, sa sầm. Luôn luôn, chiếc ảnh hiện ra ở trước mắt nàng như một tai nạn. Muốn biết rõ cái tai nạn ấy, Giáp lên ngựa rồi, nàng vội vàng đi ra phía giường. Nàng cầm lấy chiếc ảnh nhìn ngắm. Cái sắc đẹp lộng lẫy của Tuyết Vi đã làm cho nàng thất vọng: “Đẹp như thế này, chắc là yêu lắm. Thôi thế là thôi! Một người như Trọng Khang thì tiền bạc của mình, học thức của mình cũng chẳng làm cho lay chuyển được. Lòng người ta đã khăng khít với người khác rồi”. Nghĩ thế nàng thấy ghét cay, ghét đắng Tuyết Vi mà nàng cho là tình nhân của Trọng Khang. Ghét vì nàng cảm thấy bởi người ấy, đời nàng từ nay sẽ vô vị. Nàng không thể nào lấy Giáp được, vì càng ngày, nàng

càng nhìn thấy những chỗ không đáng yêu của Giáp. Ngày nay ta xét ra, nàng mới rõ từ trước tới nay, nàng không yêu Giáp bao giờ. Chẳng qua gặp gỡ nhau ở Ba Lê, vì tình bè bạn đi lại, lâu rồi thành thân, rồi khi về đến đất Bắc, Giáp muốn ngỏ ý muốn lấy nàng, nàng cũng ưng thuận, bởi vì trong cảnh nàng thì nàng lấy Giáp là phải lắm rồi. Cùng một cuộc đời sống như nhau, có những tư tưởng giống nhau, một địa vị tương đương, lại đã quen nhau, đã biết rõ tâm tính nhau. Thì ra nàng chưa có dịp nào để dò hỏi lòng mình cả. Và Giáp cũng chưa bao giờ làm cho nàng nghĩ lẫn quẩn và mơ màng như đối với Trọng Khang cả. Còn như cái tâm tính? Nàng chỉ mới biết nó trong lúc thường. Đến nay cùng nhau giong ruổi trên con đường gió bụi, gặp những biến cố và bất thường, nàng mới xét thấy nó chẳng có cái gì là đẹp đẽ và hùng liệt như

nàng đã tìm thấy ở Trọng Khang. Nàng xét ra thì Giáp chỉ có một cái học để làm kỹ sư chứ không có cái bản lĩnh để làm cho to lớn như ở Trọng Khang. Trong nhiều cuộc nói chuyện, nàng nhận thấy Trọng Khang có lắm tư tưởng dôi dào và xác đáng do cuộc đời đem lại, do sự nghĩ ngợi, hàm dưỡng mà có, chứ không như nàng và Giáp, tư tưởng toàn đượm những mùi sách. Nàng nhớ lại một hôm ba người bàn về đời sống của tinh thần, Trọng Khang có nhiều câu nghị luận xác đáng, khiến Giáp không thể cãi vào đâu được.

“Đời sống tinh thần cũng như đời sống của cơ thể, phải để cho nó tự tìm chất nuôi thích hợp, lớn lên rồi bành trướng ra, chứ nếu đem những lý thuyết, những tư tưởng sẵn có của người khác mà nhồi vào nó thì cũng như gà vịt bị nhà hàng đem nhồi ngô, tuy có béo đấy,

nhưng chẳng ích gì. Mầm sống của nó tự chết đi ở trong nó; sống nhờ vào tay người, có chẳng dùng được gì cả. Xem như bao nhiêu người học thật là bao nhiêu sách, nhưng nào có được một ý nghĩ gì là của mình, và có dùng gì được đâu?”

Những lời nghị luận ấy nàng nhớ mãi, nàng đem đối chiếu vào mình thì thấy đúng; rồi nàng thấy mình toàn suy nghĩ theo những quyển sách mà mình đã học, chứ chẳng suy nghĩ theo cái lối riêng của mình, bởi cái lối riêng ấy mình không có.

Bao nhiêu chỗ phát hiện đẹp đẽ của thằng người, Giáp đều không có. Nàng thấy mình không thể lấy Giáp được. Lấy Giáp thì đời nàng hết sinh thú. Nhưng nàng và Giáp đã đưa nhau lên đến đây, nói ra thì đau đớn cho Giáp. Nàng định

về đến Hà Nội, sẽ tìm cách từ hôn. Nhưng xa được Giáp rồi thì nàng làm gì? Bao nhiêu ý nghĩ của nàng đều đổ xô cả về Trọng Khang mà nàng nhận thấy có nhiều chỗ đẹp đẽ và rắn rỏi đáng yêu. Cái thằng người ở trong Trọng Khang là một thằng khổng lồ, mặc dầu nó chẳng có một cái bằng nào, và chỉ có hai bàn tay trắng. Nàng thấy ở cạnh một người chồng như thế, nàng sẽ tìm được bao nhiêu lạc thú mà nàng không tìm thấy mấy may ở Giáp. Cái lạc thú trước nhất có lẽ là cái lạc thú được vâng lời và bị cai trị. Đối với Giáp xưa nay, nàng chỉ “bị” vâng lời và “được” cai trị mà thôi.

Nàng đang ngắm nghía bức ảnh thì ông Phó ở nhà ngoài đi vào. Nàng vội vàng buông ra, rồi vờ cầm quyển sách của Trọng Khang đang xem đi ra bàn. Quyển ấy là quyển luận thuyết Ni ange, ni bête của Huxley. Nàng giở sách thấy

có nhiều chỗ gạch bút chì. Muốn xem những đoạn ấy, nhưng mắt hoa lên, vì lòng nàng đang rộn bởi một quyết định. Nàng muốn hỏi ông Phó để biết rõ cái sự không may của đời mình. Bao nhiêu đàn ông trong thiên hạ lúc ấy chỉ dồn lại có một người. Thiếu người ấy, nàng sẽ bị cô độc: nàng cảm thấy mình không thể làm vợ một người khác.

Từ trước đến nay, nàng chỉ biết qua rằng Trọng Khang có một người em gái và chưa vợ. Cuộc đời tình cảm của Trọng Khang, nàng chẳng biết một tí gì cả. Ngày nay, nàng phải biết, biết ngay, bất cứ bằng cách gì. Nàng gấp sách rồi nhất định gọi ông Phó để hỏi. Nhưng khi ông Phó đến, nàng lại thấy ngượng.

– Ông đem đánh cái mũ cho tôi.

– Thưa cô, mũ con vừa đánh hôm qua.

– À quên, đôi giày.

– Giày thì buổi tối nào, con chả đánh.

Nàng bối rối.

– Tôi nói là nói đôi giày tôi vẫn đi ở trong nhà cơ mà.

– Thưa cô, giày len ấy thì chỉ có chải, chứ đánh làm sao được.

– Ủ, thì ông chải đi.

Ông Phó đi rồi, nàng lại tự mắng mình nhút nhát. Nghĩ đến những cử chỉ của Trọng Khang, nàng cho mình là hèn. Nàng gọi giật ngay ông Phó lại:

– À này, hôm qua cậu ông nhận được tin nhà, có cái gì mà mặt cậu ông buồn thế?

– Không, nhà có tin gì đâu. Mà cậu con có buồn thì họa chẳng chỉ có trời

mới biết. Cô trông nhầm đấy. Con ở với cậu con bao nhiêu năm, không hề thấy cậu con than thở qua một câu.

– Ủ có lẽ tôi nhầm, nhưng thư nhà nói cái gì, chắc cậu ông cũng nói cho ông biết.

– Vâng, cậu con chỉ bảo với con rằng cô con...

– Cô nào?

– Em cậu con, gửi cho cậu một nghìn đồng và bảo cậu con đừng có lo nghĩ gì về cô con cả. Cô con đã đi dạy học rồi. Có thể thôi.

– Chỉ có thể thôi ư?

– Vâng.

– Thế sao có những ba bức thư?

– Còn những bức thư của ai con không biết.

Khánh Ngọc ngần ngừ một lát lâu, rồi vụt hỏi:

– Cậu ông có... yêu ai bao giờ không?

Ông Phó mở to đôi mắt nhìn nàng. Ông đã hiểu cả. Ông nhìn nàng một cách yêu mến. Nhưng trong cái yêu mến ấy, có xen vào một thương hại. Khánh Ngọc nhìn cái nhìn của ông vụt thấy tất cả sở nguyện của lòng mình tiêu tán đi hết. Nàng tự nhủ: “Thôi chính là người trong ảnh kia rồi!” Bàn tay nàng đang cầm quyển sách bỗng run lên, nhưng nàng vẫn hỏi, hỏi để biết rõ rằng mình thật hết hy vọng.

– Thế thì những bức thư kia chắc là của người... yêu gửi cho cậu ông?

– Có lẽ không phải. Vì cậu con với

cô Lan không hề viết thư cho nhau bao giờ.

Lan, nàng đã biết được cái tên của người tình địch nàng rồi. Nàng bỗng thấy cái tên ấy tầm thường và tự nhủ sao Trọng Khang lại có thể yêu được một cái tên tầm thường như thế.

– Lạ, yêu nhau lại không viết thư cho nhau bao giờ. Có lẽ cậu ông giấu ông.

– Không. Cậu con chả giấu gì con cả. Chuyện cậu con với cô Lan, con biết cả. Đến về Hà Nội, cậu con cũng chẳng lại thăm cô ấy bao giờ. Chỉ có cô ấy lại nhà cậu con chơi thôi.

– Lại nhà cậu không?

– Vâng. Vì cô ấy là bạn thân của cô Tuyết Vi con.

– Chắc cậu ông yêu cô Lan lắm?

– Con không biết. Nhưng nếu không vỡ bẻ để cậu phải đi làm công cho cụ, thì cuối năm nay, cậu con sẽ cưới cô ấy.

Thôi thế là bao nhiêu hy vọng chết hết. Khánh Ngọc bỗng ứa nước mắt. Ông Phó sâu thẳm đứng nhìn nàng.

– Thôi ông đi làm gì thì làm đi. À, và ông đừng nói với cậu rằng tôi hỏi chuyện ông về cô Lan nhé.

– Điều ấy cô không cần phải dặn. Con vì quý cô lắm, nên con mới dám nói. Vả nếu cậu con mà biết con nói chuyện với cô thì con cũng chết. Cậu con bắt con bao giờ miệng cũng phải câm như thóc, cấm không được nói chuyện cửa chuyện nhà với ai. Việc này đầu đuôi đều ở cô Tuyết Vi con. Cậu con chiều em mà bằng lòng lấy, chớ tính không bao giờ con nghe thấy cậu con nhắc đến tên cô ấy cả. Mỗi lần cô ấy đến chơi, chỉ cô ấy với cô

con nói chuyện, chứ cậu con cũng chẳng nói gì. Và con cũng chẳng thấy cậu con đi đâu với cô ấy bao giờ.

Tại Khánh Ngọc lúc ấy đã ù còn nghe thấy gì nữa. Nàng chỉ nghe thấy độc có cái tan tác nó đang hoành hành ở trong tâm hồn. Nàng chỉ nhìn thấy cái vô vị đang chờ đợi nàng, trong lúc hai cái hình bóng đang ôm chặt lấy nhau đi trước mặt nàng như một khiêu khích.

Tuy thế, nhưng không hiểu sao gần đến giờ Trọng Khang về, nàng vẫn thấy lòng rộn rục. Rồi đến khi Trọng Khang ngồi vào bàn ăn, nàng vụt nói một câu:

– Chà, ông Trọng Khang có một người yêu đẹp quá. Đến tôi trông ảnh cũng phải mê.

Trọng Khang nhìn về phía màn, rồi mỉm cười:

– Đấy có phải người yêu tôi đâu, em gái tôi đấy.

Khánh Ngọc như người bưng tỉnh. Mặt nàng đang tái, bỗng bừng đỏ. những lời nói của ông Phó lại mơ hồ lọt vào tai nàng. Những hy vọng cũng lại vụt nổi.

Giáp cười khì khì:

– Tôi chưa thấy ai lạ lùng như ông. Không treo ảnh người yêu mà lại đi treo ảnh của em gái ở đầu giường. Tôi đi đâu mà không có cái ảnh của Marie đem theo thì không còn làm ăn gì được nữa.

Khánh Ngọc nhìn Giáp một cách bức tức. Trọng Khang hồn hậu:

– Mấy ai có được cái điểm phúc như ông.

Ông Nam Long hôm ấy vui vẻ vì thấy công việc chạy một cách không ngờ.

– Bọn thanh niên ngày nay yêu bằng nhiều sự biểu dương lời thôi quá. Cái ảnh người yêu treo ở đầu giường sao bằng cái hình người yêu đóng khung ngay ở trong ngực. Có lẽ cái tình yêu đời nay không sâu xa bằng của thời xưa. Ông Trọng Khang, tôi khuyên ông đừng có bắt chước cậu François. Nó phiền phức lắm. Những thứ đó chẳng qua chỉ là để lấy lòng người con gái. Mà tôi, tôi cho một khi đã phải nghĩ đến sự lấy lòng người con gái thì nó không... có vẻ tài trai tí nào nữa. Chỉ để cho người con gái phải lấy lòng mình thôi.

– Chúng ta có phải là con vua, cháu chúa đâu mà ghê gớm thế được.

Giáp vừa nói vừa nhìn Khánh Ngọc đang cầm đôi đũa gõ xuống thành bàn:

– Ba tôi thế mà sâu sắc hơn anh. Tuy không làm vua, nhưng một khi người

đàn ông đã làm được cho người đàn bà yêu thì tức cũng là vua của người đàn bà đó.

Giáp xịu mặt, nhưng còn cười gượng:

– Thế tôi chưa là vua của Marie à?

Khánh Ngọc nhìn thẳng vào mặt Giáp:

– Anh xét mình anh đã xứng đáng là một ông vua cho người đàn bà thờ phụng chưa? Hà tất anh phải hỏi.

Giáp lặng yên không trả lời. Trọng Khang thấy cái cảnh một người đàn ông bị một người đàn bà dồn vào góc tường như thế có một cái gì không đẹp, mặc dầu rằng cái nghĩa tương phản của câu ấy là để cho mình. Mà có lẽ cũng chỉ vì thế mà chàng cần phải bênh vực Giáp, chàng chồm chồm cười:

– Cái chỗ xứng đáng hay không xứng đáng là tự lòng người đàn bà định giá. Chỉ có kẻ nào tự ái đến ngu ngốc mới vỗ ngực tự cho mình là xứng đáng làm vua. Còn như sự định giá của người đàn bà, thứ nhất là người đàn bà, có thể nhầm lẫn đấy.

Khánh Ngọc nói một cách tin tưởng:

– Nhầm hay không, cái đó không cần biết. Chỉ biết rằng người đàn bà có tin là xứng đáng, mới yêu đương và thờ phụng được.

– Cô đã nói đến thế thì tôi đành chịu. Nhưng tôi cũng xin cô để ý rằng lòng tin tưởng ấy có thể đưa ta đi xa. Mà một khi nó lại dựa vào những điều xét đoán sai lầm thì tai hại biết đến chừng nào.

– Ông nói xét đoán. Trước kia, tôi cũng lầm như ông. Nhưng ít lâu nay, tôi

quan niệm cuộc đời lại khác: sức mạnh của hành động không ở suy xét mà ở lòng tin. Điều gì ta suy xét ra thì ta lại thấy suy xét mà đánh đổ được. Còn những điều không suy xét mà tự trong sâu thẳm tâm linh đã cho là phải thì cái điều ấy ở lại mãi với ta. Có lẽ từ trước đến nay, tôi theo một cái học vấn thiển cận, tôi bị nô lệ nhiều quá mà tôi không có thì giờ dùng đến linh giác. Tôi bị, theo như lời ông thường nói, tôi bị... nhồi như con gà, con vịt của hiệu cao lâu. Từ trước tới nay, người khác cảm hộ tôi, nghĩ hộ tôi, nói hộ tôi, tôi chẳng còn là tôi nữa. Nhưng từ nay, tôi quyết chỉ cảm và làm theo những điều gì chính tôi tin tưởng. Tôi phải nói rằng tôi được thế là nhờ trông gương ông, chứ chính tôi và anh Giáp trước kia, chỉ là con người máy trong bàn tay những tư tưởng sẵn có của nhiều người khác.

XVII

Buổi chiều hôm ấy, mãi quá ba giờ, Khánh Ngọc mới ra chỗ làm. Nàng đi thẳng ngay đến mỏm núi Sám Cọc mà nàng biết chắc thế nào cũng gặp Trọng Khang một mình ở đấy.

Trọng Khang đang đứng coi phu bắc cầu, thoáng thấy nàng, tảng lờ quay đi như không thấy. Ít ngày nay, Khánh Ngọc không bày tỏ thái độ thân ái gì đối với chàng nữa, nhưng chàng vẫn cảm thấy nếu hai người mà gần nhau thì thế nào cũng xảy ra. Cứ cái nhìn của Khánh Ngọc cũng đủ nói cho chàng biết.

Khánh Ngọc đứng trên mỏm núi, gọi. Cự chẳng đã, Trọng Khang phải bảo lấy ngựa, rồi đi lên.

– Ba tôi với François đâu?

– Ở phía xóm Nùng cơ mà. À, từ giờ cô đừng có đi một mình như thế này. Từ nhà ra đây, ba bốn cây số, lại qua một đoạn rừng, cô không sợ bị bắt cóc à?

Khánh Ngọc vỗ vào khẩu súng đeo ở lưng:

– Ông tưởng dễ bắt cóc tôi đấy à? Tôi bây giờ bắn đã không đến nỗi như trước. Ông không tin hãy thử bắn thi với tôi.

– Thôi đừng có bắn nữa. Cu-ly đang làm, nghe tiếng súng, họ loạn lên, mất bao nhiêu là công việc.

– Công việc! Lúc nào ông cũng chỉ nói đến công việc. Đối với ông, hình như

một phút mà không có công việc thì ông không sống được.

Nói xong, Khánh Ngọc rút súng:

– Đây, tôi bắn vào quả bầu đại leo ở cái cây kia cho ông xem.

Miệng nói, tay bắn luôn ba phát. Cả bọn cu-ly đang làm, đều ngừng tay, ngừng đầu lên nhìn.

– Đấy, cô đã làm hại của ba cô năm phút công việc rồi. Năm phút nhân với một nghìn cu-ly, bao nhiêu là thì giờ, bao nhiêu là tiền rồi. Ba phát súng cô bắn, tôi thoáng nhìn thì hình như không trúng một. Cái thích của cô đắt tiền quá.

Khánh Ngọc bắn bốn phát đạn nữa. Trọng Khang vẫn thản nhiên:

– Lại tốn thêm năm phút, bao nhiêu là tiền nữa.

– Lúc nào cũng công việc, lúc nào cũng tiền. Tôi không cần tiền!

Khánh Ngọc mặt giận tía, rút một súc-giơ đạn nữa, lắp vào súng toan bắn. Trọng Khang vội giơ tay cản:

– Cô nên nhớ, cái người nào ở trong địa vị phải nói đến công việc, mà cứ nói công việc là một người biết sống đấy. Tôi làm cho ba cô, thế tất nhiên là tôi phải nghĩ đến đồng tiền của ba cô. Cô không cần tiền, là bởi có người đã kiếm sẵn cho cô tiêu rồi.

– Tôi không như ông, tôi rất khinh đồng tiền.

– Trong cái cảnh ngộ cô, cô chỉ mới biết khinh có đồng tiền. Và cô chỉ mới nói được có thế. Khinh đồng tiền quá và trọng đồng tiền quá, hai thứ đều là kém cả. Biết giá trị nó không khinh mà cũng

không trọng, cái đó vừa phải biết đời, và vừa phải có lòng. Phải, tôi quý đồng tiền, bởi vì tôi biết kiếm được nó, người ta phải vất vả biết chừng nào. Cô xem những cu-ly làm kia, suốt cả ngày dưới nắng, dưới mưa mà chỉ có năm hào. Tại làm sao cô mới biết khinh đồng tiền? Là bởi vì cô may mắn, có một người cha giàu quá và kinh doanh giỏi quá. Những cu-ly kia, nếu cũng may mắn sinh vào một cửa nhà giàu như cô, chắc họ nói được như cô. Cô nên nhớ ba cô vì muốn kiếm tiền mà phải liều tính mệnh sang đây đây.

Những lời nói tàn nhẫn, nhưng thẳng thắn của Trọng Khang làm cho Khánh Ngọc nhận rõ lỗi của mình.

– Mấy hôm nay, trong người tôi khó ở, thôi ông tha lỗi cho tôi. Thế này thì có lẽ tôi rồi đại, nhưng không hiểu sao, có

nhiều lúc, tôi ao ước có giặc cỏ nó bắt cóc tôi đi. Có lẽ lúc ấy, tôi lại tìm thấy sinh thú, chứ bây giờ, nhiều khi, tôi nhận thấy rằng đời tôi vô vị quá.

Sự đau đớn nó phát ra những câu nói kỳ quái ấy làm cho Trọng Khang thương hại:

– Tôi tưởng cái cảnh cô thì thật sung sướng không còn ai sánh kịp.

Khánh Ngọc nhìn Trọng Khang bằng một cái nhìn đầy trách móc:

– Ông nói câu ấy thì ông không thành thật. Tôi tưởng ông biết hơn ai hết rằng bây giờ, tôi là người khổ nhất trong thiên hạ.

Cái nhìn thẳng thắn đầy yêu đương, và thứ nhất giọng nói đau xót ấy làm cho Trọng Khang cảm động. Chàng thấy mình không có quyền nói dối nữa:

– Nếu có phải tôi xét lằm, tôi không thấy rõ mối buồn u uẩn của cô thì tôi xin lỗi cô.

Rồi sợ câu chuyện nếu cứ theo cái đà ấy thì nó sẽ đi đến chỗ khó giải, chàng liền nói lảng sang chuyện khác.

– Tôi tưởng cần phải dạy cô bắn một chút. Biết đâu chẳng có lúc dùng đến. Đi quá ra đây để cho cu-ly họ khỏi trông thấy, rồi tôi sẽ bảo cho cô biết tại làm sao cô bắn sai cả.

Hai người sóng cường cùng đi. Đi quá mỏm núi chừng 300 thước. Trọng Khang xuống ngựa, đỡ cho Khánh Ngọc xuống. Buộc ngựa xong, chàng rút súng.

– Bắn súng lục khó hơn súng trường ở chỗ súng trường thì có vai để tỳ, mà súng lục thì không. Thế cho nên cánh tay phải không run, và phải cầm cho chắc.

Nhưng chắc đây không phải cứng nhắc, bởi vì nếu cứng thì khi tiếng nổ dội lên, súng sẽ bật xa đích nhiều. Cứng đây, là phải dẻo, và phải làm thế nào cho tiếng dội không làm chệch cái đích mình ngắm. Cô và ông Giáp cầm súng bắn, không giơ thẳng cánh tay, đó là một điều tối kỵ, Giơ thẳng cánh tay có cái lợi là đường ngắm thẳng, ngay tầm con mắt của mình; và khi đạn nổ, súng có dội lại cũng không xê xích được bao nhiêu. Chứ cánh tay mà cong thì sức mạnh của đạn nổ dội lại nhiều lắm. Những điều này, bắn quen rồi, cô tự khắc nhận thấy, chứ dạy cũng không thể được. Một khi mà mình bắn đã linh tay rồi, súng với mình đã là một rồi, thì cầm thế nào, bắn thế nào rồi cũng trúng. Đây... cô nhận kỹ tôi bắn mấy phát thì cô sẽ thấy ngay. Tôi ngắm cái mặt gỗ ở cạnh thứ ba cái cây kia kia. Cô trông...

Đạn nổ liền ba phát. Hai người chạy lại thì đều trúng cả ba. Trọng Khang đeo một ít vỏ ở thân cây:

– Bây giờ cô thử lại bắn đi. Tôi sẽ đứng nhìn cho cô.

Trọng Khang dắt Khánh Ngọc đi quá cái cây chừng 30 bước:

– Cô phải dang thẳng cánh thế này... ngón tay phải cặp chặt vào thân súng... bóp cò phải từ từ, không vội vàng, mà cung không nên chậm quá. Thế, hơi lệch về bên trái. Phát này sai rồi. Không phải xem nữa, tôi trông cái đà tay cô cũng đủ biết. Thôi phát này hơi thấp quá. À phát này trúng đấy!

Cả hai lại xem thì y như lời Trọng Khang nói:

– Bây giờ cô lại thử bắn cả bốn phát nữa cho tôi xem nào?

Bốn phát, Khánh Ngọc bắn trúng hai.

– Cô là người học trò thông minh lắm.

– Còn ông cũng là một người thầy biết dạy học trò lắm.

– Thôi bây giờ cô có lại chỗ ông Giáp thì lại đi. Tôi phải xuống coi họ làm.

– Không, ông đưa tôi lại. Thôi đành là phí tiền một buổi, một buổi hôm nay thôi.

– Nhưng cô cũng phải để tôi lại dặn các cai đã chứ.

Hai người đi ngựa đến mỏm núi, đã thấy Giáp ở đấy. Giáp đang chỉ trỏ, và nói bô bô hình như giận dữ lắm. Sự giận dữ đó vì công việc thì ít, mà vì nghe tin Khánh Ngọc đang đi chơi một mình

với Trọng Khang thì nhiều. Mỗi một tiếng súng nổ ở trên núi lại như một mũi dao đâm vào trái tim chàng. Rồi đến khi nhìn thấy bóng của hai người đang thong dong đi ở trên mỏm núi, lòng giận của chàng không sao cầm được nữa. Vô phúc cho một tên cu-ly đứng gần đấy, vì không nghe rõ, lại làm sai. Chàng giơ roi vút thật mạnh vào vai. Tên cu-ly vặn mình dưới đau đớn, rồi chồm dậy, hoa cái xẻng lên để đánh. Giáp sợ hãi, vội vàng bỏ chạy. Tên cu-ly vẫn không thôi, vác xẻng đuổi theo. Vừa đuổi, vừa hô:

– Anh em ôi! Thằng này ác lắm! Giết chết nó đi!

Xưa nay, bọn cu-ly vẫn ghét Giáp. Một tên bắt chước, rồi hai, rồi ba. Giáp không dám nghĩ đến sự chống cự, chỉ cắm đầu chạy. Chàng chạy về phía Trọng Khang, vì linh giác bảo chàng sự giúp đỡ

đấy. Bốn tên xạ-phang đuổi riết. Khánh Ngọc ở trên cao trông thấy cái nguy cơ của Giáp, liền rút súng, Trọng Khang nhanh mắt, vội giơ tay cản:

– Cô đừng bắn lôi thôi to!

Liền lúc ấy, chàng cho ngựa phóng như bay xuống dốc. Tên chạy trước bị chàng cho ngựa va vào, ngã ngựa. Nhanh như cắt, chàng nhảy xuống, cướp lấy cái xẻng, đứng thủ thế, chờ ba tên kia. Hai tên bị chàng đánh ngã còn một tên chạy trốn. Chàng rút ngay súng bắn chỉ thiên:

– Mày mà chạy tao bắn chết!

Tên đang chạy sợ chết, đứng lại. Chàng sai người trói cả bốn lại, rồi lột áo đem ra giữa đám cu-ly, cứ roi gân bò mà đánh mãi. Đánh đến bật máu, đánh đến chúng ngất đi, đánh đến khi Khánh Ngọc trông thấy khiếp quá lăn vào giằng roi,

chàng cũng không tha. Mỗi lần, Khánh Ngọc lăn vào, chàng lại du ra:

– Cô biết gì! Cô phải để yên cho tôi trị chúng nó, không thì chúng nó làm loạn bây giờ, hỏng hết cả công việc.

Chàng lại đánh, đánh đến bốn tên mê đi không kêu được nữa, chàng mới ngừng tay. Chàng quay lại thì thấy Khánh Ngọc đầm đìa những nước mắt; mà những người đứng chung quanh, mặt đều tái nhợt.

– Trời ơi! Ông tàn nhẫn quá, tôi không thể tưởng tượng ông “ghê gớm” được đến thế!

Khánh Ngọc nói xong lại khóc.

– Tàn nhẫn, việc đời đến chỗ tàn nhẫn thì cần phải biết tàn nhẫn. Tôi đã bảo cô đàn bà đừng có can thiệp vào công việc của chúng tôi. Trong một chỗ

hỗn quân, hỗn quan như thế này, phải có ra uy cho chúng nó sợ. Họ mà nhờn thì mình phải chết. Rồi cô xem cô còn tàn nhẫn hơn. Chốc nữa, tôi sẽ nói với phải-chương đem chúng nó ra đầu núi bắn bỏ.

– Trời ơi! Ông đừng làm thế nhé! Ông đánh chúng nó thế đã đau lắm rồi. Thế cũng là đủ cho chúng nó sợ lắm rồi. Ông đừng nên để cho những cái án giết người ở trên lương tâm.

– Lương tâm tôi, tôi biết.

– Ông định bắn thật đấy à?

– Tôi có nói dối bao giờ. Không thể, làm sao cai trị nổi một vạn cu-ly dở cướp, dở giặc thế này?

Khánh Ngọc cuống cuống, vội chạy lại định cời trói cho những tên cu-ly kia chạy trốn. Trọng Khang giơ tay, nắm chặt lấy nàng:

– Cô cỏi cho chúng nó thì chúng nó cũng không dám chạy đâu. Cô đừng làm thế mà mất cả oai quyền của chúng tôi đi.

– Nhưng ông đừng bắn chết chúng nó cơ?

– Thì cô cứ mặc kệ để tôi xử trí nào. Cô biết gì mà can thiệp vào đây.

Trọng Khang sai lấy nước lã đổ vào mặt bốn tên xạ-phang cho chúng tỉnh lại:

– Chúng mày dám đánh lại quan kỹ sử tức là chúng mày mắc vào tội chết. Chúng mày không nhìn đến những điều lệ mà quan Đốc bàn đã yết thị ở kia hay sao? Cai, dắt chúng nó ra đầu núi kia, rồi cho người đi mời ông phải-chương đến đây.

Khánh Ngọc thấy thế, lại lặn vào năn nỉ:

– Thôi, xin ông nể tôi mà tha cho chúng nó. Có mặt tôi ở đây, tôi không muốn trông thấy cái cảnh tượng có những người bị giết. Xin ông tha cho đời tôi cái ám ảnh ấy, lần sau, không có tôi, ông muốn làm gì thì làm.

Cai đã dắt bốn tên đi được một quãng thì Trọng Khang gọi lại.

– Cô nên nhớ xứ này là một xứ mọi rợ, mạng người không có nghĩa gì. Không phải tôi tàn nhẫn, nhưng không thế thì không còn có đủ oai quyền để làm công việc.

– Chẳng công việc thì thôi, chứ tôi thấy giết người thì tôi khổ lắm. Thôi ông thương tôi.

Trọng Khang sai cưới trời cho bốn tên cu-ly:

– Đáng lẽ tao giết chết chúng mày, bởi cái tội chúng mày đáng giết lắm. Nhưng vì tao nể lời con gái ông chủ, tha cho. Bây giờ có hai cách, tao cho chúng mày chọn; một là chúng mày lạy xin lỗi quan kỹ sư, hai là tao giao chúng mày cho ông phải-chương, chúng mày muốn chọn đảng nào thì chọn.

Bốn tên khép nép lại lạy Giáp. Lạy xong, chúng lại vái cả Khánh Ngọc.

– Thôi đi làm đi, và nhớ bảo nhau: chúng tao là hạng người mà chúng mày không thể nhờn được. Nếu chúng tao có hèn, chúng tao đã không dám sang đến đây.

Bốn tên cu-ly tản đi rồi, Trọng Khang mới quay lại các cai và những người Nam cùng đi với Giáp:

– Lúc này anh em, những ai có mặt ở đây? Các anh là những đồ khốn nạn! Thấy chúng nó đánh chủ mình như thế mà không một thằng nào lại cứu. Thôi đừng có cãi nữa, tao đứng ở trên kia, tao nhìn thấy rõ cả rồi.

– Nhưng bởi vô cớ, ông Giáp đánh nó.

Trọng Khang thuận tay, vút ngay vào mình người nói câu ấy:

– Tao không cần biết ông Giáp phải hay trái. Tao chỉ biết rằng đã đem nhau sang đây, thì sống chết cũng phải bênh nhau. Chúng mày như thế thì họ còn coi người mình ra gì. Còn đứa nào nó nể sợ nữa. Ở đây, không giống như ở xứ nhà. Ở đây, chỉ cần biết có một điều là phải xoay lưng vào nhau mới đủ sức đối phó với người ta. Chúng mày ghẻ lạnh như thế, rồi đây tao chỉ sợ đến lượt chúng

mày, chẳng có ai bênh thôi. Chúng mày thấy chúng nó đông, chúng mày sợ chết có phải không? Tao truyền đời cho biết: ở đâu, nếu chúng mày sợ chết, thì rồi, có một ngày kia, chúng mày sẽ bị chết. Trong cái đất giặc cỏ này, muốn sống, phải không sợ chết. Từ giờ đi, bất cứ vì một lẽ gì, thấy ai đánh một người mình thì phải xúm lại mà diệt chết nó đi, tội đâu đã có tao và cụ chủ cang đáng.

XVIII

Đến bữa cơm, Khánh Ngọc còn thấy ghê mình, không sao ăn được.

– Tôi cứ nghĩ đến cái lúc ông đánh chúng nó máu me đầm đìa, mà tôi kinh cả người.

Nàng nói xong đặt đĩa:

– Thôi tôi chả ăn nữa. Tôi không thấy đói một tí nào.

Ông Nam Long vuốt lưng con:

– Thế ai bảo con nhìn? Thôi con uống

hết cốc rượu đi, tự khắc nó khỏi. Ba thấy lắm người đàn bà vì thấy nhiều cái ghê sợ mà phát ốm đấy.

– Ốm thì con không đến nỗi ốm, nhưng không khéo nằm ngủ đến giật mình. À ông Trọng Khang, tôi hỏi ông thật nhé. Ông đánh người ta thế, ông không ghê mình à? Và ông có thấy thương hại họ không?

– Nếu cô nghĩ thế này thì cô sẽ hết thương ngay. Giả dụ tôi không xuống kịp mà nó đánh trúng ông Giáp một xẻng, ông Giáp gục xuống...

– Ô thế thì...

– Thế thì làm sao? Những ý nghĩ sai lầm có thể làm cho lệch bộ máy thần kinh đấy. Cô nên coi chừng. Cô giàu một tấm lòng tình cảm, nhưng những thứ tình cảm ảo lá ấy không đưa cô đến chỗ

công bằng. Rất có hại cho những người đàn ông nào giàu một tấm lòng tình cảm như cô.

– Tôi cũng biết thế, nhưng sao tôi vẫn thấy ghê cả mình.

– Cái thế của chúng ta như người cưỡi đầu voi dữ rồi, không thể ung dung mà xuống được. Phải đánh cho gãy chân voi để mà xuống. Ở với đàn sói, mình phải dữ hơn sói.

– Tư tưởng... ấy nếu ông đem thực hành cả trong cuộc đời.

– Thì tôi lại có thể hiền như con cừu, nếu tôi ở với đàn cừu.

– Tôi cũng rất mong như thế. Tôi vẫn biết việc làm của ông trong lúc này là phải, vì ông cần phải nghĩ đến công việc của ba tôi về sau, nhưng không biết sao thật tôi vẫn cứ máy, mà óc tôi thì cứ

thấy lộn xộn làm sao.

Đặt tay lên vai ông Nam Long:

– Ông ấy thế thì ba bằng lòng lắm.

– Hẳn là ba phải bằng lòng, bởi vì nếu ai cũng như con thì chẳng làm được công việc gì.

– Như con thì chả làm công việc gì còn hơn.

– Phải là con ba mới nói thế được. Nếu mọi người, ai cũng nghĩ như con thì trên đời này, chẳng còn có cái gì nữa. Đàn bà thì nên như con, nhưng đã là đàn ông thì phải như ba và ông Trọng Khang. Con nhìn đời qua một làn lụa mùì, còn ba và ông Trọng Khang thì nhìn thẳng ngay vào cái chỗ thiết thực của nó.

Cơm xong, Trọng Khang thấy mặt Khánh Ngọc vẫn cứ bồn thần, đem lòng

ái ngại. Chàng thấy thương cái yếu ớt của người đàn bà ẩn trong cái cơ thể mỹ miều của nàng. Chàng khẽ bảo:

– Tôi có một cách làm cho các dây thần kinh của cô lại yên tĩnh được ngay. Nhưng chỉ sợ cụ không bằng lòng. Tôi thú thật với cô, chính lòng tôi bây giờ cũng thấy xao động, nhưng cái việc nó bắt phải thế thì phải thế.

– Ông bảo có cách gì? Tôi chắc ba tôi bằng lòng. Ba bằng lòng trước đi nào.

– Ủ, ông Trọng Khang đã đề nghị ra thì chắc là hay và hiệu nghiệm.

– Bây giờ chỉ có cách: tôi cho nó đem một cái bàn đèn về đây, cô hút ba điếu, tự khắc hết ghê mình ngay. Thuốc phiện có phép màu nhiệm làm trấn tĩnh lòng người ta.

Khánh Ngọc vỗ tay:

– Thế thì tốt quá. Tôi chưa được hút thuốc phiện bao giờ. Tôi nghe người ta nói hút vào đi mây về gió sướng lắm. Ông cho người đi lấy đi. Tưởng cái gì, chứ cái ấy thì ba tôi bằng lòng ngay. Mẹ tôi nói lâu lâu ba tôi cũng có hút.

Ông Nam Long biểu đồng tình:

– Ừ phải đấy, đã lâu không hút, hút một vài điếu cũng hay. Ông Trọng Khang ở rừng nhiều, chắc cũng hay hút.

– Vâng. Lâu lắm tôi mới hút. Nhưng đã hút một lần thì hút thật nhiều để cho thật say.

– Khánh Ngọc nhìn chàng:

– Thế ông không sợ nghiện à?

– Nghiện. Nghiện ở mình. Một người đã để cho thuốc phiện bắt phải nghiện thì người ấy là một người hèn. Nói tỉ dụ

nếu một ngày kia mà tôi có nghiện thì chính tự tôi làm cho tôi phải nghiện, chứ không phải thuốc phiện bắt tôi phải nghiện được. Ông Giáp đã hút bao giờ chưa?

– Có, tôi hút một vài lần cho nó biết mùi, nhưng vì sau thấy tuy có khoái một tí, nhưng gãi khổ quá tôi lại thôi.

Ông Nam Long nói ngay:

– Tặng cậu François yếu, nếu hút luôn mười ngày thì có thể nghiện. Nó bắt ghê lắm, người yếu không nói tài với nó được. Trước kia, khi tôi làm mỏ vàng ở Tuyên, vì buồn quá, đêm nào cũng ngả bàn đèn ra, sau bỏ nó một đêm thấy nhớ, tôi vội vàng thôi ngay. Cũng khó chịu mất mấy ngày. Mấy ngày ấy, nếu không có gan chịu đựng thì nghiện rồi. Nên biết, không nên đam mê. Cậu ấy thoát nghe thời dễ, nhưng thực hành được,

phải là người can trường lắm lắm. Cuộc chơi bởi toàn là những lưỡi dao sắc, cái tốt nhất là đừng có mó vào. Nhưng đã mó vào thì phải biết đến cái chỗ có thể đứt của nó.

Những câu chuyện của ông Nam Long với Trọng Khang làm cho Khánh Ngọc xét thấy không giống những câu chuyện của nàng với Giáp nói với chúng bạn. Nàng cảm thấy hai người đi sâu vào cuộc đời hơn nàng và Giáp nhiều. Do đó, tấm lòng nàng kính trọng Trọng Khang lại cứ lớn dần mãi lên.

Bàn đèn đã đem về. Khánh Ngọc sà ngay xuống.

- Nhưng ai tiêm bây giờ?
- Để tôi tiêm cho.

Khánh Ngọc xoay sở thế nào mà thành ra nàng ngồi được ở một bên phía

chiếu với Trọng Khang. Rồi khi Trọng Khang tiêm xong, nàng ngả đầu xuống thì lọt thỏm ngay ở trong cánh tay chàng. Nàng thấy sung sướng chồm người lên.

– Ô! Thấp thế thì hút thế nào.

Trọng Khang vội vàng với chiếc gối đưa cho nàng, nhưng nhanh hơn, nàng đã ghé ngay đầu vào bên sườn chàng. Không còn làm thế nào được, Trọng Khang đành để yên. Giáp ngồi bên thấy thế hiểu ngay, tức sôi lên, nhưng biết nói thế nào, cũng đành phải cắn răng chịu.

– Kìa, cô hút mạnh, chú yếu thế thì tắc.

– Trời ơi! Đắng quá.

Khánh Ngọc ngồi dậy, lưng nàng thì dựa vào đùi Trọng Khang. Trọng Khang vờ với gói thuốc lá rồi lui ra xa, và đến điểm sau, trước khi mời Khánh Ngọc

hút, chàng đã lấy ngay chiếc gối để cạnh mình.

Khánh Ngọc hút liền ba điếu đã thấy hơi lão đảo, hơi thôi, nhưng nàng cũng nhắm mắt giả say không ngồi dậy nữa để hưởng cái thú được nằm cạnh người mà mình yêu mến. Trọng Khang tiem mời ông Nam Long và Giáp mỗi người ba điếu, rồi chàng hút thẳng một chập mười bốn, mười lăm điếu.

Khánh Ngọc lim dim nằm cạnh, nhìn làn khói, nhìn ngọn đèn, nhìn luôn cái tay người tiem:

– Ông không nghiện mà sao ông tiem, tôi thấy khéo quá.

– Tôi không hút luôn, nhưng tôi tiem cho anh em hút cả ngày ở lán gỗ của tôi, mỗi khi họ kéo đến chơi.

– Thế ông không sợ nghiện à?

– Tôi đã nói với cô rằng nếu tôi có nghiện thì là tự tôi nghiện, chứ không phải thuốc phiện có thể bắt tôi nghiện được.

– Tưởng tượng một người như ông bây giờ mà nghiện để cho nó so vai, rứt cổ vào thì cũng hay đấy nhỉ?

– Điều ấy tiếc rằng không thể có để cho cô xem thấy cái hay.

Trọng Khang nói xong, lại tiêm, lại hút.

Hút được một giờ Khánh Ngọc kêu đói. Trọng Khang gọi lấy hộp bánh bích-quy, nhưng Khánh Ngọc gạt đi.

– Tôi đói lắm cơ. Ăn bánh thì thấm thía vào đầu.

Ý nàng muốn kéo dài cuộc hút ra để

nàng có thể nằm cạnh Trọng Khang lâu thêm nữa.

– Nhưng bây giờ cô thấy hết ghê mình rồi chứ?

– Hết rồi. Thuốc phiện hiệu nghiệm thật. Thảo nào người ta mắc nghiện là phải. Bây giờ tôi chỉ thấy đói cào ruột lên thôi. Tôi thấy cần phải ăn cơm hay ăn cháo.

Trọng Khang gọi ông Phó:

– Nhà có gà béo phải không? Ông xuống bếp làm gà thái thiếc ra cẩn thận, rồi lúc xong bảo tôi, tôi sẽ xuống làm cơm gà cho cụ và cô xơi.

Khánh Ngọc vội vàng gạt đi:

– Nếu ông xuống bếp thì tôi chả ăn nữa.

– Tôi chỉ xuống độ chừng nửa giờ là xong.

– Ừ thế thì được. Nhưng ai dạy ông làm bếp? Ông làm có khá không?

– Tôi chơi với người khách ở Phố Lu và Bảo Khai, tôi thấy họ làm, tôi bắt chước. Còn như ngon hay không, chốc nữa, cô xơi sẽ biết. Các anh em đến chơi ở lán gỗ của tôi thường thường họ vẫn bắt tôi làm cho họ ăn.

– Thế ra chỉ có tôi là đoảng. Tôi chẳng biết cả thối cơm nữa. Mẹ tôi vẫn bảo tôi: Một ngày kia thế nào mày cũng bị chồng nhiech.

Nàng vô tình để cho Giáp có thể chêm vào một câu:

– Cái điều ấy thì Marie đừng lo.

Khánh Ngọc đang tươi cười, bỗng sa

sầm mặt xuống. Phù dung tiên tử đang đưa nàng đến cõi mộng; câu ấy lời nàng về sự thực. Nàng cau mày:

– Anh nên nhớ tôi rất không ưa người chống tiêu thụ được cả cái chỗ không biết thổi cơm của tôi.

Ông Nam Long thấy thế, liền mắng con:

– Độ rày con Marie nó hay gắt gỏng làm sao ấy. Hay mày đã sắp ngã nước rồi. Thôi còn mười hôm nữa, tao phải cho mày về, chứ không rồi mày đến hóa điên.

– Con không về đâu. Con ở đây cho đến khi làm xong. Bây giờ nghĩ đến đường về con ngại quá.

Trọng Khang cười:

– Thế cô định ở luôn trên này không bao giờ về cả à? Bởi vì nếu về thì cô không

thể ngại chỗ đường khó được. Đằng nào cũng phải một lần.

– À, lúc ấy thì lại khác.

– Khác cái gì?

– Đi một mình với ba tôi cứ lầm lầm lì lì như ông phật Ấn Độ, buồn chết đi được. Xong công việc, ông phải đưa tôi đi xem hết thắng cảnh ở đây, rồi tôi mới chịu về.

– Điều ấy thì tôi xin chịu. Vì nếu đi một vài người thì thế nào cũng bị bắt cóc, không tài nào tránh được. Chính ở đây, lính tráng và súng ống thế này, tôi cũng còn lo ngay ngáy.

– Tôi chả lo tí nào. Người nào lo là người ấy xoàng.

Ông Nam Long và Trọng Khang bật cười:

– Cô không phải lo vì đã có người khác lo cho cô.

Thuốc phiện đốt nóng giác quan làm cho nàng bạo dạn:

– Có lẽ cái số tôi, rồi suốt đời được người khác lo hộ. Nhưng một ngày kia, nếu tôi mà lấy anh François thì có lẽ tôi lại phải lo cho anh ấy, chứ bộ anh ấy thế kia thì lo gì cho tôi được.

– Marie đừng xét lắm và coi thường giá trị của tôi như thế.

– Thì còn phải xét lắm và coi thường gì nữa. Từ hôm bắt đầu đi ở Pa-kha đến giờ, anh đã lo hộ được cho tôi cái gì, hay anh cũng chỉ lại đến như tôi, toàn để người lo hộ.

– À, vì ở vào cái cảnh không phải lo.

– Thế ai là ở cái cảnh phải lo? Thôi

anh đừng có ngại biện. Thả ra thì cái tài sức của anh cũng chẳng đủ để mà lo. Anh chỉ biết về cầu cống, cũng như tôi chỉ biết tì tò có mấy mẫu luật. Ngoài hai cái địa điểm ấy ra, tôi với anh đến là vô dụng. Những mảnh bằng của tôi với anh chẳng qua chỉ là những cái chứng chỉ đủ để làm công mà thôi.

Trọng Khang thấy tình thế găng, có thể đi đến chỗ quyết liệt liền dàn giải:

– Tôi tưởng người ta nếu biết rõ một thứ rồi chuyên về cái địa điểm của mình, cũng đã là hay lắm và có ích nhiều rồi.

– Thì tôi có cãi là không đâu. Nhưng ông nên nhớ: nếu chỉ chuyên chết về một mặt để làm một con người máy, dưới quyền sai phái của kẻ khác thì sự phát biểu của thằng người chẳng đẹp để một tí nào. Cuộc đời như thế là một cuộc đời không đầy đủ, không hoàn toàn. Thì

chúng tôi học bao nhiêu là sách, nhưng nào đã thấy biết gì hơn ông và ba tôi đâu. Ấy cũng may mà ba tôi chiều tôi, mà cho tôi đi chuyến này, chứ không thì tôi thành ra một người tàn tật, chỉ nhìn thấy đời bằng một con mắt, mà lại là con mắt cặp-bà-lời, mới chán chứ. Anh François, nếu mà anh ấy thật thà thì anh ấy phải nhận rằng: thằng người ở trong anh ấy, cũng như con người ở trong tôi, đều kém cỏi lắm. Cả bao nhiêu năm du học chỉ có độc một cái đức là làm cho nó tàn tật đi mà thôi. Thì đấy, xem ngay bọn du học chúng tôi từ trước đến nay về nước, nào đã ai làm được cái thá gì. Hay chỉ đem về được độc một cái lối ăn chơi hoang phí. Và nhằm nhằm tìm vợ giàu để lấy, và cạy cục để đi làm công, có thể thôi. Bây giờ tôi mới hiểu rõ nghĩa chữ “singer” mà người Pháp thường chế giễu chúng tôi. Ông xem ngay những hành động của

tôi. Chẳng qua chỉ là học bắt chước như con khỉ, đánh phấn, cúp tóc, đi ngựa, nói tiếng Tây, chứ nào trong bụng có cái gì. Bây giờ tôi nghĩ, tôi mới biết thẹn. Xem như ba tôi, học ở trường nào? Ấy thế mà theo ngay được cái lối kinh doanh của người Pháp, xoay xở sang được tới đây để thâu. Bây giờ, tôi mới hiểu cái học con vẹt chỉ làm cho yếu người đi. Tôi chỉ nghĩ sao ăn mặc và cư xử cho đằm, chứ nào tôi có nghĩ đến cái gì để ích cho mọi người đâu?

– Cô nên biết tình thế không cho phép.

– Chẳng có tình thế nào cả. Con người khá giả thì bất cứ ở tình thế nào, cũng tìm được một lối đẹp để đi. Tôi, tôi chắc rằng con đường mà tôi và anh Giáp François đang đi đây không phải là con đường đẹp đẽ. Bởi vì chúng tôi

đã rõ lòng nhau. Nào có cái hoài bão gì to tát. Chẳng qua chỉ nghĩ đến nhà cho sang, áo cho đẹp, tiền cho nhiều, để chơi cho đúng “mốt”, có thể thôi. Thật ra thì chúng tôi có tài giỏi gì hơn ai đâu. Nhờ có cha mẹ giàu thì đi học, học thì đỗ, đỗ rồi thì nhờ mảnh bằng kiếm tiền ăn chơi, thế thôi. Hơi gặp một chút bất thường ở đời là co rúm lại, chẳng còn thi thố được tí gì. Tôi lên đây vất vả thật. Nhưng tôi đã học được một điều là chỉ học ở cái trường của ba tôi đã học thì mới có thể trở nên to tát, đẹp đẽ được. Chúng tôi sang Pháp du học với một quan niệm sai lầm, cho nên hỏng cả. Suốt các bạn bè, tôi chỉ thấy họ bàn tán, lúc đi học về làm nghề này nhiều tiền, nghề kia ít bạc, chứ chẳng thấy họ bàn làm một cái gì cao xa cả. Nếu học mà chỉ cốt có cái bằng để đi làm công thì chẳng cần phải sang Pháp. Ấy may tôi là máu huyết của ba tôi, nên

tôi mới thích mạo hiểm mà đòi cho kỳ được lên đây.

François nắm ngay lấy cái cơ ấy:

– Thế còn tôi?

– Anh lên đây là vì có tôi. Tôi là cả cái tương lai mà lòng anh sở nguyện. Chứ không có tôi đi thì cũng chẳng bao giờ anh đi.

XIX

Chỉ còn bảy hôm nữa là ông Nam Long về Hà Nội, công việc đã bàn giao cả rồi.

Đương là một người vui vẻ cười cợt suốt ngày, Khánh Ngọc bỗng đứng như một cái cây hết nhựa, buồn rũ xuống. Cả ngày nàng chỉ nằm dài trên giường chẳng bước chân đi đến đâu. Trong cái nhìn của nàng, bây giờ hình như thiếu ánh sáng, cái ánh sáng trong trẻo của thuở xưa. Bữa cơm, nàng ăn qua loa, rồi lại bước ra sân, ngồi dưới một gốc cây nhìn núi, nhìn trời. Nàng không trò chuyện

với ai. Mà có ai hỏi, nàng chỉ trả lời bằng những câu nhát gừng, François thì mừng rỡ, hết sức chiều chuộng, nhưng càng chiều chuộng bao nhiêu, nàng càng khó chịu bấy nhiêu. Ông Nam Long lại cho là nàng ốm, càng muốn chong chóng về. Luôn luôn, ông bảo người khán hộ mà ông đưa đi theo, lấy nhiệt độ cho nàng, nhưng nhiệt độ vẫn như thường. Và cũng chẳng có triệu chứng gì tỏ ra nàng bị ốm cả.

Nàng chỉ không ăn và không ngủ được. Cái bệnh căn của nàng duy chỉ có nàng biết. Nàng biết rằng một khi xa cái đất này rồi, thì đời nàng sẽ buồn thảm, bởi vì nàng không còn hy vọng gì được yêu đương bởi người nàng yêu. Nàng muốn cho ở lại, nhưng vốn biết ba nàng là người cương quyết, chỉ chiều nàng những cái có thể chiều, nên nàng cũng không dám xin một điều vô lý như thế.

Trọng Khang thấy nàng buồn, tìm hết cách để trốn, đúng giờ cơm mới về, ăn xong lại lấy cớ là mệt nhọc đi ngủ ngay. Chàng không dám hỏi chuyện Khánh Ngọc và cũng không dám nhìn nàng nữa, bởi vì chàng cảm thấy nếu hỏi đến thì nàng sẽ òa khóc. Rồi thì xảy ra bao nhiêu chuyện lồi thoi.

Trước kia, chàng nhìn Khánh Ngọc như một người con gái bị sự Âu hóa làm thành ra lố lăng, nhưng từ hôm chàng thấy Khánh Ngọc phát khóc lên, khi thấy chàng đánh bọn phu Xạ-phang; và thứ nhất, từ khi biết sắp phải về, nàng buồn như rữ, chàng nhận thấy bản chất đàn bà ở trong người nàng vẫn còn nguyên vẹn, mặc dầu bề ngoài nàng có ít nhiều cử chỉ chàng không ưa. Chàng nhận thấy văn minh vật chất mới chỉ làm biến đổi một chút ít hành vi về ngoại giới, chứ tâm hồn nàng vẫn là tâm hồn một cô gái

thơ ngây, có thể yêu đương, và đau đớn vì yêu đương.

Chàng rất sợ những cuộc hôn nhân mà trong đó, người vợ vẫn minh nửa mùa, luôn luôn “lý thuyết” với chồng để đòi quyền lợi. Là một kẻ con trai giống khỏe, lại có một quan niệm rõ rệt về việc đời, chàng không thể dung được những cái nhố nhăng của người đàn bà. Người đàn bà mà chàng yêu phải là hình bóng của em gái chàng. Một người đàn bà thùy mị, nghiêm trang và hiểu sâu xa cái bốn phận thiêng liêng của mình. Người đàn bà chàng yêu phải là người có tính chất phương Đông, nghĩa là một thứ đàn bà thuần túy.

Biết Khánh Ngọc yêu mình, chàng cũng thấy lòng mình xúc động, càng xúc động hơn khi lòng tự ái của đàn ông được thỏa mãn, khi nàng bỏ một người

mà cả dư luận xã hội cho là hơn mình, đi yêu mình là người tiền cũng chẳng có và bằng cấp cũng không. Chàng thầm nhủ: “Ừ, y cũng biết giá trị làm người của mình”, nhưng chàng vẫn không thể đánh ngã được ý nghĩ: “Mình không có quyền phá vỡ hạnh phúc của một người khác, thứ nhất mình đã được chứng kiến cuộc yêu đương ấy. Họ đã sắp lấy nhau, người ta yêu một người khác trước mình... Cái tình ấy là một thứ tình ảo lả, người đàn bà gieo một mối tình như thế là một người nông nổi, mình xa đi là hơn, chẳng nên vướng víu vào. Tội gì lại đi mua cái tiếng cướp vợ của một người khác. Dù chưa hẳn là vợ chồng, nhưng đã thân mật như thế, đã đi với nhau như thế, thì thiếu một chút lễ nghi nữa, nào có nghĩa gì. Gia dĩ Giáp cũng yêu cơ mà. Làm đau đớn cho Giáp, mà chẳng sung sướng gì cho mình! Bởi mình không yêu. Hơi đâu, và biết

đâu, như thế ông Nam Long lại trách mình là người không ngay thẳng. Xem ý ông tuy trọng vọng mình nhưng ông vẫn thiết tha đến Giáp hơn mình. Mình không nên làm rối loạn những dự tính của ông. Mình càng không nên lăm, bởi vì mình không yêu”.

Tuy có những ý nghĩ như thế, nhưng thấy Khánh Ngọc buồn, chàng vẫn để ý, để ý bằng im lặng. Và hình như Khánh Ngọc cũng có cái cảm tưởng ấy, nên dù nàng nói ít, nhìn ít, nhưng những cái nhìn và những câu nói bây giờ cũng chứa đựng rất nhiều ý nghĩa hơn trước kia nhiều.

Mỗi khi Khánh Ngọc nghĩ đến chàng, nàng thấy như có một làn hơi nóng từ đầu chạy vào tim mà chàng nghĩ đến Khánh Ngọc cũng thấy có một cái gì dịu dịu toát ra khắp cơ thể. Không yêu

nhưng chàng đang hưởng cái thú được yêu.

Người đàn ông yêu người đàn bà bắt đầu bằng lòng thương. Người đàn bà yêu người đàn ông bắt đầu bằng lòng kính trọng. Từ ngày Khánh Ngọc nhận thấy Trọng Khang đề bệp Giáp cả một tầng cao ở chỗ phát biểu của thằng người, nàng tìm thấy ở Giáp ngày nay và trước kia nhiều cái thấp hèn và yếu ớt.

Trong ông kỹ sư, có một thằng người kém cỏi quá. Mà trong chú lái bị phá sản lại có một thằng người đẹp đẽ ghê. Nàng tự nhủ: “Nếu mình không đi lên đây để được nếm cái mùi vị gian lao và nguy hiểm, thì suốt đời mình cũng đến nhầm mãi như mọi người, chỉ xét giá trị của nhau ở bề ngoài. Hỡi một trăm nghìn cô con gái thì ai ai ở cái xã hội này cũng phải về phe với Giáp. Họ về phe bởi vì

họ chưa có cơ hội để nhìn sự phát biểu của thằng người. Họ chỉ lóe mắt vì địa vị, vì những mảnh bằng. Những thứ ấy toàn là những giấy mã xanh đỏ, dán lên thằng người. Mưa róc đi, trần ra một thứ nan tre. Mình may mắn hơn mọi người, là vì đã gặp những trường hợp để xét cái chân giá trị của người ta. Một tháng gặp ghềnh trên con đường gió bụi lợi bằng bao nhiêu năm học ở Ba Lê. Thì ra nếu không lăn mình vào cuộc sống, suốt đời sẽ chẳng có được một chút ánh sáng gì để biết đời, hiểu người. Cái giá trị của một người chỉ có thể biết được khi người ấy đối đầu với bất thường của sự sống gay go và tàn nhẫn. Giáp rồi đây làm gì? Chẳng qua lấy được mình rồi thì cơ ngơi sẵn đấy, cứ thế mà lên, rồi cùng mình theo đuổi những cuộc vui và hát những vinh dự dễ dàng mà xã hội để dành sẵn cho những người có thế và có tiền. Chứ

đối với Trọng Khang, ai biết được những cái mà người ấy có thể làm về sau. Không biết được, nhưng chắc chắn là nó đẹp đẽ mà to lớn, bởi vì ở một cái bản chất gang thép như thế, không có thể phát ra những thứ thấp hèn được. Con người này phấn đấu toàn bằng những khí giới tự mình rèn lấy, còn người kia toàn bằng những khí giới mượn.

Mà việc gì phải phấn đấu, thế trận người khác đã bày hộ cho họ rồi, quân nhu đã được cấp sẵn, chỉ việc rung động là đắc thắng. Có thế thôi. Không bao giờ Giáp phải bỏ cái ‘tài’ vào đấy. Mà cái ‘tài’ của y. Cai trị một người chồng, còn có gì là thú nữa. Còn đâu là tình nữa. Một cuộc đời tẻ lạnh cạnh một cái xác vô hồn. Nhất định là sau khi về Hà Nội, mình phải tỏ ý mình cho y biết. Mình không thể vì thương y mà hủy bỏ cuộc đời của mình. Ba mình chắc thì nhèo mình, ‘me’

mình chắc là rằng như thế thì mang tiếng, mang tai. Tai tiếng? Ai chẳng lấy mình thì thôi. Mình độc thân... nhưng có lấy ai thì phải lấy... một người có thể cùng mình tạo một cuộc đời cho ra cuộc đời. Trọng Khang đã đính ước. Y không thể yêu mình và có lẽ còn khinh mình là khác nữa. Nhưng chẳng lấy y thì mình cũng chẳng đời nào lấy Giáp. Lấy làm sao được một khi mình đã biết y không có cái gì to đẹp ở trong người, khí khái không, lỗi lạc không. Y cũng như mình, là sản phẩm của đồng tiền cha mẹ. Mình bây giờ đã tỉnh ngộ, chứ y thì có lẽ suốt đời chẳng tỉnh ngộ được. Những sách vở, những lễ thói học mót của người đã làm lú lấp cái thẳng người trong y nhiều quá rồi. Có lẽ mình độc thân, có lẽ mình sẽ mở trường dạy học, có lẽ mình đi thâu khoán? Mà có lẽ mình sẽ đi thâu khoán thật. Cuộc đời ở đây nó ồ ạt và thích hợp

với tâm tính của mình. Mình chẳng phải là con gái của ba mình sao?”

Vì có những ý nghĩ ấy, nên Khánh Ngọc rất tàn nhẫn với Giáp khi hai giờ đêm, Giáp mon men đến giường nàng, định để phân trần, định để hỏi duyên cớ tại sao nàng buồn, tại sao mình bị hắt hủi.

Lúc ấy, Khánh Ngọc vì nghĩ vẫn vợ nên chưa ngủ. Còn Trọng Khang thì vì nghe tiếng thở dài của nàng, nên cũng thao thức. Giáp trở dậy Trọng Khang biết, mà Khánh Ngọc cũng biết.

Giáp vừa vén màn thì Khánh Ngọc nói ngay, nàng nói hơi to:

– Anh làm gì thế? Anh đi đâu?

Giáp ngập ngừng. Khánh Ngọc vùng dậy, du Giáp ra:

– Đã là một người tầm thường, anh muốn trở nên một người mất dạy nữa hay sao? Ai đã cho quyền anh được vô lễ với tôi như thế? Anh về giường anh đi, không tôi bắn chết ngay bây giờ đây này.

Tiếng sắt chạm vào mặt bàn ngủ, tiếng Khánh Ngọc:

– Bao nhiêu cái lịch sự anh học ở Ba Lê đâu cả rồi?

– Thì Marie nói khế chứ.

Giáp đứng dậy, nhưng chưa chịu đi. Khánh Ngọc lại gắt:

– Anh muốn chết thật đấy phải không?

Tiếng thở dài, rồi tiếp đến tiếng ghen ngào:

– Marie đã yêu người khác thật rồi à?

Khánh Ngọc mở màn bước xuống giường:

– Tôi yêu ai hay không? Quyền ở tôi. Nhưng anh đã tằm thường và mất dạy như thế, tôi không thể yêu anh được nữa.

Giáp cúi đầu, quay đi. Khánh Ngọc vặn to ngọn đèn. Giáp quay lại:

– Đã thế hôm này, tôi về. Bởi vì sự tôi ở đây, không còn cái nghĩa của nó nữa.

– Anh về hay ở là quyền của anh.

Khánh Ngọc nói xong, quay vào giường. Giáp đứng thần ra một lát, rồi cũng về chỗ nằm.

Cả tấn bi kịch vừa xảy ra, Trọng Khang nằm trong màn biết không sót một li. Chàng thấy bản khoản thương Khánh Ngọc và bản khoản cả về chỗ Giáp đòi về. Chàng nhận thấy rằng tuy

công việc chẳng còn gì khó khăn, nhưng thư ký đặc điền và các cai cũng có thể làm được, nhưng nếu việc này đến tai ông Nam Long, ông sẽ cho rằng vì mình mà sinh ra câu chuyện bất hòa, thì có chỗ không đẹp. Đã một phút, chàng có cái ý nghĩ bỏ đấy mà đi để cho mọi việc ổn thỏa cả, nhưng ý nghĩ ấy thoát đến lại bị xô đuổi đi ngay: chàng cần phải nghĩ đến ngày mai của em gái chàng.

“Ồ, mình chẳng làm gì, mặc kệ người ta khu xử với nhau. Đâu phải tự mình gây nên. Mình không thể vô lý đến bỏ một cơ hội có thể giúp mình khôi phục lại cơ đồ. Nhưng dù sao... cũng là vì có mình mới xảy ra câu chuyện này. Không có mình... Trước kia, họ vẫn đàm thắm với nhau lắm cơ mà. Đành rằng họ chẳng trách gì mình được, nhưng làm ăn thế này thì bức bối quá. Đàn bà... đúng vào đâu là lắm chuyện”.

Nghĩ thế, chàng lại ái ngại cho Giáp. Chàng lại thấy lớn vớn cái ý nghĩ bỏ đi. “Nhưng mình bỏ đi thì cũng chẳng thay đổi gì. Khánh Ngọc đã không yêu Giáp thì dù mình bỏ đi, cũng chẳng làm sao cho nàng thay đổi ý kiến. Mà có lẽ vì thế nàng lại oán ghét Giáp hơn lên. Cứ để thế này, rồi khi xong việc, mình đi đăng mình, may ra hai người lại còn tái hợp với nhau được. Ô, mà... ô! Sao mình lại cứ nghĩ luẩn quẩn thế, có lẽ gần Khánh Ngọc mình đã bị ảnh hưởng cái tính vẩn vơ của người đàn bà rồi hay sao? Việc mình, mình cứ làm, cái gì xảy ra mặc kệ nó. Hơi đâu mà đi phí thì giờ và sức khỏe để nghĩ đến những cái chó chết thế. Ích gì? Ô, mình thành luẩn quẩn rồi hay sao thế này? Tại sao mình không rạch ròi như trước nữa thế này? Đường mình bước, mình cứ bước, chạm phải ai ngã thì mặc thầy. Hơi đâu cứ lo đông, lo tây thế này

thì còn đi xa thế nào được”.

Trọng Khang vừa trùm chăn nhất định để ngủ thì lại nghe tiếng Khánh Ngọc thở dài, rồi tiếp đến tiếng Khánh Ngọc gọi Giáp:

– Anh muốn về hay ở, mặc anh, nhưng anh làm thế nào đừng để cho tôi khinh anh thì làm.

– Marie khinh thì tôi phải chịu.

– Anh phải làm thế nào để cho tôi không khinh anh, chứ anh đã chịu thì còn nói làm gì. Nếu có thể, thì ngay từ mai anh về đi. Ra anh không còn một chút lương tâm gì về nghề nghiệp nữa. Anh lên đây chỉ cốt theo tôi. Chứ không phải để học lấy kinh nghiệm như ba tôi mong ước cho anh. Nếu đã thế anh về là phải lắm.

– Nhưng ở đây khổ sở đau đớn thế này thì tôi ở làm sao?

– Ấy chỉ vì anh không biết căn rằng chịu khổ sở và đau đớn mà thành ra anh tầm thường. Anh về đi là phải. Tôi cũng khuyên anh nên về. Anh nhất định để cho tôi khinh anh rồi cơ mà.

Tiếng ông Nam Long cựa mình, hai người lặng im một lát. Rồi Giáp lại hỏi Khánh Ngọc:

– Tôi xét thấy mình không làm gì mà để đến nỗi Marie xử với tôi một cách khắc nghiệt quá.

– Anh đã nhất định về, nghĩa là anh đã nhất định để cho tôi khinh anh thì chúng ta không còn chuyện gì để nói với nhau nữa.

– Thì tôi không về nữa, nhưng Marie nói cho tôi biết vì lẽ gì Marie lại bỗng

dùng đổi tất cả những cảm tình đối với tôi.

– Tôi có đổi cảm tình đối với anh hay không, tôi chưa biết rõ lắm. Nhưng ví phỏng tôi có đổi thì cái đó cũng không phải là tại tôi. Anh còn lạ gì lòng người. Nó là một thứ mà anh và tôi, không ai có thể sai khiến nó được.

XX

Bữa cơm xong, thừa một lúc Giáp ra ngoài, Khánh Ngọc bảo Trọng Khang:

– Còn hai hôm nữa tôi về tôi muốn được đi tắm suối nước nóng Ôn Toàn, và xem núi đồ ở Hắc Hà, ông đưa tôi đi.

Câu nói ấy kèm thêm một cái nhìn cầu khẩn, và một ý từ già nó đau xót như một vĩnh biệt.

Trọng Khang thấy mình không thể từ chối.

– Nhưng đến đó thì xa, vừa đi, vừa về một ngày không thể kịp. Ngủ đêm tại đó thì tôi lo ngại lắm.

Thấy con gái buồn bã, ông Nam Long chiều con:

– Thì ông cứ đưa cháu đi, đem theo dăm người lính, tôi tưởng chẳng thể xảy ra sự gì được.

– Cụ không biết, chỗ ấy hẻo lánh lắm.

– Thì cũng đến hẻo lánh như ở đây, chứ còn thế nào nữa.

Trọng Khang ngẫm nghĩ, rồi nhìn Khánh Ngọc:

– Ông Giáp cùng đi với chúng ta chứ?

Khánh Ngọc gật đầu.

Trọng Khang châm thuốc lá hút hai hơi:

– Nhất cử nhất động của chúng ta ở đây đều có người dò xét cả. Và tôi tin rằng hiện bây giờ, hằng hà sa số những bọn giặc cỏ đang nghĩ cách làm sao bắt cóc được chúng ta. Cự và cô đừng thấy rằng ta sang đây hơn một tháng yên tĩnh, mà đã vội tin rằng vô sự đâu. Nếu chúng ta không đề phòng cẩn mật thì họ đã cướp bao nhiêu phen rồi. Đấy cự với cô xem: trong mười tên cu-ly đi làm, thì ba bốn đứa có súng. Những bọn đó là giặc cả chứ đâu. Giá cô bỏ cái ước muốn ấy đi, thì có phải...

Lại một cái nhìn cầu khẩn:

– Tôi không muốn bỏ. Thế những người Mỹ đi du lịch qua cả Tây Tạng thì sao? Đây ra đây có một thôi đường. Tôi về Hà Nội chuyến này thì còn bao giờ có

dịp được tắm suối nước nóng nữa! Và ở đâu để cho tôi được trông thấy núi đồ nữa?

– Thôi ông cứ đưa cháu đi, cho cháu vui lên một tí, có xảy ra việc gì, tôi không oán trách anh đâu.

Từ đêm xảy ra cuộc xô xát giữa Giáp và Khánh Ngọc, Khánh Ngọc lại cứ buồn héo đi. Làn má trước hồng hào, nay đã tái nhợt, đôi mắt vì không ngủ đã quầng thâm. Những cái nhìn trách móc đượm một buồn thảm làm cho Trọng Khang cũng nao lòng. Lắm lúc, chàng cầu khẩn cho chóng đến ngày Khánh Ngọc đi, đi cho mình khỏi phải trông thấy cái đau đớn của tuyệt vọng tự mình gây nên nữa. Cuộc xô xát đêm hôm ấy làm cho chàng càng rõ lòng Khánh Ngọc đối với mình, và chàng riêng phục những câu nói khẳng khái của nàng. Lòng ái ngại cho

Giáp, nhưng lòng cảm mến Khánh Ngọc từ đó, Giáp thì không dám nói chuyện về nữa. Và từ đấy, Giáp cũng không dám tỏ ý hằn học đối với mình nữa. Vì thế chàng càng ái ngại cho kẻ bị thua mình, chàng tự nhủ mình không nên cướp một mối tình để làm đau một kẻ khác.

Giáp ở ngoài vào.

– Hôm nay, cô Khánh Ngọc ngỏ ý muốn cho chúng ta đưa cô đi tắm suối nước nóng Ôn Toàn, nhưng tôi ngại quá.

– Thôi, ông cứ đưa cô ấy đi. Độ này, không hiểu sao cô ấy buồn quá, cứ héo người đi. Có lẽ tắm suối nước nóng khỏi được chẳng. Một mình ông đưa đi cũng được rồi, tôi ở nhà trông coi công việc thay ông.

Sự nhượng bộ của kẻ tình địch bị thua, vốn có cái mãnh lực làm cảm động

những con người như Trọng Khang. Trong khi Khánh Ngọc mừng rỡ, sẽ được đi một mình với chàng thì chàng tự nhủ: “Mình không thể độc ác với một người đã chịu lún với mình”.

– Đến có cả ông đi, tôi còn ngại thay, huống hồ lại một mình tôi.

– Tôi thì có đảm lược gì?

– Ông quá nhún thế? Chứ có ông đi, cũng thêm bao nhiêu vây sức. Nếu ông không đi thì tôi chịu không dám nhận lời.

– À, nếu ông xét phải cần đến tôi thì tôi xin vâng.

– Cần lắm chứ.

Quay sang Khánh Ngọc:

– Bây giờ tôi xin chiều ý cô, mặc dầu tôi biết rằng đó là một việc rối rắm. Nhớ

có xảy ra sự gì cụ đừng có trách tôi là không hết sức nhé.

– Không, tôi không trách một tí gì.

– Mai đi, phải đem theo sáu tên vệ binh, nhưng ta đừng nói gì với họ cả, nhớ chúng tiết lộ ra ngoài. Đem hai anh Xuân và Viễn. Đạn dược phải “tho” đi cho đủ. Năm giờ chiều ngày kia, thế nào chúng tôi cũng về đến đây. Nếu giờ ấy mà cụ chưa thấy chúng tôi về thì tất là xảy ra tai nạn. Cụ bảo Đốc-bàn Mai-lin Phố đem lính đi tìm chúng tôi. Nhưng là nói phòng xa thế thôi, đâu đến nỗi thế.

Nhìn thấy vẻ lo lắng hiện rõ ràng trên mặt Trọng Khang, ông Nam Long bảo con gái:

– Hay thôi, con đừng đi nữa.

Khánh Ngọc nguẩy ngay đi:

– Không ai đưa con đi, con cũng đi một mình. Con lên đây chỉ để xem phong cảnh mà chưa được biết một phong cảnh nào cả.

Lúc nàng quay lại thì trên đôi mắt nhưng có điểm hai hạt nước mắt.

– Thì con đi, nhớ có sao, ba bỏ tiền chuộc. Con vui lên nào.

Trọng Khang đứng dậy, lại phía hầm cốt mìn lấy ra hai cái kíp, cho vào một cái hộp.

– Đã vui thì ta vui hẳn một thể. Mai ta đem mìn đi đánh cá ở Bắc Hà. Thế nào cũng được những con măng một người khiêng. Thôi cô vui đi, mai ta sống trẻ trung một ngày. Tôi xin thú thực rằng bao nhiêu ngày bị công việc đè lên cổ, tôi cũng thấy nặng cả mình. Tôi tính trước những nguy hiểm đấy thôi. Chứ một khi

đã đi thì nguy hiểm tôi không bao giờ nghĩ đến nữa. Ông Phó, đem dầu ra đây. Súng của cô và của ông Giáp đâu, đưa tôi tháo ra lau cho. Dem đồ hộp và vài chai sâm-banh đi. Tắm ở đây và đánh cá xong đói lắm. Giờ này, tuyết phủ xuống kín núi. Ông Giáp đem nhiều phim ảnh đi mà chụp. Và cô nhớ mặc áo cho ấm. Tuy suối nước nóng, nhưng trên núi cao, rét lắm đấy.

Đoàn người ngựa kéo ra khỏi nhà một buổi sáng mùa đông cực đẹp, mặt trời vươn mình trên đỉnh núi phía đông, trút suối lửa xuống những thung lũng. Cây cỏ còn nặng những sương đêm, phản chiếu ánh sáng rực rỡ như kim cương. gió ào ào thổi qua hốc đá đem cái rét thấu xương cho khách bộ hành.

Trên đôi má xanh nhợt của Khánh Ngọc, đã ửng một chút hồng. Trọng Khang đi bên nàng luôn luôn dặn:

– Đường từ đây đi khó khăn lắm. Cô chớ cầm lỏng lẻo dây cương. Qua những chiếc cầu ván, cô nhớ xuống ngựa, nghe không. Tôi thì không thể đi luôn bên cô được. Cô nhớ nhé. Đã có một lần, tôi thấy một người lười xuống ngựa, cho ngựa đi qua cầu gỗ ải, con ngựa thụt chân làm văng chủ xuống vực đấy. Hôm nay không mưa thì hay quá, nếu mưa đi qua đoạn rừng trước kia, khổ không chừng.

– Ấy tôi lại thích những cái khổ như thế.

– Tôi thật chưa thấy người nào kỳ quái như cô. Ông Giáp, ông đi liền cô Khánh Ngọc, tôi phải hoặc đi trước, hoặc đi sau để nghe vãn mòng, chứ đi chụm cả lại một chỗ thì nói đại, có làm sao, như cá bị đơm trong giỏ.

Tám giờ, đoàn người ngựa sắp vào rừng thì mưa như trút. Trọng Khang

đang đi với một vệ binh ở đằng đầu, liền quay ngựa lại:

– Thôi chúng ta không may rồi! Con đường qua rừng này, lấy không thể nói. Ngựa nhiều khi không đi qua được, phải lội, chúng ta đến rồi ướt như chuột cả. Rét thế này bị ướt, tôi chỉ lo cô ốm.

– Có lẽ tôi khỏe thêm ra.

– À, nếu thế thì được. Nhưng nhớ giữ đừng để cho ướt súng đạn nhé.

Rừng bị kẹp vào một thung lũng: bao nhiêu nước mưa ở các trái núi bao bọc chung quanh, đều đổ dồn cả xuống. Đất núi bồi mãi lên thành ra động có nước tới là thành ra sa lầy. Cây cối lại mọc um tùm, cành đâm ngang, đâm dọc chỉ để lọt con đường vừa một ngựa đi. Năm con ngựa vừa đi được một quãng thì đã bị sụt tới quá gối, không tài nào đi được

nữa. Những tên vệ binh và hai tên người nhà đều mặt chua như giấm; mà cho đến Giáp, chú ý tìm hết cách để chiêu lòng Khánh Ngọc cũng than thở luôn mồm. Khánh Ngọc chẳng những không lấy làm khó chịu, lại còn múa roi ngựa, rồi hát vang. Trọng Khang nhìn nàng thấy yêu mến:

– Hát không phải là một cách giải quyết bước đường khó đi. Chả nhẽ ngựa không đi được, ta cứ đành đứng đây mãi à? Chờ cho mưa tạnh rồi nước tiêu hết đi thì biết đến bao giờ. Thôi, ta đành xuống lội để cho mấy tên vệ binh dắt ngựa vậy. Cô muốn ướt thì được ướt. Chà chà, vất nhiều quá, cô che kín cổ vào.

– Nhưng địa nhiều thế kia tôi sợ lắm!

– Ô, cô đi ủng mặc quần tây, địa cấn làm sao được. Cứ cố bắt ngựa đi, nhớ nó què thì rầy rà to. Mà nó cũng không

đi được nữa đâu. Chỉ có hai cây số là ra khỏi rừng này, công việc một giờ thôi. Cô phải bạo lên một tí chứ.

Trọng Khang nói xong, nhảy xuống ngựa. Bùn sâu, chàng vừa xuống thì đã ngập gần đến gối.

– Nào cô xuống đi. Ê, vệ binh, dắt giùm hộ ngựa.

Khánh Ngọc vừa cho chân xuống trước, thấy hai con đĩa trâu đen sì, dài gần bằng chiếc đũa, vội rút lên, rồi ôm chầm lấy Trọng Khang. Nàng sợ đĩa cũng có, nhưng nàng thừa dịp ấy để ôm Trọng Khang cũng có. Trọng Khang giờ tay với một con đĩa:

– Đây này, có cái gì ghê gớm đâu mà sợ.

Chàng rút dao, chặt ba cái gậy, đưa

cho Giáp và Khánh Ngọc mỗi người một cái:

– Cô cứ nhìn thẳng mà đi, thì cô sẽ không trông thấy địa, cô sẽ không sợ. Cô không nhớ câu ngạn ngữ hay sao: “Người đi đường chậm trễ bởi vì chỉ mãi nhìn ở hai bên, mà không biết chỉ nên nhìn có cái đích”.

– Câu ngạn ngữ của ông là một câu ngạn ngữ dễ trẻ.

François đi mau lên đây. Cuộc du lịch của chúng mình hôm nay là một cuộc du lịch hân hữu. À, François, chụp ảnh một cái đi để kỷ niệm.

Ba người đang lội lồm bồm ở trong bùn, trong nước, bỗng thấy mấy tên vệ binh đi trước rú lên, rồi quay trở lại. Trọng Khang đã tưởng xảy ra biến cố, vội vàng ôm Khánh Ngọc kéo lại nép ở

dưới một thân cây, rút súng lăm lăm chờ.

Cành cây rào rào, rồi tiếp đến tiếng lú ló:

– Trăn, trăn gió to quá!

Trọng Khang bật cười:

– Đây cô xem, một con trăn mà chúng nó còn chạy tán loạn lên như thế, nếu gặp giặc, còn trông mong nổi gì?

Chàng vốc nước té lên mình tên vệ binh:

– Thế súng của mày đâu, để làm gì mà không bắn?

Lúc ấy tên vệ binh mới vội vàng lấy súng khỏi vai. Khánh Ngọc cản lại:

– Ấy, để tôi bắn.

Nàng tiến lên mấy bước. Hai con

trăn vì tránh nước leo lên cây đang vắt vẻo ở một cành giữa đường đi.

– Cô ngấm vào đầu cơ. Hể con nào chạy trốn đã có tôi.

Trước khi giờ súng, Khánh Ngọc còn quay lại bảo François:

– Anh cố chụp cả tôi, cả hai con trăn đi.

Bốn tiếng súng nổ liên. Hai con trăn rơi xuống. Nhưng chưa chết hẳn, chúng còn quẫy làm cho nước đục ngầu. Mỗi lần thấy khúc nó vươn lên khỏi nước là mỗi lần Khánh Ngọc lại bắn.

Xuân, Viễn cầm một cành cây vót chúng lên:

– À trăn đỏ đầu, giống này mà đi một mình thì khốn với nó đấy.

Khánh Ngọc lại gần.

– Xem nó trúng đạn ở đâu nào?

– Ở đầu, ở mình, ở khắp cả.

– Đấy ông xem những bài học của ông, tôi theo có khá không. Tiếc quá nhỉ, không lột được da nó đem về. À, Xuân, bác đem treo nó lên cành cây kia, tôi đứng cạnh để cho ông François chụp.

– Lúc quay đi, Khánh Ngọc còn tiếc rẻ quay lại:

– Để mai, nếu nó chưa thối thì ta đem về nhà lột.

– Điều ấy cô khá yên tâm, chỉ tối nay, sài cứu (chó sói) sẽ lột giùm cho cô, không còn một tí nào. Và từ đây đi, nếu cô muốn bắn thì có rất nhiều dịp. Nhưng tôi khuyên cô đến hôm về, hãy bắn thì hơn.

Khi mọi người ra khỏi rừng thì trời

ngọt mưa. Gió rét là thế mà ai ai cũng đắm mồi hơi. Khánh Ngọc mệt, ngồi nghỉ trên một mỏm đá. Trông ai cũng lấm như chôn, như vùi, nàng bật cười:

– Chúng mình toàn là cu-ly vác đất cả đấy. Ông Trọng Khang, hình như có vát cần tôi đây này.

Trọng Khang lại cời chiếc khăn quàng, nhìn kỹ cổ và tai:

– Cô giỏi đấy, không bị một con vát nào cắn cả. Tôi hình như bị một nốt ở cổ tay. Cô tháo giày ra dốc nước đi. và cời bít-tất vát cho khô nước, không nhớ cảm.

Hoặc vì dây buộc chẳng chít, bị nước làm cho rít, cời khó cũng có, hoặc vì Khánh Ngọc muốn được Trọng Khang hầu mình cũng có, nên nàng dènh dàng cời chậm chậm. Đến khi Trọng Khang

tháo ủng của mình xong rồi, quay lại, thấy Khánh Ngọc còn loay hoay chưa xong liền hỏi:

– Sao lâu thế?

– Rít quá, tôi tháo không được.

Trọng Khang lại gần:

– Cái lối dây buộc giày thế này đi rừng rất là phiền phức. Tôi biết nếu hôm nay mưa thì tôi bảo cô đi đôi ủng như của tôi.

Chàng nói xong, quỳ xuống tháo dây giày, rồi kéo ra. Lại cởi luôn cả đôi bít-tất ra nữa. Những cổ chân như ngà ngọc hiện ra.

– Cô xuống suối kia rửa chân sạch đi, không nước ăn. Một bàn chân như thế này mà sấn lên thì uống quá có phải không, ông Giáp?

Giáp mỉm cười:

– Ai bảo thích đi chơi những lúc oái oăm.

– Ấy, tôi cũng định để cho chúng được mang một ít dấu vết phong trần mà chưa được đấy.

– Cô nói ít dấu vết nước bùn thì đúng hơn. Đây mới là dấu vết phong trần.

Trọng Khang vừa nói, vừa bóc ra những tảng da bị nắng làm cho đen kịt, bây giờ vì dầm nước nên bong ra từng tảng.

– Tôi ước một ngày kia được như ông.

– Điều đó rất dễ. Cô chỉ việc ra giang nắng từ sáng đến tối như tôi. Nhưng thật ra, nếu có thể thì về đến Hà Nội, bao nhiêu đàn ông trông thấy đều chạy cả.

Thứ da phong trần nếu còn có chỗ coi được thì chỉ coi được ở người đàn ông, chứ ở người đàn bà thì nó thành ra quý dạ xoa.

Gần trưa thì đến chỗ núi sục. Khánh Ngọc muốn lên xem ngay. Trọng Khang vội cản:

– Thì cô hãy chờ lúc cơm xong. Cô phải nghĩ đến những tên vệ binh theo chúng ta nó đã hết hơi rồi. Và chính tôi chỉ còn thiếu chút nữa là lả ra thôi.

Bàn ăn là một mỏm đá. Cơm nắm và thịt gà quay.

Khánh Ngọc mấy hôm nay không được ăn, bây giờ ăn nhiều quá và rất ngon lành.

Giáp nhìn nàng:

– Có lẽ Marie sinh ra để sống một

cuộc đời hoạt động thật? Ở nhà thì buồn thiu, mà đi mưa gió lại mạnh khỏe và vui vẻ quá chừng.

– Có lẽ thế anh ạ. Bây giờ không hiểu sao tôi khác trước. Ở nhà thì như bị tù hãm. Đi như thế này, tôi thấy tôi sống một cách lạ lùng.

Nàng nói xong đặt một cái nhìn đầy yêu đương vào cái cổ cháy nắng của Trọng Khang.

Rồi liền đó, nàng mừng tưởng đến những người đàn ông gặp trong những “xa-lông” tráng lệ ở Hà Nội. Một so sánh trong tâm trí làm cho nàng mỉm cười.

– Ông Trọng Khang bây giờ mà về Hà Nội, chắc sẽ bị các tiểu thư nhìn bằng một con mắt ngạo nghễ.

– Người ta nhìn tôi thế nào, đó là cái quyền của người ta. Tôi chỉ biết tôi nhìn

tôi, tôi thấy tự bằng lòng là được rồi.

– Cái quyền đó là cái quyền ngu dốt của những người ngu dốt. Các cô ấy sống trong một hoàn cảnh eo hẹp, mà sự ỷ lại và sự ăn chơi đú đờn được nâng cao lên thành những đức tính thì hiểu làm sao được cái đẹp... “phong trần của ông”.

Sợ câu chuyện ấy làm đau đớn Giáp, Trọng Khang vội khôi hài:

– Cô thật có lắm ý tưởng kỳ quái. Lại còn cái thứ đẹp phong trần nữa.

Khánh Ngọc vẫn nghiêm trang:

– Ô, có chứ. Mà cái đẹp ấy không phải ai cũng có thể có được như cái đẹp phần sấp mướt của khoa học. Muốn có phần sấp, người ta chỉ phải mất vài đồng bạc ra. Nhưng muốn cho mặt mình trắng được một lần bụi mỏng phong sương, ít nhất phải có một bản lĩnh. Không thể,

người ta sẽ sợ gian lao như các cô gái bây giờ sợ nghèo. Mà rồi thì phong sương không có dịp để bám vào nữa.

Ra đi với tất cả một tấm lòng nhân nhượng, Giáp nhiều khi đã phải ngậm bồ hòn làm ngọt. Nhưng đến bây giờ thì Giáp tức lắm rồi không chịu được nữa. Tức nhưng vẫn phải ôn tồn:

– Marie xét thế thì thiên vị lắm. Mỗi người chúng ta là do hoàn cảnh gây nên. Chả nhẽ như tôi với Marie, cái hoàn cảnh cho phép được ở chỗ an nhàn, ta lại đi đâm đầu vào gió bụi, tìm những nguy nan mà ta có thể không cần phải gặp.

– Thế thì cái hoàn cảnh của chúng ta là một hoàn cảnh xấu. Chúng ta là những kẻ chẳng may. Và chúng ta đừng nên lấy cái địa vị ngày nay làm kiêu hãnh. Chúng ta đã có ở trong người một chút gọi là cái tinh túy của sự sống đâu.

Trọng Khang đứng dậy:

– Người ta bảo sự bàn cãi làm nảy ra chân lý. Nhưng tôi cho thú chân lý ấy cũng chẳng bổ ích gì. Bởi vì loài người không sống bằng những cái mình biết, mà bằng những cái nó cấu tạo nên cái bản thể của mình.

Rồi trở tay lên hòn núi sục:

– Chân lý ở trước mặt ta kia, sao cô cứ bỏ mối mà đi bắt bóng? Đi, ông Giáp, để một mình cô ấy ngồi đây mà cãi lẽ.

Khánh Ngọc ném vọi chiếc khăn ăn, đứng dậy:

– À, ra các ông định đi tìm chân lý một mình. Sao ích kỷ thế?

– Theo thổ nhân thuật lại thì núi này sục đã ngoài ba mươi năm nay, sau một trận bão. Trước khi núi sục, người ta thấy

khỏi bốc nghi ngút, rồi thì những tiếng nổ long trời âm âm kế tiếp nhau trong một tiếng đồng hồ. Đất chuyển đi trong mấy giây. Khi đã yên lặng, người ta nhìn ra thì không thấy ngọn núi cao ngất trời kia đâu cả. Dân cư sợ hãi, ba tháng liền không ai dám mon men lại gần đấy.

– Có lẽ là cái điểm ở đây sắp có núi lửa bật ra.

– Cái đó thì mình chưa biết. Nhưng từ ngày núi sứt chẳng xảy ra chuyện gì cả.

Trọng Khang vừa nói, vừa trở những hăm đất rạn vỡ mà mấy chục năm vẫn để nguyên vẹn.

– Người Xạ-phang thì đào đất rộng ruột, núi nặng nên sứt xuống.

Cả khối núi tuy chìm xuống nhưng ngọn nó còn nhô lên khỏi mặt đất chừng

hai mươi thước. Xung quanh vây bọc những vết nẻ, vết rạn mà lúc ấy thì mới mưa nên nước đầy ăm ắp.

– Tiếc quá, chúng ta đến xem trong một ngày mưa. Chứ nếu tạnh ráo thì có thể nhìn rõ những dấu tích của khối đất bị lún. Lần đầu tiên, tôi đến đây, tôi có cái cảm tưởng như nhìn thấy một khối đá đặt trên một đồng bùn sệt. Rồi cái trạng thái “vật đổi sao dời” hiện rành rành ra trước mặt. Tôi tự nhủ: “Ở đời, chẳng có cái gì bền cả, có chăng chỉ là cái luật lệ nó cai trị muôn vật và cái đà sống luôn luôn đi tới trong sự luân chuyển không ngừng của nó”.

Khánh Ngọc nắm lấy cánh tay của Trọng Khang để nhảy qua một khe nước:

– Cái luật lệ cai trị muôn vật biết đâu chẳng cũng có chỗ thay đổi. Ta không

nhìn thấy thì ta bảo rằng không thay đổi
đấy thôi.

Lội qua bao nhiêu khe nước, ba
người trèo được lên đỉnh ngọn núi.

Khánh Ngọc dún dún hai chân rồi
cười bảo:

– Giá trước kia nó chưa sụt, trèo được
lên tới đây phải nhiều công phu lắm.

Trọng Khang nhìn nàng lặng im thì
nàng lại nói tiếp:

– Nhưng công phu ấy lại được trả
giá bằng những cái nhìn có thể xa đến tít
mù khơi. Tôi đi từ Hà Nội lên đây kể thì
vất vả lắm, nhưng được nhiều cái lợi to
vô kể, ông Trọng Khang lợi to vô kể, ông
Trọng Khang ạ.

– Mà cái lợi kiến kim ngay là đã biết
được một chân lý...

– Một à? Nhiều nữa. Biết một cách sâu xa và rõ rệt. Trường đời to và rộng hơn trường học nhiều. “Đi một ngày đàng, học một sàng khôn”. Lại toàn là những cái khôn đích đáng tìm thấy ngay ở trong miếng thịt nóng hổi của đời. Còn ở trường học thì chỉ toàn...

– Cô đừng nên nói xấu sự học nhiều quá. Ít nhất nó cũng cho cô những khí cụ để ứng dụng trong cuộc đời.

Khánh Ngọc nhìn Giáp rồi cười:

– Ông nói thế, chắc anh François bằng lòng lắm. Thì sự học đã chẳng làm cho anh ấy thành một ông kỹ sư cầu cống, bây giờ bất cứ làm ở sở nào cũng kiếm được thág vài trăm. Và bất cứ đi đến đâu, cũng làm cho nhiều thiếu nữ phải thèm khát. Vì ai mà không thích làm bà kỹ sư nhỉ?

Những lời nói chế giễu ấy làm cho Giáp vừa đau đớn, vừa bức tức nhưng sắc đẹp lộng lẫy và cái gia tài hàng vạn, vẫn có sức cám dỗ người ta một cách mâu nhiệm, nên sự ức uất cứ phải phát lộ ra một cách ôn hòa:

– Những ý tưởng của Marie bây giờ đều phát sinh ra bởi một khối óc thiên lệch. Sự Marie lên đây, những lợi gì tôi chưa biết, chỉ biết Marie bây giờ có ở trong đầu nhiều thiên kiến lắm. Marie xét việc chỉ theo một phương diện. Vì thế sự hiểu biết thành ra hẹp lại.

– Cái đó thì cũng rất dễ hiểu. Vì tôi xét việc không lợi cho anh, nên anh cho là óc tôi hẹp. Nếu tôi có thiên kiến thì anh cũng là người ích kỷ. Thôi, thế chúng ta ngang nhau, đừng cãi nữa.

Với một người đã nghĩ, cảm như thế, còn phân trần gì được nữa. Giáp tự

biết nếu còn nói nữa thì làm cho mình thành lỗ bịch trước con mắt kẻ tình địch. Chàng quay lại bảo Trọng Khang:

– Thôi bây giờ ông đưa chúng tôi đi tắm suối nước nóng chứ.

– Bây giờ đã quá hai giờ rồi. Tuy suối ở ngay dưới chân núi này, nhưng đi đường quanh co cũng mất đến hai giờ, tối mất. Mà chúng ta cần phải tìm chỗ để ngủ đêm hôm nay. Vả lại, tắm suối nước nóng mà tắm buổi trưa thì nó nóng lắm, nước lại không trong. Ta chờ buổi sáng tắm tốt hơn. Bây giờ, ta hãy tìm chỗ để ngủ đêm. Ta ngủ một giấc cho thật kỹ, rồi bốn giờ sáng mai ta dậy sớm, kéo xuống núi. Tắm xong, ăn cơm thì về đến nhà vừa năm giờ. Tôi vì chiều ý cô Khánh Ngọc mà đi như thế này, chứ đêm nay thì chưa biết ra thế nào. Những xóm Mèo ở chung quanh đây toàn là cướp giặc cả.

Biết chúng nó có để cho chúng mình ngủ yên không?

Khánh Ngọc đương hát, ngừng lại:

– Thì đến chúng nó bắt cóc bọn mình là cùng, chứ còn thế nào nữa.

Nàng nói xong, dang hai tay, rồi cười to:

– Tôi chưa biết mùi vị của sự bắt cóc là thế nào đấy. Ném một tí cũng hay.

Trọng Khang nhìn nàng bằng một cái nhìn trách móc:

– Nghĩ liều như thế thì còn nói gì nữa.

XXI

Cắm trại xong, Trọng Khang nhìn khắp xung quanh một lượt rồi bảo Giáp và Khánh Ngọc:

– Thành trì của chúng ta quyết chẳng ai có thể xâm phạm được, trừ phi bọn giặc cỏ mọc cánh, đằng vân đến.

Đúng như lời chàng, chỗ chàng cắm trại không sợ bị đánh úp. Sau khi đi khắp mấy xóm Mèo quanh đấy, thấy nhà nào cũng trống trải mà mặt ai cũng có vẻ hung ác, chàng liền tìm đến chốn này để căng lều. Đây là một mỏm đá mặt

bằng khá rộng, nhô ra khỏi sườn núi mà đường lên rất là cheo leo.

Trọng Khang đứng lên trên, trở tay xuống:

– Nói rằng thiên binh vạn mã thì cũng khí quá, bởi đường dốc hẹp thế kia, binh mã cũng chẳng có chỗ nào đặt chân, nhưng một tay súng đứng trấn ở đây thì nghìn người cũng không có thể lên, miễn là có đủ đạn để giết đủ nghìn người. Tối hôm nay, ta có thể ngủ yên. Và chắc thế nào cũng về đến nhà vô sự. Tôi thú thật rằng lúc đi, tôi lo lắm nhé. Nhưng chọn được chỗ này, tôi vững dạ lắm rồi.

Muốn phòng mọi sự bất trắc, Trọng Khang sai vắn những tảng đá lại đặt gần đường lên, vừa dùng để làm chỗ để núp bắn, vừa để một khi cần phải lăn xuống.

Chọn được chỗ tốt để cắm trại Trọng Khang vui vẻ lắm, nhưng những vệ binh chẳng vui vẻ tí nào. Vì cái “tăng” chật, chỉ nằm đủ bốn người, bọn họ phải ngủ đêm ở ngoài trời lạnh.

Biết trước rằng thế nào họ cũng phàn nàn, Trọng Khang đã an ủi trước ngay:

– Anh em đi chuyến này vất vả, lúc về đến nhà, thế nào ông chủ cũng đãi mỗi người một món tiền. Còn như sự đêm lạnh thì anh em không cần phải lo. Tôi đã bảo người ở dưới xóm Mèo đưa củi lên. Ta đốt to thì chẳng còn lạnh gì nữa. Và nếu có lạnh thì anh em cũng không phải chịu lạnh một mình đâu, tối nay, tôi sẽ cùng ở ngoài trời với anh em. Tôi lại đã thuê cho anh em một chiếc bàn đèn và có nhiều thuốc phiện.

Chàng lại dặn Xuân, Viên:

– Hai bác đêm nay đừng có ngủ nhiều. Một bác thì canh đến nửa đêm, còn một bác thì từ nửa đêm cho đến bốn giờ sáng là lúc chúng tôi dậy. Bọn vệ binh, ta không thể tin được họ đâu. Lúc canh, phải đứng ngay trước cửa lều, cấm không cho ai được vào. Đường lên thì đã có vệ binh canh và đã có tôi. Tôi thì đêm nay tôi không dám ngủ.

Giáp nghe chàng nói thế, vội bảo ngay:

– Chả nhẽ tôi lại là một người vô dụng hay sao? Thôi thì ông thức từ tối cho đến mười hai giờ, còn thì từ mười hai giờ trở đi là về phần tôi.

Trọng Khang vội gạt ngay:

– Sự giặc đánh ở bên ngoài, ta không cần lo nữa rồi. Tôi sợ dĩ cần phải thức là để phòng những bất trắc ở bên trong. Vệ

binh đây toàn là một bọn giặc cướp trở về đây chứ gì.

Tôi biết tiếng, có mặt tôi ở đây, chắc họ có muốn cũng không dám, vì khởi sự thì phải bàn luận. Mà bàn luận thì tôi nghe được. Ông đi đường mệt, cứ ngủ kỹ đi để mai tắm cho sung sướng.

Giáp gặng mãi, Trọng Khang nói:

– Ông muốn thế thì cũng tùy ông, nhưng tôi thì quyết tôi không ngủ. Vì lúc mà con người ta đổi lòng thì chỉ một thoáng.

Khánh Ngọc cũng đòi thức.

– Cô thức mệt, mai đi tắm còn thú vị gì nữa. Nhưng nếu cô muốn bắn chó sói thì cô chịu khó thức đến mười một giờ. Thế nào chúng đánh hơi thấy người ngựa cũng kéo đến. Nhưng đốt lửa thế này, có đến thì cũng gần nửa đêm, mà

cũng chỉ lảng vảng ở xa thôi.

– Ô, thế thì thế nào tôi cũng phải thức. Dem được cái kỷ niệm bản chó sói về Hà Nội, danh giá biết mấy. Một khi tôi kể cho chúng nó nghe, chúng nó phải phục tôi biết chừng nào. À, mà hôm nay ông cho đem bàn đèn ở dưới xóm lên đây, ông phải cho tôi hút mấy điếu đây nhé. Hút vào, tỉnh lắm, không buồn ngủ một tí nào. Chốc nữa, ta cùng hút với họ.

Giáp vội gạt đi:

– Marie nằm hút với họ, coi sao cho tiện.

Khánh Ngọc cau ngay mặt lại:

– Những thành kiến ở trong đầu anh mới là những thành kiến đáng bài xích. Trong lúc này mà anh còn phân biệt giai cấp được! Tỷ dụ tối nay, giặc kéo đến vây đánh đây, còn có giai cấp trước cái

chết nữa không? Lúc ấy thì anh thích bình đẳng hơn ai hết. Người ta đã bình đẳng trước viên đạn giết người, tại làm sao người ta lại không bình đẳng trước cái bàn đèn? Lúc nào, anh cũng tưởng tượng như ở Hà Nội mà mảnh bằng kỹ sư và địa vị giàu có của anh cho quyền anh khinh những người khác. Anh bảo đầu óc tôi hẹp hòi, chữ hẹp hòi ấy, chính là cái đầu óc anh.

Trọng Khang lại phải đàn giải:

– Ông Giáp nói là không tiện, chứ có nói đến đồng đẳng và bình đẳng đâu mà cô lôi một núi những giai cấp ra thế?

Rồi sợ Khánh Ngọc lại còn nói lời thôi để cho không khí càng thêm khó thở, chàng cười, đánh lảng sang chuyện khác:

– Tối hôm nay, cô có thể bắn chó sói

nhưng cô bắn ít chứ nhỉ. Chúng ta cần phải dành đạn. Mà có bắn thì chớ bắn giữa khoảng hai con mắt đỏ ngầu của chúng nó nhé. Nhưng trúng hay không thì cũng không bao giờ cô được trông thấy xác...

– Tại sao thế?

– Không trúng thì nó chạy đi, mà trúng nó nằm xuống thì đồng loại của nó liền xé nó ra làm trăm mảnh nuốt ngấu, nuốt nghiền.

– Khiếp nhỉ. Thế thì đồng loại của nó ắt phải khẩn thăm cho viên đạn của tôi trúng.

Sương chiều bắt đầu xuống. Khí núi ở các hốc đá đùn lên theo chiều gió, là bay về phương Bắc. Mặt trời lặn vào núi, ném cái ánh sáng hấp hối lên cảnh vật. Tất cả nhuộm một màu sắc linh động;

trong một phút, đổi thay ra thiên hình vạn trạng những cái rực rỡ. Dãy ruộng chên vênh ở các sườn núi hiu hắt một màu lam. Con Hắc Hà uốn quanh các chân núi lấp lánh những mảnh gương, hắt trả màu biếc lên da trời. Suối Ôn Toàn chỉ còn là một đám màu trắng xóa. Những thác nước bắt nguồn ở những ngọn núi đỏ như... ném châu, gieo vàng.

Khánh Ngọc ngồi trên mỏm đá lặng ngẫm những biến thái của buổi chiều tà, lặng ngẫm cái mung lung phiêu diêu của trời đất. Rồi hồn nàng vụt như bị chìm trong một cái gì lớn, rộng, lòng nàng xúc động bởi một cái gì tươi trẻ. Nàng đứng dậy dang hai cánh tay như muốn ôm ghì lấy một cái gì vui đẹp. Cử chỉ ấy đem đến một cái gì e thẹn, nàng quay lại: Giáp đứng sững sau lưng nàng, mắt chứa một thèm muốn. Mặt nàng đang tươi, bỗng sẫm lại:

– Anh đứng làm gì đấy?

Giáp nói bằng một giọng van lơn:

– Tôi nhìn em.

Khánh Ngọc chỉ tay ra đám người:

– Trong khi mọi người ai cũng làm đổ mồ hôi trán, anh chọn được cái công việc nhẹ nhàng quá nhỉ?

Nàng quay đi thì Giáp tiến lên nắm lấy tay nàng:

– Có phải em không yêu anh nữa thì em bảo, hà tất em phải tìm hết cách làm cho anh đau đớn như thế?

Một tiếng khóc nức lên trong cổ. Tiếng khóc làm cho Khánh Ngọc đã bật, lại càng thêm bật. Nhưng nó cũng làm cho nàng ái ngại mà không nổi quyết liệt. Nàng khẽ rút tay ra.

– Nếu có phải tôi đã làm cho anh đau đớn thì đó cũng không phải tự ý muốn của tôi. Anh đã hiểu, tôi không phải là người độc ác.

Rồi sợ nếu còn nói chuyện nữa thì rồi nàng sẽ phải tàn nhẫn, nàng kéo tay Giáp lôi đi:

– Ta lại xem họ làm những cái gì ăn nào. Tôi đói một cách ghê gớm. Chắc anh cũng đói lắm chứ?

Không để Giáp trả lời, nàng rảo cẳng đi.

Những gốc củi khô đã chất lên, lửa cháy đỏ rực. Bọn vệ binh đang xúm xút xung quanh hơ chân tay. Xuân, Viên đang thổi cơm mà Trọng Khang thì đang loay hoay bày bàn ăn. Thấy hai người lại, chàng giơ cao cái cốc cầm mấy chục bông hoa cúc đại.

– Cô xem, bọn vệ binh họ đã biết tính cô chưa. Thằng Giàng–Khái–Phà trèo tít mãi trên kia, ngắt đem về cho cô đấy. Thôi, cô với ông uống rượu khai vị đi, rồi chúng ta ăn cơm.

Khánh Ngọc móc túi:

– Ô, tôi chẳng có một đồng tiền nào cả để cho nó.

– Tôi đã cho nó rồi.

– Cám ơn ông. Đi với chúng tôi, những đồ ăn hại, ông thật là khó nhọc.

Thấy bộ mặt bần thần của Giáp, Trọng Khang vội giục:

– Ông Giáp, mở rượu ra uống đi, tôi xem ông hình như mệt lắm.

Thấy một tên vệ binh vừa buông đũa, đã nhảy ra sửa soạn bàn đèn, Trọng Khang bảo Khánh Ngọc:

– Kìa cô trông, họ cần hút hơn ăn.

Khánh Ngọc nhìn Giáp:

– Tối nay, tôi cũng thấy cần phải hút
lắm. Hút để thức, thức để bắt chó sói.

Giáp cúi đầu không nói, cứ rót rượu
uống mãi, hết cốc này tới cốc khác. Trọng
Khang thấy thế phải can:

– Ông uống vừa chứ. Nhỡ say mà
đêm nay động đụng thì rầy rà lắm.

Lời can của Trọng Khang đã chậm.
Giáp đã uống nhiều rồi. Cơm xong thì
chàng đã say mềm. Nằm xuống là thiếp
đi.

– Cô đã làm gì cho ông ấy buồn, nên
ông ấy mới uống nhiều quá. Bây giờ say
thế kia, nhỡ giấc đến thì nguy biết chừng
nào.

Khánh Ngọc nhìn Trọng Khang, rồi òa khóc:

– Nào tôi có muốn chi thế! Nào ai đè áp nỗi lòng mình!

Tiếng khóc ấy là cả một lời thú. Trọng Khang thấy choáng váng cả người, nhưng chàng cũng cố điềm tĩnh, và tảng lờ như không biết.

– Nếu không phải tự cô thì thôi, việc gì cô phải khóc. Thôi bây giờ cô cũng đi ngủ đi chứ. Mai chúng ta cần phải dậy sớm cơ mà.

Chàng nói xong, bước rảo ra khỏi “tầng”, chẳng để Khánh Ngọc trả lời.

Chàng đi được ba bước thì Khánh Ngọc cất tiếng gọi:

– Thế ông không cho tôi bắn chó sói à?

Nhìn nét mặt buồn rầu của Khánh Ngọc, Trọng Khang bất nhẫn:

– Cái đó thì tùy cô. Nhưng tôi chỉ sợ cô thức, mai mệt, đi tắm mất vui.

– Đời tôi chưa được thức một đêm nào cả. Có thức một đêm cũng chẳng sao. Ông bằng lòng đi.

– Thế thì cô ra đây. Tôi phòng xa là phòng xa cho cô đấy thôi.

Cả bọn kéo đến, xuống bờ suối Ôn Toàn, thì trời vừa hừng sáng. Khánh Ngọc chỉ tay lên đỉnh núi đỏ rực, rồi cười bảo mọi người:

– Ở đời, dễ ít ai có một cái kỷ niệm đi tắm như chúng mình.

– Cô phải bảo ít ai có những cái thích oái oăm và nguy hiểm như cô. Bây giờ, tôi mới vững dạ đấy. Chiều được cái

thích của cô bao nhiêu người phải đi sát ngay bên cạnh cái chết.

– Ông không tha thứ cho tôi từ trước đến nay chỉ sống một cuộc đời bình thản thôi hay sao? Tôi muốn nếm cái mùi mạo hiểm một tí.

Rồi cầm ngay lấy một kíp cốt mình ở tay Trọng Khang:

– Ông phải cho tôi bắn cá với đấy.

Trọng Khang vội vàng giật lại:

– Chiều cô cái gì, chớ cái này thì xin chịu. Nhỡ ra, gãy tay, nát mặt ngay. Thôi cô xuống tắm đi, rồi ta bắn cá.

– Nhưng ăn cơm cá xong, rồi ta mới về chứ.

– Cái đó thì dĩ nhiên rồi. Chiều mới đến nhà, đói chịu làm sao được.

Suối nước nóng bắt nguồn ngay ở chân núi. Những mạch nước tụ trong một cái hồ nhỏ ở sườn núi, rồi mới gieo xuống đào thành một con sông nhỏ. Nước chảy xiết vương những mô đá reo ầm ầm và bắn tung tóe như những mảnh bạc. Suối nước qua một đồng cát nhỏ, rồi lại lẩn ngay vào khe núi.

Lúc ấy khói bốc lên nghi ngút cách một thước không trông rõ mặt người.

Khánh Ngọc vùng vẫy dưới suối, trở dòng nước đang đổ từ sườn núi:

– Tại sao ông không cho tôi tắm ở trên hồ kia lại bắt xuống tận dưới này?

– Để nước cuốn cô ném vào ghềnh đá kia có phải không? Nếu nước không cuốn thì cũng không thể nào tắm ở trên ấy được, vì nước nóng bỏng. Chảy từ trên ấy xuống đây, qua bao nhiêu lớp đá, nó

mới còn nóng vừa tắm như thế này đây.

– Thế chốc nữa tắm xong, ta bắn cá ngay ở đây à?

– Ở đây nước chảy xiết và nóng như thế này làm gì có cá. Ta phải xuống dưới hạ lưu, sau rừng núi kia có một cái hồ khá rộng. Chỗ ấy nước không chảy, trong suốt đến đáy. Tôi đổ cô với ông Giáp bơi ngược nước đến cái mô đá kia được.

Trọng Khang vừa nói đến đây thì một loạt súng ở phía khe núi bắn ra, đạn vèo vèo bay trên đầu ba người. Sợ cuống quýt, Khánh Ngọc và Giáp đều bấu lấy chàng. Chàng quay đầu về phía có tiếng nổ:

– Thôi chết rồi! Giặc nó phục bắn chết hết cả vệ binh rồi.

Miệng nói, tay lôi hai người chạy lên bờ về phía đê quần áo và súng đạn. Giáp luôn miệng kêu khổ:

– Bây giờ thì làm thế nào! Bây giờ thì làm thế nào! Đi chơi thế này thì có chết người không?

Mọi người vớ được súng thì bọn giặc chỉ còn cách chùng một trăm bước.

Trọng Khang nhìn trước nhìn sau, rồi giơ tay cản không cho Khánh Ngọc bắn:

– Chống cự làm gì vô ích! Chết uống mạng thôi cô. Họ đông lắm.

XXII

Trọng Khang gạt tên giặc định trói mình:

– Không cần phải trói, chúng tôi không trốn đâu. Mà trốn làm sao được, các ông đông thế kia.

Tên ấy còn lững lự, thì tên chủ tướng đã quát:

– Cứ trói vào!

Trọng Khang giơ tay:

– Đây thì trói.

Rồi thấy mặt Giáp xám ngắt, chàng bảo:

– Ông đừng lo, họ không giết chúng mình đâu. Chẳng qua chỉ tốn tiền của chủ thôi.

– Tôi hiểu, nhưng nếu cô ấy nghe lời ông thì có phải chúng mình không đến nỗi khổ sở như thế này không?

– Thôi lúc này, ông còn trách oán làm gì nữa. Việc này lỗi tại tôi, không để ý phòng bị. Đêm qua yên ổn, tôi không dè họ dám đến cướp ban ngày. Thì ra họ biết mình cắm trại ở một chỗ hiểm trở, họ không đến. Họ đi đánh mình trong lúc bất ngờ. Nếu mình phòng bị thì bốn năm chục đứa này đã làm gì được mình. Ông đừng nên trách cô Khánh Ngọc nữa, lỗi tại tôi ngu dốt...

Khánh Ngọc ngắt lời Trọng Khang:

– Không phải lỗi ông, lỗi của tôi. Nhưng tôi cũng không hối hận. Có cái bước này, tôi mới rõ anh François, người chồng chưa cưới của tôi, can đảm lắm lắm.

Trọng Khang nhìn Khánh Ngọc bằng con mắt trách móc:

– Đứng trước cái chết, ai là người thản nhiên được? Cô nói chi những lời như thế.

– Ấy thế, mà tôi vẫn thản nhiên đấy.

– Tôi biết thế, cho nên tôi không muốn cô có cái bụng nhỏ nhen, nói những câu mát mẻ để làm đau đớn nhau một cách vô ích.

Khánh Ngọc bỗng òa khóc:

– Thôi tôi xin lỗi ông. Tôi muốn nói, nhưng anh François cứ oán trách, thành

ra buộc lòng tôi phải nói.

– Thôi cô nín đi, không họ tưởng mình nhát sợ, họ khinh mình đi. Họ bắt chẹt mình được. Cô và ông nhớ hễ lát nữa, họ có bắt mình viết giấy má gì, tôi không bằng lòng thì đừng có viết nhé. Lúc ấy, mới là lúc cần can đảm.

Cả ba bị dắt đến chỗ bọn người nhà và vệ binh ngồi chờ, lúc trước khi xuống hầm. Tám cái xác nằm ngổn ngang. Lăm người chưa chết còn rên rỉ. Bọn giặc đang tranh nhau lột quần áo và khí giới.

Trọng Khang toan đứng che đi, không cho Khánh Ngọc trông thấy, nhưng đã muộn. Nàng khóc vang lên. Còn Giáp thì hoa mắt, run đầu gối đứng không vững. Một tên giặc thấy thế, lại hoa đao chém cổ những người ngắc ngoải, rồi giơ thanh đao đỏ lòe những máu lại gần mặt từng người. Giáp và Khánh Ngọc nhắm

nghiên mắt, không dám nhìn. Đến lượt Trọng Khang, nó liền bị chàng đá mạnh vào bụng, ngã chúi ngay xuống, thanh đao văng khỏi tay. Nó lồm ngồm bò dậy, nhặt thanh đao giờ lên.

Trọng Khang vẫn chẳng nhúc nhích:

– Mày chém đi, tao có sợ đâu.

Khánh Ngọc thấy thế hét lên, rồi đâm bổ vào giữa hai người.

– Trời ơi! Đừng chém!

Chủ tướng thấy nhốn nháo chạy đến. Nghe xong đầu đuôi câu chuyện, y giờ tay toan tát Trọng Khang thì Khánh Ngọc liền đã đưa hai tay bị trói, hất tay y ra:

– Ông lấy bao nhiêu tiền chuộc, ba tôi cũng trả, đừng có trách!

Tên tướng ngờ ngác không hiểu thì Trọng Khang liền thông ngôn:

– Người đàn bà này bảo ông giờ tay định đánh một người đang bị trói là ông... anh hùng lắm. Ông có giận muốn giết tôi thì giết đi.

Tên tướng nhếch mép cười:

– Đàn bà nước anh bướng nhỉ?

– Nước tôi không có ai hèn, đi ra oai với những người bị trói bao giờ. Vì thế, nên chúng tôi chẳng ai sợ chết cả.

Tên tướng một tay nắm chặt lấy Khánh Ngọc, một tay rút súng chĩa vào Trọng Khang.

– Phải, ông nên bắn chết đi, đỡ phải nuôi cơm. Ông định bắt cóc chúng tôi để lấy tiền chuộc, nhưng không ích gì đâu. Người nhà chúng tôi không làm gì

có tiền để chuộc chúng tôi đâu. Ông tính một khi giàu có thì ai hơi đâu sang làm ăn ở cái đất này.

Tên tướng tra ngay súng vào vỏ:

– Người nhà anh không chuộc đã có người khác chuộc. Chính phủ Trung Hoa muốn các anh sang đây làm thì đã có Chính phủ chuộc.

– Chính phủ Tàu có bằng lòng chuộc chúng tôi hay không thì điều đó tôi không được biết. Nhưng nếu ông hy vọng vào số tiền chuộc của người nhà chúng tôi thì chắc chắn là không có. Thương chúng tôi, nhưng không có tiền thì người nhà cũng đành chịu. Chúng tôi chỉ còn biết chết. Vì thế nên chúng tôi không để cho ai vô lễ với chúng tôi cả.

Bọn giặc lấy khăn bịt mắt ba người, rồi dắt đi. Giáp và Khánh Ngọc toan đi

thì Trọng Khang kéo áo lại, rồi ngồi xếp ngay xuống, nhất định không đi.

– Ở đường núi, chúng tôi không biết đi bộ. Nếu các ông định giữ chúng tôi để chờ chính phủ Tàu đem tiền lại chuộc, thì các ông phải để cho chúng tôi đi ngựa. Chúng tôi không quen vất vả. Vất vả, chúng tôi chết đi thì các ông còn lấy đâu ra tiền chuộc nữa.

Tên tướng giặc nghe nói phải tai, liền bảo mọi người xuống ngựa, nhường cho ba người cưỡi.

Khánh Ngọc biết Trọng Khang yêu sách bọn giặc như thế là vì mình và vì Giáp liên bảo:

– Tôi làm cho ông bị khốn đốn như thế này, ông đã không trách oán, lại lúc nào cũng nghĩ đến chúng tôi, ông hơn chúng tôi nhiều quá.

– Tôi đã bảo cô, lúc này không nên nghĩ chi đến những điều đó. Trong lúc hoạn nạn, ta chỉ nghĩ làm sao để gìn giữ lấy nhau. Tôi dặn một điều cô và ông cần phải nhớ là nếu tôi không bằng lòng điều gì thì bọn giặc nó bắt viết đừng có viết. Tôi đã bảo với chúng nó: nếu hy vọng vào tiền chuộc của người nhà chúng mình thì không có đâu.

– Tại sao ông lại nói thế? Nhớ nó giết thì sao?

– Điều đó thì ông và cô cứ tin ở tôi, không bao giờ nó giết chúng mình đâu. Nó bắt chúng mình là để lấy tiền chuộc. Giết chúng mình thì có lợi gì cho chúng nó. Tôi sợ dĩ nói người nhà chúng ta không có tiền chuộc là muốn để mặc cho chúng nó với chính phủ Tàu xoay nhau. Nếu nó có bắt cô viết thư về nhà thì cô cũng nói với cụ như thế. Cụ sẽ chẳng phải tốn một xu nào. Bất quá chúng ta bị giam cầm ít

ngày. Cô bảo cô muốn biết mùi vị phong trần, tôi tưởng chẳng có dịp nào may mắn hơn. Cái tiền mà cụ đáng lẽ phải bỏ ra chuộc chúng ta ấy, thì sau này sẽ đem phân phát cho gia đình những người vì đi với chúng ta mà bị giết. Tôi chỉ còn lo một điều cô và ông Giáp không chịu nổi cực khổ mà sinh ốm đau thôi. Nhưng điều ấy cũng không cần lo mấy. Tôi đã vò được chúng nó cho chúng mình cưỡi ngựa, thì tôi cũng có cách bắt chúng nó phải đổi đãi với chúng mình tử tế. Tôi chỉ còn lo một điều là nó... phạm đến cô, nhưng dù thế nào cô đừng rời xa chúng tôi, thì cũng không ngại.

Khánh Ngọc nghe Trọng Khang nói thế, bỗng rùng mình:

– Thôi mọi việc tùy ông, ông bảo thế nào tôi cũng xin nghe. Nếu xảy ra việc ấy thì tôi chỉ còn có chết.

– Thằng tướng giặc này tôi xem ra cũng là người biết điều không đến nỗi nào. Tôi nói thế là để phòng xa đấy thôi. Cô đừng nên quá lo. Và cô cũng đừng nên nghĩ quẩn quanh cho nó hại sức khỏe. Dù sao việc cũng đã xảy ra rồi, không vớt lại được nữa. Ta chỉ nghĩ cách đối phó với những việc sắp tới thôi. Ông Giáp, ông cũng đừng nên buồn rầu lo lắng nữa. Tôi đoán với ông thế nào chúng ta cũng được bình yên trở về.

– Không, tôi không buồn. Tôi chỉ lo nó đòi số tiền chuộc nhiều quá.

– Ấy thế cho nên tôi mới dặn ông và cô phải nghe lời tôi. Bất cứ họ làm thế nào cũng cứ thản nhiên, để mặc tôi đối phó. Giả dụ nếu cụ ở nhà có vì thương cô Khánh Ngọc mà bỏ ngay số tiền ấy sau này, ta cũng có thể xin bồi thường ở Chính phủ Tàu được. Tôi chắc rằng

họ cũng đã dò biết tung tích của mình rồi, nói dối rằng cô không phải là con gái cụ cũng không được nữa. Mà chỉ thêm hại cho mình. Làm sao cho chúng nó tin rằng: vì chúng ta nghèo, nên mới phải lặn lội sang tận bên này làm ăn. Thế thì mọi việc trôi chảy cả. Chúng nó láo xược, ta phải phản đối ngay. Làm sao cho chúng nó không dám quá tay. Tôi ở vùng này đã lâu, được mục kích nhiều vụ bắt cóc, chỉ là già năn rần buông cả đấy thôi.

Vì bị bịt mắt, nên Trọng Khang cũng chẳng biết bọn giặc dắt mình qua những đường nào. Nhưng cứ nghe móng ngựa nện xuống đá, và xem con ngựa lắc lên, lắc xuống, chàng cũng đồ chừng rằng mình đi qua nhiều đường núi.

Đi chừng năm giờ đồng hồ thì cả đoàn dừng lại. Đi bộ độ một quãng dài thì nghe có tiếng cửa mở. Rồi khi có

người đến cởi trói và cởi mảnh vải buộc mắt, ba người thấy mình ở trong một cái hang đá nhỏ tối om, chỉ lắt léo có một ngọn đèn dầu cá treo ở tường.

Trọng Khang xoa mắt, rồi vỗ lên vai Giáp lúc ấy, đang ngơ ngác nhìn sự chật hẹp và bẩn thỉu của cái nhà giam!

– Lâu đài của mình đấy!

– Bị giam ở đây lâu thì chết chứ sống làm sao được. Nằm ở đâu?

Trọng Khang trở đồng cỏ tranh lù lù ở một góc:

– Tãi cái này ra mặt đá mà nằm, chứ còn nằm ở đâu nữa. Ông mệt muốn nằm à?

– Không. Thế họ không cho mình giường phản gì à?

– Đến họ cũng ít khi nằm giường, nữa là mình. Nhưng không sao. Tôi yêu cầu họ trả lại những giường mà họ đã lấy của chúng mình, may ra họ cũng bằng lòng.

– Ông cố đòi họ trả cả chăn nữa, chứ lạnh giá thế này, không có chăn thì đến chết rét.

– Ông cứ yên tâm, nhưng dù thế nào cũng không thể bằng ở nhà được.

Rồi chàng lại gõ những đóng cửa chắn song nhẵn bóng:

– Khó trốn lắm. Và hình như cái hang này đã có nhiều người đến ở trước chúng ta. Cô trông những vách đá nhẵn lỳ đi như thế kia. Chúng nó chắc ở chỗ mình xuống ngựa lúc nãy. Hang này cách chỗ chúng nó ở không bao xa. Kìa cô trông thằng chủ ngục đang ăn cái gì.

À bánh ngô, giá nó cho chúng mình một cái thì cũng hay. Tôi thấy đói cào cả ruột.

– Tôi không đói, chỉ thấy khát nước thôi.

– Sao cô không bảo? – Ê, tiên sinh đứng góc kia, cho chúng tôi uống nước chứ.

Tên gác đeo súng, đứng đỉnh lại vục một bát sách nước ở trong một chiếc chum mang đến.

–Ồ, chúng nó cho chúng mình ăn uống như chó.

Rồi cười hỏi tên gác:

– Tên bác là gì, nói cho chúng tôi biết để chúng tôi dễ gọi, chứ cứ gọi bác bằng «tiên sinh đứng gác» thì dài và lồi thối lắm. Chúng ta chắc còn ở đây với nhau lâu.

Tên gác cười nhe bộ răng đã sún gần hết:

– Xần-lay-phá.

– À Xần tiên sinh! Giá tiên sinh có cái gì múc nước đổ vào đây cho chúng tôi thì hơn, chứ mỗi khi khát mà gọi tiên sinh thì phiền cho tiên sinh lắm.

– Cái đó còn phải chờ lệnh của Đại lão gia. Bây giờ hẵng uống ít chút, không ai hầu được!

Trọng Khang quắc mắt:

– À! Chú lại định hạn chế cả nước uống của chúng tôi hả?

Rồi giằng lấy bát nước mà Khánh Ngọc đang uống, chàng hắt qua chấn song cửa vào đầy cả mặt tên gác.

Tên gác gầm lên; sáu bảy người ở

người chạy vào, trong số đó có cả tên chủ tướng.

Trọng Khang đồng dạc:

– Tôi đã nói với ông rằng nhà chúng tôi không có tiền chuộc chúng tôi đâu. Ông có đem chúng tôi mà giết đi thì giết ngay đi. Chứ chúng tôi không đời nào để cái thằng quý họ Xần này nói láo với chúng tôi cả.

Xần-lay-phá cãi lấy, cãi để:

– Tôi bảo nó uống ít, rồi nó hắt nước vào mặt tôi, chứ tôi làm cái gì.

Tên tướng giặc bảo một người đứng cạnh:

– Thôi, anh thay gác cho nó. Xần-lay-phá đi lên!

XXIII

Tên tướng giặc và bốn bộ hạ mở cửa vào. Giáp đang nằm trên đồng tranh, toan đứng dậy thì Trọng Khang đã ra hiệu cho nằm im.

Bọn người đến sát sau lưng, Trọng Khang mới uể oải quay đầu lại:

– Tôi đã nói với ngài rằng nhà chúng tôi không có tiền chuộc đâu, ngài không giết còn chờ gì nữa? Đó ngài trông các bạn tôi. Chúng tôi chờ chết một cách vui vẻ lắm. Ở đời, chỉ có sống với chết, chúng tôi chẳng oán thán ngài.

Tên tướng ngồi xuống cạnh Trọng Khang:

– Nhà các ông không chuộc đã có chính phủ. Tôi chỉ cần các ông viết một bức thư về để cho người ta tin rằng các ông chưa chết.

Trọng Khang thấy tên tướng xưng hô với mình một cách tử tế, không khinh miệt như trước, mới ngồi dậy, làm bộ nghĩ ngợi:

– Các ông bắt chúng tôi viết giấy về nhà nhưng chúng tôi nhất định không viết. Bởi vì viết cũng chết mà không cũng chết! Nhà chúng tôi thật tình là không có tiền. Có tiền thì khi nào còn phải lặn lội sang kiếm ăn tận bên này. Ông nói rằng chính phủ Tàu sẽ chuộc chúng tôi; điều đó chúng tôi cũng ngờ lắm. Nhưng cho dù chính phủ Tàu có cái bụng tốt ấy nữa,

chúng tôi cũng chẳng thể nào viết được.
Tôi xin nói thực.

Tên tướng cướp giật nhanh mã tấu ở
tay một bộ hạ, hoa lên:

– Tại sao?

Trọng Khang vẫn thản nhiên. Còn
Giáp và Khánh Ngọc vì có lời dặn của
chàng, nên cũng giữ được bình tĩnh.

– Còn tại làm sao nữa. Chúng tôi ốm
yếu như thế này, ngài bắt giam một cách
cực khổ, giường chẳng có nằm, chăn
không có đắp. Chờ được Chính phủ Tàu
bàn bạc xong, đem tiền lại chuộc thì
chúng tôi đã chết cả rồi, còn đâu mà...
viết với lách. Âu bằng chúng tôi thà chịu
chết ngay bây giờ, để cho Chính phủ Tàu
khỏi bị thiệt một món tiền, mà cũng vẫn
chẳng cứu thoát được chúng tôi. Nếu
ngài thương tình, xin cho được chết ngay,

bằng không muốn đem khảo đả, chúng tôi cũng cam chịu.

Trọng Khang nói xong, cời ngay áo ngoài. Tên tướng vội vàng ngăn:

– Về sự chặn chiếu và ăn uống, các ông không ngại. Tôi sẽ chu liệu tử tế. Tôi chỉ cần các ông viết thư về thôi.

– Nếu ngài đã hứa thế, chúng tôi xin chiếu ý. Đòi người cùng lắm thì mới chịu chết, chứ có ai thích chết bao giờ? Nhưng còn một điều này, tôi cần thưa thực: chúng tôi đây có một người đàn bà, ngài là một người lớn, nhưng còn các bộ hạ...

Tên tướng vội xua tay:

– Chúng tôi đây chỉ cần tiền. Những điều xằng bậy như thế, bộ hạ tôi mà làm, tôi giết chết ngay. Ông có thể tin rằng không bao giờ xảy ra những sự hèn hạ

như thế. Năm bảy thứ giặc. Trước kia, tôi cũng làm quan, nhưng vì thù nhau với Đốc-bàn, mới phải đi làm nghề này.

– Ngài thì chúng tôi tin đã đành. Nhưng lúc vắng ngài, các bộ hạ của ngài, chúng tôi tin làm sao được. Bị ô danh, sao bằng cùng nhau chịu chết...

– Người đàn bà này là vợ ông?

– Không, là vợ người bạn tôi đây.

– Ông bảo với ông bà ấy không cần phải lo. Quân lệnh của tôi nghiêm lắm. Quyết không ai dám trái phép. Nếu ông không tin, tôi xin thế với ông.

Đến lượt Trọng Khang giơ tay ngăn:

– Ngài nói thế, chúng tôi xin tin rồi. Chúng tôi biết ngài là con người quân tử rồi. Nhưng ngài định đòi tiền chuộc bao nhiêu? Nhiều quá thì tôi sợ chính phủ

Tàu không chịu bỏ ra. Nếu có thể được việc cho ngài, ngài bảo thế nào, chúng tôi cũng xin theo ngay. Còn như nhà chúng tôi thì quả tình là không có. Một vài nghìn bạc, đối với ngài, thấm tháp vào đâu.

Tên tướng ngẫm nghĩ một lát, rồi hỏi Trọng Khang:

– Hai mươi vạn, ông nghĩ thế nào?

Trọng Khang thấy tên tướng hỏi đến mình về số tiền chuộc, bỗng dưng cảm động, không dám giở mảnh khốe lọc lừa ra nữa.

– Cái đó thì tự ý ngài định, chứ chúng tôi biết đâu.

– Không, tôi muốn hỏi ông xem bao nhiêu thì chính phủ Tàu có thể bằng lòng một cách dễ dàng.

– Hai mươi vạn đây là tiền Pháp hay tiền Tàu?

– Tiền Pháp, chứ tiền Tàu thì có được là bao.

– Nếu là tiền Pháp thì nhiều quá. Tôi e rằng với số tiền to như thế, người ta phải bàn bạc lâu la thì giờ. Mà có lẽ, người ta đành để cho chúng tôi chết. Chúng tôi chết, chúng tôi thiệt đã đành, nhưng nào có ích gì cho ngài?

– Thôi, tôi nhất định mười vạn.

Nhìn nét mặt tên tướng, biết rằng y đã quyết định, Trọng Khang không dám kỳ kèo nữa:

– Số tiền ấy kể cũng đã là to. Nhưng nếu phúc nhà chúng tôi mà đỏ thì may ra chính phủ bằng lòng. Thôi, ngài cho đi lấy giấy bút để chúng tôi viết. Chúng tôi cố khẩn thiết để giúp ngài, chứ về

phần chúng tôi khi bước chân sang làm việc bên này, đã đành là nắm chắc chín phần chết, chỉ hy vọng có một phần sống. Cái thư này, ngài cứ sai người mật đưa cho người nhà chúng tôi, rồi người nhà chúng tôi lại bí mật đến cầu Đốc-bàn Mai-lin-phổ. Ta tránh cái tiếng đi cho xin với chính phủ thì chính phủ mới có thể bỏ tiền ra một cách dễ dàng, ngài nghĩ thế nào?

Tên tướng mỉm cười:

– Ông nói có lẽ đấy.

– Thôi ngài cứ lên nhà, để chúng tôi bàn nhau viết thư. Tôi xin thể nói rất thống thiết, để chóng được việc cho ngài. Tuy chúng tôi bị ngài bắt, nhưng cách ngài đối xử khiến chúng tôi phải kính trọng ngài nhiều lắm. Nói thế này, thoát nghe nó khí chướng tai, nhưng sự thực là thế: chúng ta bây giờ cùng một

cảnh với nhau. Bởi nếu chính phủ Tàu không bằng lòng thì ngài không có tiền, mà chúng tôi đành phải chết. Chúng tôi không muốn chết, mà ngài thì muốn có tiền.

Tên tướng cười khà, rồi vỗ vào tay Trọng Khang:

– Ông nói phải lắm. Tôi cũng mong rằng chính phủ sẽ bằng lòng.

– Để ngài khỏi phải giết chúng tôi. Nhưng nếu có bị ngài giết, chúng tôi cũng chẳng oán. Chúng tôi cho là số chúng tôi như thế.

Tên tướng đứng dậy:

– Ông bảo với hai vợ chồng bạn ông đừng có lo lắng gì, tôi không để cho ai phạm đến đâu.

– Đa tạ ngài. Nhưng quên, ngài cho cái hẹn là bao nhiêu ngày chứ?

– Ông liệu xem chính phủ bằng lòng thì chừng bao nhiêu ngày có tiền?

– Thôi, ngài cứ lên, để chúng tôi bàn nhau xem, chốc nữa ngài xuống, chúng tôi xin thưa.

XXIV

Họ bắt phải chuộc mười vạn. Nhưng mà họ bắt đây là bắt chính phủ Tàu, chứ họ không nói gì đến cụ nhà, bởi họ đã tin rằng cụ nhà không có tiền. Nhưng chờ được chính phủ Tàu bằng lòng thì lâu ngày lắm, có lẽ chúng ta đến ốm chết cả ở đây. Vả lâu như thế thì công việc ở nhà ai làm. Vậy bây giờ, cô phải viết giấy cho cụ, cứ xoay món tiền ấy chuộc chúng ta ra, rồi xin bồi thường chính phủ sau. Tiền ở nhà hiện nay còn hơn sáu vạn. Mà tiền làm thì chính phủ Tàu trả ở nhà băng Hà Nội. Thế nào cụ

cũng phải lấy về, trong mười ngày mới có thể lên tới đây được. Cái số phận của chúng ta thì đành là không lo rồi, nhưng trong mười hôm, không có cụ ở chỗ làm, thiệt bao nhiêu là công việc!

– Ôi, lúc này, ông còn cần gì phải nghĩ đến công việc. Ba tôi được tin tôi chưa chết là ba tôi mừng rồi, cầm bằng như làm việc này không có lỗi.

– Ô, phải nghĩ đến tất cả chứ. Bây giờ, tôi tin rằng mọi việc sẽ ổn thỏa cả, tôi mới xin trách cô một điều. Cô đã biết cụ thương cô như thế, sao cô không nghĩ thương cụ bằng cách tránh đi cho cụ những nỗi phiền? Cô lại đem đặt những cái thích trẻ con của cô lên trên những cuộc mưu toan của người lớn. Ấy, may mà cụ giàu và ta còn hy vọng xin bồi thường được ở Chính phủ Tàu, chứ không thì có phải chuyển này, vì con mà

cụ phá sản rồi không? Cô ở đây tuy khổ sở, nhưng cô thử tưởng tượng: cụ ở nhà khổ sở đến chừng nào.

Khánh Ngọc ngả đầu vào lòng Trọng Khang, rồi òa khóc:

– Em biết cái tội của em nhiều lắm rồi.

Trọng Khang đỡ Khánh Ngọc dậy:

– Cô nín đi. Tôi thấy cô là người có lòng, mới nói với cô như thế. Muốn được sống một cuộc đời ý nghĩa, đẹp đẽ, ta cần phải biết hy sinh những cái thích của ta đi một tí. Thôi cô nín đi, rồi còn viết thư chứ.

– Ông đọc cho em viết đi.

– Ấy, bút ta. Cô phải viết nhẹ nhẹ, chú không nhòe hết. Đây, đại để công việc như thế, cô liệu viết thế nào thì viết.

– Ốc em loạn, lòng em rối, chẳng còn biết viết như thế nào.

– Thế ông Giáp viết vậy.

– Tôi sợ trong lúc hoang mang, tôi viết cũng không gãy gọn. Ông viết đi, rồi chúng tôi ký cũng thế.

Nửa giờ sau tên chủ tướng xuống thì bức thư đã xong, Trọng Khang giảng qua loa cho y nghe.

– Thế được rồi. Tôi cho đem đi ngay thì đêm hôm nay độ nửa đêm người nhà các ông sẽ bắt được.

– Cái hẹn hai mươi hôm là để phòng những chậm trễ có thể xảy đến, chứ nếu người ta thương chúng tôi thì chỉ độ mười hôm thôi. Ngài kèm cả bức thư đòi tiền chính phủ vào đây, rồi người nhà chúng tôi sẽ đem cả lại bàn luận với Đốc-bàn Mai-lin-phố. Ở Mai-lin-phố không

xong, có lẽ phải lên đến tỉnh trưởng Vân Nam. Ở Vân Nam thì ngã ngũ.

Trọng Khang nói đến đây, tùm tùm cười:

– Sự sống chết của chúng tôi chính ra thì ở trong bàn tay ngài, ấy thế mà lại tự Vân Nam định đoạt, việc đời cũng lắm cái kỳ quái nhỉ! Giá lúc ngài làm quan mà ngài nhận được một bức thư tổng tiền như thế này thì ngài nghĩ thế nào?

Tên tướng không trả lời, cầm bức thư đứng dậy:

– Lát nữa, chúng ta uống rượu rồi tôi sẽ nói cho ông nghe.

Y đi rồi, Trọng Khang bảo Giáp:

– Y đã mời chúng ta uống rượu, thế nghĩa là chúng ta sẽ được đãi vào bực thượng tôn, ông không phải lo cực khổ.

Tôi đã biết mà, tôi đem cái chết ra bắt chẹt y thì y phải mắc. Y không đãi chúng ta tử tế, chúng ta nhất định không viết thư.

– Thế ngộ bây giờ thư viết rồi, y trở mặt thì sao?

Trọng Khang nhìn Giáp một cách thương hại:

– Ông xét việc đời, theo những con số của công việc, nên ông đa nghi quá. Đời sống có phải chỉ là một vấn đề cơm áo gạo tiền mà bảo lúc nào cũng phải nghĩ đến công việc, đặt công việc lên trên hết mọi sự. Cạnh cái sống của vật thể, còn cái sống của lòng, dù cho một người vụ thực đến đâu, cũng không thoát khỏi được. Y làm giặc, nhưng trong thằng giặc, còn có thằng người. Cái thằng người ấy có nhiều điều thắc mắc và cần dùng mà tiền tài không thể giải quyết. Thằng người ấy

gặp những thằng người khác như chúng ta thì cái lòng y đã bị thằng giặc bóp chặt, cũng cố mà chồm dậy. Tôi quyết y không sai lời hứa đâu.

– Nhưng nếu y sai lời hứa thì chúng ta cũng chẳng làm gì được y.

– Đành thế. Nhưng chúng ta có quyền khinh y. Mà cái lòng khinh của thằng người đối với thằng người cũng là một khí giới ghê gớm lắm chứ. Trừ những linh hồn bạc nhược và cung độc thì chẳng kể, loài người sợ nhất là bị đồng loại khinh. Mà một khi mình có khinh mình trước, người khác mới khinh sau được. Y lừa dối chúng ta thì y xấu hổ với y trước. Tôi chắc con người này vì hoàn cảnh mà đi làm giặc, chứ lòng ruột y không đến nỗi đốn mạt. Chúng ta bây giờ là những thằng tù, chẳng còn gì để đánh cược với nhau, chứ không tôi dám

đánh cược với ông rằng y không lừa dối chúng ta.

Môi Khánh Ngọc mấp máy... Nhưng khi thấy đôi mắt ngay thẳng của Trọng Khang nhìn nàng, nàng lại lặng im. Trước cái khuôn mặt hồn hậu và hùng dũng ấy, nàng thấy nàng không có quyền nhỏ nhen.

Ba người còn đương nói chuyện thì cửa mở. Hai tên giặc bùng một mâm rượu vào.

– Lão gia tôi nói các ngài chờ một chút lão gia tôi bận thay áo, rồi sẽ xuống ngay.

Khánh Ngọc nhìn mâm rượu, rồi bảo Giáp:

– Y đã uống rượu với chúng mình thì không khi nào y còn lừa dối. Ông Trọng Khang đoán đúng. Anh là cú hay

suỵ bụng ta ra bụng người.

Nói xong, nàng biết mình độc ác, lại vội đánh trống lảng:

– Thịt thà nhiều đấy, nhưng nấu nướng thế này thì có thánh ăn.

– Marie thật được voi đòi tiên. Giả dụ họ có bắt chúng mình ăn cơm ngô, mình cũng phải chịu. Nhưng ớt nhiều thế này, ăn cay thế nào được.

– Cô với ông cũng nên cố mà ăn. Ớt tuy cay, nhưng nó trừ được nước độc. Chúng mình ở đây, không có ký-ninh uống, lấy ớt mà thay vậy. Tôi chắc là họ giam mình ở trong có xó này không cho dời đi đâu một bước. Không khí u uất, nhớ cô và ông ôm một cái thì thật khổn đốn to.

Tên tướng giặc bước vào với một chiếc áo «xường-xám» lót lông cáo. Cả

ba đều đứng dậy vái. Y cũng vái trả, rồi quát bộ hạ:

– Tao đã bảo chúng mày trải chiếc chiếu mây cỏ mà.

Quay sang ba người:

– Chăn đệm quần áo của các ông thì vẫn còn nguyên, nhưng tiếc rằng ba chiếc giường vải thì bộ hạ tôi không biết, đã phá ra lấy vải dùng cả rồi. Thôi, các ông nằm tạm chiếc chiếu mây này vậy. Cũng chẳng bao nhiêu ngày. Lót tranh ở dưới cho nhiều thì cũng ấm. Tôi sẽ cho người đem nhiều gốc củi khô vào đây để các ông sưởi.

– Chúng tôi là những kẻ thất thế, ngài đã không khinh mà còn biệt đãi như thế này, thật là cái lượng của ngài, không còn biết lấy gì mà sánh kịp. Kẻ trượng phu bất cứ ở cảnh ngộ nào cũng xử sự ra

kẻ trượng phu, câu cách ngôn của nước ngoài, hôm nay tôi mới hiểu hết nghĩa sâu xa của nó.

Tên tướng rót rượu mời ba người. Trước khi cầm chén, Trọng Khang lễ phép bảo y:

– Tuy thế này, nhưng cũng gọi là hạnh ngộ. Ngài cho biết quý tính đại danh để chúng tôi giữ một kỷ niệm trong bước đường...

Tên tướng cười khà khà:

– Trong bước đường giam cầm. Tôi hùng cứ ở chốn này, quan biết mặt, dân biết danh, tôi nói tên với ngài, dù khi ngài về có nói với Đốc-bàn Mai-lin-phố, tôi cũng không ngại.

Trọng Khang cứ lặng im, không cãi chính.

– Y cũng đang tìm hết cách để bắt tôi mà tôi thì cũng đang chờ dịp để sửa tội y. May ra món tiền mười vạn có thể giúp tôi mộ thêm quân và mua thêm súng để báo thù. Tôi họ Vương, tên Nhân, quê ở Quảng Tây. Trước kia tôi làm tri huyện ở Mã Quán. Vì chống nhau với Đốc-bàn Mai-lin-phổ mà phải đi làm nghề lạc thảo. Tôi đến cướp làng nào, dân cư mà chống cự tôi thường ra lệnh làm cỏ cả làng, nên người ta đặt cho cái biệt hiệu là Đa-sát-hổ.

Trọng Khang cúi đầu rồi trân trọng giới thiệu:

– Đây, bạn tôi ông Nguyễn Văn Giáp, kỹ sư cầu cống ở đại học đường bên Pháp, đây phu nhân họ Lê, cử nhân luật khoa, còn tôi Phạm Trọng Khang làm thư ký cho thân phụ Nguyễn phu nhân... Nguyễn tiên sinh với phu nhân là những

người túc học, chính phủ Tàu mời mãi mới chịu sang đây đảm đương công việc. Tôi là người thô thiển, được gần các ngài cũng đã cho là một vinh dự.

Vương Nhân cúi đầu chào Giáp và Khánh Ngọc, rồi nói với Trọng Khang:

– Tôi vì tình thế bắt buộc phải xử trí như thế này, mong ông nói với Nguyễn tiên sinh và phu nhân thể tình mà lượng thứ cho. Tiên sinh sang đây giúp nước tôi, mà tôi bắt bớ như thế này, cũng tự lấy làm không phải. Ngài là người cao minh, tất cũng hiểu cho những chỗ bất đắc dĩ ở đời.

Trọng Khang trừng mắt ra hiệu để cho Khánh Ngọc đừng phản đối gì, rồi thông ngôn đúng lại những lời nói của Vương Nhân. Chờ cho Trọng Khang thông ngôn xong, Vương Nhân mới nhìn cái hang đá rồi nói:

– Tình thế không cho tôi tiếp đãi các ngài được trọng thể hơn. Nay tôi tính thế này: ngài lên ở xóm với tôi để cho Nguyễn tiên sinh và phu nhân ở dưới này, như thế thì có thể tiện hơn.

– Đa tạ tấm lòng ngài, có bụng tin tưởng ở tôi như thế, nhưng việc đó tôi cần phải bẩm mệnh với Nguyễn tiên sinh để tùy ngài định liệu, rồi tôi xin thưa với ngài sau.

Uống hết ba tuần rượu ngô, mặt Giáp và Khánh Ngọc đã đỏ bừng, Khánh Ngọc xin thôi không uống nữa.

– Phu nhân không uống được, xin phu nhân cứ xơi cơm, nhưng Nguyễn tiên sinh và anh phải uống với tôi thật say để kỷ niệm sự... hạnh ngộ như ông vừa nói chứ.

– Nguyễn tiên sinh cũng không uống

được mấy, thôi để tôi xin ngồi hầu rượu ngài. À, bây giờ cái công việc ngài mưu toan đã thành, tôi xin hỏi ngài tại sao chúng tôi bí mật lên đây mà ngài cũng biết ngay? Và tại sao lúc đêm, ngài không đánh mà lại chờ đến sáng?

Vương Nhân uống cạn chén, vượt bộ râu rậm, rồi cười khanh khách:

– Bí mật? Thì những hành vi của các ông từ lúc sang đây, nào còn điều gì là bí mật đối với tôi. Tôi sai người do thám các ông lâu lắm rồi. Đã mấy lần, tôi định đem thật nhiều quân xuống đánh đêm, nhưng tên do thám nhất định can, nói rằng các ông tổ chức sự phòng thủ một cách rất hoàn bị, và canh phòng cẩn mật lắm. Đánh được thì tất tổn hại nhiều quân, mà cũng vị tất đã được. Vả lại biết trong bọn các ông, có người giỏi cầm đầu, nên tôi chùng chình mãi. Bây giờ tôi

đã đoán được ra rồi: người ấy tức là ông.

– Nào phải tài giỏi gì. Chẳng qua tôi sống ở đất này lâu năm, nên biết cẩn thận thế thôi.

– Ông có biết đã có lần tôi toan sai người đi ám sát ông không? Trừ được ông đi rồi, bọn vệ binh với tên phải-chương của chúng, tôi chỉ mở bàn tay ra là chết cả.

– Thế sao ngài chưa cho thực hành?

– Vì biết ông bản giỏi và can trường lắm, nên tôi còn do dự. Tôi chỉ lo nhờ hạ thủ ông không nổi, việc vỡ lở, ông càng đề phòng rồi tôi không làm gì được nữa. Nhưng thế cũng là may.

Trọng Khang tủm tỉm.

Vương Nhân nét mặt nghiêm trang, nói bằng một giọng thành thực:

– Tôi cũng rất tiếc phải giết một người tài giỏi. Từ khi làm quan cho đến khi làm giặc, sống trong sự chém giết bao nhiêu năm, tôi đã biết rõ người tài giỏi là hiếm lắm. Quân? Chẳng qua là những hình nhân, cốt ở người cầm đầu. Nhiều khi chỉ có ba bốn mươi bộ hạ, tôi đánh lui quân lính hàng mấy trăm, tôi đã hiểu cái sức có thể làm được của ông chủ tướng. Người tài tiếc người tài, lẽ cố nhiên là thế.

– Đa tạ ngài, xin mời ngài xuống chén rượu này với tôi.

Vương Nhân uống cạn rồi đặt chén:

– Thì vừa may, hổ đã lìa rừng...

Rồi nhìn Khánh Ngọc:

– Tôi chắc ngài chiêu ý Nguyễn phu nhân, chứ ngài thì không muốn vì một cái thú đi tắm mà để lụy như thế này?

– Ngài đoán đúng. Tôi đã hết sức ngăn, nhưng phu nhân không nghe. Mà chủ nhân tôi thì chiều con lắm. Tôi làm lỡ việc của chủ nhân như thế này, thật tự xét mình đáng bề tội lỗi.

– Điều đó không phải là tại ngài kém. Con hổ đã lìa khỏi rừng rồi thế nào cũng bị người ta bắt miễn là có những tay biết bắt. Ngài hỏi tôi tại sao tối hôm qua tôi không đánh? Nếu tôi đánh tối qua, thì bây giờ ngài chắc không phải ngồi đây, còn tôi thì có lẽ không còn được cái hân hạnh ngồi uống rượu với ngài nữa. Ngài cắm trại ở một chỗ hiểm trở như thế thì một nghìn quân tuy nhiều, nhưng cũng vẫn là ít. Ngài có biết tối qua, tôi đã định cùng một vài đầy tớ, lên lên đánh cái miếng bất thành linh không?

– Thế tại sao ngài không thực hành?

– Là vì không thực hành nổi. Đúng ở

ngọn núi bên, tôi nhìn sang thấy các ngài lúc nào cũng tỉnh táo ngồi cạnh đồng lửa, tôi biết rằng ngài không phải là hạng chủ tướng để cho người ta có thể đánh úp được.

– Ấy thế mà ngài vẫn đánh úp được tôi đấy thôi.

– Đó lại là một lẽ khác. Đêm hôm qua, tôi không đánh, mà ngài thì tin rằng bất thành linh, ngài bí mật đi chơi như thế không ai biết được.

Ngừng một khắc, nhìn Trọng Khang một cách hóm hỉnh:

– Người ta ở đời cũng không nên quá tin ở những sự bí mật của mình.

Rồi vỗ lên đùi Trọng Khang:

– Mà ngài thì quá tin ở... những điều bí mật ở ngài quá.

Trọng Khang giật mình, ngờ ngay rằng Vương Nhân đã biết được Khánh Ngọc yêu mình, mà nàng không phải là vợ đã cưới của Giáp. Cái sự mời mình lên ngủ ở trên xóm, chẳng qua là để trêu chọc. Chàng nghiêm sắc mặt:

– Trong công việc làm ăn, như ngài đã rõ, sự kín đáo là một khôn ngoan cần phải có, chứ còn như lòng tôi thì thật không có một điều gì uẩn khúc cần phải giấu diếm ai bao giờ.

Đôi mắt như lưỡi dao lướt trên má Trọng Khang:

– Tôi có nói đến... lòng ngài đâu. Tôi nói là nói đến công việc của ngài ấy. Tôi biết được bởi vì... bởi vì tôi cũng đọc được những bí mật của lòng người đôi chút. Nguyễn tiên sinh và... phu nhân không biết một tiếng Vân Nam nào đấy chứ?

Đã ngỡ ngác, Trọng Khang lại càng ngỡ ngác, nhưng chàng cũng trả lời xuôi:

– Biết một vài tiếng thôi.

Vương Nhân uống một hớp rượu, đặt cốc, rồi chậm rãi:

– Tôi tuy bây giờ làm việc thật, nhưng xưa kia cũng có đọc sách và thứ nhất đọc ở quyển sách rộng rãi mệnh mang ở trước mắt chúng ta, tôi cũng hiểu chút ít nhân tâm và đôi điều nghĩa lý, ngài chớ nên thấy tôi làm nghề này mà khinh miệt tôi quá.

Trọng Khang vội vàng nắm tay Vương Nhân:

– Tôi xin lấy cái danh dự làm người suốt đời không bao giờ hèn nhát mà thề với ngài rằng: tôi không khinh miệt ngài. Nếu thật ngài coi tôi là bạn, thì tôi xin ngài có điều gì ở trong lòng cứ nói ra.

Rồi về phần tôi, tôi cũng xin nói hết. Ở đời, gặp được người mà mình có thể thổ lộ can tràng là một việc rất hiếm và một hạnh phúc hãn hữu. Cái thế của chúng ta bây giờ, tuy gây ra những quyền lợi trái ngược nhau, nhưng lòng chúng ta thật là quý trọng nhau.

Giọng Vương Nhân đượm màu cảm khái:

– Vâng, vì quý trọng nhau, nên tôi có bắt chẹt ngài trong một tình thế rất có thể bắt chẹt được đâu?

– Nếu ngài bắt chẹt thì tôi đành xin chết.

– Phải... tôi rõ ngài là người “biết” chết trước những cảnh ngộ cần phải chết. Mà Nguyễn phu nhân cũng thế. Còn như Nguyễn tiên sinh thì có lẽ không biết nhìn cái chết bằng một con mắt bình tĩnh.

– Bạn tôi cũng can đảm lắm.

– Phải, tôi đã rõ. Lúc đánh ngài, tôi đi đầu. Vì... xin thú thực, bộ hạ tôi biết ngài bắn giỏi, đứa nào cũng chùn mình không dám tiến lên.

– Giá lúc ấy mà tôi lại chống cự...?

– Thì tôi là người chết trước tiên.

Vương Nhân nói xong cười vang hăm dọa:

– Vì tôi còn sống, nên tôi biết rằng ngài ở vào một tình thế không thể liều mình. Ngài còn có cái bổn phận phải bảo vệ những người mà chủ nhân đem giao phó cho ngài.

Trọng Khang cúi đầu:

– Ngài biết nỗi khổ tâm của tôi, thật tôi được đội ơn vạn bội.

– Chẳng những thế, tôi lại còn biết rằng ngài tìm đủ mưu kế để bảo vệ cái túi tiền của người đã mượn ngài nữa.

– Ngài đoán thật không sai. Tôi vì quyền lợi của chủ nhân nên phải nói dối ngài. Ngài đã rộng dung cho tôi nhiều lắm.

– Tôi sẵn lòng bỏ qua. Mà tôi đã bỏ qua rồi. Một người có lòng và có trí khôn ở vào tình thế ấy, phải xử như thế. Tôi, tôi cũng đến phải xử như ngài.

Đập mạnh đùi xuống chiếu:

– Ở đời này, chỉ có Tào Tháo mới biết dụng Quan Công; và cũng chỉ có Quan Công mới biết tha Tào Tháo. Quan Công thật là đáng dụng, mà Tào Tháo thật là đáng tha.

Cầm hồ rượu rót vào chén của Trọng Khang:

– Hôm nay, ngài phải uống thật say, chúng ta còn cần phải nói chuyện nhiều.

XXV

Tôi bắt cóc người ta đã nhiều, nhưng mới thấy có ngài là người đã bị trói, còn dám giơ chân đá vào bụng giặc là một. Ngài thật dám ngạo nghễ cả cái chết. Những người khác bị bắt, đều run như cái dế. Sự sợ chết của loài người nhiều khi bản mắt quá, khiến tôi không dám nhìn. Nguyễn phu nhân, cũng vậy. Tôi đem lòng quý phu nhân từ lúc phu nhân dám xông ra hắt tay tôi, không cho phạm đến ngài. Ngài nói với phu nhân, thế hộ cho.

Trọng Khang thông ngôn cho Khánh Ngọc nghe rồi nói:

– Cô chỉ nghiêng đầu đáp lễ là đủ rồi, đừng có trả lời gì, vì theo tục ở đây, người đàn bà ít nói mới được người ta trọng.

Chàng bịa ra có ấy vì chàng biết nếu để Khánh Ngọc nói thì nàng nói những câu có thể làm cho đau lòng Giáp. Chàng tìm hết cách để tránh không cho Khánh Ngọc có thể tỏ tấm lòng yêu đương đối với mình.

– Phu nhân là người can đảm. Và hình như quý ngài lắm.

– Vì tôi làm hết bốn phần một kẻ bề dưới.

– Tôi xem ra phu nhân đối đãi với ngài một cách rất kính trọng không coi ngài là một bề dưới tí nào. Câu này chỉ

nói riêng với ngài thôi. Tôi rất tiếc cho phu nhân một người tài sắc như thế mà lại lấy phải một người chồng hèn nhát như thế.

– Nguyễn tiên sinh là một người học rộng.

– Học rộng mấy mà hèn nhát thì cái chỗ học rộng ấy có gì là đáng quý. Cái bằng kỹ sư của ông ta chẳng những không chuộc lại được cái chỗ làm người thấp kém mà lại còn...

Trọng Khang vội ngắt lời:

– Ngài nói ngài quý tôi, vậy tôi xin ngài tha cho cái sự phải nghe một người khác phê bình bạn mình. Dù sao, cũng là bạn tôi, người đã cùng tôi trải bước gian nguy.

– Tôi xin chiều ý ngài. Nhưng tôi nói điều này, ngài cũng đừng giận nhé,

chẳng qua chúng ta bàn việc đời mà nghe với nhau thôi. Ông trời thật độc ác. Tại sao một người như Nguyễn phu nhân lại không lấy được một người như ngài mà lại đi lấy...

– Tôi đã xin với ngài tha cho ta mà...

– Thì thôi, tôi không nói nữa. Nhưng tôi cần nói để ngài biết tôi vì quý ngài mà không nỡ bức bách nhau, chứ ngài không thể đem cái chết mà dọa tôi được đâu, bởi tôi biết ngài ở vào một tình thế không thể chết.

– Điều đó bây giờ tôi đã rõ, và tôi rất lấy làm hổ thẹn. Nhưng thật ra, trước đây một giờ, quyền lợi của ngài cũng buộc liền với sự sống chết của tôi.

– Có thể.

– Giả dụ, tôi cứ liều chết không chịu viết thư thì ngài xử trí ra thế nào?

– Ông và Nguyễn phu nhân có thể gan được, nhưng đối với Nguyễn tiên sinh thì tôi chỉ trừng mắt, rồi tôi bắt ông ta viết văn tự bán đầu, ông ta cũng phải viết ngay.

– Bạn tôi đâu đến nỗi thế.

– Ông không tin thì để tôi thử cho mà xem.

– Thôi, tôi xin ngài.

– Thì vâng, tôi xin chiều ý. Nhưng nếu tôi là ông thì tôi cần phải đề phòng những người nhìn tôi bằng một con mắt không tốt như thế kia. Tôi xem ra Nguyễn tiên sinh không ưa ông.

– Lời ngài khuyên, tôi xin đa tạ. Nhưng tôi không thể. Tôi không có tính đi đề phòng những người mà tôi đã coi là bạn. Có lẽ là tôi đại nhưng tôi không thể làm khác được.

– Thế thì ông cao hơn tôi một bậc. Tôi xin bái phục. Nhưng ông ơi, xưa kia tôi cũng vì không thèm để ý đến cái chỗ dê hèn của loài người mà bị du vào một tình thế chỉ có sự làm giặc mới có thể giải quyết. Đốc-bàn Mai-lin Phố bấy giờ là bạn tôi, ấy thế mà chính y phản tôi. Nếu tôi còn sống, tôi thế phải giết cho được đứa phản bạn ấy.

– Tôi đã được tiếp kiến ông ta mấy lần, tôi đã rõ tâm điển của ông ta, cho nên tôi vẫn khuyên chủ nhân tôi để ý đề phòng.

– Thằng ấy cứ cho nó «ăn» là mọi sự êm cả, chứ không thì anh ruột nó, nó cũng kiếm chuyện.

– Y biết ngài ở đây mà không đem quân tiểu trừ bao giờ à?

– Tôi vùng vẫy khắp vùng này, chứ

có ở đâu nhất định. Vì thế, y không thể đem đại đội binh mã đến đánh tôi được. Ô, nếu y biết tôi ở đây thì khi nào chịu để cho tôi yên. Tôi là lưỡi gươm treo ở trên đầu y. Y vẫn thường khoe với tỉnh trưởng Vân Nam rằng vùng y cai trị yên tĩnh lắm, vì thế cho nên... tôi giúp ông mà cũng là để trêu tức y một thể. Tôi đòi tiền chuộc ở chính phủ Tàu, chứ chủ nhân ông thì số tiền mười vạn không có ngay, nhưng vì con gái thì rồi cũng lo được.

– Ngài bảo lo được, nhưng mất mười vạn rồi thì còn gì để sinh nhai nữa.

– Vì nghĩ chỗ ấy mà tôi đòi tiền chuộc ở Chính phủ Tàu. Đằng nào tôi cũng có tiền, sao tôi nỡ làm hại ông là người mà tôi biết có phần nào trong cái công việc làm ăn này.

– Cái phần ấy là chủ nhân tôi thương tôi mà hứa cho đấy, chứ thật ra, tôi chỉ là

một tên thư ký thôi. Nhưng dù sao, tôi cũng đội ơn ngài nhiều lắm, chủ nhân tôi mà nghèo thì còn gì để chia cho tôi nữa. Còn một điều này, tôi rất lo một khi Đốc-bàn Mai-lin Phổ có thù với ngài thì y...

– Y không chịu để nghị với Tỉnh trưởng Vân Nam bỏ tiền chuộc, rồi y đem quân đến đây đánh tôi, tôi phải buộc lòng giết các ông đi chứ gì? Điều đó ông chớ lo. Ở đây, núi rừng trùng trùng điệp điệp, y biết tôi giam các ông ở chỗ nào. Mà giả dụ có thế nữa, ông cứ yên lòng. Đã biết nhau, sao ta nỡ hại nhau. Tôi chỉ buồn một nỗi vì phải nghĩ đến mình và các thủ hạ mà không thể thả các ông về ngay được thôi.

– Ngài đối với chúng tôi thế này cũng là quá tử tế rồi, tôi đâu còn dám mong một điều phi lý như thế nữa. Tôi chỉ còn

ngại một điều Nguyễn phu nhân là người có nhan sắc, trong khi đêm hôm, ngại xa đây, thủ hạ của ngài...

Vương Nhân cỡi khẩu súng Luger đưa cho Trọng Khang, rồi ngắt lời:

– Đây, tôi giao cho ông khẩu súng này. Nếu thủ hạ tôi có đứa nào vô lễ, tôi cho phép ông cứ bắn chết. Khẩu súng này tuy không cùng kiểu với khẩu Mauser của ông, nhưng sức mạnh cũng tương tự, mà lại bắn được những ba mươi hai phát. Tôi đã dùng quen, rất đích. Thôi tôi xin đổi cho ông để làm kỷ niệm. Một khi ở đây về, ông còn làm công việc trong xứ này, tất còn phải cần đến súng lục tốt và bắn được xa.

– Lòng ngài đối với tôi thật rộng như bể, tôi biết lấy gì để đáp lại.

– Những người như tôi với ông, biết

và gặp được nhau là hả hê lắm rồi, sao ta lại nói đến ơn làm gì. À thế nào, ngài thưa với phu nhân, nếu phu nhân bằng lòng, thì ngài lên trên xóm ở với tôi cho vui.

Tiệc tan, Vương Nhân đi rồi, Trọng Khang mới bảo với Khánh Ngọc và Giáp:

– Tôi muốn vì bảo vệ cô mà nói dối với Vương Lão gia rằng cô và ông Giáp đã lấy nhau rồi.

Khánh Ngọc phản đối ngay:

– Ai cho phép ông nói như thế?

– Tình thế cho phép tôi, mà chưa lấy nhau thì cũng sắp lấy nhau. Nào có cái gì là khác.

– Ấy thế mà khác nhau nhiều lắm. Tôi không thể nào...

Trọng Khang vội vàng ngắt lời:

– Những khi nguy nan như thế này, các điều nhỏ nhen không thể tính đến được. Tôi chỉ biết chúng ta đây như những kẻ cùng đi một chuyến đò chẳng may bị đắm, phải tìm hết cách để bảo toàn lấy nhau. Bao nhiêu điều tiểu tiết không nên nghĩ đến. Chỉ nên nghĩ cách làm thế nào cho toàn vẹn cả. Lúc này mà chúng ta không biết thương nhau thì không còn lúc nào nữa.

Chàng nói xong, nhìn Khánh Ngọc bằng một con mắt cầu khẩn:

– Nếu tôi có lỗi với cô, thì cũng xin cô mở rộng lòng ra mà tha thứ cho tôi.

Câu ấy còn một nghĩa khác nữa, Khánh Ngọc hiểu, nên nàng không nói nốt câu quyết liệt đối với Giáp. Tuy nàng không nói ra, nhưng Giáp cũng đã thừa rõ. Cái cử chỉ của nàng trong ít lâu nay cũng đã khiến Giáp biết thái độ của nàng

đối với mình rồi. Chàng nhìn tương lai trong một cuộc nhân duyên như thế, chẳng còn gì là vui đẹp, nhưng tấm lòng yêu Khánh Ngọc vẫn mạnh hơn cái khí khái làm người của chàng.

Chàng vẫn hy vọng, cho nên khi thấy Khánh Ngọc không nói cái câu đoạn tuyệt, nét mừng lộ rõ ngay trên mặt chàng:

Nét mừng ấy, Trọng Khang nhìn thấy:

– Ông Giáp cũng tha thứ cho tôi nhé. Nhưng tôi biết lòng ông không còn ước muốn gì hơn, nên tôi tưởng cũng chẳng cần phải nói trước với ông.

Khánh Ngọc tức đẩy ruột, nhưng vì nể Trọng Khang quá, đành phải lặng im.

– Nghe tôi nói thế, Vương lão gia hứa sẽ trông coi cho cô, chẳng để ai phạm

đến. Vì muốn tỏ lòng kính trọng, Vương lão gia có mời tôi lên ngủ trên xóm, để ông và cô ở dưới này.

Khánh Ngọc hét lên ngay:

– Không thể thế được!

Rồi nhìn cái mặt cầu khẩn của Trọng Khang, nàng đổi giọng:

– Thế thì tôi chết. Không có ông ở đây, ai che chở cho tôi. François tuy quý tôi, nhưng sức François thì che chở cho ai được! Anh François anh đừng giận tôi, sự thực như thế thì tôi nói thế. Cửa không có then trong... Không, ông Trọng Khang, ông phải thương tôi. Chứ không bao nhiêu công lao và mưu kế ông bày ra để cứu tôi thoát chết, cũng không ích gì. Ngủ ở cái hang này một đêm với François thì tôi sẽ chết vì sợ hãi. Mà tôi dám chắc, François cũng sợ hãi không ngủ được

đâu. Cái thằng ông hắt nước vào mặt lúc trưa, nếu nó thù mà đến đây thì chúng tôi làm thế nào?

– Tôi để khẩu súng này ở đây cho cô.

– Lòng run lên như dế, thì súng dùng gì được. Không, ông Trọng Khang, ông phải thương tôi. Và ông hỏi ngay anh François xem anh ấy có dám ngủ ở đây một mình không? Bao nhiêu nguy hiểm chờ chúng tôi. Không, ông phải thương tôi. Nếu không, tôi sẽ oán ông cho tới chết.

– Thế thì tôi biết trả lời Vương lão gia làm sao. Ông ta biết tôi nói dối thì ông ta không tha thứ cho tôi đâu.

– Ông muốn trả lời với y như thế nào, mặc ông. Y tha thứ hay không, tôi không cần biết. Tôi chỉ nói cho ông biết nếu ông để cho tôi ngủ ở đây một mình

với François thì sáng mai lúc ông xuống đây, ông chỉ thấy có cái xác tôi thôi.

Giọng nói quyết liệt và cái vẻ đau buồn của Khánh Ngọc làm cho Trọng Khang thương xót. Càng thương xót từ khi bị bắt, chàng đã biết tâm hồn Khánh Ngọc cũng là một tâm hồn hùng dũng có họ hàng hơi hóm với tâm hồn mình. Chàng thấy phân vân. «Nàng ghét Giáp, nên không muốn nằm chung một nơi với Giáp, chứ nàng có sợ hãi gì. Bây giờ thuận nghe lời nàng thì một ngày kia, mình có thể thuận yêu nàng. Mà điều đó rất không thể được. Mình không thể cướp tình yêu của một người đã cùng lướt qua cái chết với mình. Nhưng nếu không nghe thì có lẽ...».

Trọng Khang vừa nghĩ đến đây thì Khánh Ngọc đã lê lại gần nắm tay chàng:

– Ông Trọng Khang, thật tình ông không thương tôi ư?

Trong con mắt nàng, thoáng hiện một cái gì... thất vọng ghê gớm như cái chết, Trọng Khang vội vàng nói ngay:

– Thôi được, để tôi liệu cách nói với ông ta. Nhưng cô nên nhớ thế thì nguy hiểm lắm.

Khánh Ngọc nắm chặt lấy tay chàng:

– Ừ có thể chứ, chả lẽ lòng một người như ông mà lại là đá, gỗ hay sao?

XXVI

Trọng Khang cởi áo ngoài:

– Bây giờ rượu say, cơm no rồi, ta phải nghĩ đến chỗ ở và giường nằm chứ. Này tiên sinh nào đứng gác đấy?

Một tên đại hán nhòm vào.

– Tiên sinh làm ơn cho tôi xin một ít nước lạnh và một cái chổi để tôi rửa cái sàn đá lồi lõm này đi. Chứ bẩn và hôi thế này, chúng tôi ở đây lâu e có lẽ đến chết mất. Lúc ấy lại mất công tiên sinh phải chôn.

Tên đại hán mủm mủm cười:

– Tiên sinh nói đại. Tiên sinh khỏe như thế, chết làm sao được. À, mà tiên sinh đừng có gọi tôi như thế. Tôi tên là Séo Súng.

Cửa mở, Trọng Khang ló đầu nhòm ra ngoài thì thấy ở phía đầu hang có chừng mười tên giặc đang xúm nhau vào hút thuốc phiện và đánh bạc.

– Gớm có ba chúng mình mà cái ông Vương Nhân này cắt những một vệ đội để canh. Lại những hai lần cửa. Nay ông Giáp, ông thủ tướng tượng, nếu khẩu súng này không phải là của ông Vương Nhân cho chúng mình để bảo vệ, tôi bỏ chết ngay tên đại hán đứng gác, rồi xông ra chỗ đang đánh bạc kia. Tôi bắt họ giờ tay, đoạt hết khí giới, dồn tất cả vào gian buồng này, khóa trái cửa lại, rồi chúng ta ung dung ra đi, có phải tiết kiệm được

mười vạn đồng không?

– Thế ngộ nhớ họ đuổi theo thì làm thế nào?

– Cứ xem đi bộ lúc này khá lâu, thì từ đây ra chỗ xóm cũng đến gần một cây số. Bọn bị giam ở đây có kêu cũng chẳng ai nghe tiếng. Đến khi họ biết thì chúng mình đã đi xa rồi.

Trọng Khang cười khà khà:

– Hay ta thực hành?

Giáp vội nắm áo Trọng Khang:

– Thôi, tôi can ông, nhớ họ bắt được thì họ giết mất. Chúng mình lại không thuộc đường lối, biết đi ngả nào?

– Ta cứ liều, rồi khắc tìm được đường về. Mười vạn bạc to lắm, không liều chết sao có được.

Giáp lại van vủ:

– Thôi đừng ông. Nhỡ một cái thì khốn cả. Kia, Marie không can ông ấy đi.

Khánh Ngọc lúc ấy đang vun đống tranh, chạy lại:

– Ông định làm thật đấy à?

– Tôi cùng cô, ta thử mạo hiểm một phen.

– Tôi rất thích mạo hiểm. Nhưng dùng khẩu súng của người ta cho để bảo vệ danh tiết của tôi mà làm phản người ta thì tôi xem ra nó không đẹp. Mười vạn bạc tuy to, nhưng thôi ông ạ.

Khánh Ngọc nói đến đây thì tên đại hán xách một thùng nước và một chiếc chổi lại. Trọng Khang đổ thùng nước xuống sàn đá:

– Này chú, chú có biết chúng tôi đang bàn bạc gì không?

Séo Súng cười:

– Tôi có phép thần đâu mà bảo nghe được các tiên sinh bàn bạc.

– Chúng tôi đang định bàn nhau trốn đấy. Tôi khuyên các chú canh gác cho cẩn thận, chứ tôi xem ra hình như hơi hên, chênh mảng lắm. Giá tôi dùng súng này mà choảng vào đầu chú, rồi xông ra áp bách bọn đang đánh bạc kia phải tránh đường cho chúng tôi đi thì hẳn là trốn thoát.

– Nhưng lão gia tôi đã biết rằng các ông không bao giờ trốn. Còn dùng súng bắn chúng tôi thì ông không dám, vì là khẩu súng của lão gia tôi tặng. Ông có biết vì lão gia chúng tôi thương chúng tôi, không muốn cho phải thay nhau gác

nhọc mệt, nên mới biểu ông khẩu súng ấy không?

– Thế thì lão gia chú ghê gớm lắm.

– Lão gia tôi cái gì cũng biết.

– Biết được cả lòng người.

– Chính thế. Nào ông dội nước đi, để tôi quét giúp.

– Thôi chúng tôi làm lấy cũng được. Lão gia các chú muốn cho các chú nghỉ ngơi cơ mà. À, nếu có tranh cho tôi xin một đồng nữa thì hay quá.

– Được, ngoài kia thiếu gì.

Cọ rửa gian hầm sạch sẽ rồi, Trọng Khang đem tranh ra bên một cái bụi nhùi thật dài, thật to.

– Ông bện để làm gì thế?

– Để làm cái giường nằm. Cái bù nhùi này để đóng góc bốn bên, tranh ta bỏ vào giữa, như thế ta vừa được cao mà không lả tả ra ngoài. Rồi cô xem, nằm ấm và êm không kém gì giường đệm lò xo. Chốc nữa, họ cho gộc củi, ta đốt ở xó kia thì gian hăm này biến ngay thành một lầu đài cẩm thạch.

Khánh Ngọc không nói, lặng lẽ nhìn Trọng Khang, quần xắn quá gối, ngồi xếp bằng tròn, tay đang dẻo queo như một người thợ lành nghề.

Nàng nhận thấy bất cứ một cảnh ngộ nào, chàng cũng đối đầu được, chẳng bỏ ngỡ một cái gì, mà cái gì cũng đã dự tính được từ trước. Lúc nào, chàng cũng vui vẻ, hồn nhiên, khảng khái và đại lượng.

Khi Trọng Khang đã bện xong, xếp thành một cái giường rồi, Khánh Ngọc mới hỏi:

– Ông học làm những thứ này ở đâu đấy?

Trọng Khang nhíp mắt, nhìn chiếc giường một cách sung sướng:

– Cô hỏi tôi học ở đâu? Tôi cũng không nhớ, nhưng chắc chắn là không phải học ở trường.

– Chỉ học ở trường như chúng tôi thì thành ra những đồ vô dụng. Nhưng lúc này mà không có ông cáng đáng thì chúng tôi còn khổ sở biết chừng nào. Tôi, tôi muốn cũng được học ở cái trường của ông, để rồi đây tôi cũng được như ông, bất cứ ở tình trạng nào cũng xử sự rõ ra con người lớn, tự chủ được mình và sai khiến được cảnh ngộ.

– Điều ấy, cô chớ lo. Chuyến này, thoát chết về đến Hà Nội, cô mới hiểu hết việc đời bằng một ông cụ già đã sống

một trăm năm, nhưng cô lại hơn ông cụ già ở chỗ lòng cô vẫn bông bột và trẻ trung. Bản chất những con người hào hùng như cô càng lặn ra đời bao nhiêu càng đẹp, càng cao lên bấy nhiêu. Trong khi óc sáng thêm ra thì lòng cũng trong thêm lên.

– Ông quá khen tôi.

– Tôi nói thật đấy. Cô là một tên học trò sắc sảo và chăm chỉ của trường đời.

– Lời khen ấy ở miệng một người như ông khiến cho tôi sung sướng vô kể. Và tôi thấy những tội lỗi của tôi cũng nhẹ đi được đôi phần. Cái sự tôi vùi ba tôi lên đây như thế này cũng không uống.

– Không uống thì dĩ nhiên rồi. Nhưng những bài học của cô khí đất quá mà thôi.

– Ông bảo không đắt thì sao thắm thía được.

– À, cái đó lại là một lẽ khác. Chà chà, giá có mấy cái đinh và một sợi dây gai, ta đóng vào khe đá để khi tắm rửa, hay thay quần áo, ta giăng cái chắn lên thì thú biết mấy. Nhưng thôi, tối rồi, để mai ta sẽ nghĩ cách. Lỗ Bình Sơn (Robinson) trong chốn hoang vu, còn tìm được đủ thứ để tự túc, huống hồ ta mới chỉ ở một cái hang đá bên cạnh lại có loài người. Mai, ta đem ráp nước những lá tranh này đi thì có thể bện thành một cái thùng được đấy. Chà, cái sàn này tuy lồi lõm, nhưng chỗ này thì lại nhẵn quá. Giá nhảy đầm ở đây thì sướng biết mấy.

Trọng Khang vừa nói, vừa nhảy mấy điệu “cờ-la-két”.

– Ông cũng biết nhảy đầm đấy à? Ông nhảy với tôi một bài nào.

– Nhảy với bài thì có lẽ tôi không biết. Khi tôi ở lán gỗ, buồn, tôi chỉ học nhảy «cờ-la-két» cho cứng chân để đi rừng.

– Ông nói dối. Sao lại có lẽ. Đã biết nhảy «cờ-la-két» thì phải biết nhảy “tăng-gô” và quay «van».

– Thì nhảy, nhưng tôi quay valse nhanh khiếp lắm đấy, cô có theo được không?

– Theo được. Ta vừa nhảy vừa hát. Ông có biết Tây không?

– Hát Tây thì tôi không thạo và cũng không thích, tôi chỉ thích có cái khoa kiêu lầy. Cô thì chắc không biết.

– Tôi ít khi xem chữ quốc ngữ.

– Cái đó là một điều kém, khi về Hà Nội, cô cần phải bổ khuyết. Quyển Kiều

là một quyển thơ hay nhất nước Nam mà bất cứ một người Nam nào cũng phải coi là một bốn phần thuộc lòng từ đầu đến cuối.

– Điều đó chẳng cần phải chờ về Hà Nội. Ông thuộc lòng thì ở đây ông dạy tôi đi.

– À, cô nghĩ thế mà hay đấy. Cái nghề giáo sư quốc văn cũng vui vui. Cà ngày ở xó buồng này, không kiếm được tí việc gì làm thì buồn đến chết. Nhân cư vi bất thiện. Ông Giáp có học thì tôi dạy luôn cả một thế.

Nhảy đương dẻo, Trọng Khang thấy Khánh Ngọc đi sai bước. Chàng cúi xuống nhìn thấy Khánh Ngọc hai mắt nhắm, đang ngả đầu vào vai mình.

Nét mặt đã đẹp mà yêu đương lại làm cho càng thêm đẹp bỗng Trọng

Khang xúc động. Nhưng cái xúc động ấy chỉ chạy qua trái tim chàng như một chớp nhoáng. Chàng nghĩ ngay đến sự đau đớn của Giáp là người bạn đã cùng mình trải gian nguy.

Chàng ngừng ngay lại, Khánh Ngọc mở choàng mở, chờ dẫn nhìn chàng:

– Cô nhảy dẻo lắm. Một tay quán quân quần vợt có khác. Thôi, bây giờ đến lượt ông Giáp, ông nhảy đi để khánh thành nhà mới của chúng ta.

Khánh Ngọc từ chối ngay:

– Thôi để mai, bây giờ tôi chóng mặt lắm rồi.

Rồi nhìn đến cái quần còn vén quá gối của Trọng Khang:

– Chỉ có đời chúng mình mới có cuộc khiêu vũ mà nam kỵ binh ăn mặc

kỳ quái như thế kia.

Trọng Khang nhìn xuống chân, rồi cười khanh khách:

– Giá Vương lão gia trả chúng mình ống ảnh để chụp cái sân nhảy này. Kìa, ông Giáp, sao ông cứ buồn rĩ ra thế? Ông nên nhớ lúc này buồn vô ích. Mà việc gì phải buồn, chẳng qua bị cấm cố mười lăm hôm. Ông buồn mà sinh ốm đau thì khổn đồn lắm. Chẳng có thuốc thang gì đâu. Chúng mình phải lấy cái vui để chống với bệnh sốt rét nó đang rình chúng mình ở cái xó này. Cô nhảy với ông Giáp một bài cho khuây khỏa. Tiếc quá, không có cái gì kêu để đánh, giả làm jazz.

Khánh Ngọc lại kéo Giáp đứng dậy:

– François nhảy đi... Nhưng sự vui vẻ có phải là một điều cố gượng được đâu.

Chỉ có những tâm hồn khỏe mạnh mới vui được. Chúng ta bị đầu độc bởi một kiến giải sai lầm, chỉ gục đầu vào sách vở để luyện óc cho thành con vẹt, mà quên lãng sự trau dồi tâm hồn cho thêm mạnh mẽ. Một giáo dục sai lầm đã làm tê liệt hết những sinh lực làm người của chúng ta. Kia, không nháy à?

– Tôi thấy hơi choáng váng trong người. Cái hầm này lạnh lắm.

– Anh mặc bao nhiêu áo mà còn rét. Ông Trọng Khang chỉ một chiếc sơ-mi thì sao?

– Sao Marie cứ đem tôi mà so sánh như thế? Tôi ví với ông Trọng Khang làm sao được.

Trọng Khang thấy câu chuyện sắp găng, lại vội vàng đàn giải:

– Ở hang đá thì hẳn là phải lạnh. Tại ông không vận động, nên nó rét đấy. Ông nhảy đi một bài cho nó hoạt máu. Từ sớm mai, chúng ta sáng phải dậy sớm tập thể thao. Tôi sẽ dạy ông và cô ít miếng võ. Thôi, ông cố đi, chỉ tí nữa là họ đem gộc củi đến cho ta.

Giáp uể oải nhảy, mà Khánh Ngọc cũng uể oải bước theo. Duy có Trọng Khang là ra sức đánh trống mõm.

Bọn giặc đang chơi bạc ở ngoài, nghe tiếng âm ỉ chạy đến nhòm vào, rồi cười khúc khích. Trọng Khang chạy ra cạnh chấn song:

– Ê, cười gì? Các chú thì bao giờ hiểu được cái thú khiêu vũ này.

Séo Súng vừa nhìn, vừa bảo Trọng Khang:

– Tôi chưa thấy ai bị bắt cóc mà lại vui vẻ như các tiên sinh.

– Thế nghĩa là cái hang này đã giam nhiều người rồi?

– Ồ, tính biết bao nhiêu mà kể. Nhiều khi họ khóc như ri, chúng tôi phải đánh họ mới im.

– Thế bây giờ chúng tôi cười, chắc các chú cũng bực mình lắm.

– Không.

– Thế thì các chú đi đi để chúng tôi vui. À, thế nào, gần tối chưa?

– Cũng sắp.

– Thế có ai bị giam mà chết ở đây chưa?

– Cũng có năm bảy người. Trong số đó có hai người vì sợ mà chết.

- Hẳn là đàn bà.
- Không. Lại là đàn ông. Có khi ở đây giam đến ba bốn chục người.
- Thế họ nằm ngồi thế nào?
- Nằm lên nhau, ngồi lên nhau ấy.
- Thế các ông không thương họ à?
- Thương? Họ bắt được chúng tôi, họ có thương chúng tôi không?
- Tôi thì tôi thương đấy.
- À, tiên sinh... khác người ta.

XXVII

Một giờ sau, cửa mở. Người mang chăn, quần áo, người gánh củi, người bưng một mâm cháo. Lại kèm cả một cái bàn đèn.

Một tên giặc ăn mặc ra dáng một tên đàn anh nói với Trọng Khang:

– Lão gia tôi bảo bưng bàn đèn xuống để các tiên sinh hút cho đỡ buồn. Lão gia tôi vì bận việc không thể xuống hầu tiếp được.

– Chú về thưa với lão gia rằng ngài đối với chúng tôi tử tế quá.

Cả bọn ra rồi, Trọng Khang bảo Giáp:

– Đấy ông xem, có cái cảnh bị bắt cóc nào mà lại được sung sướng như chúng mình không? Họ đối với mình tốt lắm, ông đừng buồn. Để tôi đi đốt lửa, rồi chúng ta ăn cháo và hút thuốc phiện. Ông cứ nên coi những ngày chúng ta bị giam ở đây là những ngày chủ nhật, chúng ta nằm khàn để tĩnh dưỡng, là tự khắc hết buồn ngay. Nào bây giờ ta học làm hỏa đầu quân.

Trọng Khang vừa mó vào đồng gộc tre thì Khánh Ngọc đã tranh lấy:

– Ấy, ông phải để tôi học làm nội trợ chứ. Tôi nhớ lại thì hình như trong đời tôi, tôi chưa nhóm bếp một lần nào cả. Nghe đâu thì đốt đèn cồn vài lần để đun sữa thôi.

– Thế thì được, xin mời cô cứ học.

Rồi Trọng Khang ngồi khoanh tay nhìn Khánh Ngọc lúi húi mãi mà không nhóm lên được.

– Cô đã thấy chưa? Đốt đèn cồn với gậy lửa để nấu cám lợn như thế này chẳng hạn là hai thứ khác nhau. Cô cứ để cả những cái gộc tướng như thế này, cho vào lửa đốt thì bao giờ cháy. Mở đôi con mắt cho to ra. Và nhớ phải trả tiền công ông thầy dạy nhóm bếp đấy nhé.

Trọng Khang lấy con dao chẻ một cái gộc thành những mảnh nhỏ đặt lên trên một cái hỏm đá, rồi chàng mới chắt mấy cái gộc lớn lên trên. Dí môi lửa vào, tre bắt ngay, chỉ một loáng, lửa cháy bùng bùng.

– Cô đã thấy chưa? “Ăn vóc học quen”, câu phương ngôn thật là chí lý. Cô không nhóm được, vì cô không bao giờ học làm cả.

– Đời tôi có ngờ đâu có những lúc này mà học.

– Đời tôi chắc cũng không ngờ, nhưng tôi cứ chịu khó nhận xét để cho biết. Biết được bất cứ thứ gì là lợi thứ ấy.

Trọng Khang cười tùm tùm:

– Nhiều cái trông người khác làm thì rất dễ, nếu khi mó tay vào mới biết rằng khó. Bây giờ, tôi đã rõ cái gì ta cũng nên nhiệm nhặt và không thể bình phẩm hồ đồ. Chuyển đi này, tôi khám phá ra rất nhiều chân lý và tôi nhìn đời bằng con mắt khác xưa nhiều lắm.

– Tốt lắm, tốt lắm. Thứ con mắt ấy là thứ con mắt của người đã trải, đã cảm, đã dẫn đo kỹ càng, nghĩa là đã sống một cách hữu ích cuộc đời mình. Sau này, nếu cô làm thấy kiện thì cô sẽ là một tay thấy kiện rất sôi.

– Tôi không bao giờ làm nghề ấy. Có lẽ rồi tôi mở trường dạy học.

– Cô nhớ đừng có «cóp» cái món dạy nhóm bếp của tôi vào chương trình đấy nhé.

– Cái đó còn để xem. Nhưng có lẽ tôi làm báo để truyền bá cho chị em một quan niệm mới về nhân sinh mà tôi vừa sống và tôi cho là đẹp đẽ.

Trọng Khang hắt một cái tàn lửa nó bắn vào chân:

– Ấy, việc đó tôi xin can cô. Tôi rất sợ những nhà ngôn luận chưa ráo máu đầu. Tôi đã đọc nhiều tờ báo mà trong đó các ông văn “sôi” mới rời khỏi ghế nhà trường, nói giảng nói cuội như những ông tướng.

– Bây giờ tôi không còn trẻ nữa.

– Cô bao nhiêu?

– Tôi hai mươi ba. Nhưng tuổi thì kể gì. Ông chẳng vừa bảo bước đường luân lạc này đã khiến cho tôi sống bằng người một trăm tuổi ư? Bây giờ, tôi đã hiểu thế nào là sống một ngày bằng người khác sống một năm. Và có người sống một năm không bằng kẻ khác sống một tháng.

– Cô nói giờ ra về một nhà báo và một triết nhân rồi. Coi chừng rồi các bạn đồng nghiệp lại công kích là thứ triết lý rẻ tiền.

– Phải, ở đời cái gì là chả tiền với những kẻ chưa có dịp sống sôi nổi để ngẫm nghĩ. Việc đời thoáng nhìn, cái gì chả thường như sự nhóm bếp kia. Nhưng ta có lẫn theo cái đà sống của nó, ta mới rõ nó chẳng thường tí nào. Biết được, làm được là khó lắm. Tôi không biết có thành

một tay viết báo có tài không, nhưng nếu tôi viết báo thì quyết là tôi coi thường sự đồng nghiệp công kích. Bởi tôi có một lòng tin mãnh liệt ở những tư tưởng mà tôi viết ra. Những tư tưởng ấy đã được lọc qua bao lần kinh nghiệm...

– Thế có nghĩa là cô đã nhận thấy cái khó ở trong những việc rất thường. Được lắm, được lắm. Chân lý có gì cao xa, bí hiểm đâu. Chỉ có những đầu óc bí hiểm và cầu kỳ không chịu nhiệm nhặt, nhận xét lấy nó trong những việc xảy ra hàng ngày đấy thôi. Thì cô xem những châm ngôn của các cụ để lại, thật rất giản dị, dễ dàng. Tỉ dụ như câu: “Đi một ngày đàng học một sàng khôn”. Thật là tầm thường, nhưng nó chỉ tầm thường với kẻ ngồi xó buồng, nhìn ra ngoài đời. Mà nó rất không tầm thường với kẻ đã đi một ngày đường. Tôi chúa sợ những người dòm vào quyển sách mà bàn việc thiên hạ. Cái

gì họ cũng cho là tầm thường và rẻ tiền. Mà họ quên khuấy đi rằng rẻ tiền ấy là khối óc, trái tim họ chưa được đem ra thử thách với nước, lửa của trường đời. Những chân lý của cuộc đời chỉ là vật sở hữu của ta, khi nào ta đã sống nó. Chứ ăn cắp ở sách và nói thánh nói tường thì ai là chẳng nói được. Chê người rất dễ mà xét được lỗi ta rất khó.

– Xét mà lại sửa được.

– Biết được, nhưng làm được thì lại khó hơn một bậc nữa. Thương người cũng dễ, nhưng có những cử chỉ thương người mới khó.

Trọng Khang vừa nói vừa nhìn Khánh Ngọc. Khánh Ngọc hiểu ý cúi đầu.

Đồng lửa đã cháy to, than đã đỏ rực, Trọng Khang đập những mảnh tre nhỏ để cho lửa cháy nhom nhem.

– Thôi bây giờ hãy xếp những triết lý lại, ta đi ăn, không cháo nguội.

– Tôi không đói, François có đói thì ăn đi.

– Tôi cũng không đói.

– Bây giờ ông và cô chưa đói, nhưng rồi sẽ đói. Thôi, húp tạm một bát, chứ không tối đói thì không thể như ở nhà, moi “bích-quy” ra ăn được đâu.

Trọng Khang khêu ngọn đèn dầu lạc:

– Tối nay, Vương lão gia có bụng tốt mời thì ta hút cho thật say. Nhưng mai có mời thì ta phải khước đi. Bởi ở vào cái cảnh buồn bã như thế này, cứ hút mãi thì nghiện mất.

– Phải đấy, hôm nay ông cho tôi hút say. Tôi thấy người tôi buồn bã thế nào ấy.

– Hút thế thì có thể hết. Nhưng cái lỗi này gọi là lấy thuốc độc mà chữa bệnh đây. Bệnh khỏi, thuốc độc ngấm vào người.

Trọng Khang tiêm luôn cho Giáp ba liều.

Đến khi đưa mời Khánh Ngọc, Khánh Ngọc từ chối:

– Đêm qua tôi đã hút rồi.

– Cô không hút thì thôi. Nhưng tôi, tôi hút hết chỗ thuốc này, để thử sống cái đời lười biếng mơ màng một đêm xem sao. Thứ đời ấy, đã lâu lắm tôi không được sống. Nay có cơ hội, sao lại bỏ qua?

– Cơ hội? Chẳng qua bây giờ ông không sống thế, thì cũng chẳng còn cách sống nào hơn. Ông là hạng người biết lợi dụng tất cả các cơ hội, không bỏ qua một thứ kinh nghiệm nào của sự sống.

Tôi đã hiểu vì lẽ gì, óc ông và lòng ông rộng rãi hơn tôi và François. Ông chớ cho François hút nhiều, nhờ thoát đây về mà nghiện thì thật là tránh cái tai nạn này để đâm đầu vào cái tai nạn khác.

– Không hôm nay tôi phải hút say. Tôi thấy buồn lắm.

Khánh Ngọc lấy tay hất lên những sợi tóc xòa xuống má Giáp:

– Lấy thuốc phiện để chữa cái buồn là một việc đại dột. Mai đây thuốc phiện tan đi, cái buồn vẫn còn lại, lại đeo thêm bao nhiêu chất độc ở trong người. Thôi, tôi chỉ cho anh hút ba điếu.

Giáp đã bao phen bị Khánh Ngọc hất hủi, nay thấy nàng ôn tồn, thân mật với mình, mừng hơn hở:

– Marie đã cấm thì tôi thôi. Ông hút cả đi.

Chàng nói xong, cầm bàn tay Khánh Ngọc hôn, Khánh Ngọc không rút tay lại, chỉ liếc nhìn Trọng Khang bằng một cái nhìn nó như bảo: “Tôi đã thực hành bài học thương người mà ông vừa dạy tôi đấy”.

Trọng Khang cứ nhìn vào cái diện, giả vờ như không hiểu gì hết.

– Thôi thế được, để tôi hút cả. Cô và ông có buồn ngủ, cứ đi ngủ trước đi. Tôi thì ít nhất cũng phải đánh vào lượt xái. Hôm nay tôi sẽ sống hoàn toàn một đêm cái đời của người nghiện.

Rồi rờ ấm tích:

– Chỉ tiếc nước không được nóng mấy. Và chúng nó móc cả, chẳng để cho mình một miếng thuốc lá nào.

Khánh Ngọc đang nằm nhồm dậ:

– Ấy, đây tôi còn gói thuốc lá thơm để ở túi trong, chúng nó không mốc đến.

– Ô, thế này thì đêm nay, tôi sung sướng hoàn toàn. Nhưng chúng ta còn bị giam ở đây lâu, cô còn có những lúc phải cần đến thuốc lá, tôi chỉ lấy hai điếu thôi.

– Ông cứ hút cho thật sung sướng. Tôi chịu ông bất cứ bao giờ, ở đâu, ông cũng tìm được cách sống hoàn toàn và đầy đủ những phút sống của đời ông.

– Ấy, cái bí quyết những nguồn vui của đời tôi là ở đây. Nhưng có một người lúc này không vui là ông Phó. Chắc ông ta khóc hết nước mắt.

– Và ba tôi nữa.

– Nhưng có những lúc khổ thế này thì cái phút vui khi chúng ta trở về lại càng vui hơn. Ở đời, bất cứ cái gì cũng có ích cho loài người để đi sâu vào sự sống.

– Có khác là có những cái sống đẹp
đẽ và những cái sống thấp hèn.

Không một câu nào là nàng không
ám chỉ Giáp.

Trọng Khang ngồi dậy, đánh xái
không trả lời. Và từ đấy, chàng chỉ hút mà
không nói chuyện gì nữa. Khánh Ngọc
thì nằm chăm chú nhìn chàng và tìm hết
cách để không cho Giáp đụng được vào
người mình.

Khi đã hút hết ba lượt xái, Trọng
Khang vừa bung bàn đèn lại cất ở một
góc buồng thì Khánh Ngọc đã lôi ngay
chăn nằm ra giữa chiếu để bắt buộc
Trọng Khang phải nằm cạnh mình.

Lúc ấy, Trọng Khang xét thấy không
thể tàn nhẫn được nữa. Chàng lại ỏ tranh,
thản nhiên bảo Khánh Ngọc:

– Ấy, cô nằm thế không được. Cô nằm trong ông Giáp nằm giữa, tôi nằm ngoài. Nhỡ có xảy ra chuyện gì chẳng lành thì người ta phải bước qua hai lần người mới đến cô. Chiều nay lạnh, chăn dạ của chúng ta phải nửa nằm, nửa đắp.

Khánh Ngọc không phải là hạng người không biết chống cự một cách quyết liệt những tình cảm thiêng liêng của lòng mình.

– Cái lần người của François có nghĩa gì! Không, tôi phải nằm giữa, không nằm cạnh ông, tôi sợ lắm, không ngủ được.

Trọng Khang không làm sao được, phải bằng lòng. Nhưng trước cái cử chỉ rần rỏ ấy, chàng thấy lòng mền phục lại tăng lên.

XXVIII

Trọng Khang trở dậy trong khi Khánh Ngọc và Giáp còn ngủ li bì. Chàng quét nhà, thu gọn đồng lửa, rồi mượn ấm nước pha trà và rửa mặt. Chàng đeo hai cái đánh tre, xin một sợi dây thừng, rồi treo chiếc chăn dạ lên, ngăn một góc phòng thành ra một cái buồng tắm. Chàng đặc chí nhìn ngắm thì Khánh Ngọc trở dậy:

– Ông làm gì đấy?

– Cô trông như thế kia thì phòng tắm rửa và thay quần áo có tiện không?

– Vì tôi, ông phải khổ tâm nghĩ nhiều thứ quá.

– Sao lúc này, cô vẫn còn nói được những câu khách sáo? Có nước nóng kia, cô rửa mặt đi, và nếu cô thấy cần phải tắm, cô hẳn ra khánh thành buồng tắm của tôi đi. Người Xạ-phang hàng năm chưa tắm một lần, họ cho tắm luôn ồm. Nhưng tôi nghĩ trái lại: ở đây, mỗi ngày ít ra phải tắm một lần mới không ồm. Xát mình mấy cho đỏ lên, máu chuyển mạnh thì bệnh sốt rét cũng phải chịu.

Trọng Khang rót một chén nước chè nóng đưa cho Khánh Ngọc.

– Tôi với François thật là đoảng. Biết bao giờ cho tôi tập được cái tính cần lao như ông.

Nàng uống nước xong, lại cạnh cửa

sổ tập vận động. Khi thấy mồ hôi đã ra, nàng kéo bốn nước lại bốn tắm.

– Ấy khoan, để pha ấm nước nóng này vào, chứ nước lạnh như băng, tắm làm sao.

– Bây giờ, tôi cũng bắt chước ông tắm nước lạnh.

– Ấy chớ. Muốn tập gì thì hãy chờ khi về nhà.

Rồi mặc dầu Khánh Ngọc không nghe, Trọng Khang cũng đổ nước nóng vào bốn nước lạnh. Tiếng nước rào rào làm Giáp thức dậy. Nhưng vừa nhồm lên, lại quần chăn nằm xuống.

Trọng Khang đặt xong ấm nước, chạy lại:

– Ông chưa muốn dậy cơ à?

– Tôi thấy người ê ẩm làm sao. Đêm qua rét quá, cái chăn dạ này không đủ ấm.

Trọng Khang sờ trán thấy nóng hâm hấp:

– Kìa có nước chè nóng, ông uống một hớp, rồi tôi lấy chiếc chăn nữa đắp lên cho, ra được mồ hôi, nhẹ đi ngay. Tại hôm qua, ông bị xúc cảm mạnh quá đấy mà.

– Tôi thấy mỗi chân tay và hơi nhức đầu.

– Ông uống thuốc đi, rồi tôi bóp đầu và chân tay cho.

Giáp ngời dậy. Trọng Khang nhìn thấy mặt chàng đỏ lừ, liền sẽ ghé vào tai:

– Tôi thể sẽ bảo tồn hạnh phúc của ông, ông đừng nên buồn phiền gì. Miễn

sao chúng ta khỏe mạnh mà về.

Giáp nắm chặt bàn tay Trọng Khang, tỏ ý cảm ơn, rồi lại nằm xuống.

Khánh Ngọc tắm xong, biết Giáp ốm chạy lại.

– Còn rét run thế kia, lấy chiếc chăn trùm vào. Ốm cả ở đây thì thật khốn đốn.

– Tôi không thể ốm được. Có xoàng như anh François thì mới ốm.

Trọng Khang nhìn Khánh Ngọc bằng con mắt trách móc:

– Cô đừng nên nói thế. Cô bóp đầu cho ông ấy, để tôi bóp chân. Ông ấy sợ dĩ bị bắt và bị ốm ở đây cũng là vì cô.

Khánh Ngọc cúi đầu không nói gì. Nhưng nàng cũng không chịu bóp đầu cho Giáp.

– Cái bốn phận của chúng ta bây giờ là phải bảo toàn sự yên vui cho đời người bạn đã cùng chúng ta trải những bước này.

Khánh Ngọc vẫn không nhúc nhích. Nhưng ở mắt nàng, nước mắt chảy quanh. Một giọt rơi xuống chần.

Trọng Khang vờ đi như không nhìn thấy, cứ cằm cúi bóp chân cho Giáp. Khánh Ngọc ngồi một lúc lâu, rồi đứng dậy ra giặt quần áo. Trọng Khang liếc nhìn thấy nàng vừa giặt, vừa khóc. Chàng không dám nhìn nữa, quay đầu vào. Rồi tự nhiên không muốn, nước mắt chàng cũng cứ trào ra. Chàng vội vàng lấy tay gạt đi ngay. Chàng thấy như mình vừa làm một việc nó trái với lời thề mà chàng vừa thề với Giáp.

Bàn tay bóp nhanh và mạnh thêm. Các ý nghĩ miên man xô đến đầu.

“Mọi điều ngang ngửa trong cuộc tình duyên của người ta đều tự mình gây ra. Mình tuy chẳng làm cái gì để khuyến khích mối tình kia cả, nhưng nếu không có mình? Thì có phải thuận buồm xuôi gió, bây giờ người ta đang khăng khít với nhau không. Đâu có những sự ngang trái. Những sự ngang trái do cái duyên cơ có mình mà sinh ra cả. Mình bây giờ xử thế nào? Cự tuyệt trắng ngay thì Khánh Ngọc đau khổ. Mà Khánh Ngọc thì không đáng đau khổ. Không cự tuyệt, cứ để mập mờ thế này thì Giáp khổ. Mà Giáp có lẽ ốm vì sợ, mà cũng lẽ ốm vì buồn. Hay ta bảo phăng ngay cho Khánh Ngọc biết”.

Chàng quay đầu lại nhìn thấy Khánh Ngọc tay cầm chiếc áo đứng nhìn mình. Mặt nàng lúc ấy là tượng hình của thất vọng. Làn da gò mà tái nhợt như chẳng còn một chút sinh khí. Dưới ngọn đèn

dầu cá lắt leo, đôi mắt xưa kia linh động biết bao, bây giờ như không còn chút ánh sáng. Cả cái cảnh tượng ấy đập ngay vào trái tim Trọng Khang. Cái miệng toan nói những câu quyết liệt, bỗng phác một nụ cười:

– Cô có thấy cóng tay không?

Khánh Ngọc sẽ lắc đầu, rồi quay đi phờ áo. Không nhìn thấy, Trọng Khang cũng thừa biết rằng đôi mắt nhưng lúc này đang nhắm lẹ.

Chàng cần phải nói huyền thuyên để trấn áp những cảm giác nó đang rạo rục ở trong người:

– Chà, hôm nay chắc tuyết xuống nhiều lắm. Không có lửa thì dễ thường đến chết rét. Ông Giáp ốm là phải. Cái gì mà lạnh như ở trong thùng nước đá.

Chàng nói đến đấy bỗng im. Một thứ gì giá buốt như vừa ở ngoài trời đột nhập vào trái tim chàng; cái cảm giác ấy đến cùng một lúc với cái ý nghĩ về tâm trạng của Khánh Ngọc. Chàng hình dung thấy cả cái giá buốt của lòng nàng lúc bấy giờ.

Trọng Khang đang thay áo cho Giáp thì tên tướng giặc vào.

– Có thư nhà gửi đến cho các ông đây. Nguyễn tiên sinh làm sao thế?

– Bạn tôi hình như phải cảm.

– Nặng hay nhẹ?

– Hình như có thể nặng, nếu không có thuốc.

– Ở đây, chúng tôi dùng toàn thuốc lá và rễ cây. Thôi hãy để xem, nếu bệnh không lui, tôi sẽ sai người đi lấy về.

– Đa tạ ngài. À thế nào, người nhà tôi nói những gì với ngài.

– Hẹn nội trong mười lăm hôm, sẽ đem đến chỗ ước định, nộp đủ số tiền. Và trong thời kỳ ấy, quan quân không hành động gì.

– Nếu thế thì may mắn cho chúng tôi lắm rồi. Bây giờ xin ngài thương đến bạn tôi. Cơm chắc là ăn không được. Vậy ngài làm ơn cho chúng tôi xin ít gạo và mượn cái nồi để lúc nào tiện, chúng tôi nấu cháo. Giá có vài quả trứng nữa thì hay quá.

– Cái gì chứ những thứ ấy thì rất sẵn. Ông cần dùng thứ gì cứ bảo, tôi xin chu biện đủ.

– Cám ơn ngài. Bây giờ ngài có muốn biết trong thư, người nhà chúng tôi nói những gì không?

– Không cần.

Tên tướng đi ra, Trọng Khang và Khánh Ngọc giờ bức thư cùng đọc:

Con Marie yêu quý.

Ba biết được con không làm sao là ba mừng rồi. Con đừng có buồn gì cả. Ba không giận con đâu. Còn số tiền nội trong mười ngày ba sẽ về Hà Nội lấy lên. Nếu chính phủ Tàu không bồi thường thì cầm bằng như việc này, ba làm không có lãi. Nhưng nói thế thôi, chứ chắc ba đòi được. Con nói với François đừng có lo lắng gì cả. Chuộc được con xong thì với François cùng về Hà Nội, ba sẽ cho làm lễ cưới ngay. Để ông Trọng Khang một mình trông coi ở trên này cũng đủ rồi.

Đọc đến đoạn này, mặt Khánh Ngọc đang vui vẻ bỗng cau lại. Nàng lẩm bẩm:

– Về Hà Nội, về Hà Nội để làm gì?

Trọng Khang cứ đọc tiếp:

Ba chỉ lo con và François ốm và bị người ta hành hạ. Những lúc này, không phải là lúc có thể búống được, con phải chịu khó nhẫn nhục cho qua. Nhỡ con thế nào thì ba và mẹ ở nhà không sống được đâu.

Khánh Ngọc xem xong òa khóc:

– Ba tôi chẳng nói gì đến ông cả. Mà không có ông thì chúng tôi bị ngược đãi đến chết. Ba tôi chỉ nghĩ đến con người vô dụng.

– Ô, cô đừng nói thế. Cụ không trách móc tôi thế cũng là may lắm cho tôi rồi. Để tôi gọi ông Giáp dậy, đọc cho ông ấy nghe, may ra vui mà khỏi.

– Đọc làm gì?

Khánh Ngọc choài mình giằng bức

thư toan xé, nhưng Trọng Khang đã nắm chặt được tay nàng.

– Cô... cô đừng nên...

Khánh Ngọc buông bức thư, chạy ra góc buồng ôm mặt khóc nức nở.

Trọng Khang mở chăn.

– Ông Giáp, ông Giáp, có thư nhà lại đây, chúng ta chắc chắn là thoát chết rồi.

Giáp đang rên khừ khừ, mở mắt.

– Để tôi đọc cho ông nghe nhé.

Trọng Khang đọc xong bảo Giáp:

– Đây, ông đừng có buồn gì nữa. Cố cho khỏi đi. Chẳng qua cái hạn của ông trong mười ngày thôi. Rồi đây về Hà Nội, mọi việc ông sẽ được như ý cả.

Giáp quay nhìn thấy Khánh Ngọc đang khóc liền hỏi:

– Thôi, thầy đã không giận em sao em còn khóc.

Khánh Ngọc không trả lời. Giáp lại gọi:

– Marie, lại đây. Ô hay...

Khánh Ngọc càng khóc to. Trọng Khang sợ Khánh Ngọc bức mình nói những câu tàn nhẫn, vội can Giáp:

– Thôi đừng gọi nữa mệt. Để cho cô ấy khóc một tí cho hả. Ông đắp chăn vào không lạnh. Tôi bóp đầu cho ông nhé. À ông thấy trong người thế nào?

– Tôi thấy rét quá.

– Thế để tôi xê đông lửa lại đây.

Trọng Khang đứng dậy nhắc những gộc củi đang cháy để lại gần chỗ nằm. Rồi lại trèo lên chiếu bóp đầu cho Giáp. Khánh Ngọc vẫn đứng khóc.

– Quái, sao khóc nhiều thế?

– Đàn bà ai chẳng thế. Phương chỉ lỗi lại tự cô ấy mà ra. Thôi ông cố ngủ đi. À nếu ông thấy trong người bệnh tăng thì phải bảo tôi đấy nhé.

– Đầu nhức như búa bổ. Giá có mấy viên aspirine?

– Ở đây làm gì có những thứ ấy, nhưng tôi có biết mấy bài thuốc lá cũng rất công hiệu. Nếu ông thấy khó chịu quá thì ông bảo tôi, tôi sẽ nhờ người ra hái hộ.

– Thuốc lá thì tôi không dám dùng.

– Thôi cứ để xem.

Trọng Khang kéo chăn trùm lên đầu Giáp để cho khỏi nghe tiếng Khánh Ngọc khóc, nhưng Giáp hất chăn ra:

– Ông làm ơn đỡ Marie hộ tôi. Tôi thấy Marie khóc, lòng tôi không chịu được.

Trọng Khang vụt thấy mình bị du vào một tình thế rất khó xử. Đỡ làm sao? Nói làm sao? Chàng biết rằng nếu mình nói thì lại càng như gợi mỗi đau ở lòng nàng. Nhưng thương Giáp ốm và sợ Giáp nghi, chàng đành phải theo lời.

Chàng muốn nói một vài câu khôi hài để quấy quá cho xong chuyện. Nhưng chàng không thể nói, vì tâm trạng chàng lúc ấy, cũng đang nghiêm trọng. Chàng thấy bức dọc:

– Thôi cô nín đi. Không tôi nghe thấy cô khóc, tôi khổ lắm.

Khánh Ngọc càng nức nở. Trọng Khang càng bức dọc:

– Ô hay, thế ra cô không biết nể tôi một tí nào cả. Bọn giặc nó biết, còn ra thế nào?

Giọng nói khô khan và như có vẻ giận dữ.

Khánh Ngọc quay đầu lại:

– Thôi tôi xin lỗi ông. Tôi không muốn khóc, tôi biết khóc là hèn, nhưng lòng tôi nó cứ bắt phải khóc, biết làm thế nào.

Nàng nói xong, lại giương nằm kéo chăn trùm kín cả đầu.

Nhìn chiếc chăn động đậy, Trọng Khang biết rằng nàng còn đang thức. Chàng thấy hoang mang cả người. Chàng giơ tay toan vượt chỗ chăn mà chàng biết đấy là đầu nàng, nhưng cánh tay vừa giơ ra thì một ý nghĩ đã bắt rứt ngay lại.

XXVIX

Cơm bưng vào, Trọng Khang xem đến Giáp thì ngủ mê man mà gọi Khánh Ngọc thì nàng trả lời gọn lỏn:

– Tôi không ăn.

Trọng Khang khẽ mở chần:

– Cô thấy trong người làm sao không?

– Tôi chẳng thấy làm sao cả, nhưng tôi không thấy đói.

– Cô cố ăn một bát.

– Cố làm sao được hử ông!

Giọng nói đượm một chán chường và ủ một oán hận. Trọng Khang không còn biết nói làm sao, đành phải quay ra ngồi ăn một mình. Nhưng quái, hạt cơm chàng nhai sao không thấy có vị. Sự ngon miệng những ngày trước không thấy đến với chàng. Không ngon miệng mặc, chàng cũng theo lệ ăn đúng sáu bát. Ăn xong, chàng thần thờ ngồi nhìn hai người quăn chân như hai con sâu nằm ở hai bên giường, lòng tràn ngập một phân vân và một buồn tẻ. Một bên cứ rên đều, một bên cứ nằm im không nhúc nhích. Chàng thấy thương cả hai, nhưng muốn cho một người vui phải bỏ một. Mà chàng thì không thể. Cảm tưởng chàng lúc ấy bông lỏng, tinh thần thì tán loạn, chẳng còn biết mình muốn gì và nghĩ gì.

Ngồi chán, bồng chàng cau mặt vỗ mạnh xuống chiếu rồi bước xuống đất. Khánh Ngọc mở chăn rồi lại trùm kín.

Trọng Khang đi đi, lại lại ở trong hầm mấy chục lượt, rồi hình như sự cử động đã đem đến yên tĩnh cho tâm hồn, chàng đến kéo chăn Khánh Ngọc, Khánh Ngọc vẫn chẳng nhúc nhích. Chàng khẽ vuốt những sợi tóc bơ phờ rủ xuống mặt, rồi khẽ gọi:

– Cô, cô!

Khánh Ngọc mở mắt. Nhưng mắt vừa mở, nước mắt đã theo mí mà trào ra.

– Cô có muốn nghe lời nói ngay thẳng của một người bạn rất quý mến cô không?

Mi mắt chớp để rơi những hạt lệ xuống cánh tay.

– Chúng ta bây giờ có bốn phận đối với người ốm đang rên ở bên cạnh này. Tôi nói thế này thì có kẻ cho là chương tai, nhưng cô đã gần tôi lâu, chắc cô hiểu: chúng ta nhiều khi cũng phải biết sống vì người khác, vì những lẽ khác, ngoài những lẽ gây ra bởi tấm lòng vị kỷ. Cô đừng nên làm cho tấm lòng tôi quý mến cô giảm đi. Tôi thành thực mà nói rằng: tôi quý mến cô nhiều lắm.

Khánh Ngọc nhắm mắt, rồi lại mở to, rồi bỗng mồm mếu xệch:

– Thế bây giờ ông bảo tôi phải làm thế nào?

– Cô dậy rồi chúng ta cùng nấu cháo búp cho ông Giáp ăn.

– Tôi có biết nấu cháo búp là thế nào!

– Tôi sẽ dạy cô.

Khánh Ngọc giơ tay, Trọng Khang nắm tay nàng đỡ dậy. Chàng lại bồn nước, vò chiếc khăn mặt rồi đưa cho Khánh Ngọc.

– Cô nên xử ra một người... can đảm, biết tự chủ được mình để xứng đáng với bài học mà cô đã lặn lội từ Hà Nội vào đây để học.

– Nhưng tôi còn hèn yếu thế này, thì nào đã học được gì đâu!

– Cô đã học được của trường đời nhiều rồi. Nhưng... biết coi thường nguy hiểm ở ngoài chưa đủ. Nếu cô biết sai khiến được lòng cô nữa thì cô sẽ hoàn toàn.

Khánh Ngọc nhìn Trọng Khang bằng một cái nhìn sâu thẳm:

– Ông tưởng sai khiến được lòng mình dễ đấy à? Nhưng tôi, tôi cũng nghe

ông, tôi xin cố để xứng đáng là đứa học trò của ông.

– Cô là người quả cảm, Vương lão gia cũng phải kính phục, tôi tin rằng nếu cô... muốn, là cô có thể làm được.

Khánh Ngọc đứng dậy, sửa lại mái tóc, rồi thở dài:

– Nào ai muốn những cái gì nó giết đời mình.

Trọng Khang tảng lờ như không nghe thấy:

– Bây giờ tôi cạo nôi, cô vo gạo, rồi ta nấu cháo.

– Ông bảo cháo búp nấu thế nào? Tôi thật là một người đàn bà rất đoảng. Có lẽ kiếp này tôi chỉ có thể lấy một người đàn ông đoảng như Giáp, chứ một người đàn ông khá, chắc là người ta phải khinh tôi.

– Như cô bây giờ thì không ai có quyền khinh cô cả. Cô đừng nên tự mặt sát mình một cách vô lý như thế. Cô ở vào một hoàn cảnh nó không cho cô biết những thứ đó.

Khánh Ngọc kéo đôi ủng đi vào chân cho đỡ lạnh, rồi đem gạo đi vo.

– Ấy cô cho khá vào. Cô cũng phải ăn chứ?

– Bụng tôi đầy chẳng thấy đói tí nào cả.

– Nhưng cũng phải cố mà ăn. Những lúc này không phải như ở nhà. Bất ngờ có thể xảy đến từng giờ. Có no lòng khi gặp việc mới đủ sức mà đối phó.

– Thế hay mâm cơm họ chưa bưng đi, tôi ăn vậy.

– Thôi, cô đang... thế, ăn sợ đây. Chốc cô húp bát cháo đập quả trứng được rồi. Cháo búp ăn nhẹ, dễ tiêu, À quên, tôi chưa giảng giải cho cô thế nào là cháo búp. Cháo thường thì cứ cho gạo vào nước đun. Cháo búp thì khi sôi nước đổ cái nước đầu đi, rồi lại cho nước vào đun. Tôi không phải là nhà khoa học, chẳng hiểu làm thế thì có ích gì, nhưng thấy các cụ ta vẫn nấu như thế cho người ốm ăn thì tôi theo.

Cháo nấu xong, Trọng Khang đập hai quả trứng vào bát, rồi múc đầy cháo đưa cho Khánh Ngọc:

– Cô quấy lên. Rồi húp đi. Cô xem có sánh không? Chúng mình cũng là những tay nuôi người ốm khá lắm đấy chứ.

Khánh Ngọc vừa toan húp, Trọng Khang đã lại cản:

– Ấy chết, chưa có muối. Thế mà cứ khoe khéo mãi. Gói muối đây, cô liệu dùng bao nhiêu thì cho vào.

Khánh Ngọc húp xong bát cháo, toát mồ hôi. Trọng Khang lấy khăn tay đưa cho nàng.

Lau mặt xong, Khánh Ngọc cười bảo:

– Ông đối với tôi săn sóc quá. Tôi có cái cảm tưởng như tôi là em bé của ông.

Một cái nhìn yêu đương kèm theo câu nói ấy.

– Thì những gian nguy mà ba chúng ta cùng chung sống đã kết chúng ta thành anh em rồi.

Nụ cười rụng ngay trên làn môi son.

– Thôi bây giờ cô lại đánh thức ông Giáp dậy cho ông ta tỉnh đã. Tôi múc cháo, rồi cô ép ông ta thì ông ta phải ăn.

Khánh Ngọc buồn rầu lại gỡ chăn lay gọi Giáp. Bỗng nàng hốt hoảng gọi Trọng Khang:

– Trời ơi! Sao nóng như lửa?

– Thì tôi đã bảo ông ấy mệt nhiều quá. Nếu cơn sốt cứ tăng mãi thế này thì nguy quá. Hay tôi nhờ người lấy thuốc lá cho ông ấy uống nhé? Nhưng chỉ sợ ông ấy không chịu uống.

– Không, ông cứ nhờ lấy, tôi ép uống thì phải uống.

– Cô thử gọi xem có tỉnh không nào?

Giáp mở mắt là kêu chết. Những câu than làm cho hai người rối ruột.

Khánh Ngọc cầm chiếc khăn mặt nóng ở tay Trọng Khang lau mặt cho Giáp, rồi dỗ dành:

– Chết làm sao được. Anh chịu khó

húp mấy thìa cháo cho đỡ mồ hôi là tự khắc khỏi.

Giáp lắc đầu:

– Chết mất! Ăn làm sao được!

– Nói đại nào. Cảm xoàng một tí có làm sao.

Trọng Khang đỡ lưng Giáp, còn Khánh Ngọc thì dùng thìa đồ.

Hết bát cháo hai người trùm kín cả ba cái chăn lên mình Giáp.

– Nếu toát được mồ hôi thì thế nào cũng đỡ.

Mồ hôi đã chẳng toát ra, mà mười phút sau, Giáp bỗng thổ hết. Nôn xong Giáp lại rên, lại than. Than dứt lại nôn.

Mặt đỏ như gấc, mà hơi thở thì nóng giãy.

Khánh Ngọc thấy thế, vùng bưng mặt khóc:

– Nếu anh ấy có mệnh hệ nào thì thật là tôi giết anh ấy. Trời ơi! Tôi làm chết bao nhiêu người rồi! Tôi thật là một con khốn nạn, một đứa không lòng ruột.

– Ô, cô khóc, cô than thế có ích gì? Có khỏi được người ốm đâu. Những lúc này, mới cần phải biết không rối loạn.

Khánh Ngọc bùi ngùi lau nước mắt:

– Thế bây giờ, ông bảo làm thế nào?

– Chỉ còn cách mời Vương lão gia và nhờ ông ta lấy thuốc lá hộ.

Trọng Khang nhờ tên gác đi mời thì nửa giờ sau Vương Nhân đến với một người thầy thuốc.

Trông thấy cái bộ dạng lảm cẩm của tên thầy thuốc Khánh Ngọc nói ngay:

– Tôi chỉ sợ những ngữ này chẳng biết gì, uống thuốc vào chẳng công hiệu, lại thêm hại.

– Biết làm thế nào? Ở đây người ta ốm đều nhờ y cả. Chẳng có thuốc như ở Hà Nội mà người ta vẫn sống. Cô cứ để y bốc thuốc xem sao. Tôi ở rừng những lúc ốm cũng chỉ uống thuốc lá đấy thôi.

Người thầy thuốc nhể các mạch máu ở tay, ở chân, ở mặt, rồi lấy lá về cho uống.

Bệnh chẳng thấy thuyên chuyển, Giáp cứ mê man nói lảm nhảm. Khánh Ngọc lo, mặt héo lại.

Đêm hôm ấy cả hai đều không ngủ. Đến khuya, Trọng Khang mới lấy một chiếc chăn ở trên mình Giáp bảo Khánh Ngọc:

– Cô cứ lo buồn và vất vả quá, nhớ lại ốm nữa thì thật là khốn đốn. Cô ngủ

đi để tôi canh cho.

– Thôi để ông ngủ. Tôi nhớ có ốm nữa cũng chẳng sao, chứ ông mà ốm thì thật là chết cả nút. Ông vì tôi đã khổ sở bao nhiêu rồi.

Khánh Ngọc nói xong, lại khóc.

Trọng Khang nắm tay Khánh Ngọc:

– Lúc này cô phải nên tỏ ra một người có đảm lược. Sống, ta phải can đảm từng phút, từng giờ chứ chỉ can đảm trước một cái chết không đủ. Bây giờ, những câu nói suông không ích gì cả. Lúc này là lúc cô phải biết nghe lời tôi. Cô ngủ đi. Tôi dầm sương, dãi nắng và chịu nhọc mệt đã quen, đâu có thức luôn ba đêm, cũng chẳng sao cả. Cô mà ốm nữa thì còn làm cho tôi khổ sở gấp mấy.

– Vâng thế thì em xin ngủ.

– Ủ, là em thì bảo phải nghe.

– Nhưng đêm lạnh, ông cũng phải trùm chăn lên chú, không em tưởng tượng ông lạnh, em không tài nào ngủ được.

Nói xong, nàng chẳng chờ Trọng Khang trả lời, khoác chiếc chăn lên chân Trọng Khang, rồi nằm xuống cạnh. Trọng Khang vì muốn cho nàng ngủ, nên phải để yên.

XXX

Giáp mê man cho mãi đến gần sáng, mới đòi uống nước. Khánh Ngọc lúc ấy cũng thức dậy.

– Thôi ông để em lấy cho. Thế nào François đã thấy soang chưa?

Giáp cứ nhắm mắt chẳng trả lời, uống nước xong, lại nằm xuống rên khừ khừ.

– Cô cứ ngủ đi. Đã biết đòi uống nước là bệnh không nặng mấy.

– Thôi, bây giờ đến lượt ông, em ngủ

thế cũng đã đủ rồi. Ông nên nghe lời em để cho em được vui vẻ một chút.

– Thế thì vâng. Nhưng tôi đã ngủ thì say lắm. Nhỡ có thế nào cô gọi tôi nhé.

Khánh Ngọc chèn chần vào hai bên vai cho Trọng Khang rồi ngồi xuống cạnh lấy một điếu thuốc lá thơm ra hút. Thấy Trọng Khang chưa ngủ, nàng giờ điếu thuốc lá gần môi Trọng Khang:

– Cả ngày hôm nay, ông không có thuốc lá hút, chắc thèm lắm. Ông hút với em một hơi.

Tay Trọng Khang đang duỗi thẳng ở trong chăn khuynh lên để cầm. Chẳng may chạm phải đùi Khánh Ngọc, điếu thuốc lá ở trên tay nàng bỗng rơi xuống, lăn ngay vào cổ Trọng Khang.

– Trời ơi! Có bỏng ông không? Em thật vô ý.

Nàng nhặt vội điều thuốc, rồi cúi xuống nhìn vào cổ Trọng Khang. Hai mặt gần giáp nhau, hơi thở của nàng phả vào má chàng. Bất giác, Trọng Khang nhắm mắt. Nhưng may, Khánh Ngọc đã ngừng đầu lên:

– Trời ơi! Tối quá, chẳng trông thấy gì hết. Thôi bỏ đâu để em xoa đèn.

– Cái lối chữa bỏng của cô học ở đâu đấy? Thế thì có rát chết; kìa thuốc đâu, cô cho tôi hút.

– Em bối rối quên khuấy đi mất. Thôi ông đừng giơ tay ra nữa lạnh, để em cho ông hút. Em gái hầu anh trai mà.

Cứ hút xong một hơi, Khánh Ngọc lại để vào tận môi cho Trọng Khang. Mỗi lần, bàn tay nàng chạm vào môi chàng, nàng lại thấy lòng tràn ngập một khoái cảm. Nàng ao ước điều thuốc không bao

giờ hết. Nhưng vừa đến hơi thứ năm thì mắt Trọng Khang đã nhắm. Biết cái lỗi hút thuốc ấy nguy hiểm, Trọng Khang phải giả vờ ngủ.

Khánh Ngọc tần ngần nhìn cái khuôn mặt rần rỏ như tạc vào đá ấy một lát, lâu, rồi không cầm nổi được lòng yêu mến, nàng lấy tay xoa khẽ vào trán. Lúc ấy, Trọng Khang cũng vẫn chưa ngủ, nhưng chàng cứ phải vờ ngủ. Chàng tự nhủ: “Nếu mở mắt ra lúc này thì thế nào cũng có những lời thú nó du mình vào một tình thế không đẹp đẽ”.

Chờ Khánh Ngọc nhắc tay, chàng mới giả vờ ú ớ, rồi quay đầu ra ngoài. Thì liền đó, một giọt nước mắt nóng hổi rơi xuống má chàng. Chàng nghiêng rằng, cố nghĩ đến Giáp. Rồi chàng thầm đếm: một, hai, ba, bốn. Đếm đến gần ba trăm thì giấc ngủ đến.

Gần đến bữa cơm, chàng trở dậy thì đã thấy có nước chè, nước rửa mặt sẵn sàng. Khánh Ngọc như chỉ rình chàng dậy là bung đến.

– Ông uống nước rồi đi tắm đi. Ngủ ít mà tắm một cái thì cũng tỉnh lắm.

– Cô chịu khó nhỉ. Ha, ha, mình đã có một cô em gái để hầu mình.

– Em học cái nét chăm chỉ của ông đấy.

Trọng Khang vươn vai:

– À thế nào, ông Giáp...

– Cứ rên khừ khừ và ngủ li bì thế thôi. Em đã nấu sẵn cháo, nhưng muốn để ông ngủ, nên không đánh thức anh ấy dậy.

Trọng Khang lùa tay vào trong chăn:

– Còn nóng lắm. Nhưng bệnh không tăng. Để hôm nay, lại cho uống thuốc xem sao.

Khánh Ngọc lấy chiếc chăn treo ra góc hầm đá, rồi bung bốn nước vào.

– Thế cô không tắm à?

– Em hai ngày một lượt. Tắm luôn sợ tổn nước, tổn củi. Người ta đối với mình, mình không nên lợi dụng.

– Thế cô bảo với họ thế nào mà có nước đấy.

– Em ra hiệu bằng tay, bằng mắt và bằng mồm.

Trọng Khang tắm xong, toan giặt quần áo thì Khánh Ngọc đã giăng lấy:

– Để em. Những việc này về phần đàn bà. Ông giặt nếu có ai trông thấy họ cười và khinh em đi.

– Nếu cô bị giam ở đây ba tháng nữa thì cô thành một người nội trợ số một.

– Quái, em làm việc thấy khoan khoái đáo để.

– Thì dĩ nhiên. Sinh thú của sự sống là làm việc. Bây giờ cô mới biết à?

– Em nghe nói thì đã lâu. Nhưng bây giờ em mới sống cái chân lý ấy. Thế thì bảo rằng bây giờ em mới biết cũng thế.

– Mà cái chân lý này cô cũng lại sống rồi: một chút vất vả, một chút gian nan, một chút khổ sở cần cho sự trau dồi bản ngã.

– Em đương sống thì đúng hơn.

– Bây giờ mà cô sống cái chân lý này nữa thì đạo của cô cao lắm: tình yêu làm cho người ta sung sướng, một thứ sung sướng đau khổ, nhưng tình thương thì

bao giờ cũng làm cho người ta thư thái.

Khánh Ngọc nhìn thẳng ngay vào mắt Trọng Khang:

– Nhưng ông đã yêu bao giờ chưa?

Trọng Khang ngập ngừng:

– Chưa.

– Thế thì ông không có quyền nói.

Ngừng đầu một cách kiêu hãnh:

– Cái quyền nói ấy là về phần em, bởi em đã yêu. Thứ đau khổ của yêu đương là một phương diện của hạnh phúc. Hay nói một cách khác thì nó là một yếu tố để hiểu sự sống. Ông từng trải cái gì, chứ về lòng người thì phải kém em.

– Thì đành là tôi kém. Có lẽ suốt đời tôi, tôi gặt yêu đương đi, bởi tôi thấy nó làm phiền phức cuộc đời.

– Thế thì không bao giờ ông hiểu sự sống cả. Và cũng không bao giờ ông sống hết cái sức điện ở trong người ông cả.

Khánh Ngọc nói bằng một giọng tin tưởng nó làm như rung bốn bức tường đá.

Trọng Khang trố mắt nhìn nàng, nhìn cái vẻ đẹp của nàng lúc bấy giờ, rồi bỗng thấy mình như đứng trên một cái gì nó đang chuyển động.

Thì vừa may, có người mang cơm đến; chàng đỡ mâm cơm, rồi cố bông đùa:

– Chà, cô bây giờ nói bằng cái giọng của tín đồ trước một thần tượng.

Rồi thấy giọng bông đùa trong lúc ấy làm cho mình thấp kém, chàng lại vội chữa:

– Mỗi người chúng ta có một quan niệm riêng về nhân sinh do di truyền, tập quán và hoàn cảnh gây nên. Tôi không thể lấy quan niệm về nhân sinh của tôi mà chê cái quan niệm của cô được. Cô cứ sống quan niệm của cô mà tôi cứ sống quan niệm của tôi. Chúng ta đều còn trẻ. Biết đâu có một ngày kia, cô chả phải nhận cái quan niệm của tôi là đúng.

– Điều đó còn thuộc về tương lai. Nhưng em tin chắc rồi đây thế nào ông cũng phải cho cái quan niệm của em là đẹp.

Ngừng một khắc.

– Mà cái ngày ấy có lẽ không lâu, vì một người như ông thì không thể rung động tất cả những cảm giác đẹp đẽ của nhân loại.

– Thì hẵng chờ đến ngày ấy. Bây giờ, tôi và cô, ta hãy sống cho tình bạn. Cô múc cháo, tôi đánh thức ông Giáp dậy.

– Thôi ta hãy ăn cơm. Cứ để cho anh ấy ngủ. Cháo chưa được nhừ mấy.

– Thế bây giờ tôi cứ nhờ tên này mời thầy thuốc lát nữa đến nhé. Gớm, mới có một ngày một đêm mà ông ta đã róc cả người đi.

– Hay ông nhờ người ta lấy thuốc lá của ông. thế là chắc chắn hơn. Bởi ông đã dùng qua vài lần và thấy hiệu nghiệm.

XXXI

Giếp sốt li bì trong bốn hôm. Hai người nâng giắc, săn sóc Giáp một cách rất chăm chút, nhưng vì không có thầy thuốc, nên cứ đành phải theo thuốc lá sì sàng của thầy Nùng.

Đã nhiều lúc nguy kịch, hai người ôm Giáp mà khóc nức nở. Nhưng đến hôm thứ tư, bệnh tình bỗng thuyên giảm. Đang lúc hai người khắc khoải ngồi cạnh Giáp thì Giáp mở mắt, rồi ngồi nhòm dậy kêu đói.

Cả hai mừng rỡ ôm chầm lấy Giáp hôn lấy hôn để.

Khánh Ngọc vừa hôn, vừa xuýt xoa:

– May quá, tôi tưởng anh có bề nào thì đời tôi thật hối hận cho tới chết. Để tôi nấu cháo cho anh ăn nhé.

Giáp hớn hển:

– Nấu cháo thì lâu quá. Tôi đói lắm.

– Thế anh ăn trứng “la-coóc” vậy. Thôi, nằm xuống để tôi đi đun nước.

– Tôi nằm mãi ê ẩm cả người rồi. Cho tôi ngồi một tý.

Trọng Khang đứng dậy:

– Thôi cô đỡ ông ấy. Để tôi đi đun nước, rồi tôi nấu cháo cho, chứ mấy quả trứng thì thấm tháp gì.

Khánh Ngọc nắm áo Trọng Khang lại:

– Để em.

– Ô, cô lôi thôi lắm, ai làm chả thế.

Trọng Khang đặt nồi nước, rồi đi vo gạo. Nước sôi chàng rót một tí ra bát, thả mấy quả trứng vào, rồi đưa cho Khánh Ngọc. Ăn trứng xong, Giáp ngồi lặng lẽ nhìn Trọng Khang hì hụi nấu cháo, rửa bát và pha trà. Chàng thở dài rồi bảo Khánh Ngọc:

– Chúng ta không có ông Trọng Khang thì còn khổ sở chưa biết đến thế nào.

– Anh chưa biết, lúc anh mê man, ông ấy ngồi cạnh anh suốt đêm không ngủ. Anh mưa, nôn cả ra người, ông ấy trông nom anh chẳng nề hà một tí gì. Ông ấy thương anh như ruột thịt. Ông

Vương Nhân cũng tốt lắm.

Giáp lặng im.

– Anh đã muốn nằm chưa?

– Chưa, ăn cháo xong nằm một thể.

Nồi cháo nấu xong, Giáp húp luôn hai bát. Ăn xong mồ hôi vã ra như tắm.

Trọng Khang vừa lấy khăn mặt lụa vào chần lau khắp mình mẩy cho Giáp, vừa bảo:

– Thôi lần này thì thật là khỏi hẳn. Để tôi thay quần áo cho, rồi ông nằm ngủ một giấc đến sáng mai là ăn giả bữa đấy thôi.

– Tôi ngủ nhiều rồi.

– Bây giờ mới gọi là ngủ, trước kia là mê đấy thôi. Cô Khánh Ngọc, đưa bộ quần áo kia giùm tôi.

– Tôi ốm mấy ngày không tắm rửa, chắc hôi lắm đấy nhỉ.

– Tôi chẳng thấy hôi tí nào. Thôi để sáng mai, tôi sẽ đun nước cho ông lau mình mấy rồi ba hôm nữa, tôi cho ông tắm. Bây giờ nằm xuống đi.

Giáp ngoan ngoãn nằm xuống.

– Bây giờ độ mấy giờ rồi nhỉ?

– Có lẽ quá nửa đêm. Bọn gác ở ngoài đã thôi đánh bạc. Ở trong cái hang này, sáng tối lúc nào cũng không hay, đồng hồ chẳng có, tôi chỉ nghe tiếng rì rầm của bọn giặc mà phỏng đoán đấy thôi.

– Ông ngủ đi chứ. Thôi tôi khỏi rồi, không cần phải ai canh nữa. Ông mệt nhọc vì tôi nhiều lắm rồi.

– Những lúc vui sướng như thế này ngủ làm sao được. Hể chúng tôi nhìn

thấy ông ngủ yên là chúng tôi ngủ rồi đấy. Thôi ông ngủ đi.

– Nhưng tôi không thể ngủ được. Chân tay đau như dằm.

– Ê, cô Khánh Ngọc, cô bóp tay, tôi bóp chân. Và cấm không ai được nói gì nữa để cho người ốm ngủ.

Giáp vẫn chưa ngủ. Hai người ngồi bóp hai bên. Bỗng Giáp quay sang hỏi Trọng Khang:

– Tại làm sao ông đối với tôi tốt như thế?

Trọng Khang tủm tỉm cười:

– Thật là người ốm. Ông sắp lẩn thẩn rồi nên mới hỏi tôi một cách vớ vẩn như thế. À cô, còn mấy điều thuốc lá thơm đâu? Hôm nọ chúng ta đã hẹn khi nào ông Giáp khỏi thì hút một điếu ăn mừng

cơ mà. Nhịn bao nhiêu hôm, cực quá. Ông có muốn hút vài hơi không?

– Tôi thấy chưa mồm lắm.

– Thôi ông cứ yên tâm. Thế nào chúng tôi cũng để dành một điếu cho ông.

Khánh Ngọc châm lửa hút một hơi, rồi đưa cho Trọng Khang:

– Ông quen hút “pít”, hút thuốc này chả thấm thía.

– Ấy thế mà cũng đỡ nghiện đáo để. À ông, tôi ngâm Kiều ru cho ông ngủ nhé?

Giáp thò tay ra khỏi chăn, nắm tay Trọng Khang để lên mặt:

– Ông đừng gọi tôi bằng ông nữa. Tôi là em ông. Không có anh, tôi không còn được sống đến ngày nay.

Giáp nói xong bỗng khóc hu hu. Trọng Khang vuốt má Giáp, rồi nước mắt chảy vòng quanh:

– Sao anh lại nói thế? Không có tôi, thì anh không lên suối nước nóng; không lên đến suối nước nóng, thì không bao giờ anh bị bắt. Cô Khánh Ngọc cũng như anh, tin tưởng ở tài sức tôi mà đi. Ai ngờ tôi bất cẩn để cho anh phải ốm đau khổ sở đến thế này.

Khánh Ngọc ngả đầu xuống, úp mặt vào bàn tay Trọng Khang đang để ở trên mặt Giáp:

– Lỗi chỉ tại tôi, không phải ở ông. Tôi là con đàn bà thấp kém, chỉ biết có sở thích của mình mà không chịu nghe lời nói phải.

Giáp giờ tay vít đầu Trọng Khang xuống ngực mình, rồi ôm cả hai người

vào trong cánh tay:

– Thôi Marie đừng khóc nữa. Cũng chẳng lỗi tại Marie. Chẳng qua cái số chúng ta nó thế. Có thế này chúng ta mới biết kính trọng nhau và thương yêu nhau.

Nửa phút im lặng.

Trọng Khang ngừng đầu lên trước rồi nhìn thấy mặt ai cũng giàn giụa nước mắt, chàng bỗng phá lên cười:

– Ô, chúng mình trẻ con thật.

Giáp nói bưng một giọng sốt sắng:

– Tôi phải suor qua hai lần chết, mới biết sống cái phút mà anh gọi là trẻ con này đây. Thôi Marie lau mặt đi. Rồi Marie thử tưởng tượng nếu anh Trọng Khang mà không có một nhân cách trượng phu để cho Vương lão gia phải kính phục, thì

những ngày chúng ta bị giam ở đây, sẽ khổ sở đến thế nào? Tôi thì chắc là phải chết.

– Thôi, những chuyện đã qua, anh và cô cũng đừng nhắc tới nữa. Đã cùng nhau chung hoạn nạn, chung đau đớn...

Giáp giờ tay lên trời:

– Thì tôi xin thế: còn sống ngày nào, tôi sẽ tận tâm với những người mà hoạn nạn và đau đớn đã khiến cho tôi thành anh em. Marie, Marie cũng đừng gọi bằng ông nữa. Anh Trọng Khang thật xứng đáng là một người anh của chúng ta.

Trọng Khang nhìn Khánh Ngọc hiểu cái nhìn ấy. Mặt nàng đang hồng hào vì xúc cảm, bỗng tái đi vì lo sợ.

– Tôi cũng xin thế tìm hết cách để bảo toàn hạnh phúc những người đã

cùng sống bước hiểm nghèo với tôi.

– Thì anh đã bảo toàn mãi rồi. Nhưng bây giờ, tôi đã hiểu hạnh phúc chỉ có giá trị khi nào tự tay ta tìm và tạo nên nó. Hạnh phúc ở trong ta, chứ người ngoài không thể mang lại cho ta được. Nhưng... dù sao tôi cũng cảm ơn anh.

Ngừng một lát để thở, Giáp lại nói tiếp:

– Tôi xuất thân ở một cái trường hẹp hòi nên tôi chậm hiểu. Nhưng bây giờ, tôi cũng đã hiểu rồi: tôi có dư những điều kiện để làm kỹ sư cầu cống, nhưng tôi thiếu rất nhiều những điều kiện để làm người với cái nghĩa hoàn toàn của chữ ấy. Vì thế, tôi không xứng đáng với cái hạnh phúc... của thằng người, mà tôi chỉ có thể có được những lợi lộc đem lại bởi ông kỹ sư. Rồi đây, tôi có công noi theo con đường của anh, họa chăng sau đây,

tôi mới có thể tìm thấy chân hạnh phúc. Những cái mà trước kia tôi cho là hạnh phúc, thì ra bây giờ tôi mới hiểu: chỉ là những thỏa mãn của thị dục. Là cái bóng của thằng người, tôi chỉ đi tìm cái bóng của hạnh phúc. Tôi đã không được huấn luyện ngay ở trong trường đời như anh. Tôi dò theo con đường lầm lạc mà cái xã hội lầm lạc đã vạch ra. Tôi nhìn, tôi nói, tôi nghĩ, tôi cảm toàn bằng sách vở và những tập quán của xã hội. Tôi chẳng có cái gì là của riêng tôi. Anh bảo như thế thì còn thứ hạnh phúc nào đến cho tôi được.

Giáp nói xong, thở hển hển; Trọng Khang vội vàng ngăn:

- Thôi anh đừng nói nữa mệt.
- Xác thịt tôi mệt, nhưng tinh thần thì thấy khỏe khoắn lắm. Tôi không ngủ được đâu. Nếu quả thực anh vui vì tôi

khỏi bệnh, anh không buồn ngủ thì xin anh ngâm mấy câu Kiều cho tôi nghe. Cái giọng anh trong lúc này, giữa hầm đá này là một điệu đàn khoái trá cho tâm hồn tôi.

Khánh Ngọc chớp ngay lấy cơ hội ấy để dùng ngay cách xưng hô mà nàng ao ước:

– Và luôn thể, anh dạy em nữa. François ốm thành ra chưa có lúc nào rồi để dạy em cả.

– Ấy thế thì phải để tôi uống chén nước nóng để lấy giọng đã. Đã lâu lắm, chưa ngâm nga đấy nhé. Giọng có rè như vại vỡ thì anh và cô cũng nghe vậy nhé. Ê, nhưng cấm cô không được nhìn vào mặt tôi. Thế thì còn làm sao mà ngâm được.

Trăm năm trong cõi người ta,

Chữ tài chữ mệnh khéo là ghét nhau.

Trải qua một cuộc bể dâu,

*Những điều trông thấy mà đau đớn
lòng.*

Trọng Khang ngâm vang gian hãm. Hãm đá kín thành ra tiếng âm lại càng to. Bọn giặc đang ngủ ở ngoài, nghe thấy tiếng người không hiểu chuyện gì, choàng dậy chạy vào.

Thấy ba người vẫn ngồi nghiêm nhiên trên chiếu, Sáo Súng liền hỏi:

– Các tiên sinh làm gì thế?

– Bạn tôi khỏe, chúng tôi hát ăn mừng đấy. Chắc các ông mất giấc ngủ phải không? Thôi, xin lỗi nhé. À, có nước chè nóng, ông nào muốn uống thì vào đây.

– Chúng tôi không thể vào được, vì lão gia ra lệnh cấm. Chỉ có ai bưng cơm

mới được vào thì.

– Bây giờ lão gia có đây đâu, vào nói chuyện cho vui.

– Nhưng nếu lão gia tôi biết thì chết.

– Các ông không dám vào thì thôi. Tôi không có thuốc lá hút mấy ngày nay, thèm quá, các ông có cái “dín–thừng” đẩy cho mượn và cho mấy điếu thuốc Lào thì hay quá.

– Thế ông ra đây mà lấy.

Trọng Khang hút coi bộ ngon lành, Khánh Ngọc cũng đòi hút. Nàng không biết hút, nước sặc cả lên mồm.

Thấy nàng nhổ phì phì, bọn giặc ở ngoài cười khúc khích.

– Họ chế cô đấy. Giọng cô, chịu khó học ngâm nga ít lâu thì hay biết mấy. Thật là có cái vẻ du dương và đài các của Đông

phương; thế mà đi hát “gie đơ-da-múa” thì khổ lỗ tai con người ta biết mấy!

– Nhưng tôi đi sang Tây du học từ năm mười sáu thì còn ai dạy ngâm Kiều.

Giáp tùm tùm cười:

– Giá có dạy thì cũng chẳng học. Lúc ấy, còn cho thế là hủ, là nhà quê....

.....

– Hay là những con vẹt thì cũng thế. Nhưng thôi không nói đến nữa, nghĩ xấu hổ lắm. Ông dạy tôi đi.

Trọng Khang ngâm đến chỗ Kiều gặp Kim Trọng thì Giáp đã thiếp đi.

– Thôi, bây giờ chúng ta phải đi ngủ, khỏi rồi không phải canh nữa.

Rồi sực nhìn đến chẵn, chỉ còn một chiếc, Trọng Khang lại chữa ngay:

- Hay cô ngủ để tôi gác.
- Không, anh cũng phải ngủ thì em mới ngủ được cơ.
- Thế để tôi nằm ghé vào chăn với Giáp.
- Anh ấy quần một nửa rồi, bây giờ anh kéo thì sợ anh ấy dậy.
- Không sao, tôi rất nhẹ tay.

XXXII

Bọn ba người bị giam hôm nay là đúng mười hôm. Giáp đã bình phục, nhưng còn yếu và xanh.

– Thôi, về Hà Nội anh tắm bổ chừng vài tuần thì lại béo ngay. Không mai kia, tiền đến, chúng ta sẽ được tha. Ở trong cái hầm không có ánh sáng mặt trời và thiếu không khí như thế này một ít lâu nữa thì ở đây ra, chúng mình đến đem theo mầm bệnh lao mà ra.

– Mầm bệnh lao thì chưa biết, nhưng giá tôi và anh mà đem bộ râu đinh ghim

này về Hà Nội thì phải biết, đàn bà họ nhìn mình như quái vật.

– Ô, anh không nói, tôi quên mất đấy. Chúng ta nhiều... việc quá thành ra quên cả trang điểm. Cô Khánh Ngọc, cô trông chúng tôi bây giờ đã hết cả mỹ thuật chưa?

Khánh Ngọc vuốt bộ râu hai người:

– Không những bộ râu này hợp với cái cảnh này, gian hầm này. Tôi trông hai anh ra phết tướng giặc lắm.

– Hợp hay không thì mai kia ta cũng đã về nhà. Cũng phải sắm sửa cho ra dáng con người một chút. Biết lấy gì để bặt bộ râu đây. À, tôi xem những sách mạo hiểm thấy nói bọn lính thủy, thường lấy nến đốt râu. Ta không có nến, ta dùng cái đèn dầu cá kia vậy. Để tôi thử đốt cho anh.

– Sợ bỏng.

– Không, ta xốt ngọn lửa ở ngoài, bỏng làm sao được.

– Ủ, thế anh thử làm cho tôi.

Trọng Khang vừa giơ ngọn đèn lại gần cầm Giáp, thì Giáp đã kêu rồi rít:

– Ủi dà, nóng lắm! Thôi tôi chịu!

– Tôi mới “cạo xốt” đấy thôi mà.

– Anh cạo thực sự thì có lẽ cầm tôi thành tật.

– Anh xoàng. Thế anh cạo tôi.

Giáp vừa châm ngọn lửa vào râu thì Trọng Khang đã hét:

– À, không được! Cái lối cạo bằng «dao lửa» thế này thì thành tật thật. Tôi xin tôn ông tha cho.

Khánh Ngọc cười ngặt nghẽo:

– Các ông ơi, người ta râu xồm cơ mới làm thế được. Râu cồm của các ông mà cạo bằng lối thì khi hết bộ râu, cồm cũng không ăn được nữa. Giá có cái nhíp để tôi nhổ cho nhĩ.

Giáp đi treo chiếc đèn lên chỗ cũ:

– Ở đây thì đào đâu ra nhíp. Giá có hai đồng xu.

– Ở đây thì đào đâu ra xu. Anh ngớ ngẩn cũng chẳng kém tôi.

Trọng Khang ngẫm nghĩ một lát:

– À tôi tìm ra rồi. Tôi tìm ra một thứ không phải nhíp, không phải xu, nhưng cũng có cái công dụng như xu và như nhíp. Nhưng râu đã đâm dài như râu chúng mình thì mới nhổ được, chứ râu ngắn thì đành chịu. Vương tôn ông ơi

ngài lấy của chúng tôi mười vạn đồng, chúng tôi chỉ xin ngài có một cái bát thôi.

Chàng bẻ một miếng bát, chặt làm đôi, rồi mài nhẵn và tròn như hình đồng xu.

– Anh ngồi dậy. Tôi nhờ cho. Ừa, tối quá, râu ngài biến đi đâu, chẳng trông thấy gì cả. Cô Khánh Ngọc, cầm giùm hộ chúng tôi cái đèn lại đây. À, khá quá, thế này thì kém gì nhíp. Nhưng tôi chỉ nhờ cho anh một nửa mặt thôi, anh lại phải nhờ nửa mặt cho tôi, chứ không nhờ Vương lão gia dùng dùng vào đây nói với chúng mình: «Người nhà các anh đã đưa tiền chuộc rồi, các ngài về đi!» thì tôi thiệt.

Khánh Ngọc giằng lấy hai cái mảnh sành ở tay Trọng Khang:

– Thôi, để em nhờ cho hai anh. Chả

nhẽ em không được cái tích sự gì. Em nhổ cho mỗi anh một cái một, như thế thì thật đều, chứ không hai anh nhổ cho nhau được nửa mặt rồi, mà Vương tôn ông vào thì để cho ma nó trông.

Trọng Khang và Giáp nằm dài ra giường, Khánh Ngọc ngồi giữa, chiếc đèn ở phía trên đầu hai người.

– Ủi dà, nhổ từng chiếc thế này nóng ruột lắm.

– Anh còn đi làm gì được nữa bây giờ mà nóng ruột?

– Ấy thế mà nóng ruột. À thế này, cô nhổ cho anh Giáp nhiều chiếc, rồi lại nhổ cho tôi. Trong thời kỳ “đình chiến” ấy, tôi ngâm nga cho mà nghe.

– Ủ phải đấy. Chứ cứ chộp bên này một cái, chộp bên kia một cái, nó nhồn nhột làm sao ấy.

Khánh Ngọc vừa nhỏ, vừa đếm. Đếm đến gần một nghìn thì Vương Nhân đẩy cửa vào.

– Các ông làm gì đấy?

Trọng Khang choàng dậy:

– Sắp đến ngày từ giã ngài, chúng tôi làm đẹp cho nhau đấy. Ngài đã có tin gì của nhà chúng tôi chưa?

– Người do thám nói cho tôi biết chỉ nay hay mai là tiền ở bên nước ông tải đến. Nhưng lại có tin ở phủ Đốc-bàn, người ta sửa soạn quân lính một cách tấp nập lắm. Tôi không hiểu là ý nghĩa gì? Ông ở đây đã lâu, tất đã hiểu những thể lệ của sự bắt cóc.

– Vâng, tôi đã hiểu. Nếu người ta can thiệp bằng võ lực trước ngày đưa tiền chuộc thì ngài phải buộc lòng giết con tin chứ gì.

– Ấy vì tôi và ông là cái chỗ “giang hồ lại gặp giang hồ” nên tôi thấy cần phải đến bàn với ông.

Thấy Vương Nhân và Trọng Khang có vẻ mặt nghiêm trọng, Giáp và Khánh Ngọc bồn chồn cả người. Trọng Khang đưa mắt bảo phải bình tĩnh:

– Việc ở phủ Đốc-bàn sửa soạn quân lính thì cũng dễ hiểu. Chắc Đốc-bàn lại muốn sau khi chuộc chúng tôi ra rồi, kéo quân đến đánh ngài. Nhưng tôi tưởng ngài chẳng lo điều đó, vì ngài đã tính trước đến nước ấy rồi. Chắc bây giờ Đốc-bàn cũng chưa dò được ra sào huyệt của ngài, nhưng y lại muốn cho mật thám theo vết những người tải tiền để biết tông tích ngài. Rồi chờ khi chúng tôi về rồi, y tiếp đánh...

– Nếu chỉ có thế thì tôi đã không đến đây, bởi toàn là những điều mà khi bắt

các ông, tôi đã tính đến, và đã dự bị sẵn sàng. Tôi chỉ lo Đốc-bàn đã dò được chỗ này rồi, y không nghĩ đến các ông... bởi hôm nay, những do thám của tôi trông thấy nhiều người lảng vảng ở những con đường bên phía núi đằng đông.

Trọng Khang không đổi sắc mặt:

– Nếu chẳng may mà cơ sự xảy ra như thế thì chúng tôi xin chịu chết, bởi đó là lỗi người nhà chúng tôi không khéo thu xếp. Thế có trời đất, chúng tôi chết mà chẳng oán ngài, bởi đến cái tình thế ấy, ngài phải đánh cái nước bạc ấy. Chứ nếu ngài vì một tấm lòng trắc ẩn không phải đường, tha chúng tôi thì sau này còn ai sợ nữa.

– Lý thì như thế, nhưng có những trường hợp và những người mà ta đã không thể xử lý theo được. Đời ngài

chắc đã gặp những trường hợp và những người ấy.

Trọng Khang cúi đầu, Vương Nhân lại nói:

– Nhưng tôi cũng còn mong đó chẳng qua là phỏng đoán thôi, chứ nếu mà người ở Mai-lin Phố lên thì tất phải do phía nam lại. Chứ đến phía đông thì thể nào cũng phải đi qua chân núi này.

– Họ đi đường vòng biết đâu?

– Vùng đây núi cao hiểm trở, không có con đường nào khác. Tôi biết y là người tàn nhẫn không có tình nghĩa, tôi chỉ ngại một điều là y muốn lập công và trừ tôi, y không nghĩ đến các ông thôi.

– Nếu thế thì chúng tôi đành với số mệnh. Cứ một điều ngại thắc mắc nghĩ đến chúng tôi thế này, chúng tôi cũng đã muôn phần cảm kích.

Rồi nắm tay Vương Nhân, Trọng Khang nói bằng một giọng thành thực:

– Sao số kiếp tai ác quá? Những kẻ có lòng như tôi với ngài sao lại ở vào hai phe thù địch mà quyền lợi khiến phải đi hai con đường khác nhau?

– Ấy, ông trời vẫn khăm thế. Nhưng dù sao, ta cũng là bạn tri kỷ của nhau.

– Chính thế. Dù khi tình thế buộc ngài phải cầm súng chĩa vào tôi, tôi cũng vẫn nhìn ngài bằng con mắt của người bạn. Và nghĩ rằng cái chết của tôi cần cho thanh thế của ngài.

Vương Nhân đi rồi, Trọng Khang đem đầu đuôi mọi việc thuật lại cho hai người nghe. Rồi kéo Giáp:

– Thôi, anh nằm xuống đây để cô ấy nhổ nốt cho bộ râu. Có chết thì cũng nhắm nhụi, bảnh bao mà chết, chứ không

đến nỗi làm con ma lông lá.

Đến khi thấy Giáp và Khánh Ngọc thờ thần, chàng nắm tay hai người và hỏi Khánh Ngọc:

– Em sợ chết lắm à?

Tiếng em, chàng mới dùng để xưng hô với nàng lần đầu. Khánh Ngọc có cái cảm giác như một cái gì vừa êm, vừa phớt qua ngực mình. Nàng nhìn Trọng Khang bằng một cái nhìn nó cởi mở cả tâm hồn:

– Không. Em không sợ. Vì nghĩ đến anh mà em không sợ. Nhưng giá ba chúng ta không chết mà cùng được sống mãi với nhau, có phải sung sướng biết bao nhiêu không?

Trọng Khang tắc lưỡi:

– Cái chết có thú vị gì mà muốn nó.

Nhưng đến cái lúc không thể tránh được thì đời người, đâu là cũng một lần chết. Ta nhìn thẳng vào nó bằng một đôi mắt lạnh lùng, chẳng đẹp hơn là mếu máo, giấy giụa mà cũng vẫn thế ư? Thôi, em nhỏ đi cho anh. À lúc này đếm đến bao nhiêu rồi nhỉ?

– Chín trăm bốn hai. Bây giờ chín trăm bốn ba, chín trăm bốn tư...

Giáp dịch đầu lại gần Trọng Khang:

– Có anh bên cạnh, em cũng thấy không sợ chết. Không tin, anh sờ vào ngực em xem, trái tim không đập mạnh tí nào.

– Tôi biết. Cứ nghe giọng anh tôi cũng đã rõ hà tất phải sờ. Anh bây giờ với anh ngày trước là hai người chẳng những khác nhau, lại còn xa lạ nhau nữa. Người ta cứ chạm vào cái chết vài bận, và sống

năm lần với tất cả sinh lực của trái tim, thì tự khắc rần rỗi. Trường đời đã tôi cái thép người cho anh rồi đấy.

– Nhưng em phải thú thật rằng tôi chưa già và chưa kỹ. Tưởng tượng bây giờ họ bắn vào mặt, nát da thịt, thủng ruột gan, máu chảy tóe loe đỏ ối, em vẫn thấy ghê ghê. Chắc là đau đớn lắm đấy nhỉ?

Khánh Ngọc đập vào tay Giáp:

– Gớm, nghe khiếp cả người.

– Anh hỏi thế thì tôi trả lời làm sao được. Tôi đã bị bắn chết lần nào đâu mà biết. Còn như đến sự đau đớn, anh và em không lo. Nếu chẳng may phải chết thật, tôi đã có cách...

– Cách gì?

– Thôi, tôi đủ chực rồi. Em nhờ cho anh Giáp đi.

Chàng nói xong nhồm dậy:

– Tôi nhớ có một lần, tôi bắn một con nai sao suốt qua mang tai, nó ngã ngay xuống không cựa quậy. Giống sinh vật biết đau là do thần kinh. Phá tan bộ thần kinh thì chẳng còn biết đau đớn gì nữa.

– Thế nghĩa là anh sẽ cầm súng bắn vào mang tai tôi?

– Nếu anh sợ đau.

– Nếu tôi không sợ đau?

– Thế lại khác. Anh có biết người Nhật mổ bụng thế nào không? Rất thản nhiên, Theo rất đúng lễ nghi trong khi cầm dao rạch bụng. Nếu anh không sợ đau, thì cái chết nó đến bằng cách gì,

mặc kệ nó. Chưa chết ngay, ta cũng được hiểu cái đau nó thế nào. Tôi thương nhất những người chết mà không biết rằng mình sắp chết đấy. Phí mất bao nhiêu cảm giác.

Trọng Khang nói bằng một giọng ôn tồn và ung dung như bàn về một lý thuyết. Khánh Ngọc nhìn chàng, bỗng thốt ra:

– François trông, lúc này anh của chúng ta đẹp lạ lùng. Trông như thiên thần ấy thôi.

Trọng Khang vuốt một bên râu chưa nhổ:

– Có lẽ là thiên lôi của phùng tuồng. Hảo a. Hảo a! Em còn điều thuốc nào không?

– Nghe như còn hai điều.

– Bây giờ hút một điếu. Còn để một đến khi tiễn biệt nhau.

Khánh Ngọc châm thuốc rồi đặt vào môi Trọng Khang. Trọng Khang hút một hơi dài, rồi thổi vào mặt Giáp:

– Có thêm không?

– Anh cho tôi một hơi. Chúng ta thật vô tội mà cũng phải lâm vào cảnh tử tù chờ chém. Nhưng chẳng qua mới ước đoán thế thôi. Cho dù có thế nào thì Vương lão gia, tôi xem ra kính phục anh lắm, chắc cũng không nỡ đang tay đâu.

– Điều đó còn thuộc về tương lai. Vả là việc trời, ta không thể biết. Nhưng nếu Đốc-bàn Mai-lin Phổ không theo những điều ước thật, và dò được ra sào huyệt rồi kéo quân đến đây thì chúng ta khó sống! Ông ta thương chúng ta, nhưng ông ta phải thương ông ta cùng

bộ hạ hơn, ông ta phải đề phòng ngày mai cho họ. Anh thử tưởng tượng đã bắt cóc, người ta không chuộc, lại còn đem quân đến đánh, mà tha thì lần sau có ai sợ nữa, còn bắt cóc nổi ai để lấy tiền? Điều này, tôi cứ xét lòng tôi ra lòng người. Lúc tôi đánh bọn cu-ly Xạ-phang, tôi cũng thấy thương đấy chứ, nhưng đánh vẫn phải cứ đánh. Việc đời nhiều khi không thể làm theo lòng mình được!

Khánh Ngọc đang nhỏ, bỗng dừng tay:

– Như thế thì đáng buồn cho cái kiếp người lắm nhỉ?

– Nhưng nó thế đấy. Trận phong ba chuyển trời có biết thương người đắm thuyền đâu? Nếu biết thương, đã không có phong ba. Mà đã không phong ba thì chuyện đời làm gì còn có nữa.

XXXIII

Ba người cơm xong, đang cùng nhau đánh cờ chiếu tướng thì bỗng nghe ở phía xóm súng nổ vang trời. Tiếng kêu lửa vào hầm đá như găm, như rú.

Cả ba nhìn nhau, im lặng. Trong những cái nhìn ấy, có cả một thế giới, những thế giới. Rồi bỗng Khánh Ngọc ôm chầm lấy Trọng Khang:

– Thôi, anh em ta chết thật rồi!

Câu ấy, trong lúc ấy, bằng cái cử chỉ ấy gọi lên ở Trọng Khang một xót

thương không bờ bến. Chàng, một tay đỡ Khánh Ngọc, rồi cố sức lắng tai nghe. Bên ngoài, tiếng chân người chạy rầm rập hòa vào tiếng lấp đạn và tiếng rì rào. Chàng không nghe rõ họ nói gì. Tiếng súng ở phía xa nổ mỗi khắc mỗi nhiều.

Trọng Khang đặt một cái hôn lên trán Khánh Ngọc, rồi quay sang Giáp. Giáp lúc ấy, mặt tái đang trở mắt nhìn ra ngoài như tên tử tù nhìn cái máy chém.

– Thôi đành anh ạ!

Nhưng vừa nói dứt, chàng bỗng găm lên:

– Không thể chết một cách oan uổng và vô lý như thế này!

Chàng đứng phát dậy, kéo Khánh Ngọc và Giáp du vào một góc hầm. Rồi nhanh như chớp, chàng vắn chum nước và lôi cả cái ổ tranh ra chặn cửa. Chàng

rút súng, lên cò, rồi dắt hai người lại nép đằng sau chum nước, chĩa súng ra ngoài chốn song:

– Hai em cứ ép sát mình vào tường ít nhất chúng nó cũng phải chết ba mươi hai đứa, rồi anh em ta có chết mới chết. Và biết đâu quân lính chẳng có đủ thì giờ đến cứu chúng ta?

Tiếng súng bên ngoài vẫn nổ đều. Ngoài cửa hầm đá, không một bóng người. Trọng Khang vai ẩy cửa; cửa cứng nhắc. Chàng lùa tay trái ra phía ngoài sờ ống khóa; sờ không thấy.

Thấy vọng, chàng rút tay vào, rồi bảo Giáp:

– Tắt cái đèn này đi cho chúng nó khỏi trông thấy mình.

Giáp vừa tiến ra một bước thì bỗng Khánh Ngọc lòi lại:

– Đừng tắt!

Rồi ôm chặt lấy Trọng Khang:

– Thôi anh đừng giết người ta nữa. Người ta không cho mình súng thì mình lấy súng đâu để giết người ta?

Trọng Khang quay lại:

– Thế em bằng lòng chết à?

Khánh Ngọc giơ tay vuốt tóc, vuốt má Trọng Khang:

– Em được cùng chết với anh, em sung sướng lắm rồi!

Trọng Khang đưa khẩu súng cho Giáp:

– Em Khánh Ngọc nói phải. Họ không cho chúng ta khẩu súng để giữ mình thì chúng ta có súng đâu mà giết họ. Anh có chống cự thì chống cự, chứ

tôi thì đành lòng chờ chết.

Giáp ngấm nghĩa khẩu súng, rồi vùng ném ra khỏi chốn song. Thấy thế Khánh Ngọc vội buông Trọng Khang, ôm chầm lấy Giáp, khóc nức nở.

Trọng Khang giờ tay xoa đầu hai người rồi khẽ bảo:

– Thôi, hai em khóc thế đủ rồi, bây giờ ta còn phải dọn nhà cửa cho nó sạch sẽ chứ?

Chàng vẫn chum nước lại chỗ cũ. Còn Giáp và Khánh Ngọc thì kéo ổ tranh vào phía trong tường, trải chiếu mây lên tử tế.

Trọng Khang lấy chân quờ những lá tranh rơi khắp hầm, rồi đá vào đồng lửa. Lửa cháy đỏ rực. Gian hầm sáng trưng chiếu rõ ba cặp mắt long lanh một quả cảm.

Trọng Khang đứng nhìn lửa cháy một khắc, rồi lại nắm hai tay Khánh Ngọc:

– Anh cảm ơn em. Không có em thì một suất nữa anh quên mất đấy.

Giáp khêu to ngọn đèn, rồi lại gần hai người:

– Còn em, em cũng cần phải cảm ơn anh đã dạy em biết mở trái tim cho những tình cảm đẹp đẽ.

– Không bằng em chúng ta đã dạy cho chúng ta biết chết trong khi cần chết.

Chàng nói xong, bế bổng Khánh Ngọc lên:

– Bà thần của chúng ta đây!

Trăm năm còn có gì đâu.

Chẳng qua một nắm cỏ khô xanh rì!

Trọng Khang ngâm xong chỉ tay ra cửa:

– Cứ nghĩ thế thì tí nữa, súng nó chĩa vào kia, chúng ta cũng thấy an ủi biết bao nhiêu.

Khánh Ngọc đang ngồi, vịn vai Giáp quay lại:

– À, còn điếu thuốc lá, anh có hút không?

Trọng Khang nhòm dậy:

– Chẳng hút bây giờ thì còn chờ đem xuống âm ti mới hút hay sao? Em không nhắc thì một suýt nữa lại bỏ phí mất điếu thuốc. Em tôi thật là cái gì cũng nhớ. Thế thì thưởng cho em hút trước.

Khánh Ngọc hút xong đưa cho Giáp. Giáp kéo một hơi dài, rồi bảo Trọng Khang:

– Anh ạ, sao bây giờ tôi nhìn cuộc đời từ trước đến nay, tôi thấy rõ môn một.

– Ấy là lúc sắp giũ áo ra đi, linh giác nó vùng dậy, làm việc lần cuối cùng đấy.

– Tôi thấy đời tôi vô vị mãi cho tới ngày tôi...

– Im, im, cái gì? Các em có ghê thì quay mặt đi. Vương lão gia đấy à? Chúng tôi sẵn sàng chờ ngài đây.

Cửa mở, Vương Nhân, tay phải đầm đìa những máu cùng hai bộ hạ bước vội vào:

– Ông Trọng Khang, ông phải giúp tôi mới được!

Cả ba ngơ ngác không hiểu.

– Tôi bị đau không cầm súng được nữa rồi, mà bọn giặc thì đông lắm!

– Thế không phải quan quân à?

– Không. Chúng nó đến định cướp các ông. Tôi cần một người bắn giỏi...

Trọng Khang chạy vội ra cửa, nhặt khẩu súng.

Đến lượt Vương Nhân ngơ ngác không hiểu.

– Thì giờ cấp bách, ngài định sai tôi việc gì, xin nói mau.

– Ông hãy đi, tôi sẽ nói.

Trọng Khang chạy vào cúi xuống hôn vội hai người:

– Hai em hãy ngồi chờ anh nhé. Chúng ta chưa chết đâu!

XXXIV

Tảng sáng thì Trọng Khang về.

– Mặc quần áo đi giày vào, ta lên ở trên xóm với Vương lão gia.

Khánh Ngọc và Giáp mỗi người chạy lại nắm một tay:

– Thế là thế nào anh?

– Chúng ta bây giờ... là thượng khách của Vương lão gia.

– Sao lại thế? Anh làm gì mà quần áo lấm láp như thế này?

Trọng Khang ngồi xuống chiếu:

– Bây giờ mới thật sống chắc chắn.

– Tiền nhà đến rồi ư?

– Chưa. Nhưng đến hay không đến, cũng năm hôm nữa thì về. Thì ra tiếng sủng lúc này là bọn giặc cỏ ở Nam-Thoong đến đây đánh Vương lão gia, để định cướp lấy chúng ta mà đòi tiền chuộc. May quá, không thì chúng ta bị buôn hai lần. Vương Nhân nhờ tôi đến đốc thúc bộ hạ giữ mé trại đằng sau núi, vì đây thấp và đường bằng, ông ta sợ chúng lên được.

– Thế bây giờ chúng đâu rồi?

– Chúng đánh không nổi rút đi cả rồi. Nhưng Vương lão gia sợ đêm nay, chúng lại kéo đến nữa, nên nhờ tôi lên phòng giữ hộ. Thôi ta lên, ông Vương Nhân đang chờ anh em ta để uống rượu.

– Nhân thể có nước nóng, anh tắm đi cái đã cho đỡ mệt, rồi hãy lên. Để em lau đất ở áo và quần đi đã, chứ tiêu tụy thể này, ban ngày bọn họ trông thấy họ cười cho.

– Không có bàn tay thiện xạ của ông thì phen này chúng tôi nguy khốn. Chỗ tôi đóng quân đây, chỉ có phía ấy là lên được. Tôi chẳng may bị đạn thành ra không bắn được nữa. Mà quân thì đã cắt bốn mươi tên đi chờ để tải tiền, thành ra ở nhà còn ít quá. Mời ông xơi chén này gọi là để... tạ chút ơn giúp đỡ.

Trọng Khang đưa chén rượu cho Khánh Ngọc:

– Chén này tôi xin nhường cho Nguyễn phu nhân, bởi cái tình của chúng ta còn có bây giờ là nhờ ở phu nhân.

Bằng mấy câu vắn tắt, Trọng Khang thuật lại những việc đã xảy ra. Vương Nhân chấp hai tay vái Khánh Ngọc:

– Lòng dạ của phu nhân thật đàn ông chúng tôi phải thua.

Khánh Ngọc cũng vái trả lời:

– Tôi sợ dĩ...

Trọng Khang vội gạt đi:

– Em định nói dây mơ rễ muốn để làm gì.

Vương Nhân sai một bộ hạ tiếp đồ nhắm vào bát ba người:

– Tôi vì đạn gãy xương tay không thể uống được rượu, tôi rất lấy làm tiếc, chứ không thì tôi phải uống thật say. Thôi ông thừa với phu nhân cứ yên tâm, ở lại đây, nếu quá cái hẹn mười lăm hôm mà tiền chưa đến, tôi cũng xin để cho các ông

về. Nếu đến thì càng hay, bằng không thì cũng xin thôi.

– Tiếc quá, cái ống ảnh của chúng tôi bị họ làm hư mất, chứ không thì ta chụp một tấm làm kỷ niệm. Chúng tôi cứ định ninh đợi chết, ai ngờ còn phút này?

– Nếu không có phu nhân thì có lẽ tôi cũng chết bởi tay ông. Nhưng tôi tin trong một lúc bực tức với số mệnh, ông định xử thế, chứ một khi trông thấy tôi, ông cũng chẳng nỡ nào. Cũng như tôi không thể nỡ tâm được với ông...

– Điều đó thì chưa rõ, nhưng tôi thấy rằng sự phu nhân đòi đi chơi thật là một cái không may, ấy thế là lại chuyển thành ra rất may. May cho tôi để biết chỗ kém cỏi của lòng mình mà bổ khuyết lại. Nguyễn tiên sinh trong lúc ấy, cũng tỏ ra một người rất can đảm. Chính tiên sinh cầm súng vất ra ngoài.

Hai mẫu chuyện để thay lời kết

Đôi bên họ đã thỏa thuận, thân bằng cố hữu đã biết cả, nay con làm ngang trái như thế, không sợ người ta cười ba và mẹ ư?

– Nhưng con không yêu thì biết làm sao!

– Thế sao trước kia con bằng lòng?

– Trước kia con khác mà bây giờ con khác.

Ông Nam Long kéo ghế, ngồi lại gần Khánh Ngọc:

– Ba không biết trước kia và bây giờ, tính tình con thay đổi thế nào. Nhưng ba chỉ nói để con biết ba yêu và chiều con lắm. Con đã rõ. Nay ba chỉ muốn con nghĩ đến những việc thiết thực một chút. Ba thầu khoán, công việc thì nhiều mà nó thì đồ kỹ sư cầu cống. Nó có thể giúp đỡ cho ba và làm nổi danh thế của ba nhiều lắm. Gia dĩ nó là người đồ đạt to, có địa vị trong xã hội, con lấy nó rất xứng đáng. Con nghĩ sao?

Khánh Ngọc vắn chiếc mũi soa không trả lời.

– Thế sao trước kia con bảo yêu nó?

– Con đã bảo với ba trước kia khác mà bây giờ khác. Trước kia, con là con bé học trò mới rời khỏi ghế nhà trường.

Chứ bây giờ... con đã từng trải việc đời, con nghĩ và cảm khác trước. Nếu đời người mà chỉ là một cuộc đi thâu để kiếm lãi, thì vâng con xin lấy một ông kỹ sư. Nhưng đời người không phải thế, mà sự sống là một cái gì thiêng liêng hơn sự đi tìm lợi lộc thì lấy chồng, con phải lấy một người... đàn ông, một người đàn ông thật đàn ông, thì đời sống của con mới thật đầy đủ.

– Thế con định lấy ai?

– Lấy ai rồi thì ba sẽ biết.

– Con định lấy ông Trọng Khang à?

– Vâng, con yêu người ta.

– Ông ấy thì tài giỏi và nhiều nét tốt thật đấy. Nhưng không có bằng cấp và địa vị... gì...

Khánh Ngọc ngắt lời cha:

– Ông ấy có nhiều bằng cấp giá trị bằng nghìn cái bằng luật khoa cử nhân của con, và cái bằng kỹ sư cầu cống của anh Giáp. Con vì theo ba lên trên ấy, trải mấy tháng nguy nan và trực tiếp ngay với cuộc đời, con mới biết được cái sự thật ấy. Mà Giáp cũng thế. Còn như cái địa vị của ông ta thì ở trong trái tim con.

– Nhưng con không nghĩ đến chỗ Giáp theo đuổi con trong bao nhiêu lâu, và vì con mà phải khổ sở ư?

– Con nghĩ lắm. Con thương lắm. Nhưng thương không thể đi với yêu được. Bây giờ con mới nhận ra trước kia, con chỉ thích anh ấy, chứ con không yêu anh ấy bao giờ cả.

– Anh về bao giờ mà không đánh dây thép cho tôi biết, để tôi ra ga đón. Thế nào công việc xong rồi chứ?

– Ô kìa, thế Khánh Ngọc không nói gì cho anh biết cả à?

– Có, tuần lễ trước đây gặp tôi ở bàn quần, cô ấy có bảo rằng công việc sắp xong. Nhưng tôi không ngờ chóng thế.

– Thế mấy hôm nay anh không gặp à? Tôi tưởng anh với cô ấy ngày nào cũng phải gặp nhau chứ. Tôi ngỡ năm ngoái ở trên ấy về là cưới ngay, sao để trùng trùng thế?

Giáp lấy thuốc nhồi vào cái “píp” của mình, rồi đưa cho Trọng Khang:

– Anh hút thử cái “píp” của tôi xem, ngon đáo để. Khánh Ngọc thích lắm nhé, vẫn bảo tôi chờ anh về để biếu anh.

– Ừ, đáng đẹp lắm.

– Anh cũng thích?

Trọng Khang gật đầu.

– Khánh Ngọc biết lựa tính anh lắm. À còn câu chuyện tôi với Khánh Ngọc thì bây giờ... chúng tôi là bạn, Khánh Ngọc không viết thư từ gì cho anh cả à?

– Thì cũng như anh, tuần lễ viết hai lần, nhưng không thấy đả động đến chuyện nhân duyên...

– Cuộc nhân duyên ấy không có nữa. Vì... Khánh Ngọc không yêu tôi, và tự tôi xét thấy không xứng đáng.

– Có lý đâu thế! Đã cùng nhau sống những phút...

– Những phút đó làm cho tôi hiểu... Anh Trọng Khang, tôi với anh... chỉ có sự thành thực mới xứng đáng với cái tình của chúng ta nó đã nảy nở ở bên cái chết. Khánh Ngọc yêu anh, yêu anh lắm, yêu như người ta yêu một cái gì đẹp đẽ và cao quý nhất ở trên đời.

Trọng Khang đứng phắt dậy:

– Nhưng tôi không thể yêu như thế?
Tôi với anh...

– Anh hãy khoan để cho tôi nói hết. Rồi anh muốn nói gì, tôi xin nghe. Trước nhất, tôi nói để anh biết: tôi không đau đớn mấy về chỗ Khánh Ngọc không yêu tôi. Mà Khánh Ngọc sẽ đau đớn vô cùng, nếu không lấy được anh, nghĩa là được anh yêu. Kìa thì anh hãy khoan để tôi nói. Anh đừng thương tôi, trước anh phải thương Khánh Ngọc, và yêu nữa. Bởi đối với một con người như thế mà không yêu, thì chúng ta thực không còn là con người nữa. Anh sợ dĩ bắt trái tim anh phải cảm là vì anh không muốn cướp mối tình của tôi. Nhưng mối tình ấy, có bao giờ thuộc về tôi đâu mà bảo anh cướp. Mối tình ấy mọc ra ở trong lòng nàng từ khi gặp anh, vì anh mà có. Còn

đối với trước kia, chẳng qua là một thứ cảm tình ảo lả, chạm vào những sự thực gay go là chết ngay. Sao gọi là tình yêu được! Lúc ấy, tôi là cái bóng một người đàn ông, mà Khánh Ngọc thì cái bóng một người đàn bà. Làm sao có chân ái tình. Mà nếu có thì cũng là cái bóng của ái tình thôi.

Bây giờ, nếu anh không yêu thì Khánh Ngọc đau đớn lắm; và cũng chẳng ích gì cho tôi. Mà có lẽ vì thế, tôi cũng đau đớn. Chắc chắn cần phải nói, một khi đã sống một cuộc đời như anh, hay thấp hơn, một cuộc đời như tôi đã tập ở bên cạnh anh thôi, thì những cái hình thức bề ngoài và những thành kiến nhỏ hẹp chúng ta chẳng tính đến. Tôi biết anh không khuyến khích mối tình của Khánh Ngọc và anh đã tìm hết cách để làm cho thui chột đi, nhưng một khi mối tình đã chớm mọc lên trong một

trái tim hào hùng như thế, còn cái gì làm thui chột cho được. Anh về hỏi cô Tuyết Vi xem Khánh Ngọc thờ phụng anh đến thế nào, hắt hủi một mối tình như thế là một cái tội. Bây giờ, tôi đã nhờ sống bên anh mà... thành... người rồi, có bằng cấp làm người rồi, tôi tưởng tôi có quyền nói với anh: “Không hèn nhát trước nguy nan, chưa đủ, phải không hèn nhát trước hạnh phúc nữa”.

Trọng Khang lấy que diêm cời cái “píp”:

– Tôi về nhà lúc bốn giờ. Tắm rửa, thay quần áo xong là lại thăm anh ngay. Em Tuyết Vi cũng chưa nói gì cho tôi biết cả.

– Mà cần gì phải ai nói. Mối tình Khánh Ngọc đối với anh sáng lòa ở đôi con mắt. Tôi tưởng anh biết rõ hơn ai hết.

– Tôi biết nhưng...

– Nhưng... vì một tình thương không phải đường, anh không thành thật được với anh chứ sao. À, Marie đến kia rồi. Chắc biết tin anh về đi tìm đấy.

Khánh Ngọc chạy đến nắm tay Trọng Khang:

– Em lại cô Tuyết Vi, nghe nói anh về, em đến thẳng ngay đây, vì em biết thế nào anh cũng đến đây trước. Anh về không đánh dây thép cho em ra đón, tệ thế thì thôi. Chà anh đen quá, thật bóng như Tây đen. Em ở nhà với cô Tuyết Vi, hai chị em chỉ lo anh ngã nước. Anh Giáp, hôm nay phải lại cả đảng nhà ăn cơm đấy nhé.

Không thấy Giáp trả lời, Khánh Ngọc quay lại đã chẳng thấy Giáp đâu.

Khánh Ngọc bỗng thẹn, má đỏ ửng:

– Ô, lui đi đâu chóng thế thì thôi.

